

Biên soạn: Nguyễn Hà

Những Chuyện Huyền Bí Có Thật !



NHIỀU TÁC GIẢ

Những chuyện huyền bí có thật

Nhiều tác giả

Chia sẻ ebook: <http://www.downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

[Những Chuyện Huyền Bí Có Thật](#)

[1. Ma Nhập](#)

[2. Hóa Thân \(Hiện Hồn\)](#)

[3. Tình Oan Nghiệp Báo](#)

[4. Ma Đất Đêm Giao Thừa](#)

[5. Âm Giới](#)

[6. Cõi Chết Không Buồn](#)

[7. Duyên Nợ Oan Tình](#)

[8. Chuyện Ma Đời Lính](#)

[9. Người Chị Vô Hình](#)

[10. Hồn Oan Báo Oán](#)

[11. Hồn Cũ Tình Xưa](#)

[12. Luân Hồi](#)

1. Ma Nhập

Jessica Tâm Giao đang cùng gia đình ăn sáng, bỗng chuông điện thoại trong nhà nàng reo vang. Cuộc điện đàm ngắn ngủi chưa đầy một phút, nàng đã hoảng hốt buông máy xuống bằng một dáng điệu thần thờ lẫn kinh ngạc tốt độ. Bỏ ngang bữa ăn sáng, Jessica Tâm Giao hối hả đi vào trong phòng riêng. Chưa đầy ba phút sau, Tâm Giao trở ra với xâu chìa khóa xe trên tay như sắp sửa phải đi đến nơi nào một cách vội vã khiến cho thân mẫu của nàng phải lên tiếng:

— Chuyện gì vậy con?

Vừa bước tới thềm cửa, nàng trả lời mẹ bằng một giọng nói đứt quãng trong khi bàn tay run run đặt lên cái nắm cửa:

— Nhỏ Julianne Tuyết Phương đã chết! Xác của nó đã đưa về nhà quan hồi sáng sớm nay. Con phải đến đó ngay lập tức! Tội nghiệp quá mẹ ơi!

Nghe tin chẳng lành, mẹ nàng sửng sốt đến muốn sụm cả đôi chân, không kịp hỏi thêm con điều gì, đưa nhanh tay vịn lấy cái tựa ghế gần đó cho khỏi ngã, trong khi Tâm Giao đi như bay như biến ra chiếc xe của nàng đậu trên driveway ở sân nhà. Những người còn lại, không ai giữ được bình tĩnh để tiếp tục bữa ăn sáng thường lệ cuối tuần.

Nắng đã lên cao, bầu trời xanh trong vắt, đó đây điểm lưa thưa dăm ba cụm mây trắng xóa của những ngày bắt đầu một mùa hè hứa hẹn nhiều oi ức.

Chưa đầy nửa tiếng đồng hồ sau, Tâm Giao đã có mặt tại nhà quan giữa bầu không khí tĩnh lặng u buồn, đèn nến khói nhang nghi ngút trước một cỗ quan tài nằm lặng lẽ chờ vợ dọc theo sát vách tường với những tràng hoa phúng điệu đầy màu sắc, trong khi hầu hết mọi người thuộc gia đình thân tộc của Julianne Tuyết Phương đã có mặt đầy đủ. Đôi mắt mọi người đỏ hoe còn đọng đầy ngấn lệ. Kể cả Đoàn Hùng, vị hôn phu của Tuyết Phương cũng đã được cấp báo, phải bỏ ngang việc trong sở làm. Nhìn dáng điệu thiếu não khổ sở, quần áo xốc xếch với cái nút thắt cà vạt trên cổ áo sơ mi có những lần sọc đen thưa của Đoàn Hùng trĩu xuống, Tâm Giao cũng đoán biết được nội tâm của người thanh niên đang ấp yêu nhiều mộng đẹp tương lai này sầu khổ đến độ nào trước di ảnh của người tình vừa quá cố.

Tâm Giao nhẹ gật đầu đáp lại từng đôi mắt hoen lệ chào hỏi của những người trong gia đình Tuyết Phương. Nàng bước lại bàn thờ, nơi đang đặt di ảnh của người bạn gái chí cốt đột nhiên hóa ra người thiên cổ, đốt nhanh cho nàng một nén hương rồi lâm râm cầu nguyện và thì thầm với người đang yên nghỉ trong cỗ quan tài trùm phủ màu lụa trắng như nàng đang tâm sự với chính mình:

Hãy yên nghĩ nhé, Tuyết Phương! Dù sao chuyện cũng đã xảy ra rồi. Kể từ nay, tao với mày là hai miền âm dương cách biệt, còn đâu tìm lại được những năm tháng tụi mình vui sống chơi đùa học hành thi cử, dệt mộng đời bên nhau với biết bao kỷ niệm đẹp đẽ trong đời. Đâu nào ngờ, chỉ còn hơn một năm ngắn ngủi nữa, chúng mình sẽ thi ra trường. Chừng đó, mày với anh Đoàn Hùng sẽ trở thành đôi vợ chồng đẹp duyên nhất. Còn tao sẽ thực hiện được giấc mộng đã ôm ấp và tâm sự cùng mày suốt mấy năm qua. Giờ đây, mày sống khôn chết thiêng, hãy yên tâm an nghỉ. Chuyện thế gian tục lụy đầy khổ lụy, chúng tao sẽ gánh hết cho mày. Chỉ có những người còn sống như tao, như anh Đoàn Hùng của mày và những người thân yêu là vẫn còn phải cuu mang gánh vác mọi chuyện trên đời chẳng biết đến bao giờ...

Nói với người bạn gái quá cố đến đây, như không thể cầm giữ được tấm lòng xót thương nhớ bạn, Tâm Giao òa lên khóc một cách tức tưởi nghẹn ngào. Khóc như chưa bao giờ Tâm Giao có cơ hội được khóc, nàng để tự nhiên cho những giọt nước mắt dần dụa tràn ra trên khuôn mặt sần héo tả tơi tiếc thương cho người bạn gái vẫn sống, bất hạnh của mình cho đến khi Tâm Giao không còn tự chủ thêm được, nàng rũ xuống đúng vào lúc Đoàn Hùng liếc sang, nhác thấy, vội đưa hai tay đỡ lấy tấm thân mềm nhũn của Tâm Giao. Hai người em trong gia đình của Julianne Tuyết Phương cũng vội chạy đến phụ với Đoàn Hùng, dìu Tâm Giao ra dãy ghế ngoài hành lang để cho nàng ngồi xuống hồi tỉnh.

Cuối ngày, Tâm Giao cùng với Đoàn Hùng và một người em trai của người quá vãng tự ý nán lại nhà quán để canh xác và thay phiên nhau thắp nhang nến cho Tuyết Phương cho đến giờ gần khuya nhà quán đóng cửa, họ mới lăm lũi rủ nhau ra về, trong lòng người nào cũng đầy phiền muộn và lưu luyến thương xót cho một người rất thương yêu đang giữa tuổi xuân thì đầy hoa mộng, mà giờ đây, phải một mình ở lại trong căn phòng nhà quán lạnh lẽo hoang vắng. Họ nhìn lại di ảnh của Tuyết Phương với khuôn mặt tròn đầy, nụ cười nhẹ nở trên môi và đôi mắt tinh anh nghịch ngợm giữa bờ tóc đen huyền phủ trên đôi vai tròn lẳn, như nàng muốn nhắn gửi đến họ một điều gì mà lúc sinh thời trong cuộc đời đầy hối hả, Tuyết Phương chưa một lần kịp nói.

Ngày kế tiếp sang đến ngày thứ ba thì Tâm Giao, sau khi liên tiếp dành hết thời giờ đến chăm lo quanh quẩn bên quan tài của bạn, lại thêm tâm tư buồn phiền đến biếng ăn mất ngủ, sức khỏe và tinh thần đã có vẻ sa sút.

Thân mẫu của Tâm Giao vốn là người tu tịnh lâu năm, bản chất bà phúc hậu hiền hòa, giữ giới chay trường từ sau khi cha của nàng tạ thế đã nhiều năm. Bà ở vậy sống bên cạnh bốn người con đã đến thời khôn lớn và thành đạt ở xứ người, trong đó có Tâm Giao, là con gái út trong nhà. Không có ai hơn bà, hiểu rõ quan hệ bạn hữu đầm thắm giữa Jessica Tâm Giao và Julianne Tuyết Phương, nay đột nhiên cô hóa ra người thiên cổ sau cái chết thê thảm nhất của một đời người con gái đầy hứa hẹn ở tương lai theo lời thuật lại của gia đình Tuyết Phương đã kể cho bà nghe về cái chết

đau thương của nàng. Trong tâm tư của người mẹ dày công tu tịnh, thân tâm trong sáng như bà bắt đầu dấy lên niềm lo âu khi bà cảm nghiệm được đôi điều khác lạ sau ngày thứ ba, khi Tâm Giao lặng lẽ mở cửa bước vào nhà sau trọn một ngày lưu lại nhà quán để kề cận bên xác người bạn gái đã chết.

Tuyết Phương là một cô gái Việt Nam trẻ đẹp, thông minh vui tính, bản chất sinh động vô tư yêu đời. Chàng trai nào giáp mặt nàng một lần cũng khó tránh được niềm rung động mang mang vương vấn trước dung mạo tươi trẻ hồn nhiên, nhất là đôi mắt đen tròn tinh anh minh mẫn đầy sức cuốn hút của nàng. Vừa cần mẫn đi học vừa chăm chỉ đi làm cho đến khi trở thành một sinh viên ưu hạng, được cấp học bổng, vào nội trú và sắp tốt nghiệp ra trường.

Từ mấy năm nay kể từ khi Tuyết Phương chọn thi tuyển vào phân khoa thần kinh làm môn học chính. Nàng đã dọn vào trọ học hẳn trong (Dome), buộc phải xa cách gia đình và quan hệ tình yêu khăng khít với Đoàn Hùng, mối tình bạn bè mật thiết với Tâm Giao đến hơn 5 giờ bay ở một tiểu bang phía Đông nước Mỹ. Hai người bạn gái thân thương nhau hơn mười mấy năm dài, nay chỉ còn giữ mối thâm tình liên lạc qua đường dây điện thoại hay vào những dịp lễ cuối tuần, Tuyết Phương nôn nả bay trở về nhà, sống những ngày nghỉ tràn đầy yên vui hạnh phúc gia đình, bạn bè cùng người tình bền tâm chờ đợi đến kỳ cưới hỏi là Đoàn Hùng, cũng là một thanh niên khỏe mạnh tuấn tú, lại đã thành danh và có đời sống phong lưu mãn nguyện hơn người.

Không một ai có chút ngờ vực về mệnh số ngắn ngủi và cái chết bạc phước của Tuyết Phương, người con gái mơn mớn tràn trề hứa hẹn ở tương lai. Không một ai biết được sẽ có dấu hiệu cho thấy nàng sẽ phải tiếp nhận một cái chết tức tưởi oan khiên giữa một xã hội từng mệnh danh là văn minh tân tiến, tự do an toàn mà lại thường xảy ra hằng hà sa số những chuyện man rợ mọi rợ hơn bất cứ một quốc gia chậm tiến, ăn lông ở lỗ nào khác. Điển hình là cái chết quái đản của Tuyết Phương, một cô gái Á Đông hiền thực dịu dàng, lương thiện và tiềm tàng nhiều hứa hẹn sẽ dâng hiến tài năng cho con người, cho đời sống văn minh khoa học như cô, nào cô đã gây ra công tội gì để nảy sinh ra lòng thù hận ác tâm từ một người bạn học đệ chủng lưu trú cùng phòng, đến nỗi phải xuống tay tàn sát dã man Tuyết Phương như một kẻ thù chỉ với một chút lòng đố kỵ nhỏ nhen?

Dù sao, thảm cảnh thương tâm cũng đã xảy ra rồi! Người con gái đang yêu đã không còn hiện tiền để cùng với người yêu thề non hẹn biển, họ cùng vui sống bên nhau, cùng hưởng trọn với nhau niềm hạnh phúc vô biên mà tình yêu đã dành sẵn cho hai người. Để bây giờ nàng đang nằm bất động trong cỗ quan tài buồn cùng với tắc lòng tiếc thương đui hiu cô quạnh của một cái xác cứng lạnh vô tri không kém những người còn sống đang hết dạ thương tiếc Tuyết Phương.

Có còn chẳng chỉ là mỗi xác thân khô lạnh đang nằm bất động trong cổ áo quan tài với khuôn mặt đầy đặn, đẹp tựa trăng rằm đang nhắm nghiền đôi mắt bồ câu không bao giờ còn hé mở như trong cơn mơ say ngủ thiên thu. Có còn chẳng chỉ là mối thương tâm chất ngất dành đoạn của một oan hồn uổng tử vẫn còn đang nặng lòng tiếc nuối, luyến ái tấm thân xác phàm trần, rồi sẽ vất vưởng lang bạt đó đây. Có còn chẳng là lòng yêu thương vời vợi của Đoàn Hùng, của người bạn gái sinh thời Tâm Giao, của những người thân yêu trong gia đình đã hai mươi mấy năm qua thương yêu chiều chuộng Tuyết Phương như một bảo vật trân quý nhất trong cuộc đời.

Nàng đã tức tưởi cùng với nỗi kinh hoàng dị ngợ trút linh hồn ra ngoài thân xác đang độ mãn khai giữa lúc ngủ say, trong cơn điên cuồng bất loạn tâm thần vì lòng đố kỵ nhỏ nhen của một con hoang thú dã man sống giữa thời kỳ khoa học tiến bộ. Tuyết Phương tới tấp nhận chịu những mũi dao oán hận oan nghiệt đâm nát thân thể của nàng để rồi lìa đời không kịp một lời trần trối, để rồi hồn phách của Tuyết Phương cùng tận ngõ ngàng thoát bay ra ngoài thân xác đầy tiếc nuối mà chưa kịp hiểu được vì sao, để rồi hồn thiêng cô gái trẻ phải chết bất đắc kỳ tử chưa biết sẽ phải tiêu diêu nương tựa ở cõi nào.

Tâm Giao bước vào nhà mang theo cả một luồng tử khí lạnh buốt tỏa ra sau mỗi bước đi của nàng. Nhìn thấy bóng mẹ thấp thoáng dưới ánh điện mờ mờ ngoài phòng khách, nhưng Tâm Giao lặng im không thốt nửa lời, lăm lăm bước vào phòng riêng. Mẹ nàng có hơi chột dạ.

Bà cụ liên tưởng tức khắc đến những diễn biến huyền bí của thế giới vô hình có thể xảy đến với Tuyết Phương. Tất cả những kiến thức siêu linh mà bà ta chuyên tâm đọc và chiêm nghiệm từ nhiều pho sách tân, cựu thuật lại những tiến trình của thế giới siêu linh, về những cái chết bất đắc kỳ tử của những người còn trẻ tuổi bị những tai biến hàm oan, bất ngờ phải chết một cách đột ngột đến không thể trút được một lời trần trối giữa lúc còn nặng nợ trần gian, còn nặng lòng với những qua hệ yêu thương tình cảm với những người thân thuộc, còn luyến lưu và khao khát sự sống trong chính thân xác cố hữu của mình. Linh hồn của họ tùy vào nghiệp lực lúc sinh thời mà sẵn lòng ra đi hay còn cố luyến lưu tìm đủ mọi phương cách để mong được tiếp tục cuộc sống phàm trần.

Đây chính là hoàn cảnh hết sức bi thương khốn khổ của Tuyết Phương! Nàng sẽ muốn thổ lộ bao điều với song thân, với bè bạn trong đó có Tâm Giao, có Đoàn Hùng là người cô yêu thương bằng tất cả trái tim nồng nàn tha thiết nhất, mà tuyệt nhiên nàng không nhận được một câu trả lời. Lúc này, Tuyết Phương tuy đã chết nhưng nàng đang nhìn thấy rất rõ mọi người vây quần bên cạnh thân xác của nàng mà tiếc thương đau khổ, mà khóc sụt sùi lạnh cả tim gan. Chắc chắn sẽ có đôi lần Tuyết Phương tự hỏi:

Tôi chết rồi sao? Làm thế nào bây giờ? Và nàng cảm thấy đau xót y hệt như một con cá bị ném ra khỏi nước, nằm trên một bãi cát nóng khô. Tự trong thâm tâm của một hồn ma hoang dại, Tuyết Phương cảm thấy đau khổ tột cùng. Rất nhiều lần, nàng đã hét to lên trước mặt những người thân yêu đang khóc:

— Tôi đang ở đây! Tôi đang ở đây! Xin đừng khóc!!!

Nhưng tiếng nói của nàng chỉ vang động cho nàng nghe. Không một ai có phản ứng gì khác. Tới chừng đó, Tuyết Phương mới tự cảm thấy vô vàn đau khổ, nàng trầm nghĩ:

— Tôi chết thật rồi! Than ôi! Tôi chết thật rồi!!!

Bà cụ thân mẫu của Tâm Giao không có mặt tại nhà quan, nhưng nhìn dáng con gái của bà u buồn ủ rũ cùng với luồng khí lạnh ủa đến khi Tâm Giao vừa đẩy cửa bước vào nhà, bà đã có thể kết luận về những gì bà đang suy tưởng về linh hồn của Tuyết Phương giờ đây đang cố gắng khước từ một cách sống lang thang bất chợt và vất vưởng trong cõi u minh.

Cô đã chiếm hữu ngay cơ hội gần gũi nhất để trú hồn trong thân xác con gái của bà, của Tâm Giao. Bà cụ hoảng hốt khi nhận thức ra điều này.

Vì đó chính là những thói quen của thần thức trong tình trạng quá độ lúc Tuyết Phương cố gắng đi tìm sự tái sinh. Nhưng khổ thay! Vào lúc này, mọi sự vui buồn sướng khổ của một linh hồn đều tùy thuộc vào nghiệp lực khi nàng còn tại thế. Tuyết Phương sẽ thấy rõ rệt mọi vật mọi người, từ nhà cửa xe pháo, phố phường đến Đoàn Hùng, đến những người trong gia đình thân tộc, đến cô bạn gái thân thiết Tâm Giao, đến ngay cả thân xác của mình. Sau cùng thì Tuyết Phương phải hiểu:

Bây giờ tôi đã chết thật rồi! Biết làm sao đây?

Nàng sẽ bị sức nặng của bao ưu phiền áp chế đến nỗi nảy sinh ra tư tưởng:

— Ôi! Sao không cho tôi một tấm thân xác?

Và trong lúc nghĩ như vậy thì linh hồn của Tuyết Phương cứ lang thang đây đó chỉ với một dụng ý duy nhất là để đi tìm một xác thân để cho linh hồn có một nơi trú ngụ ấm áp và có dương lực để biểu thị những điều cần phải nói hay làm với những người thân yêu.

Nhưng than ôi! Tuyết Phương không biết được rằng nàng đang ở trong tình trạng quá độ của kinh nghiệm thực tại kéo dài, cho nên đã gần một chục lần, nàng tìm đủ mọi cách để trở vào chính thân xác của nàng. Nhưng bây giờ thì tấm thân ngà

ngọc tràn đầy nhựa sống của nàng khi xưa đã bị cứng lạnh, còn sắp sửa đến thời kỳ băng hoại hư thối thì nàng phải làm sao?

Do vậy, nhưng Tuyết Phương chẳng thể tìm được một chỗ để nhập vào. Nàng có cảm tưởng như bị chèn ép trong những kẽ nứt của hố sâu, giữa những khối đá tảng khổng lồ nặng nề. Nàng đang trải qua một tiến trình thực nghiệm về sự thống khổ của một kiếp sống mà cái chết đến một cách cực kỳ đột ngột và thương tâm. Nàng tha thiết tìm cách để có thể tái sanh. Tuy nhiên, cho dù ước vọng đó của Tuyết Phương có thành tựu, nàng cũng sẽ chỉ gặp những muộn phiền. Nhưng Tuyết Phương chưa hoàn toàn thông hiểu điều đó. Nàng chỉ mong thực hiện ý muốn theo bản ngã riêng tư, cho đến khi những người thân của nàng tìm gặp các vị giáo chủ cao minh để mời các vị này đến tận chỗ để cử hành cùng một lúc những nghi thức chỉ đạo, dẫn giải cho linh hồn của Tuyết Phương hiểu biết phải hành xử như thế nào để giúp cho hồn nàng không bị đọa vào các cõi dưới (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh), để thu nhập những điều ích lợi vĩnh cửu cho một người đã chết.

Trong khi thân mẫu của Tâm Giao chưa kịp thông báo cho tang gia biết những nghi thức tôn giáo cần được tiến hành thì đã sẵn sàng có một xác thân thật dễ dàng và thích hợp nhất để linh hồn Tuyết Phương có thể nhập vào để mưu tìm một hình thức kéo dài nghiệp lực... Đó là người bạn gái Tâm Giao thân mến của nàng. Tuyết Phương đã lưu trú linh hồn của nàng trong bối cảnh mượn xác của Tâm Giao kể từ giây phút ấy. Nhưng khi đã hoàn thành được ý nguyện của mình, Tuyết Phương vẫn không thể tránh được mọi điều buồn khổ. Nàng vẫn cảm thấy bơ vơ lạc lõng rồi đột nhiên nảy sinh ra những tư tưởng luyến thương hoặc nổi loạn, quấy phá tất cả mọi người. Linh hồn của Tuyết Phương đã chính thức lưu ngụ vào một phần trong thân xác của Tâm Giao kể từ giây phút vọng tưởng đó!

Thân mẫu của Tâm Giao thử lại lần cuối ý nghĩ của bà bằng cách giữ sự trầm lặng quan sát dáng điệu đi đứng, ngôn từ, thói quen cùng những sở thích thường lệ của Tâm Giao. Và, bà đã có câu trả lời rõ rệt. Nhất là, ở những nơi những lúc nửa sáng nửa tối, bà tập trung sự chú ý nhìn vào một nửa khuôn mặt của con gái bà. Bà nhận diện thực rõ ràng khuôn mặt của Tâm Giao một nửa thấy bên ngoài có phần ánh sáng. Còn một nửa bên kia, chìm khuất vào phần bóng tối mờ mờ phảng phất dáng dấp nhân diện của Tuyết Phương, tuy không được rõ nét, nhưng khi cần, bà sử dụng một nhãn thức xuất thế phi thường đã giúp cho bà hiểu một nửa sự sống là của Tâm Giao, một nửa trú thân giờ đây đã do Tuyết Phương ẩn giấu biểu thị và đốc thúc những quyết định thầm kín của Tâm Giao.

Bà biết ngay phải làm gì để sớm chấm dứt tình trạng nhất sinh lưỡng hồn, có thể khiến cho Tâm Giao, con gái của bà trở thành người thất tán hồn phách, sống ngơ ngơ ngẩn ngẩn như kẻ không còn tự chủ để tự quyết định đúng đắn tất cả những ý nghĩ của nàng. Bà vội rút vào phòng riêng, nhắc điện thoại gọi đến trình bày tự sự cho một vị giáo chủ cao minh hành đạo ở trong vùng. Đồng thời, bà cũng gọi cho

song thân của Tuyết Phương vốn là chỗ rất thâm tình để trình bày tất cả những điều bà đã phát hiện cùng với những dự định để tìm cách cầu siêu tịnh độ cho Tuyết Phương. Cũng là cách tìm lại quân bình tâm thức cho Tâm Giao, người con gái út yêu thương của bà.

Điện thoại xong, trước tất cả mọi việc cần phải gấp rút thi hành ngay sau đó, bà tiến sang cửa phòng đang đóng im lìm của Tâm Giao, từ tốn gõ nhẹ mấy tiếng. Không thấy Tâm Giao lên tiếng trả lời. Bà đẩy cánh cửa ghé nhìn vào. Tâm Giao nằm say ngủ bình thường. Nhìn nét mặt của cô con gái, một nửa chìm xuống phần vải gối êm, phần còn lại bình dị như mọi lúc thường. Bà cụ yên lòng để lại cho con một mảnh giấy dặn dò theo lệ:

Đêm nay con đừng về khuya quá kéo bị lạnh, cảm thì khổ nghe con!

Tâm Giao thức dậy sau một giấc ngủ dài. Dù là đêm mùa hè, theo thói quen, mẹ nàng vẫn cài kín các cánh cửa kính để đảm bảo cho mọi sự an toàn, nhưng Tâm Giao vẫn cảm thấy trong người nàng lạnh buốt khác thường. Nàng mặc thêm một cái áo len dày và đi ra ngoài nhà bếp để tìm một vài món ăn. Lục lọi một lúc, Tâm Giao ngồi xuống ăn hết 3 cái trứng (ốp-la), nửa ổ bánh mì và một ly cao sữa lạnh. Nàng nhắc điện thoại và không cần coi phone book, nàng gọi đúng số phone của Đoàn Hùng, nói với chàng rằng nàng đang rất muốn gặp anh lắm. Bên đầu dây bên kia, Đoàn Hùng trả lời với giọng còn ngái ngủ:

Có chuyện gì cần lắm không vậy Tâm Giao? Sáng sớm ngày mai chúng ta còn phải đến nhà quán sớm với Tuyết Phương để cùng dự lễ đọc kinh cho nàng. Chắc em đã biết?

Tâm Giao vờ như không nghe. Nàng khẩn khoản yêu cầu:

Em muốn gặp anh ngay bây giờ. Có việc cần lắm. Anh đến quán "Bờ Hồ" gặp em.

Nói xong nàng cúp máy, không kịp để cho Đoàn Hùng nói thêm nửa lời.

Phần Tâm Giao, nàng trở vào phòng ngủ lấy cái ví tay, nhẹ nhàng không gây một tiếng động nhỏ, rồi nàng lách cửa ra xe rồ máy chạy thẳng đến nơi đã hẹn với Đoàn Hùng.

Hai người chạm mặt nhau trong khu parking lot, bên ngoài quán cà phê Mễ mở sớm giữa bầu không khí tinh khôi của buổi đầu ngày, ánh đèn điện mù mờ chiếu lại từ những hộp đèn còn sáng bên ngoài các căn tiệm chung quanh. Tâm Giao mở bật cửa nhưng ngồi lại ngay xe như có ý chờ đợi Đoàn Hùng đi tới. Nàng thần nhiên không để lộ một chút khác thường nào cho đến khi người thanh niên mà lúc thường Tâm Giao xem như một người anh trai khả kính, bỗng nhiên nàng bước hẳn ra ngoài xe, chồm tới ôm chặt lấy Đoàn Hùng, nín đầu chàng xuống đặt một cái hôn nồng cháy

trên môi chàng khiến cho Đoàn Hùng quá đỗi ngỡ ngàng, không kịp phản ứng đành đứng chết trân nhận lấy nụ hôn cuồng dại của Tâm Giao. Nàng nói trong hơi thở dồn dập:

Em nhớ anh! Em nhớ anh! Nhớ anh lắm, biết không?

Đoàn Hùng không tránh khỏi kinh ngạc trước cử chỉ quá thân mật và bất ngờ của Tâm Giao. Chàng vội vã khoát tay:

Tâm Giao! Em làm gì kỳ vậy? Em không nhớ chúng ta sắp sửa phải đến với Tuyết Phương?

— Nhớ! Em nhớ rõ lắm. Nhưng bây giờ còn sớm, chưa tới giờ mà. Anh hãy chiều em một chút rồi em sẽ nói hết mọi việc cho anh nghe! Chịu chưa?

Đoàn Hùng lùi lại nửa bước như cố gắng giữ lấy khoảng cách bình thường trong khi Tâm Giao cứ lù lù sấn tới. Những nụ hôn cuồng loạn nàng tiếp tục đặt lên môi lên má của người thanh niên đang bối rối vô cùng.

Rồi thay vì đưa nhau vào bên trong quán cà phê "Bờ Hồ" như đã hẹn trước, Tâm Giao nắm lấy tay Đoàn Hùng kéo chàng lên xe, rồ máy, chạy thẳng về phía Nam trên một xa lộ đã bắt đầu có nhiều hơn ánh đèn xe lao đi vun vút trong lúc ánh bình minh bắt đầu ló dạng phía chân trời.

Xe chạy một lúc thì Tâm Giao lái rẽ vào một lối đi tương đối nhỏ hẹp, dẫn đến một khu motel tọa lạc sát cạnh một eo biển nhỏ có nhiều hàng cây xanh mát, không khí thật tĩnh lặng bình yên. Tâm Giao tự động mở ví lấy ra một tấm thẻ tín dụng đưa cho viên quản lý motel, nói với ông ta rằng nàng cần một căn phòng thoáng mát cho hai người trong nhiều ngày và căn phòng trọ này có thể nhìn được ra mặt biển. Nhất là nàng không muốn bất cứ một ai quấy rầy. Cần điều gì thì nàng sẽ gọi. Viên quản lý vàng dạ rồi rút rồi trao cho Tâm Giao hai tấm thẻ nhựa có từ tính, chính là hai cái "chìa khóa" cửa phòng.

Cùng với Đoàn Hùng ngơ ngáo ngáo không biết người bạn gái vốn rất thùy mị của người mình yêu thương ngày hôm nay đang làm những việc khác thường gì. Đoàn Hùng chỉ có một cách làm theo những yêu cầu của Tâm Giao.

Hai người bước vào phòng sau cánh cửa đã khóa cẩn thận cả hai chốt trên và dưới, Tâm Giao nắm sợi dây kéo mạnh để cho tấm màn vải che khung cửa sổ dạt về một phía cho ánh sáng ban mai ứa vào làm rực rỡ căn phòng. Phía bên ngoài cửa sổ là một khu đất trống hoang vu, hoa và cỏ dại mọc đầy, phe phẩy phát phơ đong đưa trong nắng sớm. Xa hơn một chút nữa dưới kia là mặt biển vắng lặng mênh mông, chưa thoáng một bóng người. Tất cả những ngọn đèn trang bị trong phòng đều được

Tâm Giao mở lên sáng chói. Đoàn Hùng thờ thẩn đứng trông, chưa biết phải phản ứng như thế nào thì Tâm Giao lên tiếng:

Anh lạ lắm phải không, Đoàn Hùng? Anh không tin rằng em là Julianne Tuyết Phương của anh ngày nào? Hôm nay em phải mượn tạm thân xác của Tâm Giao, bạn em để cùng anh trò chuyện, ân ái cho thỏa biết bao nhiêu mong nhớ đã qua kể từ mùa lễ Easter năm rồi?

Đoàn Hùng nghe Tâm Giao nói như vậy, chàng cũng thấy niềm sợ hãi gợn lên từ các lỗ chân lông. Tuy nhiên, chàng cũng đánh bạo hỏi chuyện Tuyết Phương, giờ đây đang trú hồn trong thân xác của Tâm Giao. Những câu hỏi Đoàn Hùng gặng hỏi người yêu là những câu chỉ liên quan đến những điều thật riêng tư giữa chàng với Tuyết Phương mà không một ai biết, kể cả Tâm Giao, trong đó có những con số bí mật thuộc trương mục cá nhân của hai người. Tuyết Phương, qua hình dạng của Tâm Giao bằng xương bằng thịt, đã trả lời Đoàn Hùng thật rõ ràng chính xác. Tuyết Phương còn như thấu hiểu tâm trạng đầy ngờ vực của người yêu, nhưng nàng cũng chẳng tỏ ra điều gì bất bình.

Như thói quen giữa hai người mỗi khi hẹn hò ân ái, nàng sà vào vòng tay Đoàn Hùng, tựa đầu lên vai người yêu như muốn tìm lại nơi chàng một sự che chở bình yên. Nàng nói trong hơi thở nhỏ nhẹ:

Đoàn Hùng Anh hãy ôm chặt người em. Em cảm thấy lạnh lắm! Rồi hãy hôn em như mọi khi anh vẫn làm. Đi anh! Đi anh!...

... Chàng chợt tỉnh thức như vừa trải qua một cơn mê tội tình, đúng vào lúc Tâm Giao (hay là Tuyết Phương, Đoàn Hùng cũng không biết rõ!) hé cặp mắt mẫn nguyện nhìn chàng. Tâm Giao choàng bật dậy như vừa trải qua một giấc chiêm bao. Có lẽ Tâm Giao đã hoàn hồn nhận chân ra sự thật. Nàng bẽn lèn dấu mặt đi...

— Anh...! Anh đã phạm một tội lỗi tày trời mà anh... Chính anh không thể tự chủ được... Anh đã phá hoại... Phá hoại Tâm Giao. Anh biết phải làm sao bây giờ?

Gương mặt thành khẩn của người thanh niên nói lên tất cả nỗi niềm ái ngại ăn năn. Chàng không hề có chút chủ tâm cố ý dụ dỗ và phá hại đời con gái của Tâm Giao. Nhưng mọi việc đã diễn ra trong khoảng thời gian rất mực bình thường.

Phần Tâm Giao như đang phải sống lẩn lộn trong một trạng thái nửa tỉnh nửa mê. Nửa cũng ái ngại muộn phiền, nửa còn lại thì tỏ ra hoàn toàn hưng phấn, khiến khuôn mặt của Tâm Giao có lúc rạng rỡ vô bờ, khi thì trĩu nặng mỗi ưu tư da diết.

... Hai người bình thản rời khỏi phòng trọ, không quên máng tắm bằng có đề chữ "Do not disturb" lên cái nắm cửa. Họ lấy xe quay ngược hướng cũ trở về. Không quên dặn dò viên quản lý:

Chúng tôi đi ra ngoài một lát và sẽ trở lại. Không cần thiết phải làm sạch sẽ căn phòng!

Họ trở lại quán "Bờ Hồ" để cho Đoàn Hùng lấy xe của chàng rồi hai người nối gót lái xe trở về khu nhà quán mà mọi người đang thắc mắc không biết vì sao bỗng nhiên hôm nay cả hai người, Tâm Giao và Đoàn Hùng đều cùng một lúc vắng mặt, cũng cùng một lượt trở lại nơi đây.

Hai người rất tâm đầu ý hợp khi phải trả lời các câu hỏi của mọi người chung quanh:

— Anh Đoàn Hùng đi đâu mà giờ này mới đến...?

— Chị Tâm Giao chắc phải giải quyết một số công việc phải làm...?

— Bộ hai người đi chung với nhau sao vậy?

Đoàn Hùng mau mắn trả lời:

— Không phải! Chúng tôi đến đây vừa đúng lúc mà thôi!

Nhà xác hôm nay có thêm sự hiện diện của nhiều người. Bên trong căn phòng để thi hài Tuyết Phương có nhiều Phật tử tăng ni cùng với ba vị cao tăng được thỉnh đến đây để liên tục cử hành các tang nghi tế tụng cầu siêu và "trò chuyện" với người đã chết đang nằm trong cỗ quan tài. Lễ tất của một ngày có lẽ đã vãn. Các vị cao tăng cùng các tăng ni Phật tử lục đục kéo nhau ra về.

Một người trong tang quyến ghé tai Tâm Giao nói nhỏ:

— Bác gái có gọi sang nhà chúng em sáng nay khi chị đã đi, dặn rằng hôm nay chị Tâm Giao về nhà sớm. Hình như bác có chuyện gì cần nói với chị.

Tâm Giao tỏ ra tỉnh táo. Nàng đảo mắt nhìn mọi người và liếc thật nhanh về cỗ quan tài rồi ra xe chạy thẳng về nhà trong khi Đoàn Hùng còn đang lặng lẽ đứng chú mục nhìn vào một khoảng không bất định.

Chiều đã xuống hẳn không còn vương bóng nắng. Không gian mang một màu xám đục đều hui. Trời không có gió nhưng Tâm Giao cảm thấy cơ thể của nàng lạnh khác thường. Những cảm giác bất hảo ê ẩm khắp chỗ và nơi hạ thân con gái lần đầu tiên va chạm xác thịt mật thiết với người khác phái khiến Tâm Giao cảm thấy mệt mỏi rã rời. Nàng bước vào nhà trong khi mẹ nàng vừa quay lưng lại trước bàn thờ Phật. Bà cụ kín đáo nhìn con rồi lên tiếng, ánh mắt cụ phảng phất nỗi lo âu:

— Con đã về?

Tâm Giao đáp trong khi không nhìn thẳng vào khuôn mặt hiền từ của mẹ:

— Dạ!

— Chắc con đã mệt, hãy tắm gội rồi ra ăn chút gì kéo đói. Thức ăn mẹ đã dọn sẵn để cả ở trên bàn.

— Cảm ơn mẹ!

Nói xong, nàng bước về phòng riêng, tắm rửa qua loa rồi trở ra phòng ăn. Nàng hỏi mẹ:

— Con nghe người nhà Tuyết Phương nói mẹ dặn con về sớm. Có chuyện gì cần nói với con vậy mẹ?

— Không! Mẹ sợ khi con về thì mẹ đã đi ngủ, không kịp cho con biết rằng hôm nay trở đi sẽ có các Thầy cùng với ban tụng niệm của chùa mỗi ngày sẽ đến tụng kinh siêu độ cho Tuyết Phương cho đến ngày an táng.

Tâm Giao thán nhiên nghe mẹ nói như vậy, không chút thắc mắc. Tang lễ nào cũng đều tiến hành đầy đủ các nghi thức tôn giáo để cầu nguyện siêu thăng tịnh độ cho hương hồn người chết. Nàng đáp lời mẹ:

— Vậy hả mẹ! Con đã thấy các Thầy cùng các Phật tử đến tụng kinh hôm nay.

— Phải rồi! Ngày mai cũng sẽ như thế cho đến khi lễ an táng hoàn tất, vẫn còn phải tụng niệm mãi cho Tuyết Phương. Con quên Tuyết Phương đã chết bất đắc kỳ tử trong một hoàn cảnh quá bi thương hay sao?

Gương mặt Tâm Giao tự nhiên tối sầm lại như chính nàng đang mang nặng một nỗi buồn. Mẹ nàng nhìn dáng con với vẻ ái ngại, tiếp tục nói như cố tình giải thích cho một người khác:

— Con cũng biết Tuyết Phương đã vô tình gánh lấy một cái chết đầy oan khiên và bất ngờ. Tội nghiệp cho cô ấy biết là chừng nào. Ai mà giữ được cho lòng khỏi vương mang thương xót. Ngay chính Tuyết Phương cũng không thể đành đoạn lìa đời giữa thời kỳ tuổi xuân đầy hoa mộng với những ước vọng của tương lai, của tình yêu với Đoàn Hùng, và của những người thân yêu ruột thịt.

Lại với một cái chết đột ngột không thể ngờ như vậy nên hương hồn của Tuyết Phương chắc chắn còn nhiều tiếc thương lưu luyến, chưa đành tâm xa lìa thân xác, xa lìa cuộc sống với những liên hệ tình cảm luyến ái thường tình. Một cái chết như vậy, nếu không liên tục lễ tụng và các vị cao tăng chủ lễ không kiên nhẫn ôn tồn và thương yêu giải thích cặn kẽ mọi điều thì Tuyết Phương sẽ khó lòng an tâm ra đi lắm!

Bà cụ kịp ngừng lại ở đó. Bà nhìn con như đang dò xét thêm một đệ tam nhân vô hình đang ẩn dật trong chính xác thân con gái bà. Bà cố tình không nói rõ hơn với "họ" về những điều linh thiêng huyền diệu của một oan hồn vừa mới trải qua cái chết cực kỳ kinh hoàng và bất chợt, trong khi tâm tư còn đầy nghiệp lực luyến ái thì nhất định không thể tự yên ổn chấp nhận lấy những thương đau để an lòng ra đi trong thanh thản nhẹ nhàng...

Nhờ bà cụ đã thâm niên chay tịnh đạt đến một trường giới thanh lọc cả thân cả tâm nhiều phần sáng suốt, lại kiên tâm trau dồi đạo pháp, tìm tòi, nghiên cứu uyên bác về những tri kiến siêu hình với các vị cao minh tu giới, và các bộ sách siêu linh khoa học nên bà hiểu rõ rệt những trạng thức siêu nhiên đang tuần tự diễn ra trong cái chết của Tuyết Phương. Và "cảm, nhận" ở hình hài, nhân dáng của con, bà hiểu và biết rõ phải gấp rút tiến hành đầy đủ và thật đúng các nghi thức tôn giáo dành cho một người chết trong những giai đoạn chuyển tiếp sinh hóa kéo dài trong suốt 49 ngày.

Bà đã điện thoại để trình bày, bàn bạc sắp đặt các nghi thức tịnh độ cho linh hồn của Tuyết Phương. Mặt khác, đích thân bà gọi mời và xin các vị cao tăng cùng hàng tăng ni phật tử, những người trong ban lễ tụng của chùa từ hôm nay liên tục cử hành các buổi lễ tụng tại nhà quán bên cạnh quan tài của Tuyết Phương cho đến ngày chôn táng cho nàng.

Trò chuyện bên con gái một lát, bà mẹ của Tâm Giao chậm rãi đứng lên đi vào phòng, không quên dặn lại con gái:

— Con cũng vậy đó Tâm Giao! Hãy tạm gác những công việc riêng tư lại. Cố gắng đến tham dự các buổi lễ tụng tại nhà quán để giúp cho linh hồn của Tuyết Phương sớm được siêu thăng tịnh độ, con ạ!

Nói với con nhưng chừng như bà đang nhắn gửi tâm từ cùng hương hồn người đã chết - Tuyết Phương - mà đoán chắc, đang hòa nhập lẫn lộn vào trong thân xác và thần trí người con gái thân yêu của bà. Bà thoáng "nhìn" ra khuôn mặt trữu sầu của Tuyết Phương đang ẩn hiện phảng phất trên khuôn mặt mặt mệt mỏi tái lạnh của Tâm Giao cho dù bà thật lòng không biết ngày hôm nay Tâm Giao - qua trung gian của kẻ vô hình - đã tự đem trong trắng hiến dâng để thất tiết với người bạn trai của người đã chết, nhưng bà vẫn không thể tránh hẳn nỗi lo âu buồn phiền.

Giữa khuya đêm đó, bà cụ thức giấc sau một lúc chợp mắt ngắn ngủi, bà nhẹ nhàng xỏ chân vào đôi dép bông rón rén bước sang phòng của Tâm Giao khi nàng đang say sưa trong giấc ngủ miệt mài. Bà trở ra phòng khách thắp một nén nhang rồi quay lại phòng ngủ của con gái. Bà nhẹ nhàng ngồi xuống một cái ghế sau khi kéo tấm chăn mềm lên che kín sát cổ của Tâm Giao. Bà bắt đầu to nhỏ thì thầm y như một người đang thành tâm cầu nguyện:

— Này Tuyết Phương! Con hãy an lòng nghe ta nói chuyện. Đây là tất cả những gì cần thiết ta muốn chân tình bày tỏ cùng con với tất cả lòng thương yêu của một người mẹ. Con cũng là một người mà ta rất thương yêu sau Tâm Giao mà thôi. Ta biết con rất đau buồn trước cái chết đau thương mà con vừa trải qua một cách đột ngột. Nhưng con phải hiểu, đó chỉ là nghiệp báo mà thôi, không có chi con phải lẫn quẩn mãi trong sắc giới muộn phiền. Con hãy yên vui đón nhận và nên quên bỏ đi tất cả mọi vương mắc hữu hình. Điều này thực sẽ có lợi rất nhiều cho con.

Ta thực không đủ công năng để biết rõ nghiệp lực của con rồi sẽ ra sao sau khi con đã qua đời, con sẽ được siêu thăng viên mãn thoát khỏi sự tái sinh hay còn phải tái sinh để trả nghiệp làm người, làm súc sanh hay làm ngạ quỷ để trả dứt nghiệp lực của tiền kiếp đã qua. Nhưng ta muốn con hãy cùng ta hiểu rõ một điều, tất cả những gì con để lại trần thế như những tình cảm quyến luyến thân thương giữa con với thân tộc gia đình, giữa con với người thanh niên con sẽ dự định kết hôn, giữa con với các bạn hữu xa gần, trong đó có Tâm Giao, hay là những gì con hằng tư hữu về vật chất lẫn tinh thần, những thiếu đủ đói no, hạnh phúc buồn phiền, những của cải bạc tiền cùng những tương lai con từng hoạch định, ập ủ.

Tất cả là những tạm bợ phù du. Tất cả là những giả cảnh vô thường, chúng không hề còn liên hệ và góp phần ích lợi cho con sau khi con đã chết. Đó chẳng qua chính là nghiệp lực mà con phải gánh chịu. Chớ có luyến ái, oán hận, tiếc thương. Tất cả mọi nỗ lực của con để níu kéo lại những gì mà tâm linh con hiện thời còn đang vọng tưởng cũng đều bất lợi cho con. Tuyết Phương rất yêu quý! Bác nói thật cùng con, kinh nghiệm tức khắc của con sẽ chỉ là những niềm vui trong chốc lát, nó sẽ kéo theo những phiền muộn nhất thời có cường độ mạnh hơn, như sự căng thẳng và dồn lại của một sợi cao su. Con hãy nghe lời ta phủ dụ, chớ nên luyến tiếc cái vui, cũng chớ nên thù hận, chán nản vì cái buồn. Rồi mai đây, nhờ những nghi thức ân cần và đầy lòng tâm từ của các vị cao tăng, các tăng ni Phật Tử sẽ tụng niệm và dìu dắt con, các mối quan hệ từ thân tộc cho đến người yêu bạn bè, tất cả, họ sẽ cùng một chí tâm cao cả, sẽ đỡ con, sẽ giải thích, nhắc nhở và dẫn dắt con trở về đúng chỗ của con trong cõi vô hình để con được an bài theo nghiệp lực mà con đã có.

Biết đây con sẽ được tái sinh trên bình diện cao hơn.

Còn một điều này, cha mẹ con cùng những thân nhân đang còn sống, có thể vì muốn làm những điều ích lợi cho con theo cách họ nghĩ, sẽ hy sinh nhiều súc vật, tiến hành các cuộc tế lễ linh đình hoặc bố thí của cải, trong khi con, vì chưa nhận thấy lợi ích của các hành động ấy nên con có thể nổi giận khi nhận biết các việc kia vào lúc này sẽ đưa con tái sinh vào cửa địa ngục thì con nên giữ để khống chế các tư tưởng nóng giận, chúng sẽ khởi lên và làm hại tâm linh con rất nhiều.

Con hãy nghĩ đến mọi người mọi việc dù phải quấy ra sao bằng tất cả tấm lòng thương cảm. Hơn nữa, nếu con tự cảm thấy luyến tiếc tình cảm yêu thương, của cải

còn để lại trên đời và giả như tất cả những thứ đó rơi vào tay người khác đến nỗi sẽ làm cho con uất hận thì điều này sẽ làm hoen ố toàn bộ tâm trí của con, nó sẽ đưa con đến trạng thái, thay vì con sẽ được tái sinh trong một bình diện cao hơn, sung sướng hơn, con sẽ bị tái sinh và thế giới của địa ngục hoặc ngạ quỷ.

Ta thí dụ với con thêm điều này, con và bạn trai của con, cháu Đoàn Hùng từ nay sẽ vĩnh viễn thành hai miền âm dương cách biệt, ta hiểu được làm sao con chịu nổi khi mai đây, Đoàn Hùng sẽ phải tự quên con đi, phải thương yêu và san sẻ tình cảm và thể xác với bất kỳ người con gái nào khác. Nhưng con cũng cần phải bình tâm nghĩ rằng vì tình con yêu Đoàn Hùng sâu đậm hơn tất cả, con sẽ dốc toàn tâm lực để phù hộ và thu xếp hoàn bị cho cuộc đời tiếp tục của người thanh niên mà con không bao giờ còn có cơ hội để san sẻ cho nhau những hạnh phúc buồn vui cuộc đời.

Điều đó, mới chính là con yêu thương anh ta bằng một tình yêu cao cả. Và lại, cũng chính như vậy, con sẽ cảm nhận được sức dẫn dắt mãnh liệt hơn. Vậy con đừng nghĩ làm gì đến những cái xấu xa ganh tỵ nữa mà hãy nhớ đến bất cứ tình trạng tín ngưỡng nào hoặc là con hãy bày tỏ một tình thương trong trắng và một đức tin khiêm nhường. Con hãy khẩn cầu đấng đại từ đại bi và thiên thể hộ mệnh của con. Lời cầu nguyện chân thành theo hình thức ấy sẽ là một sự dẫn dắt vững chắc đối với con. Con có thể được bảo đảm không vị thất vọng. Điều này rất là quan trọng. Nhờ khẩn cầu như thế, một lần nữa trí nhớ sẽ đến, sự nhận biết với sự giải thoát sẽ được thành tựu cho con.

Những ngày sắp tới đây, các vị cao tăng minh mẫn, các tăng ni nhân hòa cùng tất cả mọi người thân thuộc sẽ dốc nhiều tâm lực để trì chú, lễ tụng, nhắc nhở và dẫn dắt con. Trừ phi là con không muốn, mọi điều tốt đẹp sẽ đến với con bằng sự siêu thắng tịnh độ. Con sẽ được nhận lãnh tất cả những ơn phước thiêng liêng này. Lúc bấy giờ, con sẽ nhận ra ngay rằng lòng vị kỷ, tiếc nuối, tham sanh, tham lợi, vọng tưởng... Thấy đều là những sức cản ghê hồn làm trở ngại con đường tiến hóa của con.

Con có nghe ta nói không? Một tương lai vĩnh cửu đang đón đợi con ở trước mặt. Con hãy bằng lòng từ bỏ tất cả để yên ổn quay về. Tâm Giao là người bạn thương yêu của con chí cốt cũng chỉ có thể đóng góp vào sự nguyện cầu ráo riết trong việc dẫn lộ đi đến chỗ đại định cho con mà thôi. Nó không thể làm hơn bất cứ điều gì. Con nên đi ra ngoài nó! Con nên đi ra ngoài nó! Con nên đi ra ngoài nó, Tuyết Phương! Rồi hãy trở lại vị trí hiện hữu của con.

Bà cụ ngừng bật lời thì thào vào đúng lúc Tâm Giao chợt mình thức giấc. Nàng nhận biết ngay có mẹ ở bên mình. Nàng nhòm dậy dáo dác nhìn quanh như có ý tìm kiếm một hình bóng người nào. Mẹ nàng nói trong hơi thở:

Bác cảm ơn con! Tuyết Phương. Con đã nhận ra những lời ta vừa cùng con tâm sự. Ta mong rằng con sẽ trở về, trả lại sự bình yên cho người bạn gái con hằng thương mến!

Tâm Giao gục đầu vào lòng mẹ như đứa trẻ còn thơ:

— Mẹ! Mẹ đang nói chuyện với ai vậy?

Tránh cho con nổi sợ sệt, bà cụ cầm lấy hai bàn tay lạnh giá của con:

— Không! Mẹ đang cầu nguyện như mọi khi thôi. Con cố ngủ tiếp đi cho khỏe.

Nàng hỏi mẹ trong khi nhìn sang chiếc đồng hồ điện tử để trên bàn bên cạnh:

— Mấy giờ rồi mẹ nhỉ?

— Khoảng ba bốn giờ sáng thôi con ạ! Con còn có thể ngủ thêm mấy giờ đồng hồ nữa.

Bà cụ điềm đạm nhìn kỹ lại nhân diện của con. Cụ lơ đãng mỉm cười trong khi Tâm Giao nói với mẹ:

— Con ngủ thêm chút nữa rồi sẽ sửa soạn đến nhà quán với Tuyết Phương. Hôm nay mẹ có đến cầu kinh cho nó không mẹ?

— Có! Mẹ sẽ đến cùng với các Thầy thêm lời cầu nguyện cho Tuyết Phương. Nếu bạn con cứ đi trước, mẹ có thể nhờ anh con đưa mẹ đi.

Bà cụ chợt ngưng lại. Bà tự hiểu bà vừa nói lỡ một lời. Đúng ra bà nên cùng với Tâm Giao đến nơi tang chế, như vậy, có thể bà sẽ có lý do hiện diện bên cạnh Tâm Giao cả ngày, tránh cho nàng khỏi bị Tuyết Phương điều khiển đi "lang thang" giống như ngày hôm trước.

Cũng may khả năng siêu linh của bà cụ chỉ có thể đạt được điều mà bà ta đã "nhận" ra được linh hồn của Tuyết Phương tạm lưu ngụ trong thân xác của con gái. Nếu bà biết được tường tận mọi điều đã xảy ra ngay thanh niên bạch nhật giữa Đoàn Hùng với Tâm Giao, có lẽ bà sẽ lo ngại và buồn phiền cùng cực. Cũng may, cụ không biết rõ việc này, ngoại trừ sự kiện duy nhất nhìn thấy người con gái trở về nhà với dáng điệu mệt mỏi tả tơi...

Cả ngày hôm đó và tiếp theo ngày sau, Tâm Giao đều có mặt thường xuyên tại nhà quán trong những giờ diễn ra các nghi thức lễ tụng dành cho hương hồn của Tuyết Phương. Có lẽ, những buổi cầu kinh và nhiều tiếng đồng hồ liên tiếp, các vị cao tăng đức độ đã thành khẩn khẩn nguyện và ủi an, linh hồn của Tuyết Phương đã thức tỉnh và lấy lại được sự yên bình như những người chết bình thường. Chính nhờ như

vậy mà linh hồn của Tuyết Phương đã có cơ may giác ngộ, an phận trở về bên cạnh thân xác cũ của nàng để lãnh hội những ân phước thiêng liêng mang lại từ các buổi lễ tụng.

Cũng chính nhờ vậy mà hồn phách của Tuyết Phương đã tự nguyện lìa bỏ thân xác dương lực của Tâm Giao nên Tâm Giao đã hoàn toàn trở lại trạng thái bình thường để bình tâm tiếp nhận thông báo của viên quản lý motel về căn phòng mà nàng đã thuê không ấn định thời gian. Trong một hai ngày liền, họ không thấy hai người trở lại như đã dặn, bắt buộc họ phải tìm cách xác nhận qua số điện thoại mà Tâm Giao đã viết xuống trong khi làm thủ tục check-in.

Nhưng trước ngày lễ động quan một ngày thì Tâm Giao thoát nhiên trở lại trạng thái bình thường gần như mơ mơ tỉnh tỉnh như ngày nàng đã cùng với Đoàn Hùng đi mượn motel để vui vầy ái ân. Hồn Tuyết Phương lại tái nhập trong thân xác của Tâm Giao, nàng lại cùng với Đoàn Hùng tái diễn cảnh ái ân cuồng vội miệt mài đến nỗi không thể nào che dấu được toàn vẹn những dấu vết khác lạ qua các hành động nhân dáng của Tâm Giao khiến bà mẹ của Tâm Giao lo đứng lo ngồi. Bà cụ tiết lộ khẩn cấp sự việc này với các vị cao tăng chủ lễ với mục đích cứu vớt người con gái thân yêu. Công năng tu tập cao dày của vị cao tăng đức độ thừa đủ nhận rõ sự việc khác thường này cùng với các diễn tiến huyền bí khác, nên ông từ tốn trấn an người mẹ đang rất bối rối vì hoàn cảnh của con:

— Bà cụ an lòng! Với những công đức hồi hướng cùng với các lễ nghi cử hành liên tục và hoàn bị trong chu kỳ 49 ngày, hương hồn cô gái trẻ này chắc chắn sẽ gạt hái niềm siêu thăng tịnh độ. Cô ta sẽ nhận được niềm giải thoát vô biên và không có lý do để lưu luyến cõi trần. Tôi cho rằng thời gian còn lại quá cấp bách và cảm hưởng của cô ta cũng đang bị thức bách liên hồi cho nên cô ta "nhập" lại vào thân xác con bà chỉ là những vót vát thường tình trước khi vĩnh viễn ra đi.

Quả nhiên gần 15 ngày sau tính từ lần đầu vong hồn của Tuyết Phương lưu trú trong thân xác Tâm Giao với những diễn biến ái ân thầm kín cùng một người ở trong vị thế bị thụ động là Đoàn Hùng.

Hôm nay, vào giữa xế trưa của một ngày oi bức mà Tâm Giao, như những ngày vừa qua nàng đã nếm trải, nàng vẫn cảm thấy buốt lạnh vô cùng. Nàng đang lái xe trên một lộ trình quen thuộc để trở về nhà trong tâm trạng lơ lửng từng bị vong linh chiếm hữu trong hơn mười ngày qua, khiến Tâm Giao sinh hoạt trong trạng huống một nửa tâm trí của nàng, một nửa thần trí và thói quen của người bạn gái đã chết.

Bỗng hai tai của Tâm Giao nghe như có một tiếng nổ nhẹ nhưng thật rõ rệt ở trong đầu giống như một tiếng bật phá của cái nút chai bị bịt kín lại rồi được kéo mạnh ra. Nàng sức tỉnh sau cơn đồng thiếp kéo dài nhiều ngày, cùng một lượt với tiếng nổ nhẹ vừa nói, nhãn lực của nàng bỗng sáng lên, tia nhìn bỗng trong trẻo khác

thường trong khi toàn thân nàng rục lên trong một nhiệt độ oi nồng bên trong chiếc xe nàng đã vô tình lên kính kín mít mà không hề mở máy lạnh. Mồ hôi Tâm Giao rịn ra khắp người. Nàng có cảm giác như toàn thân nhẹ nhõm, không vướng víu luộm thuộm như mấy ngày vừa qua. Bỗng nhiên, nàng như vừa "ngộ" ra một điều gì mà cho đến giây phút này, nàng mới thật sự tỉnh táo để nhận biết và cảm xúc tường tận chúng đang ngấm ngấm diễn tiến trong thân thể của Tâm Giao.

Tâm Giao vừa cảm thấy thanh thoát nhẹ nhàng vừa như có cảm tưởng như có điều gì bất thường đang diễn tiến, đang tuần tự âm thầm xảy ra bên trong châu thân người con gái. Những cảm giác mà chưa bao giờ trong đời, nàng cảm thấy tương tự. Bất giác, Tâm Giao lắc đầu như cố xua tan những ý nghĩ thật xa lạ và kỳ quái mà nàng chưa thể tự giải thích.

Chỉ có một điều Tâm Giao cảm nhận một cách khá rõ ràng là nàng đột nhiên thoát khỏi hẳn tình trạng giá lạnh triền miên. Còn nữa, nàng thật sợ hãi mỗi khi nghĩ đến việc sẽ trở lại khu nghĩa trang, nơi đã an táng Julianne Tuyết Phương, người bạn gái lâu năm thân thiết của nàng, mặc dù lúc nào nàng vẫn một lòng thương xót Tuyết Phương một cách sâu sắc và khó quên được những kỷ niệm của hai người khi xưa.

Ít tháng sau tính từ ngày an táng Tuyết Phương thì cái bụng của Tâm Giao mỗi ngày một lớn dần và sẽ khó có cách gì để che dấu nếu không có một lần gặp lại, Đoàn Hùng đã thổ lộ cùng Tâm Giao:

— Kết quả đó do chính anh tạo ra, anh đoán quyết với em như vậy Tâm Giao à! Nhưng xin em hiểu và tha thứ cho anh vì không làm sao anh thoát ra khỏi những phút mê lầm trong thời gian Tuyết Phương đột nhiên hóa ra người thiên cổ. Anh thường bị mê hoặc và lẫn lộn khi ôm em trong tay rồi cùng em ân ái. Dường như có một sức mạnh ngấm ngấm nào cứ bảo với anh, đó chính là thân xác của Tuyết Phương và anh không có gì để ngờ vực, nên đã qua nhiều lần cùng em trao đổi những công việc chồng vợ. Anh biết em oán hận anh vô cùng. Anh thành khẩn xin em cho anh một cơ hội để chuộc lại mọi lỗi lầm. Chúng mình sẽ làm đám cưới, thai nhi em đang cưu mang trong bụng chính là giọt máu đích thực của hai chúng ta.

Đám cưới giữa Tâm Giao và Đoàn Hùng đã diễn ra trong không khí vui vẻ, thân ái bình thường với hầu hết những người thân thuộc của cả gia quyến của Tuyết Phương đến tham dự góp vui trong ngày hợp cẩn của chú rể Đoàn Hùng với cô dâu Tâm Giao thật đẹp duyên cầm sắc.

Sau ngày đó, đôi vợ chồng trẻ với học vấn đều thành đạt và có địa vị vững vàng trên đất Mỹ. Họ tận hưởng những năm tháng vui tươi trong cuộc sống tràn trề hạnh phúc bên nhau. Đứa con gái đầu lòng chào đời bình thường, khỏe mạnh, thật khôi ngô đĩnh ngộ và có một dung mạo phảng phất nét đẹp kiêu kỳ của Tuyết Phương lúc nàng còn sinh thời.

2. Hóa Thân (Hiện Hồn)

Vợ chồng anh chị Khảm là người hiền lành hiếu theo ý nghĩa bình thường. Họ làm ăn chăm chỉ chí cốt. Đạo còn ở trong nước, cả hai anh chị đã quyết chí tìm đủ mọi cách để mong sao thoát ly đời nhọc nhằn gian lao nghèo khó. Vợ chồng anh chị xuất thân từ hai gia đình vừa đủ ăn đủ mặc. Tuy không đến nỗi nghèo khó lắm, nhưng so với những hàng phú gia địch quốc mà anh chị có khi chỉ được nghe đồn mà chưa bao giờ được chính mắt trông thấy, xem ra anh chị rất nôn nã với giấc mộng giàu sang và chưa bao giờ có được một ngày sống trong cảnh phú quý, rạng rỡ vinh hiển như những kẻ lắm bạc nhiều tiền cho nên niềm mơ ước làm cho anh chị luôn luôn nuôi nấng ấp ủ trong tâm tư, bảo nhau quyết thực hiện cho bằng được, bất chấp định luật "đại phú do thiên, tiểu phú do cần".

Họ lấy nhau vào đúng thời kỳ cả nước đang chìm ngập trong tình trạng kinh tế kiệt ước, việc làm ăn khó khăn, người khôn của khó, không dễ gì kiếm ra được nhiều tiền để cho đời sống anh chị với hai đứa con có được những ngày tháng mát mẻ nở mặt, khỏi phải thiếu trước hụt sau, làm việc gì cũng không thoát được cảnh giật gấu vá vai, đắp đổi qua ngày đoạn tháng, chật vật quá sức.

Anh Khảm lại kẹt cứng với đời sống của một quân nhân sĩ quan cấp nhỏ, rày đây mai đó, trên búa dưới đe. Lúc nào cũng phải lo thủ phận và chu toàn những nghĩa vụ của một thuộc cấp khôn khéo biết an phận thủ thường để khỏi phải ra chiến trường có thể mất chỗ đội nón như chơi, tuy rằng anh không phải ngày đêm tham dự những cuộc hành quân gian khổ chết chóc, nhưng anh vẫn phải chu toàn một lúc hai nhiệm vụ bắt buộc của người quân nhân, một là tiếp tế quân trang quân dụng cho các đơn vị hành quân trực thuộc, hai là phải tự biết cách để thù tạc đãi đằng những cấp chỉ huy quyền thế không chỉ bằng tiền bạc quà cáp hậu hĩnh, có khi còn đi lòng sục tìm những cô gái non dại, con cái của những người nghèo, anh tung tiền ra khuyến dụ mua chuộc để lén lút hưởng thụ hoặc đem dâng hiến cho thượng cấp, hồng giữ cho được vị trí yên ổn, ngồi mát ăn bát vàng ở hậu cứ, và điều này thì chị Khảm là người biết rõ ràng hơn ai hết, nhưng chị vẫn làm ngơ, để mặc cho chồng tung hoành, tự tung tự tác và tiếp tục ra tay làm hại các cô gái son trẻ con cái nhà nghèo. Chị có những ý nghĩa riêng của chị mà mãi đến sau này, ý đồ riêng tư đó của chị mới bị vỡ lở sau khi chị bị ám sát chết một cách oan trái.

Vì sống buông thả lả lướt ngấm ngầm như vậy, sau này anh Khảm có nhiều con rơi con rớt bởi kết quả của những cuộc đàn đúm ăn chơi với quan niệm hưởng thụ chẳng bao giờ anh cần lưu ý tới. Đàng khác, để thực hiện được như vậy, anh Khảm chỉ còn cách cắt xén gian lận, hoặc ăn cắp bớt số lượng quân trang quân dụng, những nguồn tiếp liệu then chốt dành cho những đơn vị tác chiến ở trong kho để đem về nhà giao cho chị Khảm tìm manh mối bán tháo ra ngoài, chị mới mong nở mày nở mặt với những người đồng trang lứa và có được một đời sống tạm tạm xa hoa tươm

tất và anh cũng được yên ổn vui sống bên vợ con với các cô đào non lúc nào cũng hăm hở sẵn sàng, nhòm ngó túi tiền chi xộp của anh mà tìm đến bán thân, trao đổi.

Anh Khảm vẫn biết làm như vậy là không đúng, là những nguyên nhân gián tiếp đem đến những thất bại ê chề cho những người bạn đồng ngũ ở ngoài tiền tuyến với những cái chết oan khiên tức tưởi của bao nhiêu người ngày đêm phải trực diện trước quân thù vì những nguồn tiếp liệu từ hậu cứ do anh nắm quyền cung ứng đã không được cung ứng đầy đủ. Nhưng anh Khảm không biết và càng cố tình không cần biết đến điều này. Anh thường nhủ để tự trấn an:

— Việc thắng bại chết chóc ngoài trận tuyến đâu phải lỗi tại mình, tại "số mạng" mà ra. Tội Việt Cộng không hề có nguồn tiếp liệu binh đoàn dồi dào như mình, sao chúng vẫn chiến đấu được. Chẳng qua chỉ tại những chiến hữu đòi hỏi quá đáng chứ việc thắng bại nào có ăn thua gì đến ta. Đối với các cô gái nhẹ dạ, anh đâu có ép buộc các cô phải bán rẻ tấm thân trong trắng. Chẳng qua đó chỉ là sự trao đổi công bằng, ăn cơm trả gạo, ăn cháo trả tiền, sau đó nếu có hậu quả gì, các cô phải tự lo liệu lấy, anh đã giao hẹn trước cả rồi, trách cứ anh sao được.

Tự bào chữa như thế cho nên anh Khảm cảm thấy yên lòng tiếp tục cùng các cô gái son trẻ trao đổi mua bán và ra tay vợ vét, ăn cắp ăn xén tất cả mọi thứ có thể lấy được để chu toàn nhiệm vụ của người sĩ quan tiếp liệu và nhờ đó, anh trở thành một quân nhân khá gương mẫu. Đòi binh nghiệp của anh thăng tiến như điều gặp gió với những bằng tướng lục, ban khen đều đặn và thăng cấp đúng nhiệm kỳ chẳng khác chi mọi người mà trong suốt mười hai năm quân vụ, anh chưa bao giờ phải bắn một viên đạn nào cho đến ngày tan rã hàng ngũ, giống như bao nhiêu người, gia đình của anh chị phải bỏ của chạy lấy người, nhờ có sự giao du rộng rãi, lại thường lo lót từ bấy lâu nay cho nên gia đình vợ chồng con cái của anh chị được ưu đãi cho lên tàu di tản trước tất cả mọi người, tránh được bao nhiêu là sự chà đạp hỗn loạn tranh dành trong lúc tranh tối tranh sáng, thập tử nhất sinh, mọi người hối hả đạp lẫn nhau lên xác chết của nhau để đi tìm đường lánh nạn.

Chuyến hải trình chạy giặc cập bến an toàn, anh chị thở phào ra nhẹ nhõm, mỗi khi nghĩ đến những ưu đãi lúc nào anh chị cũng được hơn người nhờ vào sự lanh lợi khôn khéo. Ra được đến nước ngoài với hai bàn tay trắng sau bao nhiêu năm tận tình vợ vét khi xưa với dụng ý làm giàu, giờ đây, cả gia đình anh chị cũng chẳng đem theo được chút gì để làm lại cuộc đời, còn phải đối diện với một đời sống mới hoàn toàn xa lạ từ ngôn ngữ cho đến những sinh hoạt khác lạ hàng ngày, nhưng nhờ có khả năng khôn ngoan hoạt bát với ý chí phấn đấu hơn người, lại có sẵn quyết tâm làm giàu được nuôi nấng dài lâu trong tâm khảm, nên khi đến được vùng đất được mệnh danh là cơ hội này, chẳng bao lâu đã trở thành những người tỵ nạn giàu có với những mối làm ăn vĩ đại, bất kể công việc chánh tà với những người dị chủng, công việc doanh thương buôn bán lúc đầu còn từ từ hạn chế, sau mỗi lúc một thêm phát

triển mạnh mẽ bền vững lạ thường, tiền bạc lợi tức như dòng suối chảy xiết đến với anh chị chẳng có khi nào ngừng nghỉ.

Với gia sản tiền rừng bạc biển, nhà cửa xe pháo tiện nghi văn minh cơ khí, hệ thống làm ăn qui mô đầy đủ, nhân viên thầy thợ phụ tá giúp việc có tới hàng mấy chục người anh chị đều nắm đủ trong tay. Anh chị tỏ ra tự mãn hơn người và lúc nào trong lòng cũng đầy hãnh diện về tài năng thao lược kinh bang tế thế của mình...

... Hôm nay, với bề thế cơ ngơi tài sản làm ăn sung túc, chắc chắn sẽ chẳng bao giờ anh chị còn sa sút khánh kiệt được, chắc chắn sẽ chẳng bao giờ anh chị phải sống lại những ngày tháng thanh bần đạm bạc như xưa. Anh chị với hai người con nay đã khôn lớn, nay đã trở thành những người Mỹ mũi tẹt da vàng, đã hóa thân từ mọi cung cách nói năng cư xử, đã thoát xác hoàn toàn, đã biến đổi và tách biệt khá xa với dòng sinh mệnh truân chuyên của nguồn gốc cũ với mọi sinh hoạt cung cách rập theo những tập quán mới mẻ văn minh, gia đình anh chị rất biết tôn trọng và đề cao tinh thần tự do tuyệt đối cùng những chủ nghĩa phục vụ cá nhân. Riêng về anh Khảm, anh đã trở thành một ông chủ lớn, anh có những thú vui cao cấp cầu kỳ hơn của một người có nhiều tiền của, chị Khảm thì cũng vậy... Chị cũng có nhân tình để thực hành việc "ông ăn chả bà ăn nem". Anh Khảm ăn chơi mèο chuột từ trong nước ra đến xứ người thì tại sao, chị không thể như vậy. Nhân tình của chị chính là anh tài xế lâu năm vai u thịt bắp, ít ăn ít nói, lái xe vận tải giao hàng, anh ta cũng có gia đình vợ con đàn ông tử tế và chỉ quan hệ với chị Khảm vào những lúc anh Khảm phải đi vắng nhà hoặc là những khi chị Khảm nổi hứng bất chợt, hai người mới lén lút hò hẹn gặp nhau. Sau đó, ai nấy trở về với vai trò cố hữu của mình. Có nhiều lúc anh tài xế cũng nổi chứng ghen tuông này nọ. Nhưng anh ta biết rõ, ngậm miệng chịu đựng là giải pháp thích hợp nhất để cho anh và chị Khảm còn có cơ hội gặp nhau, để cho mối dây gian dũ còn tồn tại được đến bây giờ.

Danh lợi bạc tiền con người tạo dựng nên ở xứ này là một công thức biểu thị sự thành công, nó được thừa nhận một cách hùng hồn và trở thành cây kim chỉ nam bất di bất dịch, nó như một chất men say khó lòng làm cho con người thức tỉnh, khó lòng mà dứt nó ra một cách dễ dàng. Anh chị Khảm giờ đây có muốn cưỡng chống lại những nguồn lợi tức khổng lồ, có không muốn tiếp tục vun quén tài sản mỗi ngày cứ phát mãi lên trong lúc đã quá dư thừa cũng khó mà thi hành được.

Chính vì vậy, đời sống cá nhân của anh chị trở nên bận rộn và sống rất rời rạc với nhau. Hai người con của anh chị bây giờ đã lớn, họ đã nằm hằn trong cơn lốc xoáy đến tối tăm mặt mày, không mấy khi có được một ngày giờ an nhàn rảnh rỗi, không mấy khi cả nhà họ có được một bữa cơm xum họp quây quần với những bữa cơm canh rau đạm bạc ngon lành xưa cũ, cũng không mấy đêm họ đi vào giấc ngủ thanh thản nhẹ nhàng yên ổn thường bị chi phối bởi những sự toan tính làm ăn, hẹn hò thương vụ đình đám xã giao, nói chi đến những vấn đề giải trí giản dị thanh tao, nói

chi đến việc vun bồi cho đời sống nội tâm cùng những liên hệ tình cảm trong gia đình hoặc ngay cả với những con người đồng hương thân sơ khác.

Của cải thì mỗi ngày càng trở nên dồi dào phong phú, biến dần thành một thông lệ trói buộc, một thói quen không thể nào gián đoạn hoặc ngưng nghỉ, và thời gian để sống riêng cho nhau cũng theo tỷ lệ thuận mà càng ngày càng trở nên eo hẹp hạn chế hơn, anh sống theo anh, chị sống theo chị chẳng ai bận tâm đến ai cả...

Việc doanh thương đã được hưng thịnh vững bền, chuyện hưởng thụ đã quá nhàn chán đến độ dư thừa trên đất Mỹ, có lần anh chị Khảm rủ nhau trở về thăm lại quê cũ phố cũ phố xưa. Chị Khảm chỉ chờ đợi có được cơ hội này. Chị lấy có phải ở lại Hoa Kỳ để thay anh điều hành công việc làm ăn trong khi anh đi vắng. Anh Khảm chẳng chút nghi ngờ. Anh đồng ý nhanh chóng để chị ở lại Hoa Kỳ, một mình anh trở về thăm lại cố hương không có điều gì cần thắc mắc với dự tính về nước để nghiên cứu phát triển chuyện làm ăn nhưng bên cạnh đó, anh cũng háo hức rạo rực trong lòng khi nghe những người đã đi VN trở về đây kể lại những chuyện du dương cup lác bên những cô gái son trẻ ở quê nhà với một số tiền chi ra rất ít.

Quả như lời đồn đại của những người đã từng về Việt Nam du lịch, khi anh về đến quê nhà nghèo nàn rách rưới, cư trú trong một khách sạn đất tiền chỉ dành cho những du khách có thể lực, anh đã được người môi giới cho xem hình ảnh những cô gái trẻ đẹp sẵn sàng trao đổi rao bán thân xác và anh Khảm chọn ngay một bức hình của một cô gái khá đẹp trông vẫn còn thơ ngây trong trắng, anh đã bỏ một số tiền nhỏ chẳng đáng là bao ra mua.

Bạn tình hờ của anh là một cô gái đôi mươi, còn nhỏ hơn cả tuổi của hai người con anh đang ở Hoa Kỳ. Cô ta bình thần nhận tiền xong rồi nhờ người trung gian trao ngay lại cho người mẹ của cô đang gặp cơn bệnh hoạn rồi hiến trọn thân xác con gái cho anh. Thời hạn bán thân đã hết, cô gái đáng thương được mẹ của cô lên đến khách sạn chờ để đưa cô về nhà tại văn phòng quản lý. Anh Khảm kể ra cũng là con người nhân ái, anh đích thân đưa cô ta xuống tận nấc thang cuối cùng. Nhưng anh thật không thể ngờ khi anh nhìn thấy diện mạo của người mẹ cô gái. Làm sao anh có thể quên đi khuôn mặt người đàn bà đang chờ đợi đứa con gái, vốn là một trong số những người đã có quan hệ tình cảm mật thiết với anh khi trước, anh từng đã chiếm đoạt, xong rồi dâng hiến cho cấp trên và sau cùng, tàn nhẫn bỏ rơi trong lúc cô ta đã mang trong thân xác giọt máu của anh, anh không một lần ngó ngang thăm hỏi. Người thiếu phụ này chính là mẹ ruột của cô gái anh mới vừa chiếm đoạt tiết trinh. Chính là người hơn hai mươi năm trước đây đã từng cùng anh chấp nối ân tình để rồi sau cùng, vì sự ràng buộc của người đã có vợ có con, anh phải truyền tay cô ta cho người khác để dễ dàng nói tiếng chia tay người thiếu phụ này với một số tiền nhỏ để bà ta tự tìm đường sanh nở.

Như vậy, đứa con gái vừa cùng anh trao đổi xác thịt chính là đứa con gái ruột thịt mang chính giọt máu của anh năm nào. Sự việc oan khuất đã diễn ra trong hoàn cảnh hết sức bất ngờ như một định mệnh vừa kinh hoàng vừa oan trái, khiến hai người lớn trong cuộc chỉ còn biết nhìn nhau mà nghe trong lòng quặn đau chua xót, chẳng nói được lời gì.

Người con gái nhỏ tuổi đáng thương vừa là nạn nhân vừa là nhân chứng của một định mệnh an bài ngang trái, cô cảm thấy quá xấu hổ và đau khổ đến cùng cực, cô vùng khỏi tay người mẹ, thẳng thốt phóng thẳng ra đường lộ giữa lúc một chiếc xe vô tình từ đâu chạy tới kết liễu mạng sống của cô. Phần anh Khảm cũng kinh dị không kém, anh ngần ngừ đến độ bàng hoàng, cố giữ cho lòng bình tĩnh, nhanh chóng anh bỏ lại cho người tình thiếu phụ lúc xưa một nắm bạc khá lớn để tự lo ma chay cho đứa con gái xấu số rồi anh gấp rút lấy vé máy bay trở về Mỹ sớm hơn dự tính đến cả nửa tháng trời.

Anh về đến nhà trong một đêm hôm khuya khoắt với tâm trí còn chưa vợi đi những cơn xúc cảm bàng hoàng sau chuyến du lịch Việt Nam để rồi bất ngờ anh phải chứng kiến thêm một hình ảnh không kém đau lòng khác nữa khi người vợ của anh đang công khai âu yếm nằm trong vòng tay của người tài xế giao hàng trong lúc hai người tin chắc anh còn đi vắng chưa về kịp.

Đúng là "họa vô đơn chí, phước bất trùng lai". Anh Khảm lầm lũi rút êm ra khỏi nhà để mặc cho đôi gian tình mặc tình tự tung tự tác. Một lần nữa anh lại trốn chạy một thực tế quá đổi đắng cay. Anh âm thầm bước ra khỏi nhà, đi tìm một khách sạn để lưu ngụ tạm trong một thời gian với dụng tâm đợi chờ cho tất cả những xao động kinh hoàng vừa xảy ra, lắng xuống rồi anh mới lần lượt giải quyết từ từ, nào ngờ bắt đầu từ giây phút ấy, tâm trí anh như kẻ lạc thần, lúc mê lúc tỉnh, lúc giận lúc yên. Tự nhiên trong anh như có một mãnh lực vô hình đốc thúc anh phải thi hành những công việc rồ dại của một gã điên. Biết bao nhiêu ý tưởng oán hận chập chùng cứ dâng lên ngập đầy trong tâm trí rối bời của anh, bất cứ lúc nào những ý nghĩ này cũng khiến xui anh phải mau trở lại căn nhà của anh để tận diệt đôi gian phu dâm phụ. Anh cố gắng trấn tĩnh để khỏi vướng vào những công việc điên rồ tai hại rồi anh đã thiếp đi từ lúc nào.

Đứa con gái bán trinh cho anh ở Sài Gòn hiện ngay ra trong tâm tưởng của anh trong cơn mê muội đồng thiếp. Tấm thân mảnh mai của nó có lúc được che phủ bởi những làn khói sương khi mờ mờ ảo ảo, có lúc hiện ra trần truồng. Anh cố nhắm mắt lại để xua đuổi hình ảnh đó đi, nhưng bên tai anh đã có tiếng nói của nó lạnh lạnh cất lên:

— Ông không thể trốn chạy được! Những lầm lạc tội lỗi của ông gây ra từ bao lâu nay thấu động tới tận cõi trời, ông tưởng ngoài ông ra không còn ai hay biết? Bây giờ là lúc bắt đầu ông phải trả những món nợ đời.

— Tôi... Ba... xin... hãy tha tội chết cho tôi. Tôi vướng mắc chuyện đó với cô bằng tất cả sự vô tình. Tôi không cố ý...

Vong linh người con gái bán thân bị xe cán chết bất đắc kỳ tử ở Sài Gòn cười rít lên nghe ghê rợn:

— Phải! Ông đã vô tình. Ông đã bao nhiêu lần dùng đến mãnh lực đồng tiền để chiếm đoạt niềm an lành và sự trắng trong của bao nhiêu người đàn bà con gái, vậy mà ông vẫn chưa yên, ông vẫn mãi miết thi hành. Tội lỗi của ông không có đất trời nào có thể dung thứ, ông đã tự tạo nên bao nhiêu nghiệp chướng cho mình, nghiệp báo này đã vận ngay tức thời để ông trở về hãm hại tôi, hãm hại chính đứa con mang máu thịt tội lỗi của ông hơn hai mươi năm về trước. Bây giờ đến lượt chính ông phải đền trả những nghiệp báo đón đầu này. Người vợ của ông giờ đã ra sao thì lúc này ông trở về nhà chắc ông đã biết. Chắc chắn ông phải giết chết bà ta để rửa hận cho mối đau phản trắc này, vậy ông hãy mau làm điều này trước rồi sau đó mới tới những điều kế tiếp...

Nói xong bóng ma mất hút trong căn phòng khách sạn vắng tanh. Anh Khảm chợt tỉnh táo được đôi chút, trời không mấy nóng nực mà mồ hôi của anh vã ra đầm đề. Anh dáo dác nhìn quanh, mọi vật trong phòng vẫn lặng lẽ tứ bề. Hai bên tai anh bỗng nhiên như có những cơn gió cực kỳ thổi mạnh, anh chỉ nghe thấy những tiếng rít gào và chùng chùng như anh đang lạc vào một thế giới hỗn độn nào khác ngoài cõi trần gian, rồi như có một sự thúc đẩy vô hình, anh bật đứng lên khỏi chiếc ghế bành. Anh lái chiếc xe mướn tạm chạy như bay trở về căn nhà, nơi có hai kẻ gian tình đang ngang nhiên tình tự. Anh không còn đủ bình tĩnh đứng chứng kiến hai kẻ gian dâm, từng nhát dao uất hận, anh chém loạn đả trên thân thể của hai người cho đến khi họ không còn động đậy, anh mới lách mình khóa trái cánh cửa để đi ra.

Ngay bữa sau, báo chí cùng các cơ quan thông tin đã đồng loạt loan tải nguồn tin thiếu phụ chủ nhân một công ty xuất nhập cảng người Á Châu đã bị giết chết bên cạnh tình nhân cũng bị thương tích trầm trọng nhưng thoát chết trong lúc chồng bà ta vắng nhà với lời bình luận: không tìm ra dấu vết hoặc tông tích của kẻ sát nhân, sự việc còn đang được tiếp tục điều tra.

Đợi cho việc mai táng nạn nhân xấu số lắng dịu đôi chút anh Khảm mới thực sự quay trở về nhà với thái độ im lìm khó hiểu trong lúc người tài xế tình nhân còn đang bị câu lưu để nhà chức trách tìm ra manh mối. Dần dà, sự việc cũng chìm dần vào quên lãng của thời gian, không ai còn dịp để nhắc nhở tới.

Phần anh Khảm thì rất đổi buồn phiền đến bỏ ăn bỏ ngủ, anh như kẻ mất hồn, không còn chút nghị lực tâm trí nào để dòm ngó đến những công việc kinh doanh thường lệ. Người ta lầm tưởng anh buồn đau u uất bởi cái chết thảm khốc của người vợ ngoại tình. Nhưng không ai biết đích xác được rằng anh đau buồn và tỏ ra dờ dưng

dở dãi, bỏ bê tất cả mọi công việc điều hành làm ăn chỉ vì nỗi niềm ăn năn sám hối chính anh đã hãm hại và đưa đến cái chết oan nghiệt của người con gái ruột của anh đã bị bỏ rơi, rồi ma đưa lối quỷ dẫn đường tìm đến đối chác ăn nằm với cha ruột của mình cùng với những hiện tượng huyền bí sau này diễn ra bởi vong hồn oan khuất đốn nhục của người con gái không bao giờ có thể siêu thoát.

Hai người con của anh chị Khảm tuy đã khôn lớn nhưng chỉ biết tiêu xài, chưa đủ kinh nghiệm để thay thế người cha đột nhiên dở dãi dở dãi chẳng còn tha thiết đến bất cứ sự việc gì. Họ không cáng đáng nổi những cơ sở kinh doanh phức tạp đó cho nên chẳng bao lâu trở nên suy sụp và phải lo gấp rút sang nhượng tất cả lại cho những doanh nhân khác cho đến khi cơ ngơi đồ sộ của anh chị Khảm chẳng còn lại được gì. Người ta phải đem anh Khảm ký thác vào trong một y viện tâm thần để mong anh được chữa trị khi bệnh điên đã thực sự hoành hành tâm não của anh.

Hoàn cảnh thương tâm của anh chị Khảm, một người tỵ nạn thành công tốt bụng trên đất Mỹ bỗng nhiên sụp đổ tan tành khiến cho nhiều người không hiểu rõ ngọn nguồn câu chuyện chỉ biết chép miệng thở dài tiếc nuối. Mấy ai hiểu ra rằng ông trời là người cực kỳ tinh tai sáng mắt và rất mực nhân ái công bằng. Thượng Đế đã ban cho gia đình anh chị Khảm có một cuộc đời giàu sang thịnh vượng, một mệnh số hanh thông may mắn. Nhưng khi đã đạt được mọi thứ một cách khá dễ dàng, con người ta trở nên hợm mình kiêu ngạo, không biết chế ngự lấy những tham vọng vô độ của chính mình, tự nhiên cho rằng mọi sự thành công và những điều khôn ngoan lanh lợi là do chính mình có được hơn người chứ hoàn toàn không phải là những sự may mắn, những cơ hội thành công, những ưu ái của một đời sống phú quý sang giàu được bắt nguồn từ những phước báu còn lưu lại, còn tích tụ bởi rất nhiều tiền kiếp xa xôi để rồi không còn quan tâm đến phần đạo đức tâm linh, để rồi khinh khi miệt thị tất cả mọi người kém may mắn, mọi điều thuộc về tâm linh huyền nhiệm, để rồi nhắm mắt bước càn, lộ ra cái tâm địa đầy dục vọng tham lam, đầy thói hư tật xấu khinh mạn ngất trời để tự mình rước lấy những hậu quả vô cùng đáng tiếc. Còn khi hiểu được ra thì mọi sự đã rồi, không bao giờ có cơ cứu vãn, uống phí cả một kiếp người đáng lẽ là một phần thưởng vô cùng cao quý mà Thượng Đế đã ban cho sau hằng bao nhiêu kiếp tu tập mới được điểm phúc làm người, nhất là làm người của một dân tộc thanh cao như dân tộc Việt Nam đang được khắp năm châu ngưỡng phục.

3. Tình Oan Nghiệp Báo

Người Việt ở ngoại quốc nói chung, ở Hoa Kỳ nói riêng, sau hơn mấy mươi năm lưu lạc đã trở thành một biểu tượng sâu sắc và gương mẫu khiến cho đa số người dị chủng dành cho sự thán phục xen lẫn cảm tình và quan tâm, đến nỗi họ xem những tập quán cố hữu của tiền nhân chúng ta để lại được lưu truyền tại đất này đúng như những tấm gương trong sáng, họ cần tìm hiểu và học hỏi về những đặc tính thông minh đạo hạnh, cầu tiến, cần cù nhẫn nại từ từng cá nhân, gia đình cho đến cộng đồng xã hội.

Tuy vậy, thỉnh thoảng hoặc đôi khi trong cuộc diện sinh hoạt thường hằng của người Việt tỵ nạn, vẫn thường xảy ra những tệ đoan xã hội thật đáng tiếc khiến báo chí hay các cơ quan truyền thông phải đề cập tới bằng những lời lẽ hằn học hoặc công kích phê bình thiếu vô tư dành cho cộng đồng người Việt, mà thực ra, khó có cộng đồng nào có thể tránh khỏi giữa một quốc gia tạp chủng và lại tự do đến độ gần như mù quáng này. Nhưng nếu tỉ mỉ đem so sánh bằng sự công tâm qua mật độ dân số giữa các nước đang cùng sinh sống trên vùng đất này, người ta sẽ nhận ra rằng, những dữ kiện xấu do thiếu số thanh thiếu niên Việt Nam gây ra bởi sự nông cạn nhất hời vẫn chỉ là một tỷ lệ nhỏ. Tuy nhiên, cho dù nhỏ đến thế nào đi nữa, thì thường khi phải chứng kiến một sự kiện không tốt đột ngột xảy ra ở bất cứ nơi đâu, vào bất cứ lúc nào, nếu thấy có tính cách xúc phạm đến thanh danh của dân tộc, thì có thể nói, hầu như mọi người Việt Nam ở đây đều sẵn sàng can thiệp hoặc trợ giúp tức thời những người gặp nạn với một tinh thần hăng hái hoặc bằng những giải pháp hoàn toàn thích hợp và đầy ắp tình người.

Trường hợp của người thanh niên tên Đức bị một vong hồn thiếu nữ nhập xác, biến anh thành một người dở khùng dở dại, bỏ phế đời sống tươm tất cùng công ăn việc làm ổn định, đêm ngày đi lang thang nơi đầu đường xó chợ, chuyên tìm kiếm bươi móc, ăn uống các loại uế tạp cặn bã dư thừa hư thối ở các thùng chứa rác rưởi là một thí dụ điển hình về tinh thần đạo hạnh và tình nghĩa nhân ái thâm sâu của các đồng bào ruột thịt.

Là một thanh niên chăm chỉ, có học vấn lại hiền lành khỏe mạnh, nhân dáng chững chạc dễ coi. Nhưng câu chuyện của người thanh niên một thân một mình tên Đức này vượt biên chung trên một chiếc thuyền nhỏ bé mỏng manh cùng với mấy chục người khác thuộc đủ mọi thành phần nam nữ tuổi tác rồi đã phải nếm trải qua những phút giây cực kỳ kinh hoàng man rợ, diễn ra bởi bọn cướp biển không còn một chút tính người. Chúng hung hăng lục soát chiếc thuyền không chừa một ly tắc, để vơ vét tiền bạc nữ trang của tất cả những người đi trên tàu. Đã man và đau lòng nhất là thủ đoạn lang thú hoang dã của chúng dành cho những thuyền nhân đàn bà con gái. Chúng thay phiên nhau hành hạ thân xác những cô gái trẻ tuổi có chút ít nhan sắc đến nỗi, trong số những phụ nữ kém may mắn này có một thiếu nữ tuổi

ngoài hai mươi với khuôn mặt đẹp như trăng rằm, khiến cho Đức không thể giữ cho lòng không rung động và thầm yêu cô ngay từ phút đầu tiên khi anh vừa chạm mặt trên con thuyền định mệnh. Sau này, Đức được biết tên cô gái vượt biên mang dáng dấp quý phái và sắc đẹp tuyệt trần đó là Trâm, con gái của một nhân vật dân sự nổi tiếng thuộc chế độ cộng hòa.

Mười sáu năm về trước, chiếc thuyền nhỏ bé có sự hiện diện của Đức và cô gái đẹp tên Trâm đã thoát được mạng lưới canh gác nghiêm ngặt của công an ven biển, ra được đến hải phận quốc tế sau ba ngày rời khỏi "bãi đáp" từ một eo biển hoang vắng thuộc thị xã Vũng Tàu. Lúc bấy giờ, thời tiết đang vào giữa tháng tư trời êm sóng lặng mà bỗng nhiên biển cả hăm hực chuyển mình. Từng đám mây nặng nề đột nhiên phủ kín bầu trời không còn vương một tia nắng nhẹ. Mặt biển và không gian mênh mông thoáng chốc chìm đắm trong một thế giới tăm tối mịt mù. Những cơn sóng dữ bắt đầu chuyển động rung chuyển cuồng nộ, thét gào và xô đẩy con thuyền xấu số, có lúc nằm lơ lửng chênh vênh trên đầu ngọn sóng, có lúc bị vùi dập chìm sâu giữa hai vách tường nước đen ngòm. Gió phũ phàng thổi tới từng chập lắc lư, tạt từng đợt nước mưa xối xả lạnh căm lên thân xác những con người vượt chết đi tìm tự do.

Cơn giông bão thịnh nộ đến xế trưa mới chịu nhẹ dần. Biển bắt đầu dịu lại, hiện ra dưới bầu trời loang loáng ánh tà dương, cũng là lúc động cơ ba ngựa của con thuyền nhỏ không còn có thể hoạt động thêm được nữa vì số lượng dầu chứa trong gần hai chục chiếc bình bằng nylon đã bị sóng đánh văng ra trên mặt biển từ lúc nào. Những "can" đựng nước ngọt dự trữ cũng cùng chung một số phận. Con thuyền nhỏ bé bấy giờ chỉ còn có cách để cho thả trôi lênh đênh trên triền sóng, không biết số phận rồi sẽ ra sao. Thời gian kéo dài đến gần giữa khuya thì đột nhiên, trong đêm đen mênh mông u tối, gió rít lạnh người, bỗng hiện ra những ánh neon dập dềnh khi mờ khi tỏ bỗng bành ẫn hiện theo từng đợt sóng nhẹ lắc lư.

Thoáng chốc những ánh đèn đỏ từ từ tiến lại thật gần, thật gần cho đến khi mọi người trên chiếc thuyền ty nạn khốn khổ nghe thật rõ những âm thanh man rợ của những tên quỷ dữ đội lốt người đang đắc chí nhảy múa reo hò. Mọi người nhận ra được, đó chính là chiếc tàu sắt dềnh dàng to lớn của bọn thảo khấu đại dương (cướp biển). Chúng chiếu ngọn đèn sáng rực xuống chiếc thuyền ty nạn, nơi đang lố nhố những con người thất thế tội tình, tự biết rằng đã sa vào tay của bọn quỷ dữ. Họ vừa la vừa khóc kêu gào thảm thiết, vừa đọc kinh vừa niệm Phật và xúm nhau cúi lạy bọn thảo khấu như tể sao. Nhưng chúng dừng dừng chẳng chút quan tâm, đầu cần lưu ý tới những hành động vô tích sự này. Chiếc tàu sắt ngự trang dưới dạng tàu săn lưới từ từ cập sát vào main chiếc thuyền nhỏ mong manh.

Chúng đứng lố nhố quan sát chiếc thuyền ty nạn kỹ càng rồi quăng xuống một chiếc thang dây và bi bô bằng một thứ ngôn ngữ lạ lẫm không ai trên thuyền có thể hiểu được. Chúng ra hiệu bằng tay cho biết, tất cả phải rời bỏ chiếc thuyền để leo

lean con tàu của chúng cho đến khi thực sự không còn lại một người nào, chúng mới hạ lệnh cho mọi người tự động chia thành hai nhóm, một nhóm đàn ông bị đẩy tới đứng ngồi riêng biệt ở một góc sàn tàu, nhóm còn lại gồm trẻ em, đàn bà con gái bị xô lùa tới một bên, với từng tràng âm thanh dọa nạt quát tháo đình tai nhức óc nghe đến rợn người.

Bất thành linh một người đàn ông tự nạn đáng người trông khá vạm vỡ chột nhìn thấy hành động quá tục tằn bỉ ổi của một tên hải tặc diễn ra với một phụ nữ, có lẽ chính là vợ của ông ta, nên ngay tức thời, ông ta liều lĩnh xắn tới, lao mình vào tên hải tặc, bèn bị ngay tên này dùng chiếc búa đeo hắc đang cầm sẵn trên tay bổ ngay một phát lên chính giữa đỉnh đầu giống như hắc bổ một trái dừa, khiến cho người đàn ông gục xuống chết tốt không kịp một lời kêu la trần trối, chiếc đầu của ông ta bị chẻ làm đôi, máu và óc phun ra tung tóe khắp nơi trông đến rợn người.

Thảm cảnh đó diễn ra chưa đầy một phút cũng đủ khiến cho tất cả mọi người bỗng nhiên biến thành những xác thân co rúm tê liệt, không ai còn giữ được chút khả năng chống đối, ngoài những tia mắt cực độ bàng hoàng cùng những tiếng la hét thất thanh hổ độn. Chúng bắt đầu bộc lộ trắng trợn thú tánh của lũ người súc sanh tội lỗi, ngang nhiên biểu diễn những hình ảnh hành hạ thân xác của những thiếu nữ, đàn bà. Lẽ tự nhiên, người con gái đẹp tên Trâm mà Đức đã thầm đem lòng yêu thương ước vọng từ mấy ngày qua cũng không thoát khỏi bọn hải tặc dã man khát tình. Nhất là cô lại là một người nhan sắc có sức thu hút mãnh liệt nhất trong số những nữ thuyền nhân này, cho nên cô thật khó tránh khỏi gánh chịu một hậu quả thê thảm hơn tất cả mọi người.

Phần Trâm, ngay từ phút giây thứ nhất khi cô nhận biết đã lọt vào tay của lũ cướp biển man rợ, đến khi bị tên hải tặc biểu lộ nhiều quyền uy nhất, đáng chừng hắc là kẻ chỉ huy, tiến đến lôi phắc cô ra một chỗ trống trên sàn tàu để bắt đầu dờ trò tồi bại, cô đã tự biết mình sẽ bị tên lang sói mọi rợ này sẽ dập dùi thân xác của mình. Cô bàng hoàng kinh sợ, miệng khấn nguyện liên hồi, trong khi đôi cánh tay yếu đuối cố sức vùng vẫy chống cự nhưng không đưa đến một kết quả nào, đôi mắt của cô hướng về phía đám đàn ông tự nạn, giờ như một đám người vô dụng như van nài một sự ra tay cứu vớt, nhất là nơi đám người đó, có một chàng thanh niên mà cô cũng rất có cảm tình. Trong giây phút tuyệt vọng tận cùng không còn có thể trông cậy vào phép lạ nào có thể cứu độ cho cô thoát khỏi nhục hình trước tên hải tặc, cùng với giác quan bén nhạy của một người con gái, một mặt cô thành tâm khấn nguyện, sám hối và tụng niệm các bài kinh cứu khổ cứu nạn, khấn cầu đức Quan Thế Âm Bồ Tát nhủ lòng từ bi hỉ xả ra tay cứu vớt, một mặt cô đã nhận thức được cảm tình của người thanh niên đi chung thuyền mà cô mừng tượng được rằng người thanh niên này đã dành cho cô những tình cảm rất chân thành sâu đậm giữa hai người khác phái. Cô hướng tầm mắt van nài về phía người thanh niên tên Đức, lúc bấy giờ cũng chỉ biết lặng yên thúc thủ, ngồi co ro khúm núm như một con chuột nhắt trước đám mèo rừng đầy nanh vuốt, anh ta trở mắt ra nhìn mà không dám chứng tỏ thái độ

phản kháng nào dù thật nhỏ nhoi khiêm tốn. Còn về những ý nghĩ ăn năn sám hối, cầu trời khấn Phật của Trâm, tuyệt nhiên chỉ như những lời kinh tan vào thinh không vô vọng.

Cuối cùng, việc đen tối phải đến đã đến, cô bị tên hải tặc vật ra hành hạ một cách tàn bạo không chút gượng nhẹ xót thương. Sau khi thỏa mãn thú tính chán chê, một tên khác tiếp tục lao vào, rồi lại một tên khác nữa cũng hăm hở dày vò thân xác của cô lúc bấy giờ đã trở nên quá đỗi bầm dập và đau đớn cho đến khi, cô không còn sức chịu đựng thêm những cực hình nhục thể, thì linh hồn cô đành lìa khỏi xác, trút hơi thở cuối cùng trong màn đêm đen hoang lạnh, vắng vắng bao nhiêu tiếng người gào thét khóc than.

Trước khi vĩnh viễn lìa trần, Trâm - tên người con gái vẫn sống - không quên để lại một tia nhìn tuy yếu ớt song tràn đầy oán hận về phía người thanh niên tên Đức khiến cho anh ta luôn luôn bị ám ảnh triền miên mãi cho đến suốt những năm tháng sau này.

Sau khi hải hê cướp bóc, giết chóc dã man và hãm hại những người tỵ nạn xa cơ vô tội, bọn cướp biển xua đuổi những người còn sống sót sau cơn kinh hoàng trở lại con thuyền nhỏ của họ và ném theo cho vài "can" dầu cùng một ít lương khô vật vãnh, chúng quay mũi tàu phóng đi mất hút trong lòng biển đêm đầy gió lộng.

Ít ngày sau, chiếc thuyền nhỏ bé như chiếc lá lênh đênh của đám người vượt chết ra đi tìm tự do may mắn trôi dạt đến được một dàn khoan dầu, họ được tiếp cứu và được đưa tới một trạm tiếp nhận thuộc phía bắc quần đảo Mã Lai. Khoảng một năm sau, đám người này được phân tán nhận cho đi định cư tại các quốc gia đệ tam. Riêng người thanh niên tên Đức được một cơ sở thiện nguyện Hoa Kỳ nhận cho anh vào Mỹ.

Bước chân lưu lạc của Đức nổi trôi theo dòng đời. Anh sớm ý thức được thân phận đơn lẻ của mình nơi xứ lạ quê người, tứ cố vô thân, không một ai là bà con ruột thịt. Đức vui đầu vào việc trau dồi Anh ngữ cho đến khi chấm dứt thời hạn thụ hưởng trợ cấp xã hội thì anh cũng vừa vặn học xong nghề điện tử, kiếm được công ăn việc làm với đồng lương khiêm tốn, thăng tiến dần theo năm tháng. Nhờ vậy, Đức đã sớm ổn định được cuộc sống cá nhân, lại có dư điều kiện để viện trợ kinh tế đều đặn cho gia đình còn ở lại quê nhà.

Những tưởng cuộc đời thường nhật của một thanh niên tỵ nạn mẫu mực như Đức được vậy kể cũng đã tạm yên nếu thỉnh thoảng anh không bị nỗi ám ảnh kinh hoàng về tấn bi kịch hải tặc diễn ra trên biển đông năm nào với đôi mắt lạc thần van lơn của người con gái tên Trâm cùng cái chết thảm thiết đau lòng, khiến anh không thể nào nguôi ngoai quên lãng. Luôn luôn Đức cảm thấy vô cùng khiếp sợ bởi rồi cộng thêm niềm tiếc hận mỗi khi mừng tượng lại từng chi tiết trong thảm kịch này.

Nhất là ánh mắt đáng thương đầy tuyệt vọng van nài của cô gái đẹp dễ năm xưa, dường như có một ma lực huyền bí nào đó vẫn cố tình đeo đuổi, ám ảnh và trách cứ trong tâm tư hằng ngày.

Đã bao đêm từ khi được rời đảo định cư tại xứ này, Đức chấp chờn thao thức hoặc choàng tỉnh giấc sau những cơn ác mộng nặng nề với hình ảnh bi thương quần quai của người con gái khốn khổ trong đôi tay hoang dại của bầy cướp biển hung bạo cùng với ánh mắt kinh hoàng lạc thần của Trâm đến nỗi, anh có cảm tưởng nàng đang lẫn khuất đâu đây, và chừng như nàng vẫn bám sát theo anh đêm ngày và thường xuất hiện trong anh với những giấc mơ đầy kinh dị, không thể nào tẩy xóa và có thể quên đi trong đời, cho đến một ngày, giống như một người thua cuộc, Đức không còn đủ nghị lực để duy trì sự bình yên sáng suốt trong tâm não. Anh cảm nhận như thấy có niềm hối hận vô bờ, tâm tư anh mỗi ngày một thêm hoang mang ray rứt và ý thức rõ ràng anh thật đáng tội ươn hèn trước khổ nạn của những đồng bào ruột thịt và của người con gái tên Trâm. Nhưng giờ đây, anh không biết phải làm gì để xua tan nỗi niềm ăn năn tiếc hận của một người thanh niên không chu toàn nghĩa khí đàn ông trước thảm cảnh bi thương.

Đức hay ngao ngán thở dài, anh lắc đầu xua đuổi những ý nghĩ đen tối quấy nhiễu tâm thức của anh và thường đổ vấy cho số phận đã an bài, rồi âm thầm cầu nguyện cho oan hồn người con gái đẹp mà anh vẫn còn thầm yêu trộm nhớ đã bị uổng tử năm xưa để nàng được sớm siêu thăng tịnh độ trong cõi ta bà.

Nhưng sau cùng, tự nhiên Đức trở nên một người không còn lý trí. Mọi sinh hoạt của anh trở nên xáo trộn bê trễ rồi anh tự ý bỏ ngang công việc đang làm, đi lang thang như người hành khất, miệng lảm nhảm những lời lẽ vô nghĩa không đầu. Tia mắt của anh dại đi như kẻ mất hồn. Khốn thay! Anh lại không có lấy một người thân thiết để mà nhắc nhở hoặc chạy thầy chạy thuốc cho anh, săn sóc giúp đỡ anh có được những bữa cơm độ nhật qua ngày. Tình trạng đó diễn tiến mỗi ngày một thêm trầm trọng, Đức đói khát triền miên rồi dần dần mất hết trí khôn. Thân thể của anh sa sút não nề, không còn giữ được chút phong độ khi xưa, sắc khí anh trở nên xanh xao ốm yếu lạ thường. Quần áo tóc tai anh bờm sòm rách rưới tả tơi và hôi hám đến lợm người, không ai chịu nổi mùi xú uế thoát ra từ áo quần thân thể của anh. Đức thường lom khom lăm lũi bước những bước chân chuệnh choạng yếu ớt lê lết đến những ngõ ngách vắng người và tìm đến nơi có những thùng chứa rác để bươi móc tìm tòi miếng ăn. Gặp được bất cứ cái gì có thể nhai được trong miệng là anh vơ lấy ăn ngiến ngấu không còn biết phân biệt được sạch dơ hay thúی rửa ghê hờn.

Nhiều người cảm thấy rất bất nhẫn khi tình cờ chứng kiến một kẻ đồng hương dờn dờn dại, lem luốc dơ bẩn, đáng thương như Đức lê la lam lũ ở lề đường khiến họ động mỗi từ tâm, cố gắng bịt mũi nín thở tiến lại bên anh để ủy lạo, cho tiền hoặc cho phẩm vật thức ăn và ân cần hỏi han tương trợ. Nhưng đối với Đức, anh đâu còn lý trí sáng suốt để phân biệt phải quấy ra sao, tâm thức anh dường như đang chịu sự

chi phối nặng nề của một kẻ vô hình nào đó chứ không còn thật tính người, anh cũng chẳng còn có thể nhận biết được điều gì, chẳng còn nghe và hiểu được những lời chuyện trò mọi người thăm hỏi. Ngày lại ngày, anh vẫn lăm lăm chân thấp chân cao bước tới những chỗ có rác rến để tìm ăn uống những phế vật hôi hám dư thừa.

May sao có người đồng hương nhận ra được tình trạng đáng thương và khác lạ nơi anh. Ông ta vội vã đưa Đức đến một ngôi đền, nơi đang có các vị pháp sư cao minh hành đạo, các vị này trong bao nhiêu năm tạm dung trên đất Mỹ, từng khiến dụng âm lực cao cường để làm việc phước đức hoặc thực hành các bí pháp chân truyền nhằm hòa giải những xung đột, bất mãn, nợ nần oan khiên giữa hai miền âm dương cách biệt và chế ngự các tà ma hung hăng ác nghiệt để cứu nhân độ thế.

Đến ngôi đền, mặc cho người đồng hương xô đẩy trì kéo, oan hồn cô Trâm trong Đức khăng khăng không chịu bước vào, cho đến khi nhiều người hợp sức lại khiêng anh vào nội thất tôn nghiêm trước bàn thờ khói hương nghi ngút thì bỗng nhiên, Đức tỉnh táo được phần nào. Tuy vậy, anh trừng mắt lảo liên nhìn ngó quanh quẩn, thái độ đầy cao ngạo ngang bướng. Họ cố đẩy anh đến trước bàn thờ, thay vì cung kính nghiêm trang đánh lễ, trái lại, bằng một thái độ cố tình ngang nhiên trịch thượng, Đức ngã vật ra giữa nền nhà, tay chân quơ cào loạn đả, miệng lảm nhảm la lối huyền thuyên.

Thốt nhiên, các vị đạo gia thuộc đủ mọi cấp độ hành đạo ở ngôi đền này, thần nhãn cao thâm, đạt tới mức công năng chuyên cần tu tập, nhận biết ngay Đức mắc phải tình trạng nan giải do một vong hồn nào đó đang hoành hành, lưu trú. Vị pháp sư chủ trì ban rải tâm từ bi đưa mắt hướng nhìn về nơi Đức đang ngạo nghễ nằm với thái độ bất mãn đầy gây hấn.

Không cần tìm hiểu sâu xa, thoạt trông thấy dáng điệu và khí sắc bất thường của người thanh niên, ông đã thừa kinh nghiệm để thấu suốt anh ta đang mắc phải căn bệnh tà, ông dụng thần lực bắt ấn, chuyển đạt sức mạnh vô hình nhằm trối thúc tứ chi của hồn ma trong thân xác của Đức, mục đích chỉ để chế ngự thái độ hung hăng, khiến cho anh phải nằm co quắt rên la và như không thể tiếp tục chịu đựng thêm sự đau đớn càng lúc càng xiết lại như một cực hình, Đức vật vã gào lên như đang chịu một hình phạt kinh hồn, anh van xin cời trối. Lúc bấy giờ vị pháp sư chủ trì mới ôn tồn nói chuyện với anh:

— Thì ra... "cô" cũng biết đau đớn như mọi người! Tại sao đứng trước bàn thờ tôn nghiêm mà "cô" không chịu cúi đầu đánh lễ? Vì sao "cô" tỏ ra quá hỗn hào? "Cô" có biết đó là hành động vô phép và rất thất lễ đối với các đấng bề trên đã khiến cô phải chịu sự trừng phạt? Sự trối buộc và nỗi đau đớn này giờ thật ra chưa phải là hình phạt duy nhất, thiêng liêng mới chỉ tạm chế ngự thái độ hung hăng vô lễ để giúp cho "cô" lấy lại tâm trí tỉnh táo yên bình...

Lúc đó, những tín hữu thường đến ngôi đền này để đọc kinh lễ Phật, hiện diện khá đông đảo, nghe vị pháp sư soi rõ tường tận và nói đúng chân tướng hồn ma đang trú ngụ trong thân xác và đang khống chế tinh thần của người thanh niên tên Đức, họ cảm thấy thất kinh hồn vía, vội đứng nhích ra xa quan sát.

Ngừng nói trong giây lát như có ý dành thời gian để cho "cô" ma nữ lấy lại bình tĩnh cổ hữu, vị pháp sư mới ôn tồn đưa ra một đề nghị:

— Bây giờ nếu "cô" chịu hứa lễ Phật và nghiêm trang nói chuyện, ta sẽ thỉnh ý chư thần xin mở trối cho cô, để cô được thoải mái tự do như lúc thường! Cô bằng lòng chứ?

Vong linh người con gái tên Trâm chiếm ngụ trong thân xác của Đức bấy giờ mới chịu nhìn nhận chân tướng và khuất phục trước oai lực vô biên của thiêng liêng qua trung gian huyền bí của vị pháp sư. Chân tay của cô ta vừa thoát khỏi những dây nhợ trối buộc đốn đau, quẩn quít vô hình. Cô đã nhận được huyền lực, lấy lại tự do cho thân thể. Cô đứng dậy nghiêm trang lễ Phật, thái độ tỏ ra từ tốn khoan hòa. Đợi cho hồn ma nữ thi hành xong mọi nghi thức, vị pháp sư bắt đầu hỏi chuyện:

— "Cô" cho ta biết, vì lẽ gì cô không chịu lễ Phật, còn tỏ ra thái độ hung hăng quá khích? Hồn ma nữ (ngụ trong xác thân của Đức) ngược đời mắt đáng thương chứa đựng giận hờn nhìn pháp sư. Cô nghiệm ngao cho biết:

— Ông không hiểu tại sao tôi tỏ ra như vậy cũng đúng! Tôi vốn là một Phật tử thuần thành biết lễ trên kính dưới nhường chứ đâu phải hạng vô thần ngỗ nghịch như bây giờ, nhưng từ lâu lắm rồi, kể từ sau khi tôi bị hải tặc hãm hại, mặc dù đã chí thiết khẩn xin cứu độ mà vẫn bị làm ngơ, trong tâm tư tôi tuyệt nhiên không còn chỗ cho thần linh ngự trị, tiêu tán tất cả mọi niềm tin. Ông biết được tại sao rồi chứ?

Nhìn thái độ còn chất chứa bao nhiêu thống trách đối hồn sâu kín tiềm ẩn trong lòng ma nữ, vị pháp sư chậm rãi nói một cách hiền hòa:

— Đó! Nếu cô không chịu bày tỏ thì không ai có dư thời giờ để có thể biết cô đã phải trải qua những hoàn cảnh rủi ro như thế nào. Hôm nay, chắc chắn nhờ có duyên cơ phước đức, cô đã đến được nơi đây, xem như những tâm sự uẩn khúc của cô sẽ được mọi người chia sẻ và hóa giải hoàn toàn. Trong cương vị của kẻ làm việc đạo, nếu muốn, chúng tôi có thể dễ dàng tìm hiểu được ngọn nguồn câu chuyện cùng những tai nạn hạn họa đã xảy ra trong quá trình bức tử của cô.

Nhưng trước khi chúng tôi thỉnh nguyện ơn trên từ bi cứu độ cho cô trở về với sự bình an nguyên thủy, chúng tôi muốn chính cô nói ra lý do tại sao không giữ lấy đức tin tối cần thiết và sự sùng kính của con người dương thế lẫn những hồn oan đối với các đấng hiển linh?

Giọng nói của pháp sư hàm xúc âm điệu dịu ngọt như an ủi dỗ dành, đã tác động sâu xa trong tâm hồn ma nữ, "cô" bắt đầu kể lại nguồn cơn mất hẳn đức tin, đôi khi cô tình nghịch biến hóa hiện tượng Phật Bà Thánh Nữ, hiện ra để trêu ghẹo đánh đập phá phách người thanh niên, để cho anh ta cũng nóng giận, mất hẳn đức tin, đâm ra ngang ngược vô lễ với các vị thánh thần. Cô tự chối bỏ đức tin, đồng thời đem thái độ ngang nhiên vô phép ra hành xử trước dung nhan Thượng Đế. Cô kể bằng giọng nức nở nghẹn ngào:

—... Lúc bấy giờ chỉ còn hoàn toàn trông cậy vào đức Quan Thế Âm Bồ Tát và niệm bài kinh cứu khổ cứu nạn như thời thơ ấu mẹ tôi thường dạy tôi nên làm như vậy mỗi khi đối diện với những nguy nan, cũng như trước ngày vượt biên, nhiều người thân nhắc nhở cho tôi biết quyền năng linh hiển thường hay ra tay cứu vớt những người vượt biển gặp khổ nạn của Phật Bà và chí thành tụng niệm khi gặp mặt với những nan nguy sẽ được tai qua nạn khỏi.

Tôi giữ nhân đức tin và tha thiết kêu xin với lòng thành tâm khẩn nguyện cho tai họa xảy đến cho tôi lúc ở trên tàu sớm chấm dứt để khỏi phải chịu thêm những đau đớn khổ hình trước sức dày vò điên loạn của những tên hải tặc man rợ đầy thú tính. Nhưng Phật Trời yên lặng làm ngơ không ra tay cứu vớt để cho tôi, sau đó tôi phải chết thảm, linh hồn tôi bị sa vào thế giới hoang vu đói khổ trăm bề, không trông đợi được bất cứ sự lợi ích nào và mãi kéo dài kiếp đọa đầy của loài hồn lang thang đói lạnh. Thử hỏi, tôi còn điều gì để tin tưởng được nữa? Như ông đã biết đó! Trong lúc quá đau đớn kinh hoàng, cầu xin thiêng liêng, thiêng liêng không đoái trông linh ứng, tôi quay lại cầu cứu với cả "thằng này".

Cô ta hần học đưa tay chỉ vào ngực của người thanh niên đang bị hồn cô chiếm ngự hoành hành, hậm hực nói tiếp:

— Phải! Chính "thằng này". Tôi biết nó yêu tôi tha thiết. Bù lại, tôi cũng có cảm tình với nó từ khi mới chạm mặt nhau lần đầu. Có lúc tôi đã mơ mộng sẽ có một lần nào đó sau khi đến được bến bờ tự do, tôi sẽ ngỏ cho "nó" biết rằng tôi sẵn sàng đón nhận tình yêu, nếu "nó" dám mở lời tỏ tình.

Lúc gặp nạn ở trên tàu, sau những khẩn cầu tha thiết, đọc những bài kinh vô vọng, tôi nhìn về phía "nó" gào thét lên để mong đợi nó có chút động tâm, hay là can đảm đứng lên cứu tôi ra khỏi những tên hải tặc điên cuồng rồi nếu chẳng may có chết, hai đứa cũng được chết chung cho trọn chữ tình. Ngờ đâu nó còn hèn hạ hơn tất cả những kẻ hèn hạ nhất! Nó co rúm người lại, thu mình ngồi khúm núm dương mắt ra nhìn. Thử hỏi, có ai hiểu được cực hình và niềm tuyệt vọng của tôi đang trông chờ nơi "nó". "Nó" vẫn lặng thinh cho đến khi tôi lịm đi và khốn khổ trút linh hồn ra khỏi xác thân cực kỳ đau đớn trong lúc thằng hải tặc vẫn chưa muốn buông tha.

Vì thế, sau khi trút linh hồn, tôi có ngay quyết định nhất định phải trừng trị "thằng này" và những đứa đã khiến cho đời tôi trở nên bẽ bàng tan nát. Thật ra, sau khi tôi chết thảm, tôi cũng đã trả thù được hai trong ba thằng hải tặc đã thay phiên nhau cưỡng bức tôi đến chết. Một đứa tôi đã "khiến" nó chết thảm khốc vì đụng xe, một đứa làm ăn khánh kiệt thua lỗ đến phải thắt cổ tự vận, còn lại một thằng cũng sắp sửa đền tội. Riêng "thằng này" - cô ta chỉ vào Đức - tôi cũng sẽ hành hạ nó cho đến ngày thân tàn ma dại chứ lẽ đâu lại để cho nó được an nhiên vui sống, lấy vợ đẹp đẻ con ngoan, hưởng thụ một đời hạnh phúc chẳng chút công bằng, trong khi tôi vẫn phải kéo lê bước phiêu bạt của một hồn ma oan trái vất vưởng đói rách lam lũ khắp nơi trong cõi vô hình...

Vị pháp sư và những người hiện diện chung quanh tỏ ra rất cảm thương cho số phận không may của hồn ma nữ tên Trâm đang rành mạch kể ra hết tâm sự u uẩn của mình. Đợi cho nỗi ngậm ngùi trong lòng cô gái đầy tội nghiệp lắng xuống, vị pháp sư nhìn cô thương xót, và bày tỏ những cảm nghĩ của ông vừa thoáng hiện trong đầu:

— Cô trả thù và hành hạ người ta như vậy đã quá đủ rồi! Thôi, cô hãy tha cho người ta, nên đem ân báo oán để hồi hướng công đức cho chính mệnh nghiệp của mình.

Ngừng lại trong giây lát như để cho vong hồn ma nữ có đủ thời giờ nhận rõ phải quấy, thực hư. Vị pháp sư nhân ái tiếp lời:

— Ta cần cho cô biết rõ thêm về những điều siêu linh huyền nhiệm để giúp cho cô dễ dàng xóa tan đi những ý định oán thù còn chất đầy một lòng sân hận! Ta chắc cô chưa biết được những tên hải tặc đó là ai? Tại sao chúng trút hết những thảm thương cho cô đến nỗi cô phải chết một cách quá ư là tội nghiệp oan khiên!

Thật ra, chúng là những tiền thân đã bị chính cô từ kiếp trước vốn là một phú hộ giàu có, thường hay ỷ thế hiếp cô, dùng quyền lực bạc tiền mua chuộc và hưởng thụ xác thân trinh tiết những người con gái trẻ tuổi con nhà nghèo rồi nhấn chìm bỏ rơi để họ phải gánh chịu một đời lầm than khổ nhọc, có người còn bị chết oan uổng vì đã dám cả gan cưỡng chống lại những dục vọng đen tối của tay phú hộ kiếp xưa.

Nay theo định luật quả báo luân hồi, chúng được cho tái sinh làm lại kiếp người để đòi các món nợ cũ theo ý chỉ của đấng toàn năng, chúng được phép thi hành nghiệp nhân quả, đợi chờ cơ hội để bắt cô phải đền trả nghiệp ác đã gây ra lúc sinh thời. Chúng ra tay tàn nhẫn hãm hại cô trên biển đông chẳng qua là những tiền nghiệp vướng mắc nợ nần mà cô đã tạo ra từ kiếp trước.

Và trong lúc thập tử nhất sinh đó, cô cũng đã khẩn khoản van xin ơn cứu độ của bề trên, nhưng vì hạnh nghiệp của cô xấu xa phải trả, đấng toàn năng đã làm ngơ cho đám quỷ dữ hoành hành, ra tay hãm hại để đòi cô trả nợ cũ thì lẽ đương nhiên, sự

van xin khẩn thiết của cô không được thiêng liêng đoái nhậm là đúng lắm rồi, còn kêu ca thống trách vào đâu cho được.

Thật ra, đối với qui luật thuộc thế giới vô hình rất minh bạch và vô cùng chặt chẽ, chứ không mơ hồ hoặc giống như con người thường quan niệm sai lạc về những vong hồn thuộc thế giới siêu linh được tự do hiện ra quấy phá. Nếu không có đấng toàn năng cho phép phù trợ thì không thể có bất kỳ hồn ma ngạ quỷ nào có thể khuấy động được con người, nhất là những người đạo cao đức trọng và sự bình yên trên dương thế. Cô không nên nhân có đó mà tạo thêm vô vàn những khổ nghiệp chập chùng, e mãi mãi chìm đắm trong vòng quay của bánh xe luân hồi quả báo. Chỉ nên đem ân đền oán thì nghiệp lực mới mong được giải trừ an nhiên, cứu rỗi.

Giờ đây, nếu cô muốn, ta có thể giúp cô soi tìm lại căn nghiệp xa xưa để cho cô thấu rõ được mọi điều, không còn có sự bán tín bán nghi. Và khi cô đã hiểu tường tận sự huyền nhiệm siêu linh trong tiến trình nhân quả, cô sẽ không còn lý do mang nặng lòng thù hận, đồng thời, chúng tôi sẽ cấp phát cho cô một phiếu công đức (công đức có được nhờ vào kết quả của các công việc hành thiện, tu tập của một hoặc nhiều người trong một nhóm đạo gia) và sẽ cầu xin ơn cao cả giúp cho cô có thể chọn lựa một trong hai con đường, hoặc là được nương náu tu tập trong chùa để tái tạo nghiệp tốt, hoặc là cô sẽ được tái sanh nhận lại kiếp người qua hình thức đầu thai.

Lắng nghe vị pháp sư ôn tồn giải thích, hồn ma người con gái tỏ ra hiền dịu tin tưởng hơn nhiều. Tia nhìn của cô bắt đầu nhuốm vẻ từ ái, cử chỉ của cô biến đổi trở thành lễ độ khiêm cung. Cô ngồi đó, lặng yên như đang đắm hồn trong nỗi chiêm nghiệm thâm sâu về những lời nói nhân ái của vị pháp sư chân chất giải bày.

Sau cùng, cô ngược lên nhìn vị pháp sư thay đổi cách xưng hô:

— Con không dám ao ước chọn lựa nghiệp tu. Xin cho con được sớm trở lại đầu thai kiếp người để cho con có cơ hội tìm lại đời sống an vui trên dương gian hạnh phúc như bao nhiêu người khác!

Vị pháp sư hoan hỉ gật đầu:

— Mặc dù nghiệp lực của cô còn trùng điệp chất chồng, oan oan tương báo, rất khó mà đạt được sở nguyện tái sanh. Nhưng với lòng từ bi vô lượng của bề trên, nếu cô thành tâm ăn năn sám hối và hứa sẽ không bao giờ tái phạm những điều chẳng lành, chúng tôi sẽ cấp tặng cho cô một phiếu công đức- giống như việc góp vốn đầu tư - để cho sở nguyện của cô sớm được viên thành. Nếu cô bằng lòng với những điều như vậy và mau mau thoát ra khỏi thân xác của người thanh niên tội nghiệp này để cho anh ta trở lại đời sống bình an vô sự, thì mọi việc sẽ được nghiêm chỉnh tiến hành. Cô nghĩ sao?

Vong linh cô gái tên Trâm sung sướng gật đầu. Cô cúi đầu tiếp nhận phiếu công đức. Sau đó không lâu, cô trả lại trạng thái bình thường cho người thanh niên tên Đức. Tất cả mọi người chứng kiến đều cảm thấy nhẹ nhõm hân hoan vì biết rằng, kể từ giây phút này, hồn oan cô gái đã không nhập xác để tiếp tục hành hạ người thanh niên tên Đức, khiến cho thân xác anh ta héo mòn, khiến anh ta hàng ngày phải tìm kiếm ăn uống những đồ dư thừa phế thải ở các thùng rác. Nhất là, đối với vong linh cô gái, từ nay sẽ được đền bù và chờ ngày tái sinh đầu thai kiếp khác.

Về phần Đức, người thanh niên bị ma nhập, ngay khi đó bỗng tỉnh táo hoàn toàn. Anh có thái độ ngẩn ngơ như vừa trải qua một giấc chiêm bao đầy mộng dữ với vốc máu, thân thể gầy còm hôi hám đến lợm người.

Chờ cho Đức thật sự hoàn hồn, những người có mặt ở ngôi đền đem cho anh thức ăn, hoa quả và nước uống. Đức ăn ngấu nghiến ngon lành và ra chiều muốn lạy Phật để tạ lễ. Mọi người như đoán biết Đức muốn gì, một người lên tiếng:

— Anh nên tự ý sắm sửa hoa quả nhang đèn cho việc cử hành lễ tạ để biểu lộ tấm lòng thành kính tri ân. Thật ra, chúng tôi có thể giúp anh có thêm tiền bạc để thực hiện lễ tạ ơn thơm tất, nhưng điều đó không thực sự tối cần. Điều cần thiết chính là tấm lòng thành khẩn do chính anh tỏ bày. Vậy anh hãy thực hành ngay đi.

Vốn bị mất việc làm đã lâu, lại sống lang thang đầu đường xó chợ, ăn uống dơ bẩn khác thường, tuy thỉnh thoảng vẫn có người động tâm cho tiền bố thí. Đức lục hết túi quần áo, gom góp khắp nơi cũng chỉ vón vện có mười đồng bạc. Anh định tâm dùng hết chẳng ngại ngần gì, nhưng sau khi mua sắm đầy đủ nào hoa quả nào nhang đèn cũng chỉ tốn vón vện chín đồng bạc. Không biết do động cơ nào thúc đẩy, Đức đem một đô la còn lại để mua một tấm vé số, cạo ra anh lại trúng được đúng \$10.00, xem như anh đã chẳng mất đồng nào cho việc mua hoa quả nhang đèn tạ lễ vốn chỉ thuần túy mang ý nghĩa của sự bày tỏ chân tâm.

Vài tháng trời sau đó, nhờ lòng tốt bụng của những người đồng hương, có người đưa hẳn anh về nhà, giúp cho anh hàng ngày có miếng ăn chỗ ở thơm tất, Đức dần dần bình phục, sức khỏe cùng sắc diện của anh ngày thêm hồng hào mạnh mẽ. Nhưng để giải quyết đời sống hàng ngày trước khi xin được việc làm mới, anh làm đơn xin hưởng tiền trợ cấp tàn phế về bệnh thần kinh...

Thời gian sau này, anh đã tìm lại được đầy đủ phong độ năm xưa, lại còn may mắn kiếm được công ăn việc làm với tiền lương vừa khấm khá vừa nhàn hạ, rồi tự mình ổn định được cuộc sống với miếng ăn chỗ ở riêng tư sung túc, xem ra rất khá giả bình thường. Rồi nhờ có diện mạo nhân dáng dễ coi, lại thêm phong cách chân chất thật thà. Chẳng bao lâu, một cô gái trẻ tuổi xinh đẹp mặn mà có đôi mắt long lanh to tròn với dung nhan nhân hậu, làm việc cùng sở với anh, đem lòng yêu thương Đức, anh đón nhận tình yêu bằng tất cả chân tình của trái tim ngập tràn rung động

và cuồng nhiệt ở một thanh niên tươi trẻ yêu đời. Một năm sau, Đức cùng người con gái yêu anh cử hành hôn lễ trong bối cảnh vui vẻ với rất đông bạn bè quen biết cùng với tất cả những ân nhân cả đạo cả đời, những người đã từng có một tấm lòng đầy bao dung thân ái, đạo hạnh vị tha, đã từng quan tâm săn sóc, giúp đỡ anh trở lại ánh sáng hạnh phúc của một đời sống đầy ắp niềm tin với sắc hồng.

4. Ma Đất Đêm Giao Thừa

Câu chuyện xảy ra vào năm 1978, tại một khu Dương Minh Châu, một địa danh thuộc ranh giới tỉnh Tây Ninh, Hậu Nghĩa, biên giới Cao Miên. Một khu này, sau khi Cộng Sản vào, được cải danh thành công trường Hồ Chứa Nước Dầu Tiếng, dưới quyền điều khiển của một cán bộ đảng viên trung kiên, danh xưng là chủ nhiệm công trường, đám công nhân ngụ chúng tôi thường gọi người cán bộ này là Chú Chín. Chú Chín, như đã nói, vốn là một cán bộ miền Nam tập kết, có nhiều tuổi đảng, chú là người sinh trưởng ở miền Nam nên dù đã tập kết và trở thành đảng viên trung kiên của CS, Chú Chín vẫn có phong thái chân chất, ngôn ngữ thật thà và duy tâm như hầu hết những người sinh trưởng ở miền Nam nước Việt. Tánh tình chú Chín nhân ái thâm trầm và, có một điều thật là lạ, cho dù chú đã đi tập kết, chiến đấu và sinh hoạt lâu năm như vậy trong hàng ngũ những người CS, Chú vẫn còn giữ được tánh nết nhu mì, biết thương người và đặc biệt hơn cả, Chú rất thương mến các anh chị em công nhân trong công trường làm việc dưới quyền điều động của chú, bất kể người công nhân đó thuộc thành phần con cái ngụy quân ngụy quyền bị trưng dụng đi làm thanh niên xung phong hay là những anh em cựu binh lính chế độ cũ như chúng tôi. Thái độ của chú Chín khác xa với bản chất kiêu binh hống hách, nói phét như cuội vốn là cá tánh chung của giai cấp lãnh đạo CS mà chúng tôi thường thấy như vậy cho nên, đám công nhân ngụ chúng tôi bớt cảm thấy mặc cảm và, cũng có khi để tâm tìm hiểu thêm về con người riêng tư của Chú Chín.

Địa thế của công trường vốn dĩ là một khu Dương Minh Châu trong thời chiến, nên nằm sâu tít trong rừng đèo heo hút gió, cây cối um tùm rậm rạp với rừng cỏ tranh che lấp đầu người. Có hai con đường độc đạo, quanh co nhỏ hẹp, nằm khuất trong đám cỏ tranh dành để đi bộ từ công trường ra tới xóm nhà dân cách khoảng chừng hai cây số với đầy rẫy những lỗ bom đào sâu dưới đất, miệng rộng như những cái ao khổng lồ. Người đi bộ nếu lỡ trượt chân rớt xuống, không có người trông thấy để rồi tìm cách thả dây kéo lên thì xem như chết chắc vì khó lòng một mình người đó có thể tìm cách nắm được các nhúm cỏ tranh trơn tuột mà leo lên miệng hố cong vòng như cái lòng chảo sâu hoắm này. Đã có ít nhất vài ba lần, các công nhân cơ hữu thuộc đội lao động thanh niên xung phong, vào những buổi chiều chán ngán cơm hầm cá thiêu ở công trường, họ chịu khó đi bộ ra xóm nhà dân bỏ tiền túi ra để có những bữa cơm "cải thiện", thay thế cho những bữa ăn quá đỗi đạm bạc, chỉ có vài bát cơm hầm trong khẩu phần ẩm thực với vài ba con cá khô mục hoặc nhúm rau xanh tự trồng với vài muổng nước muối mặn chát thay thế cho món ăn mặn hàng ngày.

Các anh chị em công nhân ở đây, phần lớn, là thành phần con cái ngụy được Công Ty Xây Dựng Thủy Lợi 9 tọa lạc ở Thị Nghè điều lên vùng khỉ ho cò gáy này để tham gia lao động công trường. Công việc chung của họ là hàng ngày tiến quân trên một con đường độc đạo khá rộng lớn, xe cộ có thể chạy qua lại được để tự khiêng những

tảng đá khổng lồ do nhóm anh em tài xế chúng tôi lái những chiếc xe Liên Xô hiệu MA, xe ZIN ba số 5 lấy đá từ núi đá Biên Hòa hoặc Châu Thới chở về. Công việc thật là nhàm chán và nặng nhọc dưới ánh nắng thiêu đốt với từng cơn gió lốc phủ ngập đất đỏ thối tơi, bám lên những thân xác trẻ tuổi đầy hoa mộng còm cõi của họ hàng ngày.

Chúng tôi, tuy cũng là công nhân, nhưng có điều may mắn hơn là được điều động đi làm phụ xế trên những chiếc xe Zin 3 con 5 hoặc những chiếc xe MA của Liên Xô vĩ đại, hàng ngày được đi ra khỏi công trường về Châu Thới lấy đá để chở về đổ trên con đường lớn này để hoàn thành qui hoạch một con lộ tiêu chuẩn nối liền công trường với các thị xã xa xôi lân cận.

Nhờ được lái xe có giấy lệnh công tác của công trường do Chú Chín ký nhận, mỗi xe chúng tôi đều có trang bị súng ống cá nhân, có cán bộ chỉ đạo dẫn đầu mỗi lần đi công tác chở đá, nên nhóm anh em tài xế chúng tôi, từ xế chính (thường là những cán bộ, bộ đội) cho đến xế phụ là những ngụ quân ngụ quyền có chuyên môn cao như chúng tôi được tuyển dụng vì có "tay trong" lo lót. Ngay từ những ngày đầu ra quân đi chở đá trên các tuyến đường thường lệ, xế chính, xế phụ chúng tôi dù có khác nhau về ý thức hệ hoặc danh xưng trong chế độ mới của Việt Cộng, cũng đã rất "tâm đầu ý hợp" trên cả hai phương diện "làm tốt" công tác do đảng, nhà nước giao phó lẫn những "kỳ công" thu hoạch lợi nhuận trên các chuyến xe từ công trường đến nơi lấy đá bằng những chuyến buôn lậu có kế sách hãn hoi.

Lợi tức thường từ những chuyến xe trống, nhưng với nhiều cách che dấu tinh vi, chúng tôi lũng súc mua rẻ những mặt hàng lấy từ những con buôn từ vùng biên giới gồm nào là thịt, mỡ heo, củi, gạo, đường, sữa, thuốc lá, v.v... Thật là những con số lợi nhuận rất đáng ca ngợi và hoan hỉ đối với cách lái xe lương tháng vài chục bạc eo uột như chúng tôi.

Từng bọc tiền lời kiếm được thường xuyên mỗi ngày đưa địa vị lao động của nhóm anh em tài xế chở đá chúng tôi đến một giai cấp tiền bạc rủng rỉnh đề huề, dù chỉ ngụ trang dưới một hình thức ngấm ngầm, hoàn toàn trái nghịch với bộ dạng lem nhem dầu mỡ, mồ hôi đầm dề trên những bộ quần áo bảo hộ lao động bạc phếch vì nắng cháy của đám lái xe chúng tôi. Lúc đã kiếm chác được khá nhiều tiền, chúng tôi cũng biết cách "xử lý" đúng điệu giang hồ với Chú Chín chủ nhiệm công trường, anh phó chủ nhiệm, ban an ninh, đội bảo vệ... Tóm lại, kẻ nhiều người ít, tùy theo chức năng, tùy theo tình hình mà chia chác để giữ mối kiếm ăn lâu dài trong khi cả nước đang dần dần kéo nhau đi vào thời kỳ lang thang đói rách. Bọn công nhân Ngụ chúng tôi thừa đủ kinh nghiệm khôn ngoan nên luôn luôn áp dụng cung cách ăn đồng chia đủ với tất cả mọi thành phần cán bộ viên chức thẩm quyền liên hệ, ngay cả các đội kiểm tra kinh tế trên các tuyến đường chúng tôi qua lại hàng ngày, chúng tôi cũng không quên đáp lại xứng đáng thái độ làm ngơ của "các đồng chí" mỗi lần nhận ra đoàn xe chở đá từ Công Trường Hồ Chứa Nước Dầu Tiếng hàng chục chiếc xe nối đuôi nhau chạy qua...

... Từ lúc có tiền rường bạc bể trong tay, anh em xế chánh, xế phụ của chúng tôi cũng không quên những đứa em đứa cháu hiện là những công nhân lao động thuộc nhóm thanh niên tiên tiến của công trường.

Điều mà chúng tôi không bao giờ xao lãng về đám thanh thiếu nữ trẻ này là họ, đa số thuộc con cái nguy quân nguy quyền, vốn là những chiến hữu ruột thịt trước đây của chúng tôi. Gặp các em thường xuyên, nhìn các em từng ngày đót tàn tuổi xuân trên từng viên đá thô nhám trĩu nặng, thân thể mỗi ngày thêm khô héo tàn tạ trong những mùa mưa nắng khắc nghiệt của công trường, lòng tự ái ngấm ngầm không thể bộc lộ của đám tàn binh thua cuộc chúng tôi chỉ biết im lặng thương xót ngậm ngùi cho tuổi trẻ các em. Nên chi, chuyện cho các em quá giang xe ra khu xóm dân thị xã kiếm thêm những bữa cơm "cải thiện", hay dúi cho các em dăm ba trăm bạc tiền Hồ, các em nữ chút tiền mọn để chi tiêu cho những nhu cầu gương lược trang điểm của con gái là chuyện không có gì cần suy nghĩ của đám tài xế nguy quân đội lốt "giác ngộ tốt" như chúng tôi.

Các em cũng biết thân phận cam chịu những thua thiệt của hàng ngũ con cháu nguy quân nguy quyền bằng cách ngấm ngầm liên kết với nhau, gấn bó và chia xẻ nhau tất cả những tâm tư tình cảm tự nhiên nhất của tuổi trẻ. Các em âm thầm chịu đựng những tháng ngày làm than ở công trường, bên ngoài không hé răng tỏ lộ một lời than van thống trách nhưng bên trong thì sùng sục lửa căm hờn.

Rất ý hợp tâm đầu, các em tự biết, đám xế phụ chúng tôi tự biết. Chúng tôi kín đáo trao đổi và ngấm ngầm bảo vệ và cảm thông lẫn nhau. Trong số các em, có một cặp nam nữ trẻ tuổi mà tôi biết rõ tông tích, lý lịch. Đứa con trai trên Trần Mạnh Hùng, con của một sĩ quan nguy cao cấp, thân phụ của Hùng, dĩ nhiên đã lên đường đi cải tạo "10 ngày" chưa thấy dạng trở về sau 2 năm 2 tháng. Đứa con gái, chỉ cần nhìn qua dáng dấp đích thị là một tiểu thư với tấm thân mình hạc xương mai, khuôn mặt bầu bĩnh thông minh đôn hậu như ánh trăng rằm. Bảo Quỳnh là tên đứa con gái, cựu nữ sinh Gia Long học giỏi, đàn dương cầm lại rất hay.

Bảo Quỳnh và Mạnh Hùng là cặp thanh niên trẻ tuổi và thắm lặng nhất của công trường. Họ yêu thương nhau, quấn quít bên nhau như bóng với hình đêm ngày sát cạnh, bất chấp những giáo điều lệnh lạc do chỉ thị của Đoàn của Đảng. Họ sống lủi thủi và lao động bên nhau cho đến một hôm công trường rộn rã lao xao về sự vắng mặt trong buổi điểm danh sáng của Bảo Quỳnh. Mạnh Hùng thì thần sắc như kẻ mất hồn. Em không thể trả lời trước ban Chủ Nhiệm về sự vắng mặt của cô bạn gái hiền lành xinh đẹp trong khi mọi người đều xác nhận chiều ngày hôm trước, hai người còn dẫn nhau đi bộ ra quán bà Tư Thái ngoài thị xã ăn cơm với đĩa dưa cải chua với 2 cánh gà rồi cùng dẫn nhau trở về công trường vào lúc trời vừa nhá nhem tối, có cơn mưa lất phất đầu mùa. Đám thanh niên trẻ đều khẳng định chính mắt họ nhìn thấy hai người ra khỏi nhà bà Tư Thái, trở về công trường theo con đường nhỏ quanh co dưới đám cỏ tranh rậm rạp. Lúc bấy giờ, trời còn tranh tối tranh sáng, nhưng đã

không nhìn rõ bóng người, nếu người đi sau cách người đi trước chỉ trong tầm mười thước ngắn ngủi.

Vậy, Bảo Quỳnh đã thất lạc ở đâu? Trong khi Mạnh Quỳnh đã trở về được đến công trường đến sáng hôm nay, tự nhiên hóa thành người không còn thần trí?

Đến nước này chú Chín, Chủ nhiệm công trường đã không còn giữ yên lặng, ông ban hành chung một thông báo, trong đó chú có lập lại những điều như trước đây chú đã từng căn dặn đám thanh niên:

— Bây đi đâu thì đi tao không ngăn cản. Nhưng phải nhớ trở lại công trường trước khi trời tối. Trong đêm, nếu phải đi vệ sinh thì phải vào nhà xí, không được đi bừa bãi ngoài hàng rào quanh công trường kéo ma nó dẫn đi trong đêm thì ráng chịu, tao không có cách gỡ.

Tưởng chú Chín đem ma ra làm chỉ thị dọa những đứa nhát gan theo lệ thường. Nào dè, cho đến hôm nay, Bảo Quỳnh tự nhiên biến mất, chú Chín mới tiết lộ cho đám tài xế chúng tôi biết như sau:

— Bảo Quỳnh mất tích chắc có lý do. Tao biết rõ lý do đó, nếu tao đoán không sai. Kể từ nay, đội thanh niên phải tuyệt đối chấp hành lệnh công trường, không được đi đứng bậy bạ trong đêm. Vùng đất này, tao đã từng sống trong thời chiến, tao biết quá rõ, ma quỷ lên khên không ngăn chi người phạm. Chuyện bắt người trong đêm tối, dẫn sâu vào rừng sâu cho ăn toàn đất đá, vài ngày sau chỉ còn cái xác lạnh là chuyện đã từng xảy ra. Đạo chiến tranh còn, thiếu chi bọn lính cái đã xui xẻo bị ma dẫn đi cho ăn toàn đất đá, lúc tìm được đem về thì đã thành con ma dại, dở tỉnh dở mê không ra cái giống gì! Tao cá với bọn mày con Bảo Quỳnh là một sự tái diễn, nếu mình không phân tán thành nhiều toán đi lùng kiếm thì chỉ nội nhật hôm nay nó sẽ trở thành cái xác không hồn.

Nhìn khuôn mặt khắc khổ đầy trang nghiêm của chú Chín, nhóm tài xế chúng tôi bắt buộc phải tin những điều chú vừa nói là sự thật. Nghĩ đến đây, tóc gáy chúng tôi dựng đứng, mặt mũi người nào cũng thất sắc y như bị gặp ma.

Theo lệnh, chúng tôi, đội tài xế gồm mười mấy chiếc xe của công trường chia nhau đi mỗi xe mỗi hướng. Phía sau thùng xe trống là các thanh niên xung phong. Chúng tôi rời công trường trong cái se lạnh của những ngày tháng cuối năm. Mặt trời mới vừa chớm khỏi những ngọn cây cao rải rác đó đây trong rừng, sương đêm còn đọng đầy trên từng cành cây bụi lá.

Sau nửa giờ lái xe len lỏi qua những tàn cây cao, che kín bởi đám cỏ tranh và phải lái thật khéo và tinh tế để tránh xe rơi xuống các hố bom sâu bị che kín bởi lá cây che lấp lâu ngày, xe chúng tôi ra khỏi đám cây cao um tùm ẩm thấp, nhìn thấy cả một cánh đồng cỏ hoang dưới nắng chói của những ngày cuối năm. Trước mắt chúng tôi

hiện ra một hình ảnh kinh hoàng không phải trong đêm thâu u tối mà ngay giữa thanh niên bạch nhật có hàng chục con mắt chứng kiến: thân xác của Bảo Quỳnh nằm bất động trong một vũng nước lầy, quần áo tả tơi rách nát để lộ ra một thân thể lỏa lồ với mảnh lưng trần trắng xanh như màu bạch ngọc đang ngả sang màu tái của xác chết không hồn. Chúng tôi thận trọng cầm súng xuống xe, từng bước tiến đến chỗ Bảo Quỳnh đang nằm bất động. Chú Chín đã đoán không sai. Bảo Quỳnh đã bị ma đất trong rừng dẫn đi trong đêm tối, nó dẫn cô gái đáng thương này đi ngay trong cơn khiếp sợ mê sảng của Mạnh Hùng nên cho dù hai người có đang cùng đi chung, bị tách ra, Mạnh Hùng vẫn không còn tỉnh táo để chống lại ý muốn của loài ma rừng độc địa hòng cứu lấy cô bạn gái đáng thương. Ma rừng sai khiến bước chân không hồn của cô gái đi càng sâu vào rừng bao nhiêu càng tốt, sau đó, ma đất xúi bẩy cô gái tự cào đất nhét kín vào mồm và nuốt vào cổ họng giống như người ăn xôi bấp cho đến khi đất ướt dẻo đọng kín cổ họng, không thở được nữa thì tự ngừng thở, chết luôn.

Nhưng sự độc địa của loài ma rừng này không phải chỉ có vậy. Trước cái chết kinh dị của người nữ công nhân vẫn số và trẻ tuổi này, nàng sẽ trở thành một loại hồn ma linh thiêng và cực kỳ tàn nhẫn. Có nghĩa là hồn ma Bảo Quỳnh sẽ có ngày hiện về để gieo rắc thêm những cái chết khác nếu hồn ma còn vương vấn duyên nợ ân tình với bất cứ ai khi còn sống, hồn ma còn nặng nghĩa ân tình. Vậy ai sẽ là người phải nhận chịu số phận xui rủi này nếu không phải là Mạnh Hùng, vốn là người khi còn sống, Bảo Quỳnh đã tin yêu và vô cùng thương nhớ?

Chú Chín chủ nhiệm công trường, dù là một cán bộ trung kiên vô thần của đảng CS cũng lộ vẻ thất kinh khi nhận báo cáo đầu tiên của nhóm tìm kiếm báo về cái chết hiển hiện của Bảo Quỳnh. Việc đầu tiên chú quyết định là, ngay lập tức, xin lệnh để điều Mạnh Hùng về công tác ở thành phố để hòng cứu lấy sinh mạng của em vì chú dám đoan chắc hồn ma Bảo Quỳnh sẽ có lúc trở về để lấy mạng của Mạnh Hùng phải chết chung như số phận của Bảo Quỳnh.

Hôm đó là ngày 29 tháng chạp. Những công nhân được hưởng đặc ân về nhà ăn tết đã được cấp giấy phép và được đội vận chuyển chở ra quốc lộ đón xe về vui xuân với gia đình. Công trường chỉ còn lại số ít cán bộ công nhân phải ở lại, chờ đợt đi phép thứ hai, sau tết. Nhưng, chú cũng không thể chờ đợi lâu hơn. Một mặt chú cho báo tin khẩn cấp cho thân nhân Bảo Quỳnh lên công trường nhận xác, mặt khác chú điện khẩn cấp về trung ương để xin quyết định cho Mạnh Hùng được sớm rời khỏi công trường.

Nhưng trời không chiều lòng người. Thủ Trưởng ở trung ương của Công Ty Xây Dựng Thủy Lợi 9 đã về quê tận Quảng Ninh ăn tết, nên đề nghị của Chủ nhiệm công trường Hồ Chứa Nước Dầu Tiếng đành phải đợi đến ngày ông thủ trưởng lớn hơn trở lại nhiệm sở mới có thể giải quyết. Vì vậy, Mạnh Hùng, dù chỉ cần đợi cho qua

mấy ngày tết gần ngủi, cũng phải ở lại đón xuân hiu quạnh ở công trường với tâm trạng buồn đau thương nhớ cô bạn gái khi xưa.

Buổi chiều cuối năm nơi công trường đèo heo hút gió thật quạnh quẽ thê lương. Chú Chín ở miết trong phòng với vợ con nghe đài phát những bài hát đón xuân buồn thê thiết. Dưới hai dãy nhà ở của công nhân cũng vắng lặng không một bóng người. Đội vận tải, với những chiếc xe ZIN, xe MA đã được bảo quản, lau chùi sạch sẽ nằm thẳng lớp im lìm, đám công nhân tài xế, phần đi phép, phần lên ra xóm nhà dân vui xuân nên công trường cũng chẳng có bóng dáng một ai.

Tôi và xế chính Nguyễn Văn Sinh làm sao chịu thấu cái quạnh quẽ của những giây phút giao mùa, bèn rủ nhau cuộc bộ ra nhà bà Tư Thái làm một bữa chén cuối năm say bí tỉ cần câu.

Hai chúng tôi, một cách mạng trái mùa, một tên ngụy thua trận, khoác lấy tay nhau, ngả nghiêng bước, chìm khuất trong đám cỏ tranh tối tăm tịch mịch, trở lại công trường với những cảm xúc hư không trống rỗng, không nghĩ gì tới những giờ phút còn lại của lúc giao mùa. Bỗng nhiên, Sinh ngêu ngao cất cao một bài hát ngụy....Nếu mai không nở, tao đâu biết xuân về hay chưa... Phải vậy không mày? Rồi Sinh phá ra cười trong đêm tối, giữa cái rừng rợn của đêm trừ tịch giữa đám cỏ tranh.

Quá nửa khuya, tức đã quá giao thừa, chúng tôi đang say ngủ, bỗng bàng hoàng thức giấc sau những tiếng la thất thanh vọng đến từ dãy nhà công nhân. Những cái đèn màu vàng ệch được bật sáng khắp nơi. Chúng tôi vội vã chạy về phía có tiếng thét gào ban nãy. Mạnh Hùng nằm chết tự lúc nào, xác vắt ngang ngưỡng cửa, tay chân mồm miệng dính đầy đất cát giống hệt như kiểu chết oan khiên của Bảo Quỳnh.

Thế là những kinh nghiệm ghê gớm về loại ma rừng của Chú Chín cùng những gì chú dự liệu đã xảy ra đúng như lời chú nói. Chỉ có điều là chú không thể chạy kịp được với thời gian để cố cứu mạng cho Mạnh Hùng. Phải chăng, đó là tại số mệnh. Số mệnh oan nghiệt của hai người trẻ tuổi thua cuộc vì trận chiến cha ông, vì họ đã yêu nhau đến chết cũng phải chịu chung nỗi ngậm ngùi?

Chú Chín buồn bã nhìn xác Mạnh Hùng, miệng lẩm bẩm: - Mẹ! Đã biết mà không làm gì kịp.

Rõ ràng Bảo Quỳnh đã hóa thành loại ma đất, trở về công trường để biến thành con ma nữ đêm giao thừa để bắt hồn Mạnh Hùng phải cùng đi với em sang bên kia thế giới cho trọn nghĩa yêu đương, theo như thói quen của loài ma đất.

5. Âm Giới

Tôi là đàn bà thật, nhưng không phải là người có tính dễ tin vào những chuyện hoang đường không tưởng, lại càng không tin rằng đời sống của một con người còn có thể được tiếp tục sau khi người đó đã chết, đã tắt thở qua đời, thêm nữa, lại còn có thể quay về, quay trở lại dương trần dưới trạng thái một linh hồn, hay dù chỉ bằng cái thể vía để trú nhập vào xác của người sống mà đòi lại những thiệt thòi oan khuất khi xưa. Lẽ dĩ nhiên, tôi cũng mong đó là những điều có thật. Nhưng tôi thật tình không thể tin một sự kiện phản khoa học đến không thể nào giải thích một cách tường tận như vậy.

Tôi rất thường xao lãng hoặc cùng lắm thì cũng chỉ mỉm cười cho qua chuyện mỗi khi có dịp tình cờ nghe những người chung quanh kể lại hoặc bàn tán về những hiện tượng vô hình giống như là điều chỉ có thể xảy ra do các bộ óc nhiều tưởng tượng của những người mê tín có thói quen "ăn cơm dương gian bàn chuyện âm phủ". Tuy tôi không có ý phản bác lại bằng lời nói nhưng lúc nào, tặc trong tâm tôi cũng chỉ cho đó là những câu chuyện trong các cuộc trà dư tửu hậu, những câu chuyện huyền hoặc nhảm nhí.

Nhưng sự thật, vẫn là sự thật. Và, sự thật đó lại đã xảy đến cho chính tôi mới là điều thật lạ...

Vào thời gian vợ chồng chúng tôi sắp sửa cử hành hôn lễ cách đây bảy, tám năm, và tôi đã phải đối diện với một vấn đề hơi nan giải với một cô gái sắp sỉ tuổi tác với tôi, bởi vì cô ta có liên hệ quan trọng đến quyết định thành hôn của hai đứa chúng tôi. Trước khi chúng tôi gặp nhau rồi quyết định lấy nhau, tôi và anh Bích, người chồng tương lai của tôi đã có thời kỳ quen biết và giao du thân mật với Duyên - tên của cô gái này. Điều này thì tôi đã từng được anh Bích kể cho tôi biết một cách tường tận. Bích nói với tôi:

— Duyên với anh quen biết nhau trong một buổi sinh nhật tại nhà của một người bạn học. Sau lần đó, chỉ là những liên lạc nằm trong tình bạn bình thường. Một đôi lần anh với Duyên cũng có gặp lại nhau trong một vài buổi họp mặt thân hữu khác rồi đến ngày sinh nhật của cô ấy, theo phép xã giao, anh cũng nhận lời mời của cô ấy đến nhà cô ta tham dự sinh nhật với một món quà mang theo cho đúng lệ xã giao. Mỗi quan hệ chỉ có vậy thôi. Nhưng anh không dè, đến khi Duyên biết tin chúng mình sắp sửa thành hôn, thì cô ta lại làm dữ, cãi cộ căng thẳng rất lôi thôi. Anh cũng chẳng biết phải làm sao hơn là tìm gặp cô ta xác định lại vấn đề để cho cô ta hiểu rõ ràng rằng, giữa anh và cô ta chỉ là hai người bạn thuần túy.

Qua mối giao hảo giữa những bạn hữu của cả tôi lẫn anh Bích, tôi biết rằng những lời anh nói đều là sự thật và tôi rất cảm thông với anh. Chính vì vậy mà có lần tôi đã thẳng thắn đề nghị với Bích:

— Hay là anh để cho em gặp cô ta một lần. Em sẽ trình bày cùng cô ta rõ mọi việc, chắc cô ấy sẽ hiểu được lý lẽ thôi.

Bích sẵn sàng gật đầu:

— Ừ! Em nghĩ vậy cũng phải. Nhưng có cần sự hiện diện của anh trong lần gặp gỡ này không?

Tôi nhìn Bích từ chối:

— Chắc không cần đâu anh ạ! Con gái chúng em gặp nhau chắc chắn là dễ dàng chuyện vãn hơn là có một người khác phá xen vào, cho dù người đó là anh đi nữa, nhiều khi chỉ làm cho cô ta và em thêm bối rối.

Bích vui vẻ gật đầu.

Và tôi đã tìm gặp mặt Duyên đúng như tôi đã dự định. Câu chuyện giữa chúng tôi cũng chẳng có điều gì gọi là gay cấn, sau khi Duyên nghe tôi nói với nàng rằng, quan hệ tình cảm giữa tôi với anh Bích, rất thật dạ thương nhau và hai chúng tôi đã có chung một quyết định đi đến hôn nhân, nếu có bất cứ sự việc uẩn khúc nào đó xảy ra giữa anh Bích với Duyên mà tôi chưa được hay biết thì tôi mong cô ta cứ thổ lộ cho tôi biết, tôi sẵn sàng đón nhận. Nhưng cô ta chỉ nhìn tôi bằng đôi mắt rất buồn, chậm rãi nói:

— Không có gì đâu chị Phượng ạ! Giữa tôi và anh Bích thật ra, chỉ là một tình yêu đơn phương. Trong lòng tôi đã thầm yêu anh ấy nhưng tôi lại chưa bao giờ dám tỏ tình cùng anh ấy và ngược lại, anh Bích đối lại với tôi cũng rất mực thướt đàng hoàng. Tôi cảm thấy có điều mất mát và buồn phiền khi nghe tin anh ấy sẽ lập gia đình cùng cô nên tôi có đôi lần chuyện trò than vãn tâm sự của mình với một vài người bạn thân thiết mà thôi! Cô đừng giận tôi làm gì. Thật ra, lỗi lầm này là do tôi tự tạo ra để rồi tự mình buồn khổ. Cô với anh Bích chẳng có lỗi gì đâu. Nhưng, tôi phải thú nhận với cô một điều là, có lẽ suốt cuộc đời, tôi không thể nào quên được hình ảnh anh Bích. Nhưng tôi hứa với cô sẽ hết sức tự chế và không để điều gì phiền toái cho hai người đâu.

Tôi chào tạm biệt Duyên trong niềm cảm xúc và thân tình. Tôi không quên nói với Duyên:

— Chị cũng thừa biết, duyên tình vốn là số mệnh. Đừng muộn phiền và nhớ đến góp vui với vợ chồng chúng tôi trong ngày cưới.

Duyên cúi xuống nhẹ nhẹ gật đầu. Dường như nàng cố tình không để cho tôi nhìn thấy hai dòng lệ nóng vừa từ từ lăn trên đôi má, mắt đờm buồn da diết.

Đám cưới của chúng tôi được diễn ra náo nhiệt và bình thường như trăm ngàn cuộc hôn lễ khác. Trong ngày cưới, cả tôi và anh Bích chồng tôi đều để tâm tìm kiếm sự hiện diện của Duyên trong đám đông bạn bè thân thuộc. Nhưng tuyệt nhiên, không một ai trông thấy bóng dáng của nàng. Vậy là Duyên đã không đến góp vui với chúng tôi.

Cưới nhau xong, vợ chồng chúng tôi dẫn nhau lên nhà dì Oanh ở thành phố Đà Lạt để hưởng tuần trăng mật như đã định trước.

Một buổi chiều, sau một ngày tôi với Bích đưa nhau đi ngoạn cảnh núi đồi hùng vĩ khắp chốn khắp nơi, lên chơi cả trò rượt bắt trên đồi Cù rồi trở về nhà dì Oanh đứng vào giờ cơm tối. Tự nhiên, tôi cảm thấy trong lòng như có điều gì đó bất an nên không tham dự với cả nhà trong bữa ăn tối, nên xin phép lên lầu nằm nghỉ sớm. Một lát sau thì chồng của tôi cũng lững thững lên theo. Chúng tôi cùng nằm ngay ngắn đắp tấm chăn mỏng trong căn phòng vắng lặng nhìn ngó băng quơ khung cảnh mờ sương ẩn hiện qua khung cửa sổ bên ngoài, thì bỗng nhiên, cả hai chúng tôi đều nghe như có một luồng gió lạnh thổi vào căn phòng. Sợ tôi cả trợn một ngày đã thối một có thể bị nhiễm cảm nên chồng tôi vội đứng dậy kiểm soát lại cánh cửa sổ. Cửa vẫn đóng kín và cái màn treo không hề động đậy. Chàng trở lại giường nằm, ôm chặt lấy tôi như muốn biểu lộ tình thương yêu che chở và chúng tôi nằm đó chưa lâu, chưa có thể nói là cả hai đang chìm dần vào trạng thái mơ màng. Bỗng nhiên, cả hai chúng tôi cùng sững sốt, cùng chỉ cho nhau thấy trên vách tường gạch sơn màu hồng lợt hiện ra một khung hình có lồng chân dung của một thiếu nữ.

Không đầy một phút đồng hồ sau, hình ảnh người thiếu nữ trong khung hình từ từ sắc nét lại giống như khi chúng ta bắt đầu mở màn ảnh TV lên, hình ảnh hiện lên từ mờ nhạt cho đến khi sắc nét lại để cho cả hai chúng tôi cùng nhận biết một cách rõ ràng đó là khuôn mặt của Duyên với làn tóc đen huyền phủ dài trên làn vải áo lụa trắng của đôi bờ vai tròn lẳn.

Điều đáng nhấn mạnh đây là một khung hình có màu sắc rực rỡ và còn có làn ánh sáng mát dịu từ đó tỏa ra y như màn ảnh của một chiếc máy TV đang hoạt động, chỉ khác là phần màu sắc rất là sống động và đậm nét. Cả tôi lẫn Bích đều nhận thức được rõ ràng là chúng tôi không thể nằm mơ. Chúng tôi đều nhớ rất rõ ràng tại chỗ đó trên vách tường đã không có treo bất cứ vật gì cả một tuần lễ nay và ngay cả trước ngày chúng tôi xin phép dì Oanh để lên đây tá túc trong tuần trăng mật. Sự kiện bất thường này khiến cho hai vợ chồng chúng tôi kinh ngạc tột độ, riêng tôi cảm thấy khiếp sợ vô cùng. Ngay khi nhìn thấy hình ảnh của Duyên, tôi vừa bàng hoàng tưởng như mình đang lạc vào giấc chiêm bao, vừa bối rối khiếp sợ. Tôi choàng tay ôm cứng lấy người chồng mà mắt không rời khung hình vẫn còn hiện hữu. Khuôn

mặt của Duyên trong khung hình rất hiền lành và không biểu lộ ý gì như muốn làm hại chúng tôi. Cho dù là vậy, tôi vẫn cảm thấy sợ hãi đến nỗi không thể dần được kêu lên. Tôi hét to lên để di tôi có thể nghe thấy. Nhưng tuyệt nhiên, trong nhà từ trên lầu xuống dưới vẫn hoàn toàn im vắng. Từ dưới lầu không có ai chạy lên chỗ phòng của chúng tôi. Bích thấy tôi sợ hãi quá, chàng quơ tay kéo kín mép chăn phủ kín qua đầu cho tôi, đồng thời chàng ôm chặt lấy tôi cho tôi bớt sợ hãi.

Khung hình của Duyên bỗng đột nhiên mờ nhạt dần, giống như khi nó đã hiện ra, tất cả chìm biến đi đâu mất và không khí trong căn phòng ngủ cũng trở lại ấm cúng như lúc thường. Chúng tôi nằm đó một hồi lâu mà chẳng ai thốt với ai nửa lời cho đến khi chúng tôi thiếp vào trong giấc ngủ đầy mộng mị. Trong trạng thái nửa tỉnh nửa mơ của giấc ngủ kéo đến nhanh chóng bất ngờ, tôi lại thấy, tôi không còn ở trong căn phòng của nhà dì Oanh với chồng tôi nữa, mà tôi đang nằm ở một chốn nào đó mà tôi không cảm thấy gì là lạ lẫm, nhưng nhìn kỹ chung quanh, tôi cũng chẳng nhận ra được sự vật gì quen thuộc, nhưng chắc chắn không phải tôi đang nằm bên cạnh chồng trong căn phòng ngủ của nhà dì Oanh ở Đà Lạt.

Tôi nhìn thấy tờ tường hình ảnh của Duyên như trước đây tôi đã chạm mặt. Bất chợt, Duyên thân nhiên bước qua người tôi. Nàng cầm một vật gì đó ở trên tay giống như một cái bì thư và tiến ra phía bên ngoài cửa ra vào như cố ý bỏ lá thư ở ngoài đó để đợi người lấy thư đến lấy đi. Tôi nghe thấy tiếng nói của Duyên vắng vắng thoảng trong không khí:

— Không khéo anh ấy lại trách cứ là mình không chịu báo hung tin...

Tôi chẳng hiểu Duyên đang nói điều đó với ai, trong khi tôi ứ ớ muốn bắt chuyện với nàng để bày tỏ tình thân thiện hay ít ra cũng cố hỏi Duyên xem tôi đang ở nơi nào hoặc có vài lời thăm hỏi. Nhưng tôi không thể nào nói lên được thành lời. Chắc hẳn, sự kiện này chỉ là một giấc mộng mà thôi.

Nhưng đến sáng hôm sau, hai vợ chồng chúng tôi tỉnh giấc thật sớm, vào lúc trời ngoài kia còn đầy đặc sương mù. Tôi cảm thấy hoàn toàn khỏe mạnh và tỉnh táo lạ thường bên tách cà phê đậm đà do chính dì Oanh đã pha sẵn còn đang nghi ngút khói. Bích, chồng của tôi với khuôn mặt rạng rỡ vui tươi đang hân hoan thả những hơi thuốc lá của buổi đầu ngày.

Đến xế trưa, thừa lúc cả nhà đi vắng, kể cả anh Bích, chồng của tôi, cũng có chút việc phải đi ra ngoài thị xã mua sắm ít đồ dùng, tôi đem chuyện thấy khung hình hiện ra đêm qua ra kể với dì Oanh. Nghe chuyện xong, dì như có điều gì khác lạ, dì bảo tôi đợi một chút, rồi quày quả đi vào phòng riêng, dì trở ra với một tấm ảnh nhỏ trên tay. Tấm hình đó đúng là tấm ảnh của Duyên, đúng là khuôn mặt buồn vời vời mà Duyên đã hiện ra trên tường nhìn hai vợ chồng tôi bằng tia mắt hiền lành với nụ cười buồn da diết. Dì Oanh nói nhỏ vào tai tôi:

— Con bé này tên Duyên. Nó cũng là cháu họ của dì, còn Bích, chồng của cháu bây giờ vốn là cháu trai của chú Phúc, tên người chồng của dì đã khuất núi. Ngày trước, cách đây ít lâu, Bích cũng lên đây thăm dì và tình cờ gặp Duyên trong một buổi tiệc tất niên. Hai người họ có quen biết nhau, nhưng Bích không có chút tình ý gì với Duyên cả. Trái lại, dì nhận thấy Duyên đã có cảm tình sâu đậm với Bích. Dì biết Bích ra vẻ dửng dưng...

Nói chuyện đến đây, đúng vào lúc đó có người đưa thư ngừng xe lại trước sân nhà. Ông ta trao cho dì Oanh một xấp thư mới gửi tới. Dì Oanh đứng dậy đón lấy mở thư. Dì vừa đi vừa lật lật từng lá thư xem của những ai đã gửi. Bỗng dì bặt lấy môi, nhìn tôi tròn tròn đôi mắt:

— Duyên nó đã qua đời thật rồi Phượng ạ! Đây là điện tín từ Sài Gòn vừa mới gửi lên. Cháu xem này.

Tôi đưa tay đỡ lấy điện tín từ bàn tay run rẩy của dì Oanh. Cái chết đột ngột của Duyên đã khiến dì Oanh thật sự xúc động bàng hoàng. Chồng tôi, ngay phút đó cũng đã về tới, chàng thông thả bước vào nhà, và tỏ ra hơi ngạc nhiên khi nhìn thấy thần sắc của dì Oanh có hơi khác lạ, trong khi trên tay của tôi còn đang cầm tờ điện tín. Tôi trao ngay tờ giấy điện tín cho Bích. Chàng đọc xong, bất giác buông tiếng thở dài:

— Cô ta chết rồi Phượng ạ! Nhưng chết trong hoàn cảnh nào thì tờ điện tín này không thấy nói.

Chúng tôi hốt hoảng cùng nhớ lại hình ảnh của Duyên chiều tối hôm qua trong căn phòng ngủ ở trên lầu. Không hiểu Duyên bị chết bởi nguyên do nào, vào lúc nào mà vong linh của nàng hiển linh như vậy. Duyên còn cẩn thận hiện về báo riêng cho tôi biết trong giấc ngủ chập chờn, sẽ có người gửi bức điện tín lên thông báo cho cả hai vợ chồng chúng tôi được biết để mà đón nhận.

Tôi với chồng tôi quyết định chấm dứt tuần trăng mật sớm hơn dự định. Chúng tôi vội vàng từ giã dì Oanh với ý định trở về Sài Gòn cho kịp ngày chôn táng của Duyên. Nhưng khi về đến nơi thì mọi chuyện chôn cất ma chay cho Duyên cũng đã xong xuôi cả rồi. Vợ chồng chúng tôi chỉ còn có thể đưa nhau tới nắm mộ còn xanh cỏ của Duyên để thắp cho nàng một nén hương tưởng niệm rồi sau đó, chúng tôi lại bị cuốn hút vào những công việc bận rộn hằng ngày...

Một thời gian sau đó, thỉnh thoảng vợ chồng tôi vẫn giữ mối dây liên lạc với gia đình của Duyên bằng cách lâu lâu hai chúng tôi cùng đưa nhau đến thăm viếng bà mẹ già của Duyên nơi căn nhà cũ tọa lạc ở khu ngoại ô Gò Vấp, gần tổng y viện Cộng Hòa. Căn nhà giờ đây nhuốm vẻ tiêu điều hơn cả lúc Duyên còn sống. Cảnh nhà đơn chiếc với thân mẫu và cậu em trai khoảng mười mấy tuổi của nàng. Đời sống thường nhật của bà cụ vốn đã thu gọn lại, khép kín từ lúc chồng bà qua đời, giờ đây lại càng khép kín hơn nữa. Nhìn bà cụ với cảnh nhà đơn chiếc, lòng tôi càng thêm thấy áy náy và

chợt nảy ra ý định mời bà cụ đến nhà của tôi để cho hai bà cụ gì có cơ hội thay đổi không khí sinh hoạt, gặp nhau chuyện vãn cho vui. Tôi đem chuyện này ra nói với Bích, anh tán đồng ngay. Anh Bích nói:

— Chúng mình chở bà mẹ của Duyên đến nhà mẹ em là được rồi, phải không?

Nghĩ xong là làm, chúng tôi đến thăm mẹ Duyên, nói với cụ rằng chính thân mẫu của tôi, cũng cần có người bầu bạn chuyện vãn cho vui nhà. Nhưng bà mẹ của Duyên đã mấy lần từ chối, viện cớ cụ đã già và sức khỏe không cho phép bà di chuyển đó đây nhiều. Sau cùng vì tôi năn nỉ mãi, bà cụ nhận lời để cho chúng tôi gọi một chiếc xe taxi chở cụ xuống nhà để chuyện vãn với mẹ tôi.

Có một điều khác lạ là nhà tôi có nuôi một con chó mực vạm vỡ nhưng nó lại rất hiền lành dễ thương. Không hiểu vì sao vừa thấy chiếc taxi chở mẹ của Duyên ngừng lại trước cửa nhà, con mực đã cụp đuôi cúi đầu mất cho đến xế chiều, khi bà mẹ của Duyên đã ra về, con mực mới xuất hiện trở lại, nó rên lên ư ử và cứ chúi mũi mò mẫm đánh hơi khắp nhà.

Ít lâu sau, như để trả lễ, bà mẹ của Duyên ngỏ ý cũng muốn mời mẹ của tôi đến nhà chơi. Mẹ tôi có tâm tính vốn rất tươi vui và dễ tính, cụ nhận lời ngay:

— Phải đó con! Chúng ta cũng nên thỉnh thoảng ghé đến thăm để bà cụ được vui. Đời sống của bà cụ xem ra, kể từ ngày đột nhiên mất đi đứa con gái yêu quý vì cô ta tự vận bởi thất tình, bà cụ trở nên trầm mặc, cảnh nhà tẻ lạnh quá...

Tôi ở nán lại với mẹ tôi trò chuyện với bà cụ mẹ của người đã khuất trong căn nhà giờ đây rất hoang tàn lạnh lẽo. Chúng tôi cảm thấy rờn rợn ngay giữa ban ngày, nhưng không biết đích xác là tại sao cả hai mẹ con lại cùng mang chung một cảm giác. Chúng tôi muốn sặc lên khi tắm rửa lau chùi đã cố kỹ để trước ngưỡng cửa ra vào bỗng nhiên tung lên y như có một bàn tay nào đó tự cầm lên giữ giữ thật mạnh khiến bụi đất bám đầy ở đó tung bay lên khắp cả nhà, bụi bặm bay ngang cả nơi chúng tôi đang ngồi. Bà cụ thì dường như đã quá quen thuộc với những hiện tượng lạ lùng như thế này. Bà bình tĩnh nói:

— Không có gì đâu. Lại là con Duyên đó mà.

Nghe bà nói vậy, tôi bỗng nhiên cảm thấy rất ghê sợ. Chẳng lẽ, những chuyện phản khoa học như chuyện này lại có thể xảy ra giữa ban ngày và còn được mặc nhiên thừa nhận. Bà cụ thân mẫu của Duyên lẩm bẩm như phân trần:

— Không phải lúc nào hồn ma của con Duyên cũng hiện về làm dấy động như vậy đâu. Chắc nó có điều gì còn oan khuất chưa giải tỏa được đó mà!

Tôi liên tưởng ngay tức thời ra nỗi niềm oan uất của Duyên vì mối tình đơn phương của nàng đã dành cho chồng của tôi - anh Bích - đã không được toại nguyện cho nàng khiến nàng trở nên thất vọng rồi tự đi tìm cái chết.

Hai mẹ con tôi thật tình không còn muốn nán lại trong căn nhà lạnh lẽo này nên vội vã cáo biệt bà cụ để ra về. Vài ngày sau lần viếng thăm bà mẹ của Duyên, dường như chính linh hồn của duyên đã đi theo mẹ con chúng tôi về nhà bởi vì, sau này, không cần phải có sự hiện diện của bà mẹ Duyên thì con chó mực trong nhà chúng tôi vẫn thỉnh thoảng rú lên từng hồi, nó còn rên rỉ y như nó có điều chi đang hậm hực. Rồi những hiện tượng vô hình bắt đầu nổi lên rõ rệt hơn từ ngày đó. Trong căn nhà bếp của chúng tôi, chén đĩa tự nhiên bay khỏi kệ và rớt bể lung tung. Bàn ghế thì cứ di động quanh phòng luôn luôn như có bàn tay người xô đẩy. Những bức hình treo trên tường từ bao lâu nay, tự nhiên bị tháo gỡ rơi xuống sàn gạch.

Tôi bắt đầu nghĩ ngợi nhiều hơn đến những vấn đề huyền bí và những quan niệm đánh thép của tôi xưa nay đối với những chuyện hoang đường đang bị giao động ghê gớm. Tôi cảm thấy sợ sệt vô cùng vì chợt nhận ra cảm giác như lúc nào cũng có tia nhìn của một người nào đó đang bám sát vào từng hành động đi đứng của tôi. Đôi mắt đó cứ nhìn tôi chăm chăm chẳng rời, nó theo dõi tôi sát nút cả ngày cũng như đêm.

Một hôm, ngay giữa ban ngày lúc tôi đang đứng lom khom, trên tay có cầm một cây kéo nhỏ để cắt tỉa một vài nhánh cây bonsai mọc ra dư thừa, thỉnh thoảng tai tôi nghe một luồng gió khá lạnh thổi tạt qua sau gáy. Tôi chưa kịp định thần, đã nghe một tiếng đổ vỡ từ trong phòng khách vọng tới. Theo phản ứng tự nhiên tôi quay đầu nhìn vào thì rõ ràng, tấm màn ren đang treo trên khung cửa sổ đã bị tháo bung ra và rơi ngay xuống đất cùng một lúc với cái độc bình sành đặt trên kệ sách cũng bị rơi và bị vỡ toang trên nền gạch bông. Mẹ tôi lúc đó lại không có mặt ở nhà, càng khiến cho nỗi sợ hãi của tôi dâng lên cao độ.

Tôi hoảng hốt sập mạnh cánh cửa nhà lại rồi kêu một chiếc xe xích lô hỏi người đánh xe đạp thật nhanh đến sở làm của chồng để báo tin cho anh ấy. Nghe tôi hốt hải kể ra tự sự, Bích không nói không rằng, bảo tôi chờ anh ở đó để anh vội vàng xuống chỗ đậu xe, lái đưa tôi về nhà. Lúc vợ chồng tôi về đến nhà, các hiện tượng lạ lùng đã ngưng, nhưng những dấu tích rơi vãi, đổ vỡ thì vẫn còn sờ sờ. Có lẽ, lúc đầu khi nghe tôi nói, chồng tôi chỉ cho rằng tôi bị ám ảnh hoặc nói vậy để đùa nghịch, nhưng khi chính mắt anh chứng kiến những cảnh tượng như căn phòng đã bị phá thì Bích không còn có gì để nghĩ rằng tôi nghịch ngợm một cách kỳ quái như vậy nữa. Bích có vẻ mất bình tĩnh và chàng đổ lỗi ngay cho bà mẹ Duyên. Bích nói bằng giọng hằn học:

— Đích thị những hiện tượng này khởi sự từ lúc mẹ của Duyên đã đến thăm viếng vào lần trước. Chẳng lẽ bà ta là ma.

Nhưng chồng tôi vội chặc lưỡi, chàng nói như phân trần:

— Không phải vậy đâu! Chính bà cụ cũng từng chịu đựng cảnh phá phách này y như chúng ta kia mà. Vong hồn của Duyên có thể chưa được siêu thoát và có điều chi oan khuất chưa được giải tỏa cho nên nàng đã trở về, đã cố tình nhắc nhở chúng ta rằng quanh đây, có sự hiện diện của cô ta.

Những hiện tượng tương tự còn được tiếp diễn cả tuần lễ sau đó. Không những đồ vật tự chuyển động, mà tất cả những người trong gia đình của chúng tôi đều nghe thấy có tiếng thú vật gầm rú gầm gừ phát ra từ dưới gầm giường hay dưới gầm bàn, ban đêm còn thấy có những con mắt đỏ rực lửa nhìn dán vào trong nhà từ bên ngoài cửa sổ, cùng với tiếng đập cửa vang lên cả ngày lẫn đêm, như tuyệt nhiên, không có ai bên ngoài cả.

Đối với riêng bản thân tôi, sự cứng cỏi và quan niệm không mấy tin vào những hiện tượng huyền bí phản khoa học đang bắt đầu bị lung lay. Dù không thể nào chấp nhận, nhưng tôi vẫn phải chính mắt cùng với những người trong gia đình chứng kiến liên tiếp những hiện tượng kỳ bí và không thể nào giải thích này. Có những lần, sự việc diễn ra ngay cả ban ngày khiến cho tôi nghe rùng rợn đến nổi cả da gà.

Có nhiều hôm, chịu đựng một mình không thấu tôi quyết định lấy chiếc xe gắn máy của riêng tôi để chạy trốn khỏi căn nhà mà từ bao năm nay tôi đã được sống qua những năm tháng thật êm đềm hạnh phúc. Tôi leo lên, định đạp cho xe nổ máy, bỗng dưng tôi cảm nhận được cái lực từ trường ngay trên chiếc xe bé nhỏ của tôi. Dù tôi đã tận sức cũng không thể nào đạp cho cái pê-đan xe quay được lấy nửa vòng, do vậy chiếc xe không thể nào nổ máy được. Tôi cố gắng thêm nhiều lần, nhưng chỉ vô ích mà thôi. Tôi vừa nơm nớp lo sợ vừa cảm thấy rời rã cả hai chân, đành bỏ chiếc xe lại đó, tìm đến một chỗ có nhiều ánh nắng chiếu xuống sáng trưng và ấm áp, bó gối ngồi đó kiên nhẫn chờ đợi cho đến giờ chồng tôi hết giờ làm việc từ sở quay về nhà.

Sự việc như vậy cứ thế mà tiếp diễn đến nỗi về sau, cả nhà chúng tôi, ai nấy đã gần như quen thuộc lắm với những hiện tượng vô hình hiện lên phá phách một cách vô tích sự này, cho đến gần ngày tôi sinh nở đứa con đầu lòng, khi tôi bắt đầu đau đớn chuyển bụng đến ngất đi tự lúc nào tôi cũng không hề hay biết. Chỉ có về sau này, sau khi qua hết mọi chuyện, tôi được mẹ tôi và chồng tôi kể lại cho tôi nghe đầu đuôi diễn tiến mọi sự việc.

Cái thai trong bụng của tôi thì quá lớn, trong khi tôi lại là một sản phụ mới sanh con so lần đầu. Sau hơn mười mấy tiếng đồng hồ đau đớn, tôi bị ngất đi và đã được chuyển ngay vào phòng giải phẫu sau cái quận đau cuối cùng đến độ tôi phải tắt thở để rồi tim tôi ngừng đập. Tất cả mọi người đã tận lực áp dụng hầu hết các phương pháp khoa học hiện đại để hồi sinh cho tôi, nhưng thần thức của tôi vẫn không chịu trở lại. Vào lúc các vị bác sĩ sản khoa muốn buông xuôi bỏ cuộc...

Từ lúc bấy giờ, tôi thấy tôi bị bao trùm bởi một loại ánh sáng vàng xanh lẫn lộn, di chuyển quanh tôi theo nhịp độ vòng tròn, đem lại cho tôi một cảm giác hết sức bình an và vô cùng thoải mái. Tôi cố định thần mà tai cũng không nghe thấy một tiếng động khá lạ nào và mắt cũng không nhìn thấy gì khác, ngoài hai luồng ánh sáng lạ lùng đó. Tôi cảm nhận rõ ràng và chính xác rằng, tôi vẫn còn ở bên trong thân xác, nhưng đang bước vào một thế giới khác lạ của tương lai, một giai đoạn hoàn toàn mới mẻ. Tôi lại còn nhận ra thêm rằng cái trí thức, thần thức của tôi đang mãnh liệt dồn lên trên phía đỉnh đầu và yên trí rằng nó sẽ thoát ra từ đó khi tôi đã tắt thở.

Nhưng thần thức của tôi dù chuyện động có mãnh liệt, ước muốn của tôi dù có cấp thiết đến mấy đi nữa cũng không thể nào thoát ra được bằng cái cửa ngõ ấy. Và bỗng nhiên tôi thấy có sự hiện diện của một người đàn ông to lớn dềnh dàng đang uy nghiêm đứng trước mặt và dường như ông ta đang trực tiếp tham dự và cản trở và diễn tiến thoát xác của tôi, và cái chết đang diễn ra thật từ từ. Tôi cố gắng để nhìn cho rõ khuôn mặt của ông ta, nhưng tôi đã chẳng trông thấy được vì dường như có một làn mây nhẹ bao phủ chung quanh tầm nhìn của tôi. Qua làn mây đó, tôi nhìn thấy một cánh đồng thênh thang xanh mát những cây và cỏ.

Tôi cảm thấy yêu mến ngay cảnh giới thanh thoát nhẹ nhàng này rồi tôi tự nhủ lòng sẽ cố đi đến đó và ở đó luôn không muốn đi bất cứ nơi đâu nữa. Nhưng người đàn ông to lớn đó lại nhất định ngăn cản, không để cho tôi qua. Tôi với ông ta không cần trao đổi với nhau lời nào mà lại cảm thông được nhau tất cả mọi ý tưởng cả hai đang muốn biểu lộ:

— Tại sao tôi chết? Và nếu tôi đã chết, tôi đã rất yêu mến cảnh giới này, tại sao không cho tôi đến và ở lại đây?

— Chưa được đâu! Bà đến đây là do một sự tình cờ bất đắc dĩ, không nên đổ lỗi cho ai...

Tôi thẳng thắn bày tỏ ý định cùng sự thèm thuồng được lưu ngụ nơi đây và yêu cầu ông ta giúp tôi thực hiện ước muốn đó. Ông ta mặc khải tư tưởng ngay lập tức để cho tôi có thể hiểu được rằng:

— Chưa phải lúc bà được đến nơi đây. Bà còn cả một đời sống thật dài ở phía trước. Tôi có cho bà ở lại không những tôi hủy hoại kiếp sống của bà mà còn gây ra sự liên can đến rất nhiều người khác. Bà không nhớ bà đang có thai hay sao? Định mệnh của thai nhi này cần được thực nghiệm ở thế gian. Tôi không phải là người có uy quyền để cho đứa bé mất đi cơ hội chào đời của nó, lại càng không thể giúp bà chấm dứt mọi nghiệp nợ với thế gian, với chồng con cùng với những người thân yêu của bà. Bà hiểu chứ?

Nghe ông ta giải thích hợp tình hợp lý, tôi đã thấy xiêu lòng. Tôi với chồng tôi đã chẳng từng mong ước có một đứa con cho mình và cho mẹ tôi bằng ăm là gì. Tôi

bỗng nhớ đến những hiện tượng vô hình đã xảy ra liên tục ở thời gian gần đây làm cho chúng tôi rất bối rối và sợ hãi. Tôi liên tưởng đến vong linh của người con gái tên Duyên. Tôi muốn được nhân cơ hội chạm mặt với người đàn ông to lớn mà tôi cho rằng ông ta có thể hiểu biết thấu đáo mọi điều huyền nhiệm này xin cho ông ta ban cho tôi một cơ hội để tìm hiểu rõ ràng mọi nguồn cơn đưa đến những hiện tượng đó.

Thoáng chốc, người đàn ông hiểu ngay tôi đang muốn gì. Ông ta mỉm cười vẫy nhẹ tay áo, Duyên đã đứng trước mặt của tôi từ lúc nào. Khuôn mặt của Duyên vẫn không có gì thay đổi. Duy chỉ có đôi mắt của nàng là mang mang một nỗi buồn xa vắng. Duyên đứng đó bình lặng nhìn tôi, tôi nói với nàng:

— Tại sao chị lại chọn lấy cái chết đột ngột và thê thảm như vậy?

Duyên nhanh chóng trả lời:

— Cho đến bây giờ, tôi mới biết rằng hành động như vậy là một quyết định hết sức sai lầm. Tôi đã tự ý chấm dứt cuộc đời của mình mà chưa có lệnh của bề trên cho phép. Vì vậy, tôi còn đang bị câu lưu để được xét xử trong nay mai. Nhưng chắc chắn tôi không thể được cho đi đầu thai giống như cái chết của mọi người vì qui luật âm giới đã ấn định rõ ràng chỉ đến khi ngày tận số trên dương gian, mọi người mới được "gọi về" dưới hình thức lìa trần bằng một chung cuộc hợp lý tùy theo nghiệp lực thiện ác riêng tư để rồi họ sẽ được tái sinh theo vòng chuyển hóa luân hồi.

Bản thân của tôi thì lại khác. Tôi đã tự ý đình chỉ vận số của mình nên bây giờ, theo nghiệp lực đó, tôi bị cầm giữ ở một nơi chốn riêng biệt, đợi cho đến đúng ngày tháng như đã định trước thuộc về số mệnh của tôi ở dương trần, lúc bấy giờ tôi mới được đem ra tái xét để cho đi đầu thai vào cảnh giới nào thì thật tình tôi cũng không thể biết trước được.

Tôi chuyển ý lực như muốn gạn hỏi cô ta về những hiện tượng vô hình xảy ra trong sinh hoạt gia đình của chúng tôi. Cô ta giải thích như sau:

— Đó cũng là những việc do chính tôi tạo ra, mục đích chỉ để lưu ý mọi người đừng sớm quên lãng tôi đi mà thôi. Tôi vẫn còn thương yêu anh Bích - chồng của chị - rất nhiều. Khi tôi còn sống, tôi cứ tưởng điều gì mình muốn là phải thực hiện cho bằng được. Tôi không hiểu chút gì về định luật nhân duyên. Cho đến hôm nay thì chị cũng đã biết được điều đó rồi. Tôi với anh Bích quen nhau trước khi anh ấy gặp và quen chị. Tôi thì yêu thương anh ấy vô cùng. Nhưng nhân duyên của chúng tôi không hề sắp đặt để cho tôi với anh ấy nên bề gia thất, thành vợ thành chồng. Cho nên, cho dù lòng tôi có tha thiết ước ao như vậy, có tìm đủ mọi cách để thực hiện ước muốn của mình thì vì không có với nhau duyên nợ xe kết từ bao nhiêu tiền kiếp nợ nần, tất cả những mưu định của tôi đều chỉ dẫn đến con số không, đều chỉ có một mình tôi cảm động và yêu thương anh ấy. Đối lại tình cảm của tôi, anh ấy vẫn vô tình, vẫn

không chút động tâm nào để nghĩ rằng anh ấy có thể đáp lại tình tôi. Cho đến khi tôi tự ý kết liễu đời mình, trở về với cõi âm sâu lắng, tôi mới hiểu ra thì mọi sự đã rồi. Và mọi sự đã rồi, đã được an bài và diễn ra đúng như những quy định của căn phần duyên số chị phải là vợ của anh ấy và anh ấy phải là chồng của chị, rồi đến đứa con trong bụng mà chị sắp sửa sanh ra cũng bị chi phối chung trong một định luật. Số phần của cháu bé phải có mẹ có cha, chị còn phải trở về để thi hành cho xong vai trò nhiệm vụ của một người vợ, một người mẹ nuôi nấng dạy dỗ cho con.

Từ đây, tôi đã hiểu ra tất cả mọi điều rồi. Tôi hỏi Duyên vì sao cô ta cứ hiện về để cho chúng tôi phải bao phen khiếp sợ? Cô ta cho biết như sau:

— Những lúc tôi không kèm hãm được bản ngã của mình rồi hiện về bày tỏ lòng giận hờn ghen tức, tôi không có làm cho ai khiếp sợ. Sự khiếp sợ là của người chứng kiến. Tôi làm ra sự khiếp sợ đó để làm gì trong khi tôi vẫn còn yêu thương anh Bích và chỉ muốn anh ấy nghĩ đến tôi.

Tôi yêu cầu Duyên cũng như tôi, từ nay đã hiểu rõ tường tận được định luật nhân duyên, mỗi người có muốn hay không cũng đều phải chấp hành căn mệnh thì đừng có hiện về quấy phá nữa để cho tôi được yên lòng lo lắng cho đứa bé sắp sửa chào đời. Duyên gật đầu, vẻ cam tâm chịu đựng. Tôi thật lòng cảm động trước thái độ nhẫn nhịn của cô ta, tôi nói bằng tất cả sự chân thành:

— Mọi việc đã xảy ra rồi, tôi không biết chúng ta bây giờ là hai miền âm dương cách biệt, tôi có thể làm được điều gì tốt đẹp cho chị thì xin chị cứ nói đi, tôi xin hứa sẽ làm với tất cả sức mình. Duyên nhìn tôi ra chiều cảm kích:

— Cảm ơn chị đã nghĩ đến những điều tốt đẹp cho tôi. Thật ra vong linh tôi cũng chẳng cần thiết bất cứ điều gì ngoài sự cầu nguyện cùng những lời kinh sớm đem lại việc hóa giải tình oan nghiệp chướng. Chị và những người còn nghĩ đến tôi hãy cho tôi những lời cầu nguyện là đủ rồi. Từ nay, tôi sẽ tự hãm mình, sẽ không hiện về để cho chị phải sợ sệt nữa.

Nói rồi, hồn phách của Duyên từ từ tan biến mất. Tôi không thể nào quên được ánh mắt u buồn vời vời thật đáng tội nghiệp của cô ta.

Người đàn ông to lớn dềnh dàng lại hiện ra trước mặt tôi từ lúc nào tôi cũng không biết. Ông ta bảo tôi:

— Tôi chỉ ban cho bà một ân huệ sau cùng để cho bà có thể nhìn thấy những gì sẽ xảy ra sau này và rồi bà sẽ tự hiểu được tại sao bà chưa được ra đi như bà đòi hỏi.

Tức thì, cuốn phim của tương lai bắt đầu được hiện ra để cho tôi thấy được rằng tôi và con gái của tôi đã cùng nhau đi vào tuổi trưởng thành. Con gái của tôi lúc này thật rất xinh đẹp và dễ thương. Từ giai đoạn này, khúc phim tương lai được diễn tiến

chậm chạp hơn cho đến lúc tôi chứng kiến rõ ràng một bà lão trông rất từng trải đang nằm trên giường và chắc chắn là bà ta đang sắp sửa đón nhận cái chết đã cận kề. Có một người thiếu phụ khác tuổi trạc ngoài 40 đứng ở bên cạnh giường bà lão mà tôi không thể biết người thiếu phụ này là ai. Bà ta đứng đó với rất đông con nít trông rất thân tình như trong một gia tộc mà tôi cũng không hề biết được chúng là ai.

Tôi hỏi người đàn ông to lớn:

— Bà lão đó là ai? Sao có vẻ giống tôi quá vậy?

— Chính là bà đó! Người thiếu phụ lạ mặt kia là cháu ngoại của bà và đám con nít nhỏ chúng chính là cháu chắt của bà đó!

Tôi hỏi lại:

— Vậy chồng và con gái của tôi đâu sao không thấy đứng đó?

— Tới thời gian đó họ đã đến đây với tôi trước bà rồi. Bà sẽ gặp lại họ ở chốn này. Tôi hứa chắc chắn như vậy.

Đến khúc phim này, đột nhiên tất cả hình ảnh của tương lai đều biến mất. Người đàn ông to lớn bảo tôi:

— Bây giờ thì bà đã hiểu, tại sao bà phải ở lại trên trần thế chứ gì? Tất cả những người hiện diện trong khúc phim mà bà vừa nhìn thấy sẽ học hỏi với những kinh nghiệm trần gian của chính bà và chỉ có bà mới có thể ảnh hưởng họ được. Bà sắp sửa phải trở lại đời sống bên kia để tiếp tục cho xong những bốn phận riêng tư mà bà chưa thi hành xong.

Nhớ tới sự đau đớn cùng cực vào lúc lâm bồn, những lo âu khổ sở tràn ngập mỗi ngày trong đời sống trước kia, tôi lắc đầu phản đối mãnh liệt:

— Không tôi không kham nổi sự đau đớn thể xác này vào lúc tôi phải sinh con. Tôi không muốn chịu đựng thêm sức nặng nề như đã trì kéo thân xác của tôi trong mấy chục năm đã qua. Tôi thực tâm muốn thoát khỏi mọi ưu tư phiền bận nặng nề và tôi muốn được ở lại nơi chốn bình an thanh nhẹ viên mãn này...

— Không còn cách nào khác nữa. Người ta sẽ có cách giải phẫu để đem được đứa bé bình yên ra chào đời. Bà sẽ không hay biết gì về điều đó đâu và cũng không hề đau đớn giống như bà vẫn thường sợ sệt lo âu. Bà sẽ ngủ một giấc thật say mê cho đến khi tỉnh dậy thì đứa con gái sơ sinh đã được chào đời, các bác sĩ sản khoa đã dùng một loại y dược giống như thuốc mê (local anesthetic) để tránh sự đau đớn cho bà...

Ông ta nói xong thì tự nhiên biến mất trong khi bên tai tôi văng vẳng có những tiếng gọi tên tôi cấp bách và ồn ào trộn lẫn với những tiếng gió rít mạnh bên tai như thể tôi đang một mình bay vùn vụt trong không gian.

Thoạt nhiên, tôi cảm nhận một cảm giác trì kếp nặng nề trong khi tôi mở bừng mắt ra trông thấy tất cả mọi người đang đứng vây chung quanh chỗ tôi đang nằm. Chồng tôi cũng đang hiện diện, chàng còn đang đeo một cái mask của nhà thương để ngăn cản sự nhiễm trùng. Gương mặt chàng đỏ mồ hôi mồ kê vã ra từng giọt có lẽ vì phải trải qua những giây phút cực kỳ lo âu trong lúc tim tôi ngừng đập.

Một bà bác sĩ vốn là chỗ bạn bè thân quen còn đứng ở đó ra hiệu cho cô y tá bồng đứa con gái mới được giải phẫu để lấy ra một cách an toàn:

— Vậy là chị Phụng có thể an tâm rồi nhé! Bà quay lại nhìn về phía chồng tôi:

— Mừng anh chị đã có con gái đầu lòng. Cháu khỏe mạnh và thật xinh đẹp như chị đây này.

Bà kéo nhẹ cánh tay tôi ra tạo một chỗ trống bên cạnh rồi nhẹ nhàng đặt đứa con gái khuôn mặt còn đỏ hồng được cuốn gọn gàng trong một tấm khăn trịnh trắng, bà ta nói bằng một giọng nói thật thân thương:

— Nào! Mẹ cho bé nằm cạnh với nào. Bé đang cần hơi mẹ đó...

Nói xong bà mỉm cười nhân hậu, chúc tôi vài câu khỏe mạnh rồi bà ta bước ra khỏi phòng sanh để trở lại với các sản phụ khác đang chờ.

Vợ chồng chúng tôi nhìn nhau trong tia mắt tràn trề an lạc, chàng nói:

— Em làm cho anh và các bác sĩ ở đây hết cả hồn vía. Tim em đã ngưng đập khá lâu, tưởng anh đã thật sự mất em rồi.

Tôi nheo mắt nhìn chồng đầy thương yêu trong khi thân thể còn mệt mỏi đến rã rời, tôi nói:

— Em vừa trải qua một giấc mơ đẹp lắm, mai mốt trở về nhà của chúng mình, em sẽ nói cho anh nghe về giấc mơ bên âm giới dịu dàng mà em mới vừa trải qua. Kể từ nay, chúng ta không có điều gì phải lo sợ nữa. Em rất tin vào những hiện tượng huyền bí mà khoa học chưa có thể chứng minh.

Chồng tôi đưa cả hai bàn tay âu yếm nắm lấy tay tôi với nụ cười rạng rỡ trên môi trong khi ngoài kia sau khung cửa sổ, màu nắng vẫn rực rỡ, chói chang.

6. Cõi Chết Không Buồn

Xin thưa ngay cùng các bạn, tôi là một người đàn ông có một cuộc sống đầy đủ và hạnh phúc, từ lúc thiếu thời cho đến khi kể cho các bạn nghe câu tự chuyện có vẻ huyền bí này. Nhưng thực sự, tất cả đã xảy ra mà diễn tiến đúng như những gì tôi sắp kể, không hề có ý thêm bớt, đặt điều.

Các bạn tin hay không tin, cũng không phải là điều thật sự cần thiết, vì ý của tôi là chỉ muốn được có cơ hội nói ra tất cả những cảm giác khác thường của một người đã chết đi sống lại trong một khoảng thời gian khá dài ngay tại xứ sở được tiếng là văn minh tiến bộ nhất này, mà đối với lý luận khoa học, chưa bao giờ có sự thừa nhận chính thức, cho dù chính mắt họ là những người đã có mặt bên cạnh tôi từ khi tôi được đưa vào bệnh viện cho đến khi tôi được các bác sĩ khám nghiệm chứng nhận đã sống lại và đã trở về sinh hoạt như bao nhiêu người bình thường...

Chưa hết, còn chính mắt bè bạn, thân nhân vợ con tôi là những nhân chứng sống nữa cơ mà. Tất cả, họ đã chứng kiến tận mắt và vẫn đang hiện diện nơi đây. Tôi chắc họ cũng chẳng ngại ngần gì để sẵn sàng làm chứng cho điều tôi tự thuật về "một lần ra đi và một lần trở lại" của một xác chết hồi sinh, trở lại sống kiếp người bình thường...

Sáng hôm ấy là ngày sinh nhật thằng con út của tôi. Mẹ nó và con chị, cùng với cả các bác các anh chị cô chú trong gia đình nội ngoại của chúng tôi ở đây, từ cả tháng trước đã sắp đặt một chương trình vui chơi cho nó. Xem vậy mà tôi chỉ là một nhân vật phụ trong những dịp tổ chức như thế này trong gia đình cho nên tôi chỉ cần thi hành đầy đủ những gì mà vợ con tôi đề nghị. Quan trọng nhất là việc làm tài xế lái xe cho mẹ nó và hai cháu. Muốn đi đâu họ cứ việc nói, tôi chở đi ngay, còn bao nhiêu chuyện khác, mọi người đã sắp đặt toan tính đầu vào đó cả.

Nhiệm vụ "then chốt" của tôi chỉ có vậy, cho nên, cá nhân tôi, tự nhiên được nhờ ơn vợ con họ hàng, các anh các chị thương yêu "kẻ sĩ", đâm ra sung sướng, chẳng phải quán xuyến chuyện gì. Mỗi khi có hội hè đình đám trong gia tộc là tôi cứ lè phè, không bị một đầu óc tính toán này kia. Muốn đi đâu làm gì tùy ý với cái máy gọi (pager) phải luôn luôn mở (turn-on). Và như thế, bốn phận tài xế của tôi, nhất thiết, không thể lơ là. Lý do cũng dễ hiểu vì các con còn bé, vợ tôi thì suốt gần 20 năm làm bạn với màn ảnh computer ở sở cũng như ở nhà nên đôi mắt nàng có đẹp và quyến rũ thật nhưng lại bị cận thị quá nặng nề nên thời tiết và ban đêm mà bảo nàng lái xe đi đâu, kể như... xúi trẻ con đi ăn cướp nhà băng ở đất Mỹ.

Lễ sinh nhật của thằng con tôi được mẹ nó, các bác các cô, các anh chị nó ấn định vào cuối tuần để cho mọi người trong nhà có thời giờ đến tham dự vui chơi ăn uống, đánh bài "mà chược", "xì phé", ca hát "karaôkê". Buổi sáng thứ bảy đó, giống như

bao nhiêu vụ hội hè đình đám gia tộc chúng tôi đã làm như một thói quen không bao giờ thiếu ở xứ Mỹ này, điện thoại trong nhà gọi đi order thức ăn ở nơi chuyên làm thức ăn đãi tiệc, có lúc chuông reo inh ỏi của các chị em bạn gái trong nhà gọi đến từ những vùng lân cận, chẳng có lúc nào ngưng, đường dây cứ thế mà bận liên tục...

Dù tôi không có nhiệm vụ phải dậy sớm cũng không thể nào ngủ nướng thêm được với một buổi sáng rộn rịp như thế này, đành phải ra khỏi cái giường êm ấm. Định gọi một anh bạn thân, xuống cái quán quen ở khu Bolsa uống cà phê tán láo, cũng không thể xen vào "đường dây điện thoại đỏ" đang được vợ tôi và các cô em xử dụng liên hồi.

Tôi chẳng lấy thế làm phiền não về chuyện này giống như tôi đã từng không phiền não trước hàng trăm thứ chuyện xảy ra hàng ngày trên đất Mỹ, bèn ra phòng ăn cầm ly cà phê sữa còn ấm vợ tôi đã pha sẵn, rồi tôi lững thững với gói thuốc lá bước ra sân sau, chỗ cái bàn bằng nhựa trắng ngồi uống cà phê một mình, ngắm khung cảnh ẩn hiện qua làn sương mai ở dưới cuối chân đồi đang được ánh nắng đầu ngày điểm cho một màu vàng trác tuyệt.

Trước khi tới cái bàn nhựa kê ở góc sân, tôi đảo bước chân theo thói quen dọc theo con suối nhân tạo mà tôi đã mất nhiều tiền kém và công phu thuê mấy người "Landscaper" (thợ làm cây cảnh cho tư gia) đến xây dựng cho, từ ngay khi chúng tôi mua căn nhà giá cả khá cao nằm trên đỉnh đồi này, nên trong khuôn viên sau căn nhà chúng tôi có một khung cảnh tương đối sang trọng nên thơ và đẹp mắt với một hòn non bộ đầy màu sắc, các loại cây cảnh Trung Quốc xỏ tàng lá đỏ đây bên dòng suối quanh co nước chảy róc rách với lũ cá cảnh xanh trắng đỏ vàng, chung quanh khu vườn đầy hoa tươi rực rỡ.

Tôi bước trên những phiến đá gập ghềnh còn đọng ướt, trơn trượt sương đêm. Bỗng nhiên bàn chân trái của tôi vô ý bước lọt vào giữa hai cục đá, ly cà phê bên tay trái, gói thuốc lá và cái bật lửa bên tay phải của tôi bất ngờ bị hất tung lên trời, cả người tôi mất thăng bằng ngã ngang trên con suối nhỏ mà bờ suối không quá rộng, ở bên kia cũng có những cục đá xếp lô nhô lên như chờ đợi đón lấy các đầu của tôi sẽ đập xuống một cách vô tình chưa đầy một phút đồng hồ.

Tôi nghe một tiếng rầm thật to, thật vang động trong đầu tôi rồi không còn biết gì ở thực tại mà tôi vừa hiện diện nữa.

HỒN LÌA THÂN XÁC LẤN QUẤN BÊN VỢ CON

Người tôi ngay sau phút ấy không còn trọng lực nữa, tôi nghe nhẹ hẫng trong không gian, việc xê dịch, đi đứng khoan thai thật thoải mái, không còn chút trở ngại nặng nề cùng với một cảm giác lâng lâng hạnh phúc. Từ một khoảng 180 độ đằng trước mặt, tôi có thể nhìn rõ tất cả những gì hiện ra trước mắt.

Nhưng 180 độ phía sau lưng, mỗi khi ngoái đầu nhìn lại, tôi chỉ thấy một vùng sương trắng dày đặc, không có bất cứ vật thể gì. Tôi còn nghe được rõ ràng mọi người đang nói chuyện với nhau lao nhao láo nháo hết sức ồn ào. Vợ tôi đang cố gắng trả lời những gì các ông bà Mỹ đến lập thủ tục, điều tra. Thường nhật nàng vốn là một phụ nữ có đầy nghị lực, không khóc lóc dễ dàng, nhưng giọng nói và tia mắt lúc này thì quá đổi phiền muộn, trông thật là tội nghiệp. Hai đứa con của tôi thì vô cùng thê thảm, chúng quần quít bên cạnh cái xác của tôi giống như lúc thường có tôi nằm ngủ và chúng thì lẩn quẩn ở bên hoặc xem video con nít, hoặc xoay quanh những món đồ chơi điện tử trong nhà. Giờ đây chúng im lìm không nói gì cả. Chúng cứ dán mắt vào thân thể nằm thẳng đơ của tôi đặt nằm trên một chiếc băng ca, sắp sửa được chuyển ra chiếc xe cấp cứu đang cùng đậu chung với xe cứu hỏa, xe cảnh sát, đèn chớp loang loáng trước sân nhà.

Tôi được chuyển vào một bệnh viện lớn, qui mô nhất ở gần nhà một cách khẩn cấp sau khi vợ tôi ký tên trên những văn kiện hành chánh theo đúng thủ tục bình thường. Rồi bốn năm vị bác sĩ nam nữ người Mỹ cùng với một nữ bác sĩ giải phẫu người Việt Nam bu lại chung quanh xác tôi. Tùy theo phương vị của từng người, họ đang làm những thủ tục khảo nghiệm. Sau cùng, trên tờ báo cáo y khoa sơ khởi, họ giải thích cho vợ con cùng các anh chị họ hàng trong thân quyến tôi nghe:

— Ông ta bị té đập mạnh đầu vào một viên đá nhọn. Tình trạng hôn mê tê liệt nặng nề nhưng chưa chết vì thân nhiệt vẫn còn, cho nên chúng tôi sẽ cho áp dụng những phương pháp cấp cứu hiện đại nhất để hy vọng giữ được mạng sống của ông ta.

Một hai ngày sau, hồn của tôi cũng chẳng cần ngó ngang gì tới thân xác cũ của tôi vẫn còn nằm cứng đơ trong phòng hồi sinh với cả chục y sĩ, y tá suốt ngày đêm khám nghiệm, theo dõi hết sức khẩn trương, tận tình. Nhìn thấy vợ con tôi hằng ngày buồn phiền ỉu rũ sa sút bên cạnh xác tôi, tôi cảm thấy ái ngại và thương xót họ tận cùng nhưng không thể làm hay nói gì hơn được.

Đã mấy lần tôi đến đứng trước mặt vợ và ôm lấy hai đứa con đầy yêu dấu của tôi để nói với nàng rằng tôi không có sao cả, tôi lúc nào cũng ở cạnh họ và có lẽ chỉ ít hôm nữa là tôi có thể trở về, nhưng thật là oái oăm, họ không hề nghe được những gì tôi đã nói, cảm được những gì tôi đã làm như là tôi đã ôm từng đứa con, xoa đầu, nắm tay và hôn chúng, giúp cho vợ tôi tránh suýt đi đụng phải một cái cột đèn trong khu parking lot của bệnh viện và giúp mở khóa phòng ngủ cho họ lúc trở về đến nhà. Có lẽ vì quá xúc động và còn đang bị ám ảnh về tai nạn chết chóc của tôi nên họ không hề để ý. Thậm chí, hai đứa nhỏ nhà tôi, khi vắng tôi trong những đêm đi ngủ, chúng cứ trần trọc lăn qua xoay lại trên giường và không ngủ được, tôi đã ôm lấy chúng thì thầm với chúng bên tai như thường lệ thì dường như chúng chỉ cảm được ở trong lòng mà không hề biết tại sao mình đang được an ủi vỗ về, chừng đó mới

chịu nằm im rồi chìm dần vào giấc ngủ cho đến sáng hôm sau, nhòm dậy ngó quanh quất trong phòng, câu đầu tiên chúng hỏi mẹ là:

— Bố đâu?

Mẹ nó, lệ ướt lưng trông trên đôi mắt mất ngủ, sưng vù và đỏ hoe vì thầm khóc đã mấy đêm, chỉ nhỏ nhẹ nói:

— Các con dậy sửa soạn tắm rửa ăn uống rồi vào với bố ở nhà thương, nhanh lên, mẹ đã hẹn với bác sĩ ở đó rồi!

Hai đứa con tôi lằm lũi rủ nhau đi vào phòng tắm. Thằng út còn bé, không thể với tay lấy được cái bàn chải đánh răng riêng biệt mẹ nó để ở trên cao nên đang cố gắng nhón gót lên lấy, nhưng bàn tay bé nhỏ của nó vẫn không thể nào với tới được. Cố nhưng lấy không được, cu cậu tức quá cần nhẫn. Tôi đứng nhìn nó mà phát phì cười, vội lấy cái bàn chải đưa dùm cho nó, nhưng hỡi ôi! Bàn tay tôi chỉ đặt vào không mà thôi, chiếc bàn chải bé nhỏ lọt qua bàn tay tôi như lọt vào khoảng không vô ảnh, tôi cũng chẳng giúp gì được cho con trai tôi dù chỉ là một việc hết sức bình thường như vậy.

Tuy thật gần gũi vợ con cùng tất cả mọi người thân thiết, chia sẻ với họ tất cả mọi điều, nhưng tôi không có cách nào tham dự và làm cho họ nghe, họ thấy được ý mình muốn gì. Tôi nản chí rời khỏi họ và bắt đầu một mình đi phiêu bạt khắp nơi với ý nghĩ tại sao hồn tôi không lợi dụng hoàn cảnh này để chu du mọi nơi, mọi chốn mà lúc sinh thời, mình từng mong ước được đặt chân đến hoặc trở lại những vùng đất cố hương mà đã gần 20 năm qua, vì lưu lạc và sinh kế, tôi đã chưa thể trở về thăm viếng lại. Nhất là cái làng Cồn Tròn hiền hòa bé nhỏ nằm cạnh ven biển thuộc Tỉnh Nam Định miền Bắc nước Việt Nam, nơi mà cho đến bây giờ bao nhiêu hình ảnh cùng kỷ niệm thời thơ ấu thần tiên vẫn còn in dấu trong tâm khảm của tôi.

Những kỷ niệm đẹp đẽ và êm đềm đến độ xót xa mỗi khi tôi hồi tưởng lại hoặc tiếc thăm cho quãng đời thơ ấu của các con, các cháu của tôi ở nơi xứ lạ quê người, chúng đã đánh mất hẳn đi nhiều cơ hội được sống và trải qua những ngày tháng bé thơ, những hình ảnh thiên nhiên chân chất vẹn toàn, không hề vương vấn chút gì về những tiến bộ văn minh cơ khí, cho dù so với thời đại của tôi, đời sống vật chất của chúng tôi đầy đủ hơn rất nhiều. Nghĩ xong là tôi quyết định làm theo ước muốn.

ĐI VÀO CỎ CHẾT

Nhưng tôi quên chưa kể cho các bạn nghe về những giây phút đầu tiên khi hồn tôi rời khỏi thân xác. Nó thật là hữu ích và mang tính chất khác thường. Hữu ích, theo ý tôi suy luận, là để cho chính tôi hoặc các bạn, sau này nếu có một lần nào đó, trong giờ phút lâm chung hồn phải lìa khỏi xác, thì mình đã biết trước để không bị

bỗ ngữ và làm theo một số qui cách, hoặc chuẩn bị cho một chuyến đi vĩnh cửu, không vương những phiền bận sau này về một chuyến nghiệp tái sinh.

Như đã kể cho các bạn nghe ở phần mở đầu câu chuyện có vẻ huyền hoặc này. Tôi bị mất trọng lực một cách tự nhiên, rồi gần như không còn cảm thấy bất cứ điều gì nữa. Nhưng thực sự không hẳn là như vậy. Có nghĩa là tôi vẫn còn có riêng ý thức của tôi, vẫn còn biết thật rõ rệt tôi là một thực thể đang bị một sức hút vô hình cuốn đi thật nhanh và thật mạnh, mạnh đến nỗi tôi tưởng không có gì có thể cản lại được. Trong tia nhìn mọi người mọi vật, tôi có thể thấy thấu suốt tất cả mọi thứ được che dấu bằng gỗ, bằng xi măng hay bằng các loại vải vóc y phục trên thân thể mọi người.

Ngay lúc bấy giờ, có khoảng 5 vùng hào quang màu sắc khác nhau với các luồng ánh sáng từ sáu cõi cùng phóng hiện ra ở quanh tôi và dường như vùng ánh sáng nào cũng có một sức hút riêng rẽ, như sẵn sàng để hút lấy tôi và cuốn vào, sau đó sẽ ra sao thì tôi không được biết. Tôi tự hỏi: "đây là những vùng hào quang và ánh sáng gì? Có nên hòa nhập vào nó?" Mãi về sau khi được sống lại, tìm đọc các loại sách thông thiên huyền bí, tôi mới có cơ hội hiểu được ý nghĩa của các hào quang và ánh sáng đó như sau:

—Luồng ánh sáng mờ là của Chư Thiên.

—Luồng ánh sáng màu lục mờ là của A-Tu-La.

—Luồng ánh sáng màu vàng mờ là của loài người.

—Luồng ánh sáng xanh mờ là của loài súc sanh.

—Luồng ánh sáng đỏ mờ là của loài quỷ.

—Luồng ánh sáng xám mờ khói là của địa ngục.

Riêng tôi lại bay bổng, lửng lơ và thoát đi bằng một tốc độ siêu phàm, trôi ra một không gian biệt lập, chỉ có một bên là bóng tối mênh mông và một bên là dày đặc sương mù, cũng mênh mông không kém. Tôi chới với trong cõi không vô tận. Tuy không cảm thấy gì đáng lo sợ, nhưng cũng có hơi chút quẩn ngại về những giây phút sắp tới của mình.

Bất đồ, tôi như được một sức mạnh đẩy tới vòng bên ngoài chung quanh các vị Trì minh với vô số các nhóm Không Tiến Nữ (tiên giới). Nào là các vị Không Tiến Nữ của tám chỗ hỏa táng, Không Tiến Nữ của bốn giai cấp ta bà, Không Tiến Nữ của 3 nơi tạm trú, Không Tiến Nữ của 30 vị chí thánh cùng của 80 chỗ hành hương, rồi đến các vị anh hùng, nữ anh hùng, các thiên tướng, các thiên thần bảo vệ đức tin nam nữ, mỗi vị được trang sức với sáu món mang trên người: một tấm phướn to lớn hình như làm bằng da người, tàn che và cờ hiệu cũng làm bằng da người. Những vị này

vừa đốt mỡ người cho khói bay lên vi vút, vừa mang vô số nhạc cụ và làm cho vang động thiên giới bằng cách khua, đập hay rung các loại nhạc cụ ấy cho chúng phát ra những âm thanh huyền ảo, mạnh mẽ đến nhức óc đình tai. Các vị này cũng nhảy múa theo các nhịp điệu khác nhau. Họ xuất hiện, dường như để nghênh đón những người vừa mới lìa đời, hiền lương hoặc tội lỗi.

Tôi nhìn thấy vô số con người đã có mặt ở nơi tụ hội này. Họ tuần tự đến đây trước tôi, sau tôi liên tục thật đông đảo, đủ mọi màu da sắc tộc, đủ cả giai cấp lớn bé già trẻ giống như một ngày hội cực kỳ lớn ở trên dương trần. Lần lượt, tất cả mọi người được các vị Thiên tướng nêu trên đón và đưa vào hai ngõ chính: cuốn hút lên không gian chín tầng hoặc lao sâu xuống 7 tầng địa ngục, để rồi sau đó sẽ như thế nào thì tôi không có cơ hội được biết.

Các luồng hào quang, ánh sáng vẫn liên tục chiếu sáng, nhã nhạc, âm thanh vang động cùng khắp cõi trời. Từng làn gió mát mẻ quyện theo hương thơm ngào ngạt tỏa rộng cùng khắp mọi nơi. Tôi đứng nhìn mãi, chẳng thấy ai ngó ngang chỉ đến mình, cũng không hề bị cuốn hút vào các luồng ánh sáng ngũ sắc để đi sâu xuống hoặc đi lên một cõi nào đó của tầng trời, tôi đang ở cõi an nhiên tự tại vô cùng, bèn lang thang bồng bênh xoay chuyển tâm thức về miền tục giới.

Bạn không thể nào tin được hiện tượng hết sức lạ lùng xảy đến cho tôi trong tâm thức như thế này. Đó là, mỗi khi tôi nghĩ đến bất cứ nơi nào, người nào dù còn sống hay đã chết, ở trần gian hay âm giới với ước muốn chân thành tôi muốn được gặp mặt hoặc được hiện diện nơi đó, thì chỉ trong vòng một "séc-na" ngắn ngủi là tôi đã được toại nguyện tức thì, có nghĩa là, nghĩ đến ai, nơi nào hoặc những ao ước về cảm xúc, ngay lập tức, tôi cảm nhận được liền một cách rõ ràng đầy đủ và trọn vẹn hơn cả lúc thường.

Như tôi đã kể cùng các bạn rằng lúc còn bình thường ở dương trần, tôi vẫn nuôi một ước vọng là được trở về thăm lại làng Cồn Tròn của tôi ở tận Bắc Việt, nơi chôn rau cắt rốn cùng những kỷ niệm đẹp đẽ của tuổi ấu thơ. Tôi cũng đã được về, chỉ trong khoảnh khắc. Nhưng tôi đã thất vọng nãy nê vì làng cũ còn, nhưng cảnh làng sau hơn bốn mươi năm dâu bể, chẳng còn chút gì là dấu tích năm xưa. Tôi đã cố gắng vận dụng tất cả tiềm thức để cố tìm lại một vài di tích, địa thế trong làng thì tôi đã làm được điều đó. Như con sông nhỏ chảy quanh trong làng ra một cái lạch lớn thì đã bị lấp bằng từ thuở nào.

Bên cạnh con sông nhỏ về hướng tây bắc, có cây đa gốc bụi cả chục người ôm là cơ ngơi gia phả của cha mẹ tôi hồi trước với một ngôi nhà chính năm gian, có bàn thờ Thiên Chúa ngự trị trang trọng ở giữa nhà, hai bên là những phòng ngủ có cửa sổ nhìn ra cái sân lát gạch màu đỏ khang trang, gồm một cái bể lớn chứa nước mưa mát lịm dùng để ăn uống cho cả nhà quanh năm không bao giờ cạn, có những cây cau già cao ngất ngưởng, cạnh đó, là một dãy nhà ngang nối liền nhà trên với nhà dưới gồm

có bếp, nhà kho, nhà cho các anh chị gia đình cư trú, ở trong nhà và bên ngoài khu vực đó là chuồng nuôi heo thành giống như một cái hình chữ U. Sau đây nhà bếp là một vườn cây xum xuê hoa trái quanh năm với một hàng rào tre trúc ngập lá vàng.

Chính ở hàng rào tre trúc này là thiên đường thơ ấu của anh chị em chúng tôi suốt thời kỳ thơ ấu với những giấc ngủ trưa hè êm đềm thơ mộng hoặc là chỗ trốn bắt chơi đùa, nghịch ngợm. Cũng là lối đi riêng biệt kín đáo để chốn tránh cha mẹ, do anh chị em chúng tôi tự làm lấy để có chỗ đi về nhà mỗi khi phạm lỗi, chúng tôi bị la mắng, có khi ôn bài học hay cùng ăn và ngủ chung nhau cũng chính ở nơi đây, dưới gốc cây sung thật sai trái năm nào.

Phía sau nhà là cái ao mênh mông của cha tôi nuôi và dụ bắt cá vào ao trong những mùa nước lũ hàng năm từ một cánh đồng ngay đó chảy vào. Đến thời kỳ di cư vội vã, cha tôi đã thả xuống ao biết bao nhiêu lư đỉnh thau đồng mâm bạc quý giá, là những tài sản mồ hôi nước mắt của gia đình và tài kinh thương của ông thì nay cũng chẳng còn, giờ chỉ là bình địa với một nhà máy chế tạo muối từ nguồn nước biển ở cạnh trong làng mọc lên.

Thậm chí đến ngôi giáo đường cổ kính với tháp cao, ngạo nghễ giữa bầu trời, nơi anh em chúng tôi và lũ trẻ trong làng leo lên đó đánh đáo bắt chim, nghe tiếng sáo diều, nay cũng đã thay đổi. Gác chuông đã bị sập từ năm nào và giáo đường thì tiêu điều hoang phế. Dân trong làng, cố nhiên, tôi không thể nào biết được một ai, thành ra xa lạ hết, chẳng bù với bốn chục năm xưa, niềm thân ái với tất cả mọi người trong làng đã trở thành một sợi dây thân tình gắn bó, không chuyện gì vui buồn sướng khổ xảy ra mà ở nhà này mà nhà kia không biết, để chia xẻ, ủi an. Bờ biển năm xưa bằng phẳng với những hàng thông chạy dài trên bãi cát trắng phau trải ngập lá thông khô sù sù, giờ bỗng mọc lên những cây cầu tân lập chạy xa ra ngoài biển dùng để tiếp nhận và chuyên chở hải sản...

HỒN VỀ THĂM SÀI GÒN

Ngao ngán trong lòng với giấc mộng về thăm quê cũ, tôi bèn nghĩ đến một quê hương thứ hai "Sài Gòn" thì ngay lập tức tôi đã đứng giữa bùng binh của chợ Sài Gòn có công trường Quách Thị Trang. Tượng Quách Thị Trang cũ nay không còn, thay vào đó là một cái "kiosque" với đầy khẩu hiệu mang những ý nghĩ kỳ cục ở chung quanh. Không khí bụi bặm, ồn ào và ngộp thở giữa ánh nắng chói chang của mùa hạ với những cơn mưa bóng mây ào xuống bất chợt... Đường phố nhà cửa cũ kỹ tiêu điều với phần lớn là xe đạp, xe gắn máy dầu, xe hơi chen chúc nhau bò qua lẩn lại, nhóp nhúa ghê hồn.

Ngắm làm gì cái phố xá hỗn tạp và nghèo nàn tả tơi này. Tôi nghĩ đến con đường Trương Minh Giảng khi xưa. Tìm mãi mà cũng không thấy tên đường nào như vậy, dù chính đây là cây cầu bắt ngang con lạch nước đen ao tù, nối liền Trương Minh Giảng

với đường Trương Minh Ký về hướng nhà thờ thánh Thomas, nhà thờ Tân Sa Châu, Lăng Gia Cả rồi đến khu phi trường. Tôi không thể nào lăm lăm hay quên những địa điểm này được. Nhưng tên các con đường nay đã được đổi thành tên các chiến sĩ anh hùng của chế độ mới. Chính vậy mà tôi ngỡ đã bị lăm.

Căn nhà lầu của gia đình tôi xưa kia nay vẫn còn đó, nhưng kiểu cách, màu sơn căn nhà cũ nay đã thay đổi hoàn toàn. Nơi đây, cha mẹ tôi đã, cách nhau khoảng 3-4 năm thở hơi cuối cùng với một nguyện vọng được trông thấy mặt tôi lần cuối, nhưng tôi đã không về trong giờ các cụ lâm chung. Cha mẹ tôi, dù đã được ớn chết lành giống như người say ngủ theo như thư từ hình ảnh mà các em tôi gửi sang Mỹ cho tôi trước đây, dù sao, lúc về trời, các cụ cũng không khỏi ngậm ngùi vì không được thấy mặt tôi lần cuối, đứa con trai mà hai cụ thương yêu và đặt nhiều kỳ vọng nhất trong gia đình.

Ngay tức khắc, tôi đảo mắt đi tìm hình bóng hai cụ trong âm giới, nhưng nào thấy đâu. Tôi định bụng sẽ đi kiểm vị phán quan giữ sổ thiên tào để tìm ra cha mẹ sau khi thăm viếng gia đình các em các cháu của tôi.

Tôi liên tưởng ngay đến phía trong căn nhà thì thấy cô em gái của tôi, nay đã là một bà già thật sự với số tuổi trên 40 một vài năm gì đó, đang ngồi trên võng với một đứa trẻ còn phải ẵm trên tay. Tôi biết đứa trẻ này là cháu nội của Thư, cô em gái ngang ngược của chúng tôi ngày nào...

Cô Thư với đứa cháu nội, con của thằng cháu Thăng (con trai trưởng vợ chồng Thư) khá khỉnh và đẹp như thiên thần đang đong đưa à ới trên võng. Còn chồng của Thư, chú Thịnh thì đang mài miết với cái tiem làm xe đạp ở gần khu Lữ Gia Phú Thọ. Chú Thịnh, lúc này trông cũng tươi tốt với cái hàm râu quai nón, đang "điều binh khiển tướng" trong phân xưởng chế tạo của mình. Thằng cháu Thăng thì giờ đây đã là một ông kỹ sư chuyên môn về trồng trọt. Vợ nó, một cô gái tuổi ngoài hai mươi cũng khá xinh đẹp và trẻ trung, cũng đang tíu tít bận rộn trong một ngân hàng.

Còn chú Khoa, em trai kế của tôi, có vợ đã sang Mỹ với tôi, đi cùng tàu với hai đứa cháu trai là con chung của Khoa, nhưng nay vợ Khoa đã bỏ nó đi lấy chồng khác người Hawaii, bỏ Khoa ở lại Việt Nam. Khoa cũng đã lấy một cô gái trẻ đẹp từ Hà Nội vào Nam. Hai vợ chồng Khoa xem ra cũng hạnh phúc, công việc làm ăn có vẻ là một anh nhà giàu với hai ba cửa hàng bán đồ điện tử, máy hát.

Tôi nhìn thấy vợ chồng chú ấy, nhưng cả hai lại rất vô tình, không đếm xỉa gì đến tôi lúc đó với tâm trạng thật nôn nao khó tả vì được gặp lại những người thân yêu.

Tôi liên tưởng đến người bạn thân, anh Nguyễn Đình Kính nhà ở số - đường Hai Bà Trưng - Tân Định. Giờ đây Kính đã hiển nhiên là một ông trung niên râu tóc bạc phơ um tùm, trông y như một ông tây mũi tẹt, anh đã lấy lại phong độ của một

ông công tử khi xưa với cửa hàng gia truyền chuyên làm nệm da ghế cho xe hơi các loại.

Tôi nhớ lại tất cả kỷ niệm năm xưa với gia đình người bạn chí cốt này cùng hai cô em gái tên Hồng và Hạnh. Hồng thì đã đi tu ngay từ năm học xong đại học. Còn Hạnh thì nay cũng đã hết giận tôi, nàng vẫn giữ nguyên nhân dáng của một cô chủ nhà, tiểu thư và đài các, trên đôi mắt long lanh ngấn lệ thuở nào nay còn vương in nỗi buồn vạn cổ, thân thể của Hạnh chỉ hơi đầy đặn và vết sẹo trên lưng vì đạn pháo kích hồi Tết Mậu Thân nay chỉ còn lại một vết mờ trên tấm lưng tròn trịa, trắng mềm như tuyết, khiến tôi không dám để mãi tầm mắt âm lực có thể trông thấy thấu suốt mọi loại y phục che thân của con người trên thân thể lồ lộ của Hạnh.

Tôi nhìn Hạnh mà nghe tâm tư xao động với những kỷ niệm tình ái hiện về. Thôi, Hạnh ạ! Ấu cũng là duyên mệnh phù du. Đạo ấy, tôi vừa mới ra trường quân sự, người ngòm đen như hòn than, đầu tóc nhẵn thín như vị sư, hướng đời chưa biết đọc ngang may rủi bởi chiến tranh sẽ như thế nào. Chỉ vì tội nghiệp Hạnh nên tôi làm tuồng, giả vờ cứng cỏi, từ chối hôn nhân với nàng theo lời đề nghị của cha mẹ tôi và gia đình của Hạnh. Nàng giận tôi, buồn riêng suốt nhiều năm tháng cho đến lúc tôi đến được Mỹ đã gần bốn năm. Kính báo tin cho tôi biết Hạnh đã lấy thằng Hoàng, con trai cụ Cử Phán, hẳn là một luật sư, nay đang là cố vấn pháp luật cho nhà nước đương thời, nhưng hai vợ chồng Hạnh, Hoàng không sanh được đứa con nào hết.

Tôi và Kính đều hiểu rõ lý do tuyệt tự này từ lúc thằng Hoàng còn đi học. Nó ý nhà giàu, ăn chơi hoang đàng chi địa, bị bệnh và sẽ không thể có con. Nhưng nó dẫu Hạnh, không cho Hạnh biết lý do này cho nên Hạnh chỉ buồn vì không có con mà không hề biết tại sao vợ chồng nàng lại hiếm muộn như vậy, suốt đời nàng cứ đi hì hục khẩn vái, mà trời đất lại chẳng động tâm. Tôi nhìn thằng Hoàng dâm tặc đang ngồi trong văn phòng riêng tại tòa án với đám nữ thư ký xoắn xuýt hai bên, đã biết hẳn từng làm cho Hạnh khổ sở thật nhiều. Tôi trừng mắt nhìn hắn, tiến lại định cho hắn cái tát nên thân, song khổ nỗi, tôi vốn chỉ là một hồn ma vô hình, tôi không thể nào làm được bất cứ chuyện gì cần đến dương lực của một con người trên trần thế.

Tôi tiến lại chỗ Hạnh đang ngồi hong nắng. Tấm thân Hạnh trắng ngần, gương mặt êm đềm với đôi mắt đen đậm buồn suốt kiếp. Cô người ở từ trong bụng ra một tách trà nghi ngút khói, đặt trên chiếc bàn lim bên cạnh cây đàn dương cầm của Hạnh, rồi khép nép bước vào nhà trong. Tôi đứng trước mặt nàng, lòng rộn lên bao nhiêu là xúc động. Bỗng Hạnh có ý đứng lên. Tôi tự chế không dám động tĩnh gì, bèn đến bên Hạnh thì thầm nho nhỏ:

— Chào Hạnh anh đi. Rồi tôi hôn nhẹ lên mái tóc Hạnh ướp đẫm hương trầm của tôi ngày nào.

PHÁN QUAN CÔI ÂM NÓI CHUYỆN QUẢ BÁO

Rồi tôi nghĩ đến việc phải đi tìm cha mẹ.

Bỗng một vị phán quan hiện ra trước mặt, sừng sốt ngó tôi:

— Tại sao anh còn ở lại chốn này? Số của anh chưa đến ngày đến tháng, chỉ là một sự lầm lẫn của người giữ sổ thiên tào mà thôi. Hãy mau trở về, vợ con anh và mọi người đang bồn loạn vì không biết phải xử trí ra sao với cái xác của anh vẫn còn hơi nóng.

Tôi khúm núm trình rõ sự tình cùng ước nguyện truy tìm tông tích của cha mẹ. Vị phán quan già chậm rãi nói với tôi:

— Người cha già mà anh đang đi tìm đó chính là thằng con út của anh bây giờ. Ông già của anh trong giờ chết, vẫn còn quá nhiều luyến ái vì chưa được gặp anh. Sau khi cứ lần lữa mãi không chịu đi, thiên tào đã cho ông ta đầu thai làm con trai của anh để cho thỏa lòng thương nhớ.

Tôi ra vẻ không tin. Vị phán quan ôn tồn:

— Anh hãy trở về nhập lại thân xác rồi xem kỹ trên cánh tay phải và chỗ thiên căn trên đỉnh đầu của con anh, sẽ có in những dấu tích của cha anh khi còn sinh tiền. Còn bà mẹ anh, nhờ hiện nghiệp suốt đời khổ hạnh và chay tịnh, bố thí làm phúc nên bà ta đã thoát ra khỏi vòng luân hồi tử sanh, hiện bà ta là tiên nữ ở cõi thứ sáu của tầng trời. Anh không còn cơ duyên gặp lại nữa.

Tôi muốn nhân cơ hội hi hữu này nấn ná trò chuyện với vị phán quan để tìm biết thêm về một số điều bí ẩn của con người còn tồn tại ở trên dương thế. Vị phán quan bắt tôi phải hứa không được tiết lộ qui luật nhà trời và ông đã cho tôi được biết riêng rất nhiều điều hết sức quý báu. Những điều đó thật ra, khi còn tại thế, không những tôi mà muôn triệu người khác đã thấy, đã đọc nhan nhãn trong các bộ kinh Phật, kinh Chúa cả rồi. Chỉ có điều là con người quá ư là ngạo mạn, miệt thị cả thánh thư cho nên rất nhiều người có đời sống mà xem như đã chết, có đọc đó mà chẳng hiểu biết, mở mang được điều gì cho phần tư duy thánh thiện rồi cứ như một dòng sông chảy xiết chẳng có lúc ngừng để gạn lọc cho đến ngày tận số về trời, lãnh lấy những nghiệp báo của đời sau.

Chỉ sang những cửa ngục đọa hình, vị phán quan phân giải cho tôi thấu hiểu từng loại tội phạm với những khổ hình đau khổ, kể sao cho xiết. Tôi nhận được nhiều khuôn mặt nhân dáng thân sơ. Tôi nhớ ra được rõ rệt từng thành quả của họ đã tạo nghiệp ở đời. Có người tôi ngỡ ăn ngay ở lành, thì tại nơi đây, họ đang cam tâm thọ án. Chả là vì khi còn sống, những người này quá khôn khéo che đậy những tội ác của họ mà thôi.

Lại có những người trước đây tôi có định kiến, xem họ là những người xấu, ở nơi đây họ lại là những hồn lành, hưởng phước đời đời nếu họ không còn trong vòng tử sinh tái kiếp, chỉ vì họ là những người trung trực không hề gian dối che lấp những ý nghĩ và hành động thật sự trong lòng.

Nhưng đa số những vong hồn khi còn sống là những kẻ thất thế nghèo nàn, sa cơ lỡ vận, thường bị những hàm oan thống khổ, khi về trời, họ lại được đền bù và an ủi bằng tất cả ân phước của đấng tối cao.

Vị phán quan nhìn tôi chăm chăm:

— Thấy rồi thì nên sám hối, không được tự dối chính bản thân người. Nếu không ngục tối cực hình dành cho nhà người không phải là điều không thể có. Hãy mau quay gót trở về.

Lòng tôi cảm động bồi hồi. Hứa với phán quan sẽ quay về nhập xác, trở lại dương trần cam tâm đền trả cho hết kiếp phàm nhân sau khi cố nài nỉ xin được ít phút giây tìm lại những người quen biết đã lìa đời. Phán quan vui lòng chấp thuận. Tôi cúi đầu lạy tạ để đi ra.

Hồn phách tôi siêu thăng đến khắp cõi ta bà, lằng lằng thanh thảo, nhẹ nhàng tựa như sương khói không chút vướng bận suy tư. Trong suốt khoảng thời gian này, tôi không hề còn lại chút gì thuộc trạng thái vui buồn khổ ải, ưu tư của suốt bằng ấy năm tháng dang dở với kiếp làm người, cũng không hề bận tâm về con đường sinh, lão, bệnh. Chỉ có mỗi một niềm thanh nhẹ hân hoan vui vẻ tận cùng. Liên tưởng đến đâu, nơi đó đã hiện ngay ở trước mặt rồi. Ao ước điều gì hạnh phước gì nó đã xảy đến ngay trong tiềm thức hư vô. Ngôn ngữ và cảm giác nơi đây là ngôn ngữ và cảm giác được kinh qua bằng một cách thức vô hình. Chỉ cần có sự ước ao đã hản nhiên biến thành sự thật tức thì.

Tôi đã gặp được hầu hết những người quen biết thân sơ, cả những cá nhân tôi chỉ nghe tăm tiếng của họ lúc sanh tiền mà chưa bao giờ có cơ hội thân thiết. Tất cả đều có mặt nơi đây.

Nhưng tùy theo mệnh nghiệp của từng người. Ở chốn này, có người thì quần quai thọ phạt khổ hình. Sau đó, sẽ bị đọa làm kiếp tái sinh, tùy theo phước báu, công tội lúc sinh thời.

Có rất nhiều người khi sống, phải cam chịu nghèo khổ lam lũ nhọc nhằn, hoặc từng bị những hàm oan đổ ury, nhưng vẫn nhất mực cam tâm, không kinh chống lại hiện nghiệp mệnh trời. Nay họ là những chư liệt vị thuộc giới chư thiên cao cả, hạnh phúc tột cùng, bay bổng nhẹ nhàng với thiên đường trăm hồng nghìn tía, nhởn nhơ nhàn nhã ung dung, đàn ca múa hát đúng thật là cảnh giới viên mãn siêu thăng tịnh độ của cõi Thiên Đường.

Có những vong hồn nam nữ dung mạo no đầy rượu thịt, thú tính dâm ô, mưu thần chước quỷ, hãm hại đồng loại chúng sanh để thu tóm bổng lộc uy quyền, vợ vét cái ăn cái mặc, cùng bao nhiêu danh lợi vốn là của chung đem về cho riêng mình, cùng những tật xấu xa đê tiện, ngôn khẩu giết người, dèm pha đổ kỵ, lợi dụng trí lực, hành hạ đồng loại, họ đang bị quằn quại bị thương, bị banh da lóc thịt, rên xiết kêu khóc đêm ngày, ăn uống thì được cho ăn như loài ngựa quỳ, toàn là thịt hôi thúi máu thiu, diện mạo kinh khiếp khác hẳn lúc thường...Thân thể thì lỏa lồ ngày đêm đòi bỏ đục rửa, nhất là với những vong hồn có tiền kiếp dâm ô, dĩ điểm, đối gạt quanh co.

Phán quan cho biết, của cải thực phẩm cùng hạnh phúc là của chung nhân loại. Tại sao xảy ra cảnh kẻ giàu người nghèo? Tại sao có nạn người uy quyền kẻ nô lệ. Những người này đã dùng mưu thần chước quỷ, phế bỏ luật trời, nên bây giờ sau khi chết, họ phải trả quả và sẽ bị đọa vào hậu kiếp tái sinh, họ sẽ phải làm loại súc sanh đê tiện, làm thân trâu ngựa hùm beo rấn rít vì những tội lỗi tham dục tàn nhẫn tạo nghiệp trên đời.

TRỞ VỀ NHẬP XÁC

Trước bối cảnh kinh hoàng như vậy, hồn tôi bỗng lạc vào một vầng sáng màu vàng nhạt mênh mông lai láng. Tai thoáng nghe những âm thanh quen thuộc của mấy chục năm làm người. Tôi lại nhìn thấy xác của tôi trong một căn phòng hồi dương với năm sáu người mà tôi đã trông thấy họ ở thế giới bên kia. Họ đã chết thật rồi vì tôi đã thoáng nhìn thấy họ bị cuốn sâu vào từng luồng ánh sáng vô biên, đi mãi ngàn năm và không thể trở lại được nơi này, còn tôi thì tự nhiên bị đẩy bật ra khỏi sức hút của những luồng ánh sáng đó, đi phiêu bạt đó đây rồi được phán quan khuyến cáo phải trở lại gấp nơi này để nhập xác.

Nhưng tôi tự tìm mãi mà không thấy được cửa sinh tử môn nằm giữa đỉnh đầu thì làm sao tôi có thể nhập vào thân xác? Đợi mãi cũng chẳng làm được gì vì cửa sinh môn đang bị bịt kín bởi một cái nón có trang bị những dụng cụ duy trì sự sống cho cái xác của tôi. Tôi nhìn thấy một cái cửa phụ nằm ở kẽ xương quai hàm bên vai trái, tuy nhỏ và rất đau đớn khi hồn tôi nhập vào, nhưng còn cách nào hơn cơ chứ!

Nắng ngoài sân bệnh viện đã lên cao. Hàng ngàn tiếng lao xao báo hiệu một ngày làm việc tất bật của khu bệnh viện lớn lao này. Vợ và hai đứa con của tôi thì đang ngồi đợi chờ ở "front-desk" trong bệnh viện, họ đến để tiếp tục kiên nhẫn ngồi canh bên cạnh cái xác còn nóng hổi của tôi.

Dường như hôm nay là thời hạn chót để các vị bác sĩ chuyên khoa về tử thi họp bàn quyết định về số phận của cái xác không hồn này. Chính nhờ vào những tiến bộ của khoa học mà ngoài nhiệt độ duy trì cho cái xác thoi thóp sống, nó còn không bị thối rữa như những xác chết bình thường sau chừng 5 ngày cho đến hơn một tuần lễ.

Xem lại lối vào chỗ khớp xương quai xanh một lần nữa rồi tôi vận hết sức, dùng nội lực để len vào. Một cảm giác đau đớn tận cùng tỏa khắp hồn tôi trong một khoảnh khắc nhanh chóng. Thoát nhiên, cảm giác đau đớn đó chuyển động và chạy ran khắp cái thân xác đang nằm bất động ở trên giường.

Trạng thái đầu tiên tôi ghi nhận được khi hồn tôi trở về với thân xác cũ đã nằm bất động gần trọn một tuần là cơn buồn phiền ngọt ngào và còn có một sức nặng nề ghê hồn tri kéo nặng nề trên toàn thân thể. Tôi như bị kèm hãm trong một cái khuôn không cách thoát ra được. Sau đó là xúc giác đau đớn trĩu nặng ở trên đầu, phía sau ót. Tôi nhớ lại rồi. Điều này không có gì là khó hiểu. Đó chính là vết thương sau sọ chưa thực sự lành lại sau khi được các vị tây y chữa trị và khâu lại vết nứt bên ngoài.

Sức trì kéo nặng nề tôi vừa kể vẫn bao phủ trong toàn thân tôi. Ngoài sự đau đớn ở vết thương trên đầu, tôi cảm thấy toàn thân như rũ liệt, rồi cơn đói bỏ đến cồn cào. Bao tử của tôi hoàn toàn trống rỗng sau nhiều ngày được các y sĩ tẩy uế. Thân thể của tôi chỉ được dinh dưỡng bằng những phương thức vật lý y khoa trị liệu cho nên giờ đây nó bắt đầu làm việc với những đòi hỏi cấp bách nêu trên.

Ngước đôi mắt mệt mỏi nhưng vô cùng tỉnh táo nhìn lên trần phòng với những hộp đèn neon trắng dịu, tôi vẫn nhớ như in chuyến hành trình thần tiên vừa qua từ cõi âm đầy khác lạ trở về. Linh hồn tôi không có dấu hiệu hoặc dư vị nào của thương tích, vẫn mạnh mẽ bình thường. Nhưng cái xác của tôi thì thật sự yếu đuối, bởi nó bị thương và bất động đã mấy ngày qua. Vận dụng nghị lực, tôi cố nhồm người lên, đảo mắt nhìn chung quanh căn phòng hồi dưỡng im lìm với những thân người nằm ngay đơ bên trong làn vải trắng. Hình ảnh này tôi đã thấy ban nãy khi tôi trở về, nên không lấy gì làm lạ.

Tôi còn có thể đoán chắc, có hai cái xác, một ở cuối phòng là một cô gái người Mỹ và một là người đàn ông gốc Do Thái đang nằm cách tôi hai xác nữa. Cô gái Mỹ bị lăn té trên thang lầu và người đàn ông Do Thái thì bị nghẽn mạch máu. Họ bị "chết giả", bị hôn mê, và họ cũng sắp sửa "trở về", sắp sửa hồi tỉnh giống y như tôi vừa mới hồi tỉnh. Tôi từng nhìn thấy họ ở thế giới bên kia. Cơn đói trần gian khiến tôi vô cùng khổ sở và liên tưởng ngay đến thói quen bó buộc phải ăn uống của người trần. Tôi mong vợ con tôi thật chóng trở vào để giúp tôi trở về nhà cũ. Mùi nhà thương khiến tôi ngộp thở lắm rồi, lại còn bị hành hạ bởi những cơn đau đớn và cái đói kỳ khôi.

Ngay lúc đó, ổ khóa lách cách kêu lên. Cánh cửa phòng hồi dưỡng mở ra. Tôi thấy bóng dáng vợ tôi ủ rũ và rất mệt mỏi bước vào, đi cùng với người gác nhà thương và một hai gia đình người Mỹ khác. Tôi cố gắng nhúc nhích để cho vợ tôi biết rằng tôi đã hồi tỉnh, đã "trở về" mới đúng. Quả nhiên, nàng nhận ra ngay và òa lên khóc um sùm vì quá mừng rỡ khiến người gác phòng hồi dưỡng hiểu ra ngay rằng có một xác chết đã nằm sáu ngày nay bỗng hồi sinh.

Ông ta chụp lấy cái điện thoại ở trên tường và thông báo ngay lập tức cho vị y sĩ trực hôm đó là một nữ bác sĩ người Trung Hoa. Bà ta cùng bốn năm vị bác sĩ đàn ông khác xuống tận chỗ, khảo nghiệm lại "tử thi" hồi sinh của tôi rồi ra lệnh cho y tá đẩy chiếc giường của tôi trở lại phòng cấp cứu hôm nào để làm không biết bao nhiêu là thử nghiệm khác để xác nhận rằng thể xác của tôi đã hoạt động lại hết sức bình thường, ngoại trừ vết thương trên đầu cần được tái khám đúng hẹn và phải uống thêm thuốc trong một vài ngày nữa ở nhà thương.

Đợi đến lúc không còn ai hiện diện, tôi nói quả quyết với vợ tôi:

— Anh không có sao cả. Chỉ hơi nhức đầu và mệt mỏi mà thôi. Em cố gắng tìm đủ mọi cách đưa anh về nhà, khung cảnh và mùi vị nhà thương làm cho anh sợ lắm. Đi đi em! Đi tìm bà bác sĩ người Tàu năn nỉ bà ta chắc sẽ có kết quả.

Cuối cùng vợ tôi đã đạt được sự thành công với điều kiện nàng phải ký giấy cam kết, chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc này. Tôi gật đầu ra dấu cho nàng cứ ký giấy cam kết. Sau đó, vợ tôi dìu tôi đứng dậy khoác hai tay tôi lên vai hai cô y tá đỡ tôi ngồi lên chiếc xe lăn, rồi đẩy tôi ra xe đã được nàng lái đến đậu sẵn tại cửa chánh bệnh viện để trở về nhà.

— Thật là một phép lạ vô thường vì lời khẩn nguyện van vái thần linh Chúa Phật liên tiếp nhiều ngày đêm của em và hai con cho anh được thoát khỏi tai nạn ngặt nghèo và quả là linh hiển. Em đã được các vị thần linh nhận lời, anh đã hồi tỉnh.

Tôi im lặng nhìn dáng vẻ của vợ tôi nghiêm trang thành khẩn kể lại những gì mà nàng đã tận sức để níu kéo lại đời sống của người chồng đầu ấp tay gối. Những ý nghĩ của tôi thì giữ kín trong lòng không nói gì với nàng cả. Tôi không nỡ làm tiêu tán đức tin thánh thiện của nàng đối với các đấng bề trên. Bởi tôi đã bị chết đi và sống lại một cách tình cờ, không phải vì thượng đế không linh hiển mà chỉ vì định mệnh cuộc đời của tôi chưa đến lúc phải ra đi. Thần linh không hề can dự vào số phận của một đơn vị quá bé nhỏ là tôi.

Đó chỉ là một tai nạn bất ngờ để cho tôi có một cơ hội bằng vàng đi về bên kia thế giới, thăm thú, và tìm hiểu xong rồi lại được trở lại trần gian để đi hết kiếp người.

Tôi thầm cảm tạ ơn trời ở điểm, số tôi chưa đến, còn được sum vầy đoàn tụ với vợ con để mà kiểm chứng thêm những hiểu biết về cõi âm luôn luôn mang tính cách bí mật muôn đời. Ngoài điều này ra, cõi phàm trần thực chẳng có gì đáng để cho tôi cần phải luyến tiếc đến nỗi chuốc lấy ngàn vạn khổ đau. Vì có mấy ai chịu chấp nhận một sự thật là cuộc sống chính là con đường đang được rút ngắn để trở về, trở về chốn quê hương vĩnh cửu, xóa sạch những vướng vít, nợ nần với thế gian.

7. Duyên Nợ Oan Tình

Tôi là một người đàn bà bình thường, giống như trăm triệu người đàn bà bình thường khác trong xã hội hôm nay. Vừa bước chân qua tuổi con gái đôi mươi, tôi đã gặp gỡ Hùng - chồng của tôi bây giờ. Chúng tôi quen nhau, yêu nhau rồi lấy nhau chỉ sau một thời gian chưa đầy một năm trời hẹn hò nồng nàn say đắm, tìm hiểu lẫn nhau thật qua quýt về tính tình và những sở thích cá biệt của nhau để rồi nhanh chóng đi đến quyết định lấy nhau để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình.

Đời sống riêng tư vợ chồng giữa tôi với Hùng trải ra những tháng ngày thật êm đềm hạnh phúc. Dù lưu lạc nơi xứ người, vợ chồng chúng tôi cũng đều may mắn được học hành đến nơi đến chốn và đều có công ăn việc làm tươm tất đàng hoàng. Nói chung về đời sống vật chất, chúng tôi chẳng có điều gì để phải phàn nàn hay mơ ước.

Tất cả, chúng tôi đều may mắn có đủ trong tầm tay với nhà cửa, xe cộ, những tiện nghi văn minh khoa học. Về tiền bạc thì, với hai đầu lương nhờ cả hai chúng tôi làm việc lâu năm với một vị trí khá quan trọng trong sở làm, hai vợ chồng chúng tôi, sau khi tiêu xài chi phí thoả mái, cũng để dành được một chút vốn luyến nho nhỏ trong ngân hàng, phòng khi hữu sự hoặc cùng dự tính sau này sẽ nhảy ra làm ăn buôn bán, khỏi phải mãi mãi lê kiếp trâu cày.

Duy có một điều khiến cho cả hai vợ chồng chúng tôi thường băn khoăn tự hỏi và cũng đã có đôi ba lần cậy thầy cậy thuốc, cả đông lẫn tây y, hoặc đêm ngày cầu xin lễ bái ơn trên để mong sao có được một mụn con cho vui nhà vui cửa. Nhưng thời gian qua đi nhanh chóng, thấm thoát cũng đã gần mười năm trôi qua trong đời vợ chồng, tôi vẫn không nhận được bất kỳ triệu chứng gì trong vấn đề thai nghén, nhưng vì cả hai chúng tôi đều còn rất trẻ cho nên việc đó, đôi khi trong những ngày giờ nhàn hạ, chỉ bùng lên trong chốc lát, rồi sau đó lại lờ lẩn trong xao lãng, quay về với những hiện thực phải giải quyết hàng ngày.

Phải nói ngay rằng, đời sống vợ chồng riêng tư giữa tôi và Hùng thật là tâm đầu ý hợp, chúng tôi thỏa hiệp cùng nhau trong mọi vấn đề của đời sống, không có chuyện gì làm cho chúng tôi phải mất thời giờ tranh luận hay cãi cọ lời thôi, rất ít khi chúng tôi phải bàn cãi lớn tiếng, cho đến khi sóng gió nổi lên bất chợt, đưa đến cho chúng tôi thảm cảnh chia lìa, rẽ đàn tan ghé, trong lúc vợ chồng chúng tôi lúc nào cũng vẫn còn yêu thương gắn bó với nhau, chỉ vì một bóng ma vô hình.

Câu chuyện quái gở huyền hoặc thực sự bắt đầu xảy ra từ lúc nào, thì quả thật, cả tôi lẫn Hùng đều không thể nhận biết, đều chẳng bao giờ ngờ, cho đến ngày, tôi không còn có thể chịu đựng thêm được nữa mới đành đoạn phải xa Hùng, phải trốn chạy những sự thực phủ phàng và mang nặng tính chất huyền bí, cứ ngày đêm luôn

phiên diễn ra trong đời sống vợ chồng của chúng tôi đang bình lặng trong những ngày tháng bình yên hạnh phúc, cũng là phương cách bất khả kháng để tôi tự cứu lấy tôi và ước mong cứu được cả cho Hùng. Nếu không, tôi biết chắc, sẽ có một ngày nào đó không lâu lắt gù, vợ chồng của chúng tôi sẽ kiệt lực đi mà chết hay ít ra cũng sẽ quy xuống, chẳng còn đủ sức để mà đứng lên. Cho nên, tôi đành phải đoạn gạc nước mắt xa Hùng, chấm dứt mọi liên hệ xác thịt của đời vợ chồng, để mặc cho hồn ma vô hình mà sau này tôi còn có được cơ hội quen tên biết mặt, còn hiểu rõ cả những tâm sự ai oán của cô ta và tôi tự nhường nhịn để mặc tình cho cô ta tự tung tự tác, lôi kéo chồng tôi vào một cuộc sống ái ân thác loạn tột cùng...

Lúc sự việc diễn ra sau hai một hai lần đầu vào mỗi khi vợ chồng chúng tôi mặn nồng ân ái, qua ngày sau, Hùng cứ kín đáo nhìn tôi mỉm cười ra chiều thật mãn nguyện thích thú, chàng không chút ngần ngại biểu lộ sự sống sượng cùng dáng vẻ lẳng lơ đồng tình và cho rằng bản thân của tôi cũng thỏa hiệp với chàng trong những cả hai ngập chìm vào những cơn điên cuồng của thú tính. Chỉ có riêng tôi là nhận biết ra điều khác thường này vào những lúc tôi một mình riêng tư tỉnh táo, tự kiểm điểm lại bản thân và nhận diện ra những dấu tích ái ân cuồng loạn còn sót đọng lại trên thân thể rã rời với những dấu tích bầm dập, dày vò... cực chẳng đã tôi phải nói ra, tôi thật ngượng ngùng đến tím lịm cả tâm hồn.

Đã bao lần tôi thẳng thắn quyết liệt đem sự thực quái đản này ra để cùng với Hùng tìm hiểu thì chàng lạnh lẽo nhìn tôi nhẹ cười:

— Có gì mà em phải băn khoăn thắc mắc, vợ chồng thì ai cũng như vậy cả mà, đâu có tội lệ gì mà chúng mình phải kèm chế? Thấy em tỏ ra yêu đương say đắm, thì anh cũng đáp lại để cả hai chúng ta cùng được hạnh phúc mà thôi. Anh chỉ có điều hơi thắc mắc là vợ chồng mình lấy nhau, ăn ở với nhau qua nhiều năm tháng, sao bỗng nhiên em tỏ ra “hăng hái” khác thường, còn hơn trong những ngày trăng mật của chúng ta dạo trước. Nhưng suy đi nghĩ lại, anh nhớ rằng, có chúng ta đang bước vào ngưỡng cửa của thời kỳ hồi xuân...

Thực sự tôi còn trẻ, chưa đầy ba mươi tám, chưa có dấu hiệu gì là đã đến tuổi hồi xuân để bỗng nhiên, tôi nổi chứng dâm dăng, vui thú chìm ngập miệt mài vào những cơn điên cuồng nhục dục vốn càng không phải là bản chất của tôi.

Những khi trở lại trạng thái hoàn toàn tỉnh táo, tôi chỉ biết rằng thân thể của tôi bất ổn rã rời và càng rã rời hơn vì những vết cào xước của Hùng trong những lần thịnh nộ ái ân còn lưu lại trên khắp người. Tôi tự dặn lòng mình rằng tôi nhất định sẽ phải tự tiết độ và phải nhắc nhở, ngăn cản để cho Hùng cùng giữ gìn sự tiết độ giống như tôi. Nếu không, rồi mọi sự sẽ như thế nào? Chắc chắn, cả hai chúng tôi sẽ lại không còn đủ nghị lực và sức khỏe để trở dậy đi làm vào sáng hôm sau. Đã mấy lần rồi, sau đêm ngập chìm vào những hoang loạn mê đắm, cả hai chúng tôi đều nhất tề

bảo nhau gọi vào sở để lấy sickly (ngày nghỉ bệnh), nằm lại ở nhà để dưỡng sức. Tình trạng bê bối này chắc chắn không thể kéo dài được thêm nữa.

Dự định thì như thế, nhưng thực tế thì lại xảy ra khác lạ hoàn toàn. Tôi không thể nào có thể chẳng những không tự chủ mà còn lồi cuồn mê hoặc chồng tôi... đến nỗi chồng tôi còn phải lên tiếng gần như một lời thống trách:

— Sao lúc này em “dữ” quá, Hồng ơi!...

Tôi sực tỉnh và ngỡ ngàng, chẳng biết phải giải thích ra sao, chỉ biết cúi mặt bực mình. Rõ ràng là tôi vô cùng tỉnh táo, vô cùng cảnh giác đề phòng. Nhưng sau cùng, tôi lại chính là người chủ động đến suồng sã trắng trợn, chỉ sau những cuộc mây mưa tôi mới nhận ra được rằng tôi không hề cố ý làm như thế, không hề cố ý dẫn dụ chồng... để yêu cuồng sống vội như hai kẻ mèo mả gà đồng. Tôi càng bực dọc nhiều hơn nữa khi chỉ cho chồng tôi xem những vết cào xước ngang dọc ở trên người, Hùng chỉ nhìn tôi ân hận:

— Anh xin lỗi đã gây ra những dấu vết khó coi này làm cho em xót xa đau đớn.

Hùng thú thật:

— Anh cũng không biết tại sao anh chẳng còn chút hồn phách gì mỗi tái diễn, anh cứ phải xoắn xuýt, cào cấu em để phải ra nông nỗi này.

Chúng tôi nói với nhau cởi mở như vậy. Nhưng đó là những sự trao đổi chân thật vào những khi vợ chồng chúng tôi hoàn toàn tỉnh táo bước ra khỏi những mê hoặc hoang đường, tự nhận diện lại chính bản thân của mình và người mình yêu thương trân quý. Và rồi ngay sau đó, việc gì xảy đến lại cứ tiếp tục diễn ra, không nhất thiết ban đêm hay cả ban ngày và theo sự mô tả của Hùng thì, những khi như vậy, tôi như đã hoàn toàn lột xác thành một người nào đó chứ không phải là bản chất cố hữu của tôi nữa. Lẽ dĩ nhiên, là một người đàn ông sinh động, sức khỏe của Hùng còn dồi dào và sung mãn, chàng còn tỏ ra thích thú trong thời gian đầu. Nhưng tiếp tục hoài thì chàng cũng trở nên vô cùng mệt mỏi vì sức khỏe mỗi ngày một vơi đi, không kịp hồi phục cho đến lúc bỗng nhiên, tôi cảm thấy trong người có những triệu chứng khác lạ của người mang thai.

Tôi vội vã đến thăm một vị nữ bác sĩ sản khoa trong vùng. Bà khám bệnh sơ sài và làm thử nghiệm. Bà thân ái nói kết quả với tôi:

— Mừng cho bà đã có tình mang thai em bé! Bà bắt đầu phải chú ý thường xuyên đến việc săn sóc thai nhi cùng những tiết độ cần thiết trong đời sống gối chăn.

Tôi vâng dạ cho bà bác sĩ an lòng. Nhưng trong thâm tâm tôi, nửa vui nửa lo âu khắc khoải, ngại ngùng. Nghĩ đến ngày tháng đầu tiên, con tôi được hiện diện chào

đòi, tôi được làm mẹ, Hùng được làm cha, chúng tôi có con như niềm mong đợi tha thiết từ bao lâu nay, được thỏa nguyện với giấc mơ cổ hữu của tất cả những cặp vợ chồng để có kẻ nối dõi tông đường, làm sao tôi không vui mừng cho được, làm sao tôi che giấu được sự hân diện của một người vợ bình thường là đã chu toàn xong bốn phận của một người mang thiên chức làm mẹ.

Chiều đến, tôi mừng quá đến quên cả việc chuẩn bị cho bữa ăn tối thịnh soạn của tôi với Hùng. Chúng tôi dẫn nhau đi ăn tiệm. Bữa cơm ngon miệng khác thường và cả hai chúng tôi đều cảm thấy hạnh phúc. Sua đó, vợ chồng chúng tôi lái xe trở về nhà. Tôi sắp đặt trong đầu một vài công việc phải làm để tạ ơn Thượng Đế đã ban cho chúng tôi sắp có một đứa con. Hồi trưa ở phòng mạch sản khoa đi ra, tôi đã mua sắm lễ vật nhang đèn để tối nay về nhà, tôi sẽ đặt lên bàn thờ để tạ lễ bề trên.

Về phần Hùng, trong suốt bữa ăn và suốt cả buổi chiều, chàng tỏ ra chững chạc và vô cùng tỉnh táo. Hùng chuyện văn huyền thoại, thêu dệt ra đủ mọi thứ chuyện thần tiên với đứa con tương lai vừa mới tượng hình trong bụng của tôi. Hùng hứng chí, khoác lấy vai tôi đi bước thấp bước ao ra khỏi nhà hàng, miệng huýt sáo ra chiều thật trẻ trung vô tư lự.

Chúng tôi vừa bước vào nhà thì bỗng nhiên trong tôi như bị du tới một thế giới nào khác và bị chìm ngập ngay vào một trạng thái lâng lâng đầy khác lạ. Người tôi nóng ran lên như đang đứng giữa buổi trưa hè. Tôi bị giăng co thật mãnh liệt trước hai ý định đang lớn vồn ở trong đầu, một bên là loa sắp sửa hoa đèn lễ tạ, một bên là khao khát ngay lập tức được ân ái với Hùng. Ý nghĩ như phong ba bão tố với một tốc độ vô cùng mãnh mẽ khác thường và dường như còn có cả ngàn vạn âm thanh khác lạ đang bùng vỡ ở trong đầu, lấn át tất cả những lý trí của tôi đang cố tình giăng kéo. Nhưng rồi tôi phải bị thua. Tôi quên mất đi tất cả mọi rối ren đang xảy tới như có một ma lực thúc đẩy kêu gào. Tôi sai khiến Hùng nhập cuộc mây mưa...

Lúc đầu Hùng còn có vẻ ngỡ ngàng trước sự tất công quá bất chợt của tôi, nhưng sau đó Hùng nhanh chóng tham dự vào cơn khác khao của tôi giống y như là hai con thú. Tự nhiên những âm vang trong tôi cứ dấy động hẳn lên từng hồi. Tôi miệt mài và quên đi tất cả. Tôi chỉ nhớ được rằng trong giây phút cuồng loạn đó, tôi vừa thở hổn hển vừa nói những điều gì đó khác lạ với chồng tôi. Những lời nói mà mãi đến ngày hôm sau, thể theo sự khẩn khoản yêu cầu của tôi muốn biết Hùng rành rẽ kể lại cho tôi nghe rồi còn chết nhạt tôi như vậy:

— Em khéo giả vờ. Ai đời ngay cả nói với anh những lời của vợ chồng âu yếm mà còn bảo là quên thì có phải là em như người đang mơ ngủ không? Được rồi! Muốn biết thì anh sẽ kể lại cho mà nghe. Em nói rằng em muốn ăn tươi nuốt sống anh. Rằng em không để cho anh đi đâu hết. Rằng em muốn luôn luôn ở bên anh mãi mãi, không cho ai khác được phép xen vào, được quyền chia xẻ...

Nghe Hùng nói nửa chừng, tôi vội đưa tay bịt miệng lại, không muốn cho chàng tiếp tục kể ra những câu nói, những điều mà, thật sự tôi vốn rất yêu thích thương chồng nhưng cũng không cần gì phải bộc lộ đến một cách sỗ sàng như vậy. Tôi ôn tồn bảo Hùng:

— Lạ quá anh ạ! Em đâu có muốn nói những điều không mấy cần như vậy với anh. Em đâu có định làm như những việc điên loạn như em đã làm vừa rồi. Em chỉ định khi về nhà thì lo nhang đèn hoa quả tạ ơn trời Phật đã cho chúng ta một đứa con sắp sửa chào đời như bao lâu nay vợ chồng mình hằng ao ước. Tại sao...

— Tại sao cái gì? Cái gì để em phải hỏi tại sao? Nhưng mà có tại sao đi chẳng nữa thì chúng ta là vợ chồng, điều gì cũng có thể nói và làm cho nhau được. Cần gì em phải khách sáo! Chỉ có điều là em hơi vội vã, anh chẳng kịp chuẩn bị gì cả...

Nói vậy xong, như thường lệ, Hùng lại tủm tỉm mỉm cười ra chiều đầy thích thú. Điều đó, khiến tôi chỉ cảm thấy tự giận mình, tự nhiên bực bội. Tôi vùng vằng ngừng nguẩy nói với Hùng:

— Tôi! Em không thèm nói gì với anh nữa hết. Anh chẳng hiểu được em tí gì. Lúc nào cũng toàn nghĩ bậy...

Tôi bỏ chàng ngẩn ngơ đứng đó, chạy tuốt lên lầu. Qua khung kính cửa sổ, tôi nhìn qua ngoài kia đêm đen thăm thẳm với một ngọn cây cao cành lá rậm rạp đang ngã nghiêng đong đưa trong gió nhẹ.

Bỗng tôi cảm thấy giá lạnh rùng rờ tứ chi thân thể khi tôi chợt nhìn thấy ẩn hiện mờ mờ trong lùm cây ở ngoài khung cửa chỉ được che phủ bằng một tấm màn ren thật mỏng manh đang đong đưa trong làn gió nhẹ, ngay trong tầm mắt, có một người đàn bà còn rất trẻ, nhan sắc có thể kể là đẹp một cách sắc sảo mặn mà, với mái tóc đen dày bỏ xõa rối trên vai, thân thể thì lỏa lồ không một mảnh vải che đậy. Tôi kinh hoàng sợ hãi đến ú ớ, miệng không thốt ra thành tiếng để cầu cứu gọi Hùng đang còn ở dưới nhà trước hình ảnh người đàn bà trần truồng đang hiện ra nhìn tôi mỉm cười như trêu chọc ngạo nghễ quá rõ rệt ở trước mặt. Tôi sợ quá, lảo đảo ngã ngồi ngay xuống cạnh chân giường.

Tôi vừa tạo ra một tiếng động khá lớn sau khi ngã xuống, khiến cho Hùng nghe thấy, hoảng hốt vội vã chạy lên. Thấy tôi ngã trên giường, chàng sấn đến đỡ tôi ngồi dậy và hỏi:

— Có chuyện gì vậy hả em? Tại sao em lại bị ngã xuống như thế này?

Tôi biết chồng đang vô cùng lo lắng nhưng vì quá sợ hãi, tôi cũng chẳng nói nên được lời nào, bèn chỉ tay ra phía bên ngoài cửa sổ để cho chàng ngoái đầu ra ngoài

đó trong đêm đen để cho chàng cùng thấy hình ảnh người đàn bà lơ lửng vẫn còn đang ẩn hiện trong lùm cây lơ lửng.

Hùng theo hướng tay tôi chỉ, nhìn ra, nhưng chàng vội vã lắc đầu:

— Anh đâu có thấy gì ở ngoài kia đâu mà em sợ hãi quá vậy! Chắc lúc chúng ta ăn cơm chiều em đã uống hơi nhiều rượu khai vị nên mới bị chóng mặt và sanh ra ảo giác như vậy đó mà. Thôi, đừng sợ nữa. Hãy đi tắm cho tỉnh táo lại là xong.

Tôi cảm thấy hơi có chút an tâm trước sự vô về âu yếm của chồng và ngoan ngoãn đứng dậy đi vào phòng tắm... Hùng nhanh nhẹn tiến đến bên khung cửa sổ, chàng vói tay khép tấm màn dày phủ kín lấy khung cửa sổ như cốt ý để cho tôi được yên lòng.

Nhưng không ngờ lúc chỉ có một mình tôi đứng chuẩn bị áo khăn bên trong phòng tắm mờ mờ thì hình ảnh cô gái lơ lửng ban nãy lại hiện ra ngay trong tấm gương lớn dùng để soi mặt trong phòng tắm. Tôi lại một phen thất kinh hồn vía rồi không thể nào tự chủ được, tôi hét lên một tiếng thật kinh hoàng và tông cửa phòng tắm chạy ra. Nghe tiếng thét của tôi, Hùng đã xuất hiện ở ngay cửa phòng tắm tự lúc nào nên khi tôi vừa hốt hoảng phóng ra, chàng đã vội đưa hai cánh tay ra đón đỡ lấy tôi và ôm chặt lấy tôi một cách thương yêu như thể sẵn sàng bảo vệ cho tôi không cho bất cứ sự gì có thể chạm đến được. Tôi cũng vội vã ôm chặt lấy chồng để tìm sự an toàn tuyệt đối. Hùng ghé xuống hỏi nhẹ bên tai tôi:

— Em đã trông thấy điều gì đến phải hoảng loạn lên như vậy?

Tôi vừa định mở miệng nói ra hình ảnh con ma nữ mà tôi đã trông thấy lúc nãy ở bên ngoài cửa sổ và bây giờ lại thấy nó hiện ra bên trong phòng tắm thì, bất chợt, những cảm giác hâm hấp nóng bỏng, giống hệt như tình trạng lúc chúng tôi vừa từ quán ăn bước vào nhà vội quấn quýt lấy nhau, sự khao khát lại bùng lên mãnh liệt, khiến toàn thân tôi như vừa có một huyền lực nào đó từ bên ngoài chợ đến xâm chiếm trọn vẹn cả thể xác lẫn thần trí của tôi cũng lại đang bắt đầu bình bồng trôi dạt mãi vào trạng huống của thần thức mênh mông. Tối nhón gót và tự ngửa mặt lên đặt một cái hôn thật tình tứ trên bờ môi của Hùng, khiến chàng không kịp phản ứng... Chúng tôi lại quấn chặt lấy nhau như chẳng thể rời.

Hùng có vẻ thảng thốt, song chàng cũng chẳng phải đối được điều gì, lại đành thúc thủ nhặt cuộc với tôi để cùng tiếp diễn tấn tuồng yêu đương nồng nàn.

Thật ra thể xác của tôi lúc đó đã cảm thấy mệt mỏi rồi sau một ngày vừa làm việc, vừa đón nhận một nguồn tin vui với đứa con trong bụng khiến mãi xúc động, nhưng trong tâm tâm của tôi dường như không còn đủ sức để đề kháng, thêm nữa, tôi cảm thấy dường như có một ma lực huyền bí nào đó cứ dấy động mãi cơn khao khát dục tình để cho từ từ nó lại xâm chiếm và lấn át toàn bộ thân xác và tri thức của

tôi. Tôi đành bị khuất phục trong khi vẫn mơ hồ cảm thấy như vậy là một điều khác thường mà đáng lẽ, tôi phải biết tự chết. Nhưng không được nữa rồi!

Cho đến lúc hai vợ chồng tôi rời nhau ra và ngã vật trên mặt thảm vô tình thì trong tai tôi chợt nghe nổi lên lạnh lạnh những chuỗi cười đầy mãn nguyện vọng lại cơ hồ như rất xa xăm nhưng không kém phần kinh dị, tai nghe rõ ràng đến nỗi tôi có thể cảm nhận ngay được rằng tiếng cười đó phát ra từ hình ảnh cô ma nữ tôi đã thấy ban nãy, giọng cười nghe sao thật quá lẳng lơ, sao có vẻ như thách thức trêu người đến lạ lùng. Tôi cố vận động trí lực để bật dậy tìm kiếm dấu dắc chung quanh căn phòng. Nhưng tuyệt nhiên, chẳng có ai khác lạ ngoài Hùng đang nằm chìm đắm trong giấc ngủ đông thiếp sau một hồi chàng tiêu hao sinh lực giống như bao nhiêu lần.

Tôi mệt mỏi quá không thể trở dậy để làm gì, tôi cũng nằm tại đó, thiếp đi từ lúc nào không hay biết. Giấc ngủ kéo đến thật nhanh chóng nhưng cũng rất chập chờn đầy mộng mi. Tôi thấy tôi đang một mình đi lạc vào trong khu rừng già cây cối tối tăm chi chít và không có ngay một lối mòn để bước đi rõ rệt. Bỗng một tiếng rú rừng rợn vang lên như muốn lay động đánh thức tất cả khu rừng rậm này.

Người con gái ma quái tôi đã thấy bên ngoài khung cửa và trong phòng tắm vừa rời lại bất chợt hiện ra trước mặt tôi ngay trong khu rừng này lúc nào mà tôi cũng không hề hay biết. Sợ hãi quá, tôi chỉ biết ngây mặt ra đứng nhìn, miệng không thể nào nói năng ra được thành tiếng. Tôi mãi lắp bắp mà không thốt lên được lời nào.

Cô ta nói nhỏ nhẹ với tôi:

— Tôi với cô không có oán thù. Tôi tuy là một hồn ma chưa được siêu thoát nhưng không có ý làm hại cô đâu, cô đừng sợ sệt và cũng đừng nghĩ rằng tôi hiện ra để quấy nhiễu hoặc để trả thù. Tôi có một tâm sự muốn cùng cô bày tỏ và chia xẻ cùng nhau, nhưng tôi ngại, không biết cô có bằng lòng cùng tôi trò chuyện hay cô lại ngộ nhận hiểu lầm về những vong hồn cùng những hoạt động vô hình thuộc cõi âm giống như những ngộ nhận và hiểu lầm của nhiều người trên dương thế từ bao lâu nay vẫn thường nghĩ rằng cõi âm là những điều kinh dị, là những hồn ma hung tàn lam lũ lúc nào cũng chỉ muốn hiện ra để quấy phá hoặc trả thù. Đó là những định kiến hoàn toàn sai lạc và bất công, cho nên, hiếm khi “chúng ta” có được với nhau những quan hệ cảm thông.

Đúng ra thế giới vô hình của chúng tôi cũng có những loại hồn ma hung hăng bạo ngược, cũng có những vong linh bị bắt tử oan khiên với muôn vạn ân oán chất chồng, chưa được giải quyết thỏa đáng sau khi họ nhắm mắt lìa đời, cho nên cô hoặc những người còn sống trên dương thế nếu có cơ duyên, vẫn thường chứng kiến những hiện tượng hiển hiện lên để giải quyết cho xong những oan khuất muện phiền. Nhưng bù lại, phần đông triệu vạn hồn ma trong cõi ô minh thăm thẳm, không phải hồn ma nào cũng đáng kinh dị...

Như trường hợp của tôi là một giả dụ điển hình. Tôi muốn được gặp cô trong hoàn cảnh này cũng không có gì đáng để cho cô phải bàng hoàng ghê sợ. Vì vậy, cô hãy bình tĩnh nghe tôi bày tỏ đôi lời. Tôi muốn được cùng cô trở thành đôi bạn, cho dù chúng ta mỗi người hiện ở hai thế giới cách biệt âm dương. Không biết cô có bằng lòng không?

Giọng nói của cô hồn ma nghe sao đầy chân tình tha thiết, nghe sao nhuốm một chút gì đó thật đáng tội nghiệp bi thương khiến cho tôi ở trong trạng thái thực thực hư hư này cũng rất bồi hồi cảm động. Tôi lên tiếng nói với cô ta:

— Cô thật đã làm cho tôi rất đổi sợ hãi kể từ lúc chiều, ở trên ngọn tàng cây bên ngoài khung cửa sổ và trong căn phòng tắm của nhà tôi. Tôi chưa được biết tên cô là gì? Lại càng không hiểu sao cô không có mặc quần áo để che thân, để lộ ra như thế này trông không được đẹp mắt?

Bóng ma nữ phá ra bật cười thành tiếng:

— Cô nói vậy cũng phải! Chẳng là ở cõi vô hình chúng tôi không cần lệ thuộc vào quá nhiều phiền bận như khi còn tại thế, chúng tôi không cần thiết phải sử dụng tới y phục quần áo chỉ vì chúng tôi có một nhãn quan vô thường. Có nghĩa là, trong nhiều điều chúng tôi không cần phân biệt, không cần phân định giai cấp thấp cao, hay trai gái trẻ già, không có chia ra những giai cấp sang hèn, hay dở mà chỉ có một qui luật thật rành mạch phân minh dựa trên nghiệp quả của mỗi vong hồn để mà phải chú ý. Đó là vấn đề Thiện, Ác của mỗi vong hồn, của từng nghiệp quả để được xếp loại và quả trị mà thôi.

Nhãn quan thường lệ của cô nhìn thấy tôi cũng chẳng có chi đáng phải quan tâm. Nếu cô không tiện nhìn tôi như thế này, thì tôi sẽ cho cô thấy tôi dưới một hình thể khác để cô được an tâm hơn. Cô chịu vậy chứ gì?

Nói vừa xong, hồn ma nữ đã hóa thân thành một hình bóng có mặc đầy đủ quần áo chỉnh tề tươm tất. Cô ta vẫn đứng cạnh kề trò chuyện với tôi ở trước mặt như hai người bạn rất thân. Cô ta tỏ ra từ tốn khác thường và cho đến bây giờ cô ta mới tự giới thiệu:

— Có lẽ, cô không biết tôi là ai? Tên tôi là gì và tại sao chúng ta có cơ duyên hôm nay hội ngộ để chuyện vãn, tâm sự với nhau.

Cô ta duyên dáng vấn gọn lại mái tóc đen dài rồi ôn tồn kể cho tôi nghe tất cả những gì thuộc về cô mà tôi chưa bao giờ được biết.

Cô ta vốn là một sinh viên sắp ra trường trong thời gian mười chín năm về trước, tên là Nguyễn Thị Thảo Chi. Thảo Chi năm đó đã quen biết với Hùng tức là người chồng yêu thương hợp pháp của tôi bây giờ. Cách đây gần 20 năm về trước, Thảo Chi

là một cô gái tuổi độ hai mươi. Hùng đã yêu Chi và Chi cũng đã yêu Hùng. Lúc bấy giờ hai người còn đang đi học và tình yêu đã rộ nở trong tim. Hùng bị động viên và phải từ giả trường lớp sách vở thị thành để lên đường làm nhiệm vụ của người con trai thời chinh chiến. Hai người đã thề non hẹn biển cùng nhau. Chàng sẽ có ngày trở về sau thời gian thụ huấn. Lúc đó, Thảo Chi cũng đã ra trường để rồi hai người sẽ chính thức trở thành chồng vợ. Câu chuyện tình trong thời chinh chiến với những giấc mộng ái ân thơ mộng và nuôi nhiều hy vọng biết bao. Và đã biết bao nhiêu cánh nhận thư tình hàng ngày nối kết hai mối ân tình tưởng đâu sẽ đời bền vững. Nào ngờ, một trong hai kẻ đã phải sớm lìa bỏ trần tục ra đi mãi mãi không có lúc quay về, khiến cho Hùng ngày đêm thương nhớ hình bóng cũ.

Số là căn mệnh của Thảo Chi đã phải chết trong một tai nạn rừng rợn trong một buổi chiều, xảy ra trên đường Trương Minh Ký, khúc cổng xe lửa số 6 mà từng chiều chiều thường có những chuyến xe lửa tốc hành từ phía Dĩ An - Biên Hòa - Thủ Đức chạy qua. Hôm đó, Thảo Chi từ nhà lái chiếc xe PC trở lại giảng đường để tham dự một buổi thực tập về đêm. Nàng chạy xe đến cổng xe lửa đúng vào lúc có một chuyến xe chạy ngang, nàng ngừng xe lại ở phía bên đây khúc cây cản ngang đường như bao nhiêu chiếc xe khác đang từ hai chiều đi tới. Chuyến xe lửa vun vút lao qua thật huyền ảo trong những hồi còi dài. Bỗng từ ngay phía sau lưng chiếc xe PC nhỏ bé do Thảo Chi đang tắt máy đứng đợi có một chiếc xe taxi không hiểu vì sơ ý cách nào mà cứ vô tình lấn tới, lấn tới để rồi cứ như vậy mà lấn tới mãi không thôi, để mặc cho Thảo Chi cùng những người lái xe đang có mặt ở phía trước, ở chung quanh phải thất thanh hét lên hỗn loạn trong lúc chiếc xe PC của Thảo Chi bị đẩy tới, vượt qua bề gầy cả khúc cây đang chắn ngang đường cho đến khi bánh xe trước của Thảo Chi đã ra dần tới khoảng cách hiểm nghèo của chiếc xe lửa vẫn hùng hục vượt qua.

Sự hiểm nghèo chỉ xảy ra trong khoảnh khắc khi chiếc bánh xe trước của Thảo Chi bị móc vào bên hông thân tàu và ngay lập tức bị kéo đi trong khi vạt áo dài của Thảo Chi còn đang gài trên chiếc ghi đông của chiếc xe găng máy nhỏ bé. Vạt áo bị kéo mạnh rách toạc nhưng không rách hẳn và vẫn còn đủ sức để kéo tròn thân thể của Thảo Chi cuốn vào dưới những bánh xe nặng nề để rồi nàng phải chết không kịp phò linh hồn.

Khi những toa tàu đã được ngừng lại hẳn thì Thảo Chi đã vĩnh viễn lìa đời với những vết thương kinh hoàng vương lại trên một tấm thân đã bị nghiền nát, kéo xé tả tơi không toàn xác, trôi rùng rợn vô cùng. Chỉ một ít phút giây, Thảo Chi đã hóa ra người thiên cổ trong một tai nạn rừng rợn bất ngờ, chắc chắn linh hồn của nàng còn vương mang nặng nề bao nhiêu là u hoài oan khuất, luyến ái lẫn kinh hoàng.

Đến những tháng ngày Hùng mãi khóa ra trường, trở về chỉ để còn một việc chàng đem những đóa hoa tang tìm đến mộ phần của người yêu - của Thảo Chi - để mà ngậm ngùi thương xót. Kể từ đó, Hùng giữ mãi hình bóng của người yêu để cho niềm tương tư tiếc hận ở trong lòng mỗi ngày một thêm u sầu héo hắt.

Chàng tôn thờ và chọn một đời sống câm lặng, lằm lũi trong suốt những tháng năm dài binh nghiệp để giữ trọn mối tình thủy chung, cho đến khi lưu lạc sang đây rồi đột nhiên gặp gỡ cô gái là tôi bây giờ mà ngay từ lúc ban đầu quen biết, Hùng đã không ngớt dành cho tôi những câu nói tán tụng ngọt ngào và lúc nào chàng cũng không tiếc lời khen tôi xinh đẹp, hiền thực và đoan trang cho đến khi hai chúng tôi thành vợ chồng, trải qua những tháng ngày êm đềm hạnh phúc. Càng hạnh phúc vô biên khi chúng tôi khẩn nguyện để có một mụn con cho vui cửa vui nhà thì chúng tôi cũng đã được toại nguyện.

Cuộc đời tỵ nạn của chúng tôi như vậy, tưởng đã chẳng còn có điều chi để mà hối tiếc nếu, bất ngờ, không có vong hồn ma nữ của Thảo Chi hiện ra, ân cần kể lể cho tôi biết rõ là Thảo Chi vẫn còn yêu Hùng đến không thể nào quên được. Có thể vì quá nặng lòng luyến ái, nên nàng khó mà được siêu độ, và vẫn còn nuối tiếc tiền nghiệp thế gian, vẫn còn nuôi giữ mãi mối tình xưa với tấm tình yêu dấu thiên thu bất tận với Hùng.

Chính Thảo Chi đã thổ lộ rõ ràng rằng vì còn quá yêu Hùng và cũng tự biết rằng nàng cả gan hành xử như vậy là có lỗi, là phi lý và bất công cho một người vợ thật vô tội là tôi. Nhưng Thảo Chi đã không thể tự kiềm hãm được lửa tình, nàng đã không tự chết được sở cầu luyến ái cho nên đã đường đột xử dụng thân xác đàn bà của tôi để cùng với Hùng vui vầy những cuộc mây mưa mà tôi không hề chủ động, chẳng vậy mà sự kiện khiến tôi cứ bị sống trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê, nửa thực nửa hư như một kẻ bị mất hết hồn phách và xác thân thì cứ như bị muốn rời ra từng mảnh mà không ngưng nghỉ được những trận cuồng nộ của xác phàm. Riêng đối với Hùng, không thể nào phiền trách anh ấy, Hùng vừa rất yêu thương vợ, lại mang bản chất ham hố và xung động thường lệ của một người đàn ông, một người đàn ông thủy chung và chỉ muốn cho vợ của mình được chan hòa hạnh phúc. Chàng không có chút ngờ vực nào về những lần vợ chồng gần gũi nhau mà thực ra Hùng đang gần gũi với một hồn phách khách, vốn là người yêu xưa nhưng lại ẩn náu trong chính xác thân của vợ mình. Thật không có lý do chi chính đáng để cấm đoán hoặc ngăn cản một người đàn ông yêu thương và chung đụng thường xuyên với người vợ đầu ấp tay gối của mình. Có trách chẳng là phải trách cả hai vợ chồng đều không cùng một lòng bảo nhau để tự chế, để khỏi bị xô ngã liên tục vào những cơn thịnh nộ của xác thân. Nhưng tại sao chỉ trách Hùng, trong khi chính vợ chàng – qua sự thúc đẩy vô hình của hồn ma Thảo Chi – luôn luôn đòi hỏi và chủ động.

Thảo Chi nhìn tôi bằng tia nhìn đầy tội nghiệp. Nàng thẳng thắn thú nhận với tôi như một người bạn thân thiết đã quen tự thuở nào. Nàng thì thâm tâm sự:

— Chắc cô cũng thừa nhận rằng tình cảm thương yêu có những ràng buộc lạ lùng không ai có thể giải thích. Tôi tự biết đã làm những điều không phải và thật sự có lỗi với cô. Nhưng tôi cũng không biết phải làm sao để ngăn được những dục vọng điên cuồng cùng những khát khao luôn luôn đẩy động từ tận đáy lòng, cho nên tôi đã

phạm tội, tôi đã có lỗi với cô. Tôi biết, tôi sẽ bị bề trên thống trách và trừng phạt nặng nề. Nhưng tôi xin thú nhận, tôi không thể nào cầm lòng được mỗi lần tôi nhìn thấy Hùng và cô âu yếm lẫn nhau, cho nhau những ái ân mặn nồng của đời làm chồng vợ, trong khi tôi là một hồn ma vô hình, còn quá tha thiết yêu anh, khao khát được cùng anh vui vầy tình tự. Và cũng chỉ vì yêu anh như thế mà hồn tôi còn vương mắc duyên nợ ân tình nên không thể nào siêu thoát để lên đường tiếp nhận một kiếp khác. Tôi ghen tuông đó mà.

Nhưng tôi mong cô hãy dành cho tôi niềm thông cảm. Chúng ta đều là đàn bà như nhau. Mặc dù cô là vợ chính thức và hợp pháp của anh Hùng. Nhưng còn tôi, dù sao tôi cũng là người đến với anh ấy từ trước và anh ấy cũng rất hết dạ yêu tôi. Vì vậy cho nên, tôi không thể quên anh ấy được đâu. Anh ấy là của tôi, tôi không bao giờ chịu để mất anh ấy thêm một lần nữa cho dù bây giờ tôi chỉ là một vong hồn không có dương lực để cùng anh chung sống, nhưng tôi nhất định không thể mất anh...

Hồn của Thảo Chi say sưa biểu lộ như chỉ sợ tôi ngăn cản không để cho nàng nói nữa. Phần tôi chỉ biết lắng nghe mà không nói được với Thảo Chi lời nào rồi bất ngờ tôi liên tưởng đến cái thai đang cưu mang trong bụng. Tình mẫu tử đột nhiên trở dậy đem đến cho tôi một sức mạnh phi thường để không còn ngần ngại hay sợ hãi nữa.

Tôi vội vã nói với Thảo Chi:

— Tôi đã có con với Hùng. Đứa con này là do cả hai vợ chồng chúng tôi thành tâm cầu khẩn nên mãi đến nay mới có. Tôi mong cô hãy dành cho chúng tôi một cơ hội để cho đứa nhỏ được chào đời...

Hồn Thảo Chi phá ra cười nghe thật rùng rợn:

— Ai bảo nó là con của cô? Nó là con của tôi mới đúng! Cô quên mất rằng cô lấy Hùng đã gần mười năm, sao đến giờ này cô mới có thể thụ thai? Các vị bác sĩ chẳng từng nói cho cô biết là thể chất của cô không có thụ thai là gì? Cô phải hiểu điều này hơn ai hết chứ! Nó đích thị là giọt máu của tôi, của những lần Hùng với tôi yêu nhau say đắm và thân thể của tôi chỉ là một công cụ cho tôi vay mượn mà thôi.

Tôi cảm thấy bần thần bối rối. Chẳng thể nhận định được thực hư trong lúc này. Vong hồn Thảo Chi nói không phải là không có lý. Tôi đã bao lần đi thử nghiệm với các bác sĩ chuyên môn, đã được họ cho hay tôi không có chức năng làm mẹ cơ mà. Trước giờ tôi vẫn cho rằng chính nhờ vào lời cầu khẩn vô cùng tha thiết của hai vợ chồng, tôi mới được Phật Trời ban cho một đứa con cầu tự. Nay hồn Thảo Chi lại nói ra sự thật này làm sao tôi không bàng hoàng bối rối. Nhưng cho dù là vậy thì bốn phận của tôi, bốn phận của một người sắp được làm mẹ, tôi cũng cần phải nhắc nhở với hồn phách của Thảo Chi đôi điều cần thiết. Tôi nhỏ nhẹ nói với nàng:

— Cô nói sao tôi đành chỉ biết vậy. Nhưng dầu thế nào, tôi cũng phải bảo vệ và gìn giữ cho thai nhi để cho đứa con tôi đã cưu mang phải được chào đời một cách bình thường khỏe mạnh, nó không thể nào chịu đựng được những biến loạn quá độ của những cơn điên loạn dục tình mà cô đã dùng xác thân của tôi để mà mê hoặc, lôi kéo anh Hùng. Cô phải chấm dứt những hành động cuồng loạn đó lại để đứa bé có đủ điều kiện dinh dưỡng trong an toàn.

Hồn Thảo Chi như sự nhớ lại việc này, cô ta lên tiếng:

— Điều này thì đúng! Vậy tôi hứa với cô, sẽ không làm tổn hại đến thai nhi nhiều để cho nó được mạnh khỏe. Nhưng bắt tôi phải xa cách Hùng thì tôi không thể nào hứa với cô cho được. Tôi vẫn còn rất yêu anh, vẫn muốn có anh luôn luôn bên cạnh của mình, cho dù chúng tôi là hai miền âm dương khác biệt. Cô hãy cứ an tâm và nhất là đừng bắt buộc, cấm đoán tôi phải xa Hùng. Nếu không, cô sẽ ân hận đó.

Nói đến đây, hình bóng của Thảo Chi chợt tan biến trong sương mờ đang phủ ngập đầy trong cánh rừng già rậm rạp. Một cơn gió lạnh thổi tới khiến tôi thoát chốc tỉnh lại dần dần. Căn phòng ngủ của vợ chồng chúng tôi vẫn hoàn toàn im vắng, đèn điện ở trong phòng vẫn bật sáng khắp nơi. Hùng vẫn ngủ mê mệt trên mặt thảm vô tình và cũng giống như tôi, trên người chàng cũng không có một tấm chăn che phủ...

Tôi xấu hổ quá, vội vã đứng bật lên vớ đại tấm khăn phủ giường rồi đi nhanh vào phòng tắm. Cũng may, các cửa nẻo trong phòng ngủ đều được đóng kín. Dòng nước ấm tưới xuống khắp châu thân giúp cho tinh thần tôi tỉnh táo lạ thường để hồi tưởng lại tường tận những diễn biến mà tôi vừa trải qua với vong hồn ma nữ mà bây giờ đây tôi còn nhớ được cả tên họ của cô ta. Tuy vậy, lòng tôi vẫn không khỏi ngỡ vực về những gì tôi với vong hồn Thảo Chi đã trao đổi.

Tôi định tâm chờ đợi một cơ hội nào đó thật thuận tiện sẽ đem tất cả những chi tiết này ra để thảo luận với Hùng. Kể từ lần sau đó, đúng như lời Thảo Chi đã hứa trong giấc mơ, nhịp độ chăn gối giữa vợ chồng chúng tôi đã có phần trở lại bình thường, tuy rằng những lần xảy ra bất chợt, những lúc mê đắm loạn cuồng không phải là đã được hoàn toàn chấm dứt, nhưng ít ra, tôi cũng có thể kham nổi và đứa bé trong bụng của tôi cũng đang được lớn dần, còn đợi chờ đến ngày tôi khai hoa nở nhụy.

Chồng của tôi đã rất kinh ngạc vào một lần chúng tôi dắt nhau đi phố, cùng nhàn nhã trò chuyện trong một quán nước, giữa ban ngày. Tôi đã nói với anh thật bình dị ôn hòa, cốt không để cho Hùng có ý nghĩ cho tôi là người tò mò hoặc là ghen tuông bóng gió:

— Anh còn nhớ người con gái nào tên là Thảo Chi, Nguyễn Thị Thảo Chi không?

Thật là tội nghiệp. Hùng há hốc miệng ra nhìn tôi một cách lạ lùng:

— Cô ta là người yêu của anh lúc trước, lúc còn ở bên nhà đạo anh còn đi học. Chuyện đó đã lâu lắm rồi và cô ta chẳng may qua đời trong một tai nạn.

Tôi ngắt lời Hùng:

— Cô ta bị cuốn vào xe lửa, bị kéo đi và chết rất thê thảm phải không anh?

Hùng trợn mắt nhìn tôi kinh ngạc:

— Sao em biết rõ vậy?

— Em còn biết cô ta bị chết ở đâu nữa kìa! Cô ta bị chết trong một buổi chiều, tại cổng xe lửa số 6 trên đường Trương Minh Ký, gần khu nhà thờ Ba Chuông trong lúc anh còn đang đi học quân trường.

Đến lúc này thì Hùng không còn thể nào giữ được bình tĩnh, chàng chồm qua mặt bàn nắm lấy tay tôi:

— Sao em biết rõ từng chi tiết quá vậy? Bộ lúc đó em cũng có mặt ở nơi Thảo Chi gặp nạn à?

Tôi lắc đầu nhẹ, đáp cụt ngủn:

— Không?

Hùng hỏi vặn:

— Em nói không có nghĩa là gì? Không ở nơi đó lúc xảy ra tai nạn, tại sao em biết được rõ rệt những chi tiết mà ngay cả anh cũng chỉ được nghe người nhà thuật lại?

Tôi ôn tồn chậm rãi nói hết cho Hùng nghe tự sự. Bắt đầu từ một buổi chiều năm trước, khi chúng tôi từ quán ăn trở về nhà rồi cuống cuồng quần lấy nhau như hai con dã thú đói mồi, rồi tôi nhìn thấy rõ ràng hình ảnh của Thảo Chi trần truồng hiện ra giữa lùm cây bên ngoài cửa sổ phòng ngủ, ngay cả trong phòng tắm, rồi chẳng bao lâu sau đó vợ chồng chúng tôi lại tái diên cơn khao khát dục tình rồi cả hai cùng ngã ra ngủ say trên mặt thảm, rồi trong giấc đồng thiếp chiêm bao, cô ta đã hiện đến và kể lại tự chuyện của Thảo Chi không thiếu sót một chi tiết nhỏ nhất nào.

Đến nước này thì chồng tôi không còn có lý do để chàng cho rằng tôi đang đặt điều, bịa chuyện chọc phá chàng hoặc là tôi làm vậy để tỏ dấu ghen tuông bóng gió, trong khi tôi thật không biết một chút gì về những năm tháng đã qua của Hùng trong dĩ vãng, tôi lại cũng chẳng bao giờ tìm hiểu hoặc thắc mắc về những mối tình thuở đầu đời của chồng, của Thảo Chi với Hùng đã diễn ra như thế nào. Tôi thuộc loại đàn bà thủ phận và chân chất. Tôi gặp Hùng, yêu Hùng rồi chúng tôi trở thành một đời chồng vợ. Tôi chỉ biết rõ một điều là thương yêu và chiều chuộng chồng tôi tất cả

những gì do anh đề nghị. Ngược lại, chồng tôi cũng hết mực nhường nhịn và yêu chiều lại tôi. Cuộc sống bình lặng của chúng tôi thật ra chẳng có vấn đề gì, cho đến ngày vong hồn của Thảo Chi xuất hiện và xen vào chi phối, chi phối quá mạnh mẽ trong vai trò chần gối vợ chồng, khiến cả hai chúng tôi đều bị gần như là kiệt lực, trong lúc chồng tôi thì rất đỗi vô tư, không nghĩ ngợi gì. Cứ tưởng diễn ra như vậy là do lòng tôi ham muốn và chàng sẵn sàng dốc hết sinh lực để đáp ứng và chiều chuộng tôi, để tôi khỏi buồn lòng. Thật vô cùng tai hại.

Tôi nhận thấy rõ là tôi không thể nào đủ sức để kham nổi tình trạng miệt mài trong ái ân dục vọng, bởi vì trong sinh hoạt hằng ngày, tôi còn quá nhiều vấn đề phải chur toàn bốn phận, sức khỏe và thời gian ở xứ này vốn là một điều hệ trọng cho bất cứ ai muốn kiện toàn đời sống. Nếu chúng tôi cứ bị miễn cưỡng tiếp tục như vậy thì chúng tôi không còn sức khỏe và nghị lực để chăm lo cho đời sống, nhất là tôi lại sắp sinh con. Từ đó, sức khỏe và thời giờ còn đâu nữa để mà chuẩn bị chu toàn, rồi cũng sẽ bị tiêu tán mất mà thôi.

Tôi thật sự hoảng hốt bày tỏ mối lo ngại này với chồng thì Hùng cũng ra chiều đồng ý, chàng quả quyết nói với tôi:

— Ăn thua là ở mình, em ạ! Chúng ta sẽ cố chần tỉnh cho nhau thì Thảo Chi đâu có thể sai khiến chúng ta mãi được...

Nghe Hùng nói như vậy, tôi thương chồng nên cũng tin theo và hy vọng chúng tôi có đủ sáng suốt để nhắc nhở nhau phải tự chủ, mực thước.

Nhưng thực tế không diễn ra như lòng chúng tôi ước định. Thể xác của tôi vẫn trở thành công cụ bất khả kháng để cho Thảo Chi dùng để hưởng thụ bất tận với Hùng. Phần của Hùng thì chàng giống như một đứa trẻ nhỏ vô tư lự và thơ ngây, hễ chớm bị chút mê hoặc trên thân xác là chàng bị mê đắm và nhập cuộc tức thời để rồi, cả hai chúng tôi, những khi tỉnh lại chỉ có một niềm ăn năn hối tiếc với hai thân xác rã rời.

Cho đến một ngày, tôi lấy lại được trạng thái hoàn toàn tỉnh táo để dứt khoát nói chuyện với chồng tôi. Tôi nói với Hùng về một quyết định mà tôi đã cân nhắc từ lâu lắm rồi. Chúng tôi nhất định phải tạm thời xa nhau. Tôi nói:

— Em không thể nào chịu đựng hoàn cảnh quái dị này lâu hơn được nữa, lại càng không thể nào chấp nhận việc Thảo Chi mượn lấy xác của em để cho cô ta hành hạ anh liên tục cả đêm lẫn ngày.

Chồng tôi tỏ ra vô cùng bàng hoàng khi nghe tôi nói đến chuyện phải xa nhau. Chàng hỏi lại tôi mà không dấu được sự bức dọc trong lòng:

— Tại sao em phải quyết định như vậy? Tại sao chúng mình đành phải xa nhau? Nhất định chúng ta sẽ tìm ra giải pháp thỏa đáng để hóa giải tình trạng này...

Chồng tôi khẳng khái nói như vậy. Nhưng tôi biết cả hai chúng tôi đã bất lực thật rồi. Chúng tôi không cách nào có thể tự chủ hoặc chặn đứng được những ham muốn thác loạn của Thảo Chi, của một hồn ma quay về đòi lại món nợ ân tình mà ngày xưa đã bị vuột mất.

Tôi biết rõ như vậy và quyết định phải ra đi. Đi đến một tiểu bang xa xôi để chấm dứt tình trạng ân ái loạn cuồng này và nhất là để sanh đẻ đứa con đầu lòng mà tôi vô cùng yêu quý, cho dù hồn ma Thảo Chi có nói thế nào đi nữa cũng mặc. Tôi đành gạt lệ xa Hùng, xa hẳn người chồng, mà tôi vẫn còn yêu thương nhất mực sau những năm tháng hương lửa mặn nồng.

Một năm sinh sống bình yên trôi qua sau khi tôi hạ sanh được bé Hiền toàn vẹn khỏe mạnh. Con gái đầu lòng của tôi bây giờ đã lớn. Cháu rất bụ bẫm đáng yêu, diện mạo khôi ngô trong sáng lạ thường. Tôi chợt có ý định đưa con trở về chốn cũ để tìm lại chồng tôi để cho anh được nhìn thấy mặt con lần đầu và chia sẻ niềm hoan lạc của một người cha vốn hằng mong ước có được đứa con để thương yêu trong cuộc sống.

Mẹ con chúng tôi bỗng bế nhau tìm lại chốn xưa trong tâm trạng nửa vui nửa lo lắng muộn phiền vì những ngày tôi ra đi biệt, không để lại bất kỳ một dấu tích hoặc mối dây liên lạc nào.

Căn nhà xưa cũ với bao nhiêu hạnh phúc êm đềm của vợ chồng chúng tôi giờ đây đã bị thay tên đổi chủ. Hùng cũng đã ra đi, không còn hiện diện ở trong nhà khiến cho tôi vừa bàng hoàng vừa lo sợ, không biết số phận của Hùng ra sao.

Hai mẹ con tôi đành tạm lưu ngụ trong một quán trọ rẻ tiền để đi dò la tin tức của Hùng, của một người chồng đầy tội nghiệp. Sau mấy ngày dò la tìm tòi ở tất cả những người quen biết thân sơ của vợ chồng chúng tôi khi trước. Một người thím họ của Hùng đã kể lại đầu đuôi câu chuyện của Hùng cho tôi nghe. Bà nói trong tiếng nấc nghẹn ngào:

— Thằng Hùng chết đi thật đúng là căn phần đoản mệnh nghiệp chướng của nó. Sau khi cháu bỏ đi rồi, cuộc sống thường nhật của nó là những chuỗi ngày im lìm khép kín. Nó chẳng còn giao tiếp với ai. Nó đến sở làm và trở về trong căn nhà suốt ngày cửa đóng im ỉm, rất ít khi tiếp xúc với bên ngoài cho đến ngày chúng tôi bất chợt chạm mặt nó với một hình thể xơ xác tả tơi, sắc diện bạc nhược với tấm thân héo gầy giống như một cái cây đã bị hao mòn tinh lực khô héo lạc thần.

Chúng tôi ai nấy đều cảm thấy hết hồn, đến ép nó phải đi khám bệnh và chạy thầy chạy thuốc mãi cho đến khi có người biết nó mắc phải bệnh tà, bèn đưa nó đi tìm

thầy để trừ khử, nó cũng chẳng chịu nghe. Mãi cho đến khi pháp sư phải triệu hồn cô ma nữ trở về khuyên bảo hồn ma buông tha cho nó. Cháu phải biết, hồn con ma là một cao thủ tinh tường, triệu hồn cô ta trở về không phải là một việc làm giản dị và dễ thực hiện.

Lúc bị gọi hồn về, cô ta ra mặt chống đối và nhất định không chịu để bị khuất phục, ngay cả khi vị pháp sư thắp đến chín cây nến để dẫn độ soi đường và cô ta vẫn luôn luôn cố tình đi lạc. Sau chót, cô ấy vẫn bị khuất phục phải bị triệu trở về, nhưng rất hần học và nói năng đầy lý sự:

— Tại sao các người bắt tôi phải rời xa người đàn ông mà tôi rất yêu thương. Chúng tôi có làm điều gì để hãm hại ai đâu. Chúng tôi thỏa hiệp dâng hiến cho nhau tình yêu giống như tất cả mọi người. Hà có chi mọi người lại bắt chúng tôi phải chia duyên rẽ thúy?

Hồn cô ta lý luận chắc nịch như vậy thì pháp sư cũng còn chỉ biết lắc đầu. Nhưng chẳng lẽ mọi người thấy chết mà không cứu, thấy thân xác của Hùng mỗi ngày thêm tiêu hao mòn mỏi mà làm ngơ để mặc cho người đàn ông miệt mài trong nhục dục với hồn ma cho đến khi phải quy xuống, trút linh hồn.

Mọi người sau khi nghe vong hồn ma nữ mà chỉ có tôi biết rõ tên của cô ta là Thảo Chi đã quay về đòi hỏi chồng tôi phải cùng với cô ta vui vầy trong duyên tình xưa cũ, họ đành phải vắn hỏi ý định của Hùng. Họ nói cho Hùng biết:

— Anh đang bị một vong hồn ngày đêm ám ảnh và vầy cuộc mây mưa. Anh phải tỉnh táo để nhận định việc chánh tà. Chỉ có anh, có những quyết định sáng suốt và dứt khoát của anh mới có thể cứu cho anh tránh được cái chết đã cận kề vì kiệt dần tinh lực mà thôi. Anh có bằng lòng để cho chúng tôi giúp anh tìm lại cuộc sống trong sáng bình yên. Anh đừng quên anh còn có nghĩa vụ với cuộc đời, với đứa con và người vợ còng đang vì anh mà rất thảm thương đau khổ. Anh hãy cho chúng tôi biết, anh có chịu dứt khoát chấm dứt mối liên hệ vô hình với vong hồn con ma nữ này thì mới mong chúng tôi có lý do để khử trừ nó.

Bặt tiếng khá lâu, Hùng mới nhìn vị pháp sư và chàng nhè nhẹ lắc đầu. Có nghĩa là chàng không chịu từ bỏ những đam mê khoái lạc lạ kỳ với vong hồn ma nữ. Chàng sẵn sàng chịu chết trong cái bẫy kinh khiếp của dục vọng đam mê.

Vong hồn ma nữ tên Thảo Chi đắc chí phân trần sau những chuỗi cười dài lạnh lạnh:

— Đó! Các người thấy rõ chưa? Chúng tôi yêu nhau mà sao các người lại muốn cho chúng tôi phải cách biệt chia lìa. Chúng tôi đâu có làm chi nên tội.

Nói rồi hồn ma thoát đi trong khoảnh khắc và Hùng cũng thất thểu ra về. Chàng tiếp tục kéo lê thêm những tháng ngày miệt mài nhục dục với vong hồn ma nữ chẳng còn màng đến mọi sự ở chung quanh cho đến khi sau đó chẳng bao lâu, người ta phát giác ra xác thân gầy lạnh cứng của Hùng trong căn nhà nay đã trở thành hoang tàn lạnh lẽo, trống trải hỗn mang, hoàn toàn không có bàn tay chăm sóc của con người.

Tôi lắng nghe người thím họ của Hùng sụt sùi kể lể đầu đuôi câu chuyện đầy thương tâm đã dần dần ập xuống số phận của chồng mà không còn cơ cứu vãn vì sự đam mê vụng dại đến ngu xuẩn của anh, để đến nỗi phải chết khô héo trong khi tôi và đứa con thân yêu của anh vẫn có mặt nơi này, vẫn còn xót thương cho anh, cho một linh hồn si dại không chịu tìm về với cuộc sống đầy xinh tươi và ánh sáng hạnh phúc của trần gian.

8. Chuyện Ma Đòi Lính

Nhắc đến Ma hay nhắc đến những chuyện huyền bí thuộc thế giới siêu hình thì có lẽ không ai đã không một lần nghe nói tới hoặc đã được nghe kể lại. Nhưng nói đến việc trực tiếp gặp ma, đối diện với ma, chuyện trò hay giao hữu với ma, xa hơn chút nữa là sự cảm thông hoặc bị ma nhập hấn vào một người nào đó để chế ngự thân xác và tâm thức của họ thì không phải ai ai cũng đều có cơ duyên để chứng nghiệm và đó chính là nguyên nhân càng khiến cho những định kiến của thế gian nghĩ về quỷ ma, nghĩ về thế giới siêu hình, đôi khi trở nên rầy đầy những điều kỳ bí và thường bị thù dệt quá đáng theo một thiên kiến ghê gớm kinh dị để cho những người chưa bao giờ gặp ma trở nên hãi hùng khiếp sợ. Thật ra, chúng ta đều nhận biết một cách rất rõ ràng rằng, những điều ghê ghê kinh dị không phải chỉ xảy đến từ những hoạt động của âm giới mà ngay cả trong đời sống hiện thực của chúng ta hằng ngày, cũng đâu có thiếu gì những sự kiện còn kinh dị hơn gấp bội, những sự kiện đó còn đưa đến những hậu quả đầy kinh hoàng khác hơn thế nữa. Nhưng đối với điều đó, tác giả không có chủ đích để bàn luận trong câu chuyện huyền bí này, chúng tôi chỉ đề cập đến một cách phiến diện trước khi kính mời quý vị cùng tham dự vào câu chuyện một người lính chiến thuộc QLVNCH có đời sống rất bình thường và anh đã chẳng bao giờ muốn mà vẫn cứ có nhiều cơ duyên phải gặp gỡ những vong hồn đã khuất mày khuất mặt ở bên kia thế giới trong suốt quãng đời binh nghiệp...

Người lính chiến có duyên cơ với ma, với những sinh hoạt thuộc âm giới đó tên của anh là Long, là một quân nhân vạm vỡ khỏe mạnh. Tánh tình Long hồn nhiên yêu đời và rất vui tính. Lúc nào Long cũng có trên môi nụ cười cởi mở hiểu theo đúng nghĩa đen, tức là miệng cười của Long lúc anh hoan hỉ thì ngoài tiếng cười dòn như sấm nổ, hai vành môi của anh còn cười và mở hẳn ra để lộ diện thật rõ ràng hai hàm răng vừa to quá khổ vừa trắng hếu, trông anh rất đối vô tư và không ai có thể nhìn anh mà nín được cười. Đã vậy, khi nói chuyện, Long còn có giọng nói sang sảng, đứng ở xa anh đến cả trăm thước, chúng tôi vẫn có thể nghe rõ mồn một tiếng Long nói, cười. Anh cũng là người có bản chất mộc mạc, thích hòa đồng và vui tính. Vui tính và vô tâm đến nỗi có những lúc bạn bè gặp phải chuyện không vui, rất không cần đến sự vui tính của anh, Long cũng cứ tự nhiên xen vào làm cho bầu tâm sự hoặc câu chuyện tâm tình của bạn bè bị anh phá đám một cách lãng nhách. Thỉnh thoảng có người trực tính, cự nự lại cái bản chất vô tư lự của Long thì anh toét hẳn miệng ra cười đáp lại:

— Tao đâu có biết chúng mày đang có những chuyện quá nghiêm trọng đến như vậy. Sao không chịu nói trước...

Nói là nói cho có lệ như vậy, chứ chẳng ai lấy thế làm phiền lòng. Vả lại tánh tình của Long trẻ trung như vậy thì bạn hữu, ai cũng đã biết, chẳng ai nỡ để tâm giận anh mà làm gì.

Ngay từ đêm đầu tiên mấy trăm quân nhân tập sự chúng tôi vừa từ Sài Gòn được chiến hạm Hải Quân chuyển vận ra Nha Trang thụ huấn quân sự ở quận trường thuộc vùng cát trắng này, cả khóa lính mới của chúng tôi đã có dịp biết đến tên tuổi của Long vào một dịp tình cờ.

Số là chiến hạm chuyên chở chúng tôi vừa mới cập bến trong lúc đêm đã về khuya, nhưng tất cả khóa sinh đều phải hoàn tất mọi thủ tục nhập trại cho nên mọi người được cán bộ huấn luyện quân trường ra lệnh phải tề tựu tập hợp trước sân cờ để lãnh quân trang quân dụng, để rồi sau đó, mọi người được phân chia theo từng đại đội, trung đội rồi tiểu đội để tạm thời tìm chỗ ngủ qua đêm. Và bởi vì đêm đã quá khuya, tất cả hóa sinh tân binh chúng tôi được lệnh phải phân tán theo từng đơn vị vừa mới được gấp rút phân chia để tự tìm lấy chỗ ngủ tạm qua đêm trong một dãy building (tòa nhà) bị trống trơn dường như đã xây khá lâu năm nằm ngay sát hàng rào doanh trại, ngoài kia không xa lắm là bờ biển với tiếng sóng vỗ rì rào suốt đêm ngày. Người khóa sinh tiểu đội trưởng tiểu đội của tôi chấp hành lệnh điểm danh quân số báo cáo lên cán bộ huấn luyện trước khi đến chỗ nằm đã được chỉ định. Vì là lính mới, chúng tôi chưa thuộc hết tên tuổi và mặt mũi của nhau. Vì vậy, người khóa sinh vừa được chỉ định làm tiểu đội trưởng loay hoay điểm danh tới điểm danh lui, mãi một lúc sau mà vẫn còn thấy vắng mặt một người. Anh ta vội báo cáo lên vị sĩ quan cán bộ huấn luyện về sự vắng mặt của anh tân binh kỳ lạ này. Cán bộ huấn luyện gào rít cả cổ trong đêm thâu vừa vắng vẻ vừa bị lạnh cóng bởi những cơn gió tạt mạnh từ bờ biển thổi vào để réo gọi cái tên Nguyễn Trần Long, đến một hồi lâu mới có người lên tiếng từ một góc thật xa trong quân trường, khiến mọi người dồn tất cả mọi cặp mắt về hướng phát ra tiếng nói, mọi người tỏ ra có vẻ rất nhốn nháo:

— Có mặt!

Không một ai biết được anh tân binh này vì có gì mà bỗng nhiên biến về phía xa đó. Lúc bấy giờ Nguyễn Trần Long mới từ hướng phát ra tiếng nói, vừa thất lạng quần. Té ra, anh ta bị trở dạ thành lình tìm chỗ giải quyết cấp thời. Kết quả là toàn bộ tiểu đoàn khóa sinh chúng tôi đã phải vác túi ba lô nặng trĩu vừa mới được nhận lãnh nối gót nhau chạy thực mạng để thanh toán cho đủ mười vòng sân cờ. Nguyễn Trần Long đã được mọi người biết đến tên anh từ lúc đó với tất cả sự hậm hực oán trách của mọi người vừa đói vừa lạnh vừa mệt đến bờ hơi tai vì hình phạt quân sự đầu tiên, mở màn cho cuộc đời binh nghiệp.

Về đến chỗ nằm, chúng tôi chia nhau ra tản mạn mỗi người một góc cố gắng thu vén chuẩn bị thật nhanh cho giấc ngủ sắp tới. Nguyễn Trần Long cũng đang tháo vát dọn lấy một chỗ nằm. Vì tất cả mọi người, không ai có giường để nằm, đành phải trải tại khảm trên nền xi măng lạnh ngắt. Riêng Nguyễn Trần Long thì quý phái hơn người, anh tìm được một góc chỗ nằm vắng khuất với một tấm gỗ phong dày được anh tự động gỡ ra từ một cánh cửa, làm cho khung cửa biến thành một lỗ hổng lớn, không thể dấu được mắt nhìn của mọi người. Nhìn qua lỗ hổng của khung cửa,

dường như thấy có điều gì bất thường, một sĩ quan cán bộ huấn luyện lớn tiếng cảnh cáo:

— Anh nào vừa mới tháo cánh cửa đó ra, hãy mau mau gắn trở lại. Tất cả mọi người, ai cũng phải nằm trên mặt xi măng mà thôi.

Long nghe cán bộ quân trường ra lệnh, anh lại phải lục đục gắn lại tấm cánh cửa vào chỗ cũ, nhưng trong thâm tâm, đợi cho viên cán bộ đã ra khỏi, anh lại vẫn nhất định lấy tấm gỗ đó để lót xuống chỗ nằm cho đêm đỡ lạnh. Chẳng bao lâu đó, cả tiểu đoàn khóa sinh chúng tôi, ai cũng đã quá mệt mỏi sau chuyến hành trình bằng đường biển, lại chịu thêm hình phạt chạy đủ mười vòng sân cờ nên ai nấy đều đi vào giấc ngủ nhanh chóng, cho đến tảng sáng hôm sau, mọi người lại một phen nhón nháo cả lên vì có tinh khóa sinh Nguyễn Trần Long cùng với tấm ván cửa đã bị ai bí mật khiêng anh ra nằm ngủ ở trên bãi cát ngoài bờ biển trong đêm cho đến khi người lính gác phát hiện và hô hoán lên. Người ta phải đổ ra đánh thức anh dậy để đưa anh về bệnh xá của quân trường và phải mất cả một buổi sáng tịnh dưỡng, Nguyễn Trần Long mới trở lại được trạng thái bình thường sau một đêm anh nằm phơi mình trong đêm sương gió lạnh ngoài bờ biển.

Về sau này, vì cùng chung một tiểu đội khóa sinh với nhau, chúng tôi có nhiều thời giờ để cật vấn Long về chuyện lạ lùng đã xảy ra, Long chỉ toét miệng cười:

— Tao cũng như chúng mày, đâu có biết chuyện gì, cứ ngủ say như chết. Đến khi nghe tiếng người gọi, tao mới biết rằng mình đang nằm ngủ ngay trên bãi cát.

Đó mới chỉ là giai thoại lạ lùng đầu tiên xảy ra với Long. Cho mãi đến lúc sau này, Long còn là người chạm mặt với ma trong nhiều trường hợp khác nữa, kể cả thời gian chúng tôi đã tốt nghiệp, ra trường, được điều động chung với Long về đơn vị, chúng tôi cũng nhờ vậy mà chứng kiến thêm rất nhiều sự huyền hoặc vô hình khác.

Trở lại những tháng ngày chúng tôi phải tập tành gian khổ cùng những kỷ luật sắt thép ở quân trường, đối với Nguyễn Trần Long, anh còn có nhiều dịp để và chạm với cõi vô hình khác nữa. Những sự kiện này, đối với bọn khóa sinh chúng tôi, lúc đầu còn kinh ngạc và khiếp hãi, nhưng sau khi đã chứng kiến thường xuyên hơn, lại thảnh thơi được cán bộ tòng sự lâu năm ở quân trường cho biết một cách xa xôi bóng gió rằng ở chốn đìu hiu hút gió này có rất nhiều hình thức ma quỷ hiện hình quấy phá các khóa sinh thụ huấn, lâu dần chúng tôi cũng đỡ được phần nào sợ hãi. Nhưng đối với những đứa nhát gan, thì ma quái hiện ra phá phách trong đêm vẫn là điều làm cho mọi người phải khiếp sợ. Nguyễn Trần Long thì có lẽ bởi anh được lũ ma thiêng tinh nghịch ở quân trường này nhắm vào để phá phách thường xuyên trong suốt khóa học cho nên anh tỏ ra tức bực nhiều hơn là sợ sệt. Long thường nói đùa với chúng tôi:

— Thằng nào muốn gặp hay muốn trông thấy ma, chúng mày cứ đi theo tao, sẽ gặp liền.

Có người trong bọn khóa sinh hỏi lại Long:

— Gặp ma hoài, mày có ngán không Long?

Long hồn nhiên trả lời:

— Không phải vào quân trường này tao mới có duyên bị ma hiện về phá rối, tao đã gặp ma nhiều rồi, ngay cả dạo trước còn ở ngoài dân sự, vào những đêm thức khuya gào bài thi, ma cũng đến với tao hoài. Lúc mới đầu thì tao sợ thật. Nhưng gặp ma mãi cũng nhàm. Bây giờ tao khỏi có sợ nữa. Chúng mày không tin, tao làm thử cho coi. Cả bọn chúng tôi ngồi yên lặng nghe Long nói chuyện, cũng chẳng biết Long bảo chúng tôi không tin chuyện gì. Có người nhanh nhẩu đáp:

— Tin! Tụi tao tin mày chứ! Nhưng như mày vừa nói, mày sẽ làm gì với lũ ma vậy Long?

Long cười hềnh hếch:

— Tao chẳng làm gì cả, chỉ sẽ dẫn chúng mày đi gặp ma ngay trong quân trường này để đừng có đứa nào nói rằng tao bịa chuyện. Đứa nào sợ thì đừng tham dự kéo lại trách tao.

Long cho mọi người biết rằng, địa thế heo hút của quân trường này hiện có rất nhiều ma. Chúng nó thường xuất hiện nhiều nhất ở các phía nhà bếp, cầu tiêu và ngay cả trong khu bệnh xá của quân trường và ở cả khu bỏ hoang ở sát hàng rào, chỗ bọn mình phải ngủ tạm trong đêm đầu tiên đó, chúng mày còn nhớ không. Con ma đã khiêng tao ra ngoài mép biển mà mấy người lính gác đêm đầu có thấy gì. Chúng tôi sẵn đà hỏi tới:

— Sao mày biết có ma ở những chỗ này. Mày đã gặp chúng ở những nơi đó hay sao mà rành quá vậy?

Long gật gù:

— Có chỗ tao đã gặp, có chỗ chưa. Nhưng tự nhiên tao linh cảm thấy những chỗ đó thường là chỗ có ma và cũng tự nhiên, tao biết cảm giác của tao không có sai lầm. Thằng nào không tin tao cũng mặc kệ. Nhưng tao dặn trước, hể nhát gan thì đừng bao giờ đêm hôm khuya khoắt bèn mẳng đến những nơi này, không nghe tao bị ma nhát ráng chịu.

Mãi về sau. Khi khóa thụ huấn đã gần xong, chúng tôi chuẩn bị cho ngày lễ mãn khóa ra trường. Mọi quan hệ giữa tiểu đoàn khóa sinh với các thành phần cán bộ

huấn luyện của quân trường không còn nhiều kỷ luật ngăn cách nữa, các cán bộ ở đây đã xác nhận là có rất nhiều ma trong quân trường này cùng với những hiện tượng khác thường mà chính Nguyễn Trần Long đã gặp và kể lại.

Khu vệ sinh của quân trường nằm về phía tây, là nơi tương đối rất vắng vẻ cả đêm cũng như ngày, chung quanh hai dãy nhà dài đó dạo trước có những chòm cây rừng lâu năm cao lớn và um tùm nhưng đã được cưa đốn tận gốc rất quang đãng. Về ban đêm đèn điện được thắp sáng trưng cả trong lẫn ngoài. Tuy nhiên, đối với bọn khóa sinh tuy có ngang ngược nhưng lại cũng rất nhát ma như chúng tôi mỗi khi phải bắt buộc xử dụng chỗ này về đêm thì cũng thấy ớn lạnh vô cùng. Cực chẳng đã, chúng tôi mới phải rủ rê đôi ba đứa mới dám đến đó về đêm. Vậy mà, trong khoảng thời gian thụ huấn lâu dài, chuyện ma quái lộng hành phải đến đã đến. Có lần, sau một cuối tuần, khóa sinh được cho giấy phép đi ra ngoài khu dân cư để giải trí hoặc mua những thứ cần thiết cá nhân. Những lần đi phép cuối tuần này là những lần các khóa sinh quân sự chúng tôi được tạm thời tự do muốn làm gì tùy ý trọn một ngày cho nên người nào trong chúng tôi cũng đều sung sướng ra mặt, người nào cũng có chút ít tiền để mua sắm hoặc ăn uống phủ phê để bù đắp lại những ngày tù túng và kham khổ trong quân trường. Được ra ngoài ăn uống lung tung mọi thứ như một lũ đói khát đã lâu, lúc ban chiều trở về trại liền bị cái bao tử nó hành. Và đó chính là dịp để những đứa tham ăn ban ngày cho dù bây giờ rất sợ, cho dù không muốn đến khu vệ sinh, cũng phải vác xác tới, có khi phải trở tới trở lui đến mấy lần vẫn chưa thể chấm dứt nổi những cơn đau bụng quặn thắt, nếu chỉ là một lần thì may ra còn có bạn bè thương tình cùng đi, nhưng bị tháo dạ thì đành phải ôm bụng đi một mình chẳng có người nào cùng đi để bớt sợ. Một khóa sinh đã lâm vào trường hợp này và bị ma nhát đến nỗi phải nằm bệnh viện vì anh ta sợ quá đến trở thành kinh hoàng mất hồn.

Vào một đêm khuya khoắt, tất cả các doanh trại đang im lìm bỗng nghe có tiếng rú thất thanh của ai đó phát ra từ khu nhà vệ sinh rồi tắt ngấm. Toán khóa sinh trực tuần phòng doanh trại ban đêm được lệnh ngay lập tức phải đến chỗ phát ra nơi có tiếng rú để tìm hiểu vấn đề, mới biết rằng có một người khóa sinh đã bị ngất xỉu ngay khung cửa nhà vệ sinh. Anh ta được khiêng ngay về khu bệnh xá để y sĩ trực săn sóc. Vị y sĩ trực cho biết khóa sinh này vì sợ hãi quá cho nên đã bị ngất xỉu. Phải mất đến gần một tuần lễ tịnh dưỡng, anh ta mới hoàn hồn thuật lại câu chuyện gặp ma như sau:

— Tôi bị bệnh tiêu chảy hoành hành liên tục, nên cực chẳng đã phải lui tới khu vệ sinh đã mấy bận. Lần cuối cùng trong cầu tiêu khi tôi còn đang ngồi, vừa ngẩng mặt lên sửa soạn bước ra thì tôi thấy rất rõ một bóng người đã đứng án ngay giữa khung cửa từ lúc nào. Tuy vậy, tôi không thể nào nhìn thấy rõ mặt của người đang đứng đối diện, bèn lên tiếng:

— Làm ơn tránh chỗ để tôi đi ra.

Bóng đèn không trả lời, nó vẫn thản nhiên đứng lù lù ngay ở trước mặt và tôi bỗng ngửi thấy một mùi xú uế xông ra đến lợm người. Tôi cho rằng đây là một khóa sinh nào đó cũng bị tiêu chảy còn nặng hơn cả tôi đến nỗi anh ta không nhin nổi và đã bĩnh cả ra quần. Tôi nói với anh:

— Còn thiếu gì phòng sao không chịu đến chỗ khác mà cứ phải dành chỗ này.

Bóng người vẫn không lên tiếng. Nó vẫn đứng lững thững không hề nhúc nhích khiến tôi vừa chịu hết nỗi mùi quá hôi hám vừa bực mình nên nổi nóng đứng bật lên định đẩy hẳn sang một bên để thoát ra ngoài. Nhưng khi tôi vừa đứng được thẳng người lên thì bóng đèn bỗng chiếu thẳng hai tròng mắt đỏ lòm nhìn tôi thật kinh dị. Tôi cảm thấy sự việc khác thường trước hai con mắt đỏ au trên khuôn mặt đen thui trong bóng tối nhật nhòa mà tôi không thể nhìn ra được đường nét. Tôi dùng toàn năng lực vào hai cánh tay định đẩy mạng bóng người qua một bên, bỗng nhiên hai cánh tay và cả thân thể tôi bị chúi mạnh vào khoảng không phía trước mặt, xuyên hẳn qua bóng người để rồi tôi bị ngã nằm sòng soài trên mặt đất, bên tai tôi còn nghe rõ tiếng con ma thở hồng hộc và nó còn rít lên những tiếng cười gằn. Tôi sợ quá ngất đi vào lúc đó.

Khóa sinh chúng tôi thường thường đưa nào cũng nghịch ngợm phá phách hay làm cho các sĩ quan huấn luyện không ngớt ban hành các lệnh phạt hoặc răn đe gay gắt. Mặc dù đã có lệnh về đêm, sủa giờ tắt đèn không ai được thức hoặc đi ra khỏi phòng ngủ, nhưng lúc ban chiều, trong giờ cơm, chúng tôi được đề cử thấy trong nhà bếp, chúng tôi đã nhìn thấy những chảo cơm cháy ngon lành còn để lại và chúng tôi đã có với nhau một quyết định là đêm nay, sau giờ tắt đèn sẽ kéo nhau xuống nhà bếp để cạo cơm cháy ăn chung với đường tán đã có sẵn sẽ ngon tuyệt vời. Những ai đã từng có mặt ở quân trường vào những ngày cuối năm có đầy gió mùa lồng lộng với cái lạnh cắt da mà được ăn cơm cháy với đường thì tưởng không có gì thú vị cho bằng. Chính vì vậy mà chúng tôi bất chấp nghiêm lệnh của quân trường, trong đêm khuya rủ nhau lén lút bò về khu nhà bếp để ăn vụng cơm cháy. Khu nhà bếp cũng có leo lét ánh đèn vàng và lũ tham thực như chúng tôi ai cũng nhìn rất rõ từng mảng cơm cháy thơm tho ngon lành, thay phiên nhau cạy lên ăn lấy ăn để và quả thật, hương vị cơm cháy quân trường ngon đáo để. Chúng tôi, gồm sáu bảy người cứ vậy mà tọng cơm cháy vào miệng nhai ngấu nghiến ra chiều thích thú vô cùng, ăn cho đến khi miệng nhai đã mỏi với cái bụng no chướng lên mới lục đục kéo nhau trở về phòng ngủ cho đến sáng ngày hôm sau, tất cả bị nằm liệt giường không một ai dậy nổi theo lệnh kèn tập thể dục và sự bê trễ này bị phát giác ngay lập tức cho đến khi cả sáu người chúng tôi được khiêng hết lên bệnh xá để được sút ruột, tẩy uế bao tử vì cả 6 đứa chúng tôi, mồm miệng ai cũng còn dính đầy đất bùn, trong bao tử của mỗi người, các y tá trực cũng cho biết đang chứa toàn bùn đất, nếu không súc ruột kịp thời, hệ thống tiêu hóa của chúng tôi sẽ bị nghẽn và có thể đi đoong (đi đò). Đến lúc này, chúng tôi mới xanh xám cả mặt mày vì biết rằng đã bị lũ ma đánh lừa cho ăn toàn bùn đất thay vì ăn đám cơm cháy dư thừa của nhà bếp. Sự kiện lạ lùng này,

không ai có thể giải thích được khi mà chúng tôi rõ ràng đã nhìn, đã ăn, và đã thưởng thức tường tận mùi vị thơm ngon đích thực của cơm cháy.

Sau ngày lễ mãn khóa, chúng tôi lưu lại quân trường trong một vài ngày để chờ chiến hạm ra đóng đưa về Sài Gòn đi phép mãn khóa trước khi mỗi người chúng tôi chia tay đảo nhậm đơn vị mới, chúng tôi mới được một vài sĩ quan cán bộ tiết lộ cho biết rõ hơn về tình trạng ma cỏ hiện ra lộng hành thường xuyên không phải chỉ diễn ra trong phạm vi trung tâm huấn luyện Hải Quân Cam Ranh này mà ngay cả khu rừng góc núi lân cận, những hiện tượng vô hình này cũng không phải là họa hiểm. Giống như có một lần tiểu đoàn khóa sinh chúng tôi vào những ngày phải tản ra các khu rừng để thao dượt hành quân trên bộ.

Vào một buổi chiều nhá nhem tối, chúng tôi ai cũng nhìn thấy giữa sườn núi chênh vênh trước mặt có một con cọp mẹ cùng với một con cọp con. Cả hai đều có bộ lông màu vàng óng điểm những vằn đen chung quanh. Cọp mẹ và cọp con thản nhiên ngồi trước một hốc núi không có chiều sâu nhìn xuống chúng tôi bằng một thái độ bình thản vô cùng. Qua ngày hôm sau, chúng tôi được lệnh trở lại thực tập tại nơi này. Nhưng để đảm bảo cho sự an toàn trước những con thú rừng, nhất là trước hình ảnh hai mẹ con cọp mà tất cả chúng tôi đã đều nhìn thấy rõ hôm qua, bây giờ phải đi lòng sục để xua chúng đi chỗ khác để phòng con cọp mẹ có thể rình rập hãm hại khóa sinh. Địa điểm hai con cọp xuất hiện chiều hôm qua được đánh dấu cẩn thận và chúng tôi cảnh giác, tỉ mỉ tiến dần về phía hốc núi đó. Vất vả hồi lâu chúng tôi mới đến được vị trí hai con cọp ngồi hôm qua, nhưng hốc núi thì không thể nào tìm ra được, chỉ có những phiến đá lạnh ngắt với bề mặt xù xì, nhưng nhìn thật kỹ lại thấy có hiện lên những đường nét hài hòa ẩn hiện mờ hồ như những nét chữ Hán mà tất cả chúng tôi không ai có khả năng hán tự để hiểu được những nét chữ cổ kính kỳ lạ này. Mấy ngày sau, chúng tôi cũng nhìn lại nơi này thì hình dạng hốc núi đã đổi khác với những khóm cây xanh mọc phủ đầy, cũng không còn thấy dấu vết của hai mẹ con chú cọp xuất hiện như trước nữa. Khi nhận được sự vụ lệnh chuyển về phục vụ ở đơn vị mới, một sự ngẫu nhiên đã xảy ra là tôi và Nguyễn Trần Long cùng một người bạn có ngành chuyên nghiệp trọng pháo, anh phải kề cận thường xuyên với những dàn súng lớn nhỏ. Long vào sanh ra tử nhưng tính chất của anh rất can trường và lúc nào cũng giữ nguyên tánh nết cũ là đùa phá tinh nghịch.

Đơn vị là một giang đoàn biệt lập, tọa lạc tại một tiền giang đèo heo hút gió, ở giữa cánh đồng, xa hẳn làng mạc và những nơi có đông cư dân trú ngụ, do vậy mà cuộc đời lính chiến của chúng tôi không mấy khi tránh được những ngày đêm đơn điệu, buồn tẻ. Tôi thì có cây đàn, những người khác với thú vui đánh cờ, đọc sách. Riêng Long, anh đem đến đây được một con mèo để làm bầu bạn. Con mèo với Long là đôi bạn chí thân, lúc nào cũng ở cạnh nhau, kể cả những lúc chiến đấu ở ổ trọng pháo dưới giao thông hào...

Có một lần Long thoát chết trong đường tơ kẻ tóc cũng nhờ có con mèo, nếu không, chắc chắn mạng sống của Long đã tan tành như một chiếc pháo nổ. Lần đó diễm ra vấp lúc chiều tàn. Trời chưa tối hẳn, bỗng nhiên những đạn pháo kích từ đâu bay tới ào ào vào đơn vị. Tiếng còi báo động rít lên như muốn xé tan không gian ruộng đồng đang yên lành tĩnh mịch. Nghe tiếng còi báo động hụ lên inh ỏi vào lúc Long đang ngủ mơ màng. Anh choàng tỉnh giấc, vợ vội lấy mảnh áo giáp khoác vội lên người định phóng ra thẳng lỗ giao thông hào chiến đấu, nhưng con mèo của Long đột nhiên gào rú lên rất lạ lùng, nó chạy tới chạy lui dưới chân Long làm cho những bước chân của Long bị vướng vít dậm ra chệch choạng suýt ngã. Anh bực bội la toáng lên với con mèo như nói với một người bạn:

— Kêu ca cái gì không biết nữa! Mày không nghe thấy tiếng pháo kích um sùm đó hay sao? Tránh chỗ mau để tao ra giao thông hào không thôi bị nhốt bây giờ.

Con mèo dường như không nghe Long nói gì cả, nó tiếp tục quẩn bước dưới chân anh, khiến cho Long loạng choạng suýt đạp lên lưng nó, con mèo vội vã nhảy tránh rồi phóng một cái ào lên cái kệ gỗ đóng ở trên cao, nơi Long để đủ hết mọi thứ lung tung xà bần nào chén đĩa gà mên, sách vở khiến cho tất cả những vật dụng đang để trên cái kệ bị hất tung cả xuống đất trong khi Long chợt nhớ ra rằng trên đầu của anh chưa có cái nón sắt dùng để bảo vệ an toàn trong lúc tác chiến. Long quay gót xoay người trở vào góc chiếc giường vội lấy cái nón chụp vội lên đầu rồi bắt chập con mèo đang làm bước chân anh trở nên vướng vít, Long phóng như bay ra cửa về phía ổ đại pháo ở dưới giao thông hào. Bất thành linh, một tiếng rít xé gió từ xa tiến tới, theo sau là một tiếng nổ long trời. Viên đạn pháo kích vô tình rớt trúng ngay cổ trọng pháo của Long ở dưới giao thông hào búng hổng cả bộ chân của ổ súng nặng nề tung thẳng lên cao. Nếu không nhờ có con mèo làm chướng ngại, chỉ cần sớm hơn chưa đầy vài chục giây đồng hồ, chắc chắn Long đã cùng chung số mạng với ổ trọng pháo vô tri.

Trận pháo kích chấm dứt, nhìn hình ảnh cổ súng bị búng nổ tung tận gốc rồi liên tưởng đến mạng sống còn lại của mình chỉ trong vòng gang tấc, nhưng nhờ có linh cảm của con mèo, nó tạo ra những trở ngại để cho Long được thoát chết. Long cúi người ôm chặt con mèo vào trong lòng ngực của mình như đang ôm một đứa con yêu quý với tất cả lòng triu mến biết ơn con vật linh thiêng...

Chuyện ma đời lính chiến cứ lần hồi xảy đến với Long như một thói quen rất lạ lùng. Vào một lần hành quân tảo thanh phối hợp với các đơn vị khác, Long đã chứng kiến thêm những hiện tượng huyền bí đến không thể nào giải thích được. Một người thuộc hàng ngũ bên kia, sau khi bị quân ta truy quét đến đường cùng thất trận, anh ta bị trọng thương nặng nề, hơi thở chỉ còn thoi thóp trong lúc toán hành quân chúng tôi cấp báo gọi trực thăng vận để đưa anh ta về điều trị tại Tổng Y Viện. Nhưng khi trực thăng đến nơi thì người lính bên kia đã trút hơi thở cuối cùng.

Trước khi bàn giao xác chết của anh ta cho đội mai táng, chúng tôi và Long có lục soát tư trang của anh ta để may ra có thể tìm thêm được tài liệu gì khác nữa, chúng tôi không tìm thấy gì khác ngoài chút ít lương khô ăn dở dang với một cuốn sổ nhỏ và dày, anh ta đã viết đầy những trang chi chít chữ. Long cất cuốn sổ nhỏ đó trong bao công văn cá nhân để về nộp lại cho ban an ninh khai thác. Ngay sau đó, trực thăng đã bốc cái xác cứng lạnh của anh ta đem về trung ương mai táng.

Buổi chiều đến, đơn vị của chúng tôi có tổ chức một tiệc liên hoan nhỏ để cho các chiến hữu có dịp trò chuyện hợp mặt. Chúng tôi đang quây quần bên nhau với chút men rượu đang ngà ngà say thì cả bọn đều nhìn thấy rõ ràng người lính bên kia đã bị chết ban chiều. Anh ta hiện ra ngay trong bữa nhậu và sừng sộ chỉ thẳng vào mặt Long để đòi lại cuốn sổ nhật ký theo lời tiết lộ của anh ta. Anh ta nhìn chòng chọc vào mắt Long và nói:

— Mấy người bắn chết con người ta rồi ngồi đó mà nhậu nhẹt bình thản như chẳng có chuyện gì thì thật là vô tâm quá sức. Nhưng điều đó cũng chẳng hệ trọng gì vì số phận của ta bắt buộc phải chết như vậy. Nhưng ta xin các người hãy bỏ qua ranh giới ý thức hệ, giúp đỡ cho ta một điều, đó là hãy gửi trả lại cho người con gái mà ta từng yêu thương trong suốt những năm trường, nhưng ta chưa được trở về cưới nàng làm vợ thì số phận ta đã mãn. Các người hãy cố gắng giúp ta. Cuốn sổ đó đang được cất giữ bởi người này. Hồn tên du kích đưa tay chỉ đúng vào mặt Long khiến cho anh bủn rủn cả tay chân trong khi nhiều người khác vẫn không hề hay biết rằng Long đang cất giữ cuốn sổ nhật ký tình yêu này.

Hồn ma lơ lửng một lúc thì từ từ nhạt nhòa tan biến vào màn đêm mất hút với những lời nói văng vẳng sau cùng:

— Chỉ một điều nhỏ nhặt đó mà thôi. Ta cảm ơn các người....

Chúng tôi hết đưa mắt nhìn nhau đến nhìn về phía Long như đợi chờ ở anh một điều xác định. Cuối cùng, Long nói:

— Điều tất cả chúng ta vừa nghe là sự thật đó. Lúc chiều, tôi có nhận lệnh lục soát tư trang của người lính này và đã tìm thấy một cuốn sổ nhỏ, chưa kịp nộp lại cho ban an ninh thì hồn kẻ chết đã tức khắc trở về nhắc nhở và xin được giúp đỡ.

— Vừa nói Long vừa thò tay vào ba lô cá nhân lấy ra cuốn sổ nhỏ nhàu nát giơ lên cho mọi người cùng thấy. Long hỏi ý kiến mọi người:

— Ý của hồn ma muốn mình gửi về cho người yêu của hắn. Nhưng chúng ta biết gửi về đâu bây giờ?

Long vô tình để cuốn sổ lên mặt bàn và chưa nói hết câu thì một cơn gió từ bên ngoài thổi vào lật tung từng trang giấy đến chỗ gần cuối thì gió ngưng, cuốn sổ mở ra

như cố tình để cho mọi người có thể nhìn thấy tên họ và ngay cả địa chỉ của người con gái mà hồn thiêng anh ta muốn chúng tôi gửi đến: “Lư Thị Sang - số nhà 198/11 đường Xóm Chùa - Ấp Ba – Xã An Phước - Huyện Cai Lậy”. Ngày hôm sau, mọi chuyện xảy ra đã được Long trình lên ông đơn vị trưởng và ban an ninh của đơn vị. Nhân viên hữu trách cũng không quên xem xét thật kỹ càng từng trang giấy với những hàng chữ viết tay nguyệt xích ngoạc với những lời lẽ, tâm sự yêu thương rất chân thật và chí tình. Cũng có những đoạn anh ta tự trách mình không đủ can đảm rời xa hàng ngũ chiến đấu để trở về làng xưa xóm cũ sống đời bình thường bên cạnh mối tình mà anh ta ấp ủ tôn thờ. Anh ta chỉ hứa hẹn một ngày nao hòa bình sẽ trở về hạnh ngộ bên người yêu. Nhưng mộng ước cuồng ngông đó đã chẳng kịp thành, người lính này đã hóa ra người thiên cổ.

Thời gian sau đó, chúng tôi có dịp nhắc lại chuyện này với một nhân viên an ninh phụ trách để gửi cuốn sổ, được người này cho biết như sau:

— Tên tuổi và địa chỉ của người con gái tên Lư Thị Sang đều chính xác. Cô ta đã nhận được cuốn sổ của người chết và có vẻ rất đau khổ trước một mối tình bị đứt gánh giữa đường.

Có một lần Nguyễn Trần Long bị đau bệnh trầm trọng. Anh ta được chuyển về bệnh xá quân y để chữa trị. Vào một đêm, anh ta lần mò xuống phòng y tá trực để gọi điện thoại về nói với chúng tôi:

— Tao vừa nhìn thấy thằng Đắc hiện về với hai cánh tay của nó cụt hẳn vì bị đạn cắt mất.

Lúc đó đơn vị của chúng tôi đang trong những ngày diễn tiến hành quân. Người lính trẻ tên Đắc vẫn còn đang chiến đấu bên các đồng đội và chưa trở về vì cuộc hành quân chưa chấm dứt. Nghe Long báo tin dữ, chúng tôi vội nạt nộ anh ta:

— Đừng nói tầm bậy Long à! Ông xếp nghe được là mày lãnh 10 ngày trọng cấm đó nghe em.

Nó gân cổ nói to trong máy:

— Tao thấy sao nói vậy, chứ nào biết được thực hư nên mới gọi về cho chúng mày để xem sự thể ra sao. Tao đâu có ý xấu gì mà đòi nhốt với chả nhốt.

Chúng tôi trấn an Long:

— Chắc mày mê cô em gái thằng Đắc nên lo lắng cho nó rồi thành tưởng tượng đó thôi! Hãy an tâm dưỡng bệnh, thằng Đắc trở về, chúng tao sẽ bảo nó gọi điện thoại thăm mày ngay!

Long miễn cưỡng cúp máy nhưng anh có vẻ còn hậm hực, không hoàn toàn bằng lòng với sự trấn an của chúng tôi. Ngay trong đêm đó, phòng hành quân đơn vị nhận được công điện báo cáo tổn thất, trong đó có tên Huỳnh Tất Đắc đã bị trúng đạn tử thương, cụt mất cả hai cánh tay. Xác anh đã được trực thăng chuyển thẳng về Tổng Y Viện để chờ đợi thân nhân đến nhận xác.

Một lần khác, chúng tôi cùng với Long đổ bộ truy lùng tông tích của kẻ địch, vì quá hăng say tìm kiếm nên cánh quân chúng tôi bị mất phương hướng, lạc sâu trong một cánh đồng lầy, loanh quanh gần hết đêm mà vẫn không thể nào mò mẫm ra được đường về...

Cả toán đang diên đầu họp bàn tìm ra phương hướng thì Long đồng dục đứng lên:

— Chúng mày khỏi phải tìm tòi chi nữa, cứ đi theo hướng tao chỉ, bảo đảm sẽ về đến... nhà.

Lúc đầu, chúng tôi còn ngần ngại không chịu tin theo lời của Long nói, nhưng sau nhiều tiếng đồng hồ ngộp lặng bì bõm trong những đám cỏ lau lách sinh lầy, đường ra vẫn không tìm thấy. Cuối cùng, đành bảo nhau dần bước theo hướng chỉ đạo của Long. Nhờ vậy, chỉ có chừng nửa tiếng đồng hồ sau, chúng tôi đã bắt liên lạc truyền tin được với bộ chỉ huy và tìm ra được điểm hẹn để trở về.

Chúng tôi hỏi Long làm sao anh ta biết và chỉ đúng được phương hướng để trở về trong an toàn và còn tránh được những bẫy mìn chông của địch chôn dấu chằng chịt như mắc cửi. Long cho biết như sau:

— Tao chẳng có tài cán gì, cũng mù tịt như chúng mày vậy thôi. Nhưng lúc bấy giờ, bỗng nhiên trong đầu của tao cứ thoáng nhìn thấy khuôn mặt mờ nhạt với đôi mắt của người em gái của tao đã mất cách nay ba bốn năm gì đó. Đôi mắt của em gái tao lúc đầu còn ẩn hiện lơ mờ, về sau càng lúc càng hiện ra thật rõ, thật lâu. Tao thử nhắm mắt lại để xua đuổi ảo giác đó trong lúc cả bọn chúng mình đang tứ bề lâm nguy thì đôi mắt của em gái tao lại cứ trừng trừng nhìn tao như muốn khiển trách rồi lại nhìn về một phía như bảo tao bắt buộc phải đi theo. Việc đó xảy ra khá lâu và có lúc tao đã chống chống lại, bước chân quay về hướng khác thì ánh mắt trở nên dữ tợn và sáng quắc nhìn tao như một sự răn đe, tao xoay hướng bước theo thì ánh mắt em tao ngay lập tức dịu lại bình thường. Giờ chúng mình được yên ổn, tao mới nhận ra rằng vong linh người em gái chết yếu của tao linh thiêng vô cùng, đã bao nhiêu lần nó cứu tao thoát chết.

Đời lính chiến của chúng tôi sau đó bị rã ngũ tản hàng, cuộc di tản khổng lồ làm cho chúng tôi mỗi người phiêu bạt về mỗi nẻo, nhưng đều gặp nhau lại ở đảo Guame, tôi với Long cùng một lúc được bốc thẳng đến định cư tại Hoa Kỳ. Chuyện ma đời lính đến với Long có tôi chứng kiến, tưởng rằng sau khi rã ngũ tan hàng thì Long sẽ

không còn cơ duyên để liên hệ với cõi âm nữa, nào ngờ, căn kiếp vẫn khiến cho Long cứ mãi dan díu tới những người thuộc thế giới bên kia.

Số là sinh sống ở Hoa Kỳ được vài ba năm gì đó thì Long gặp được một người con gái đồng hương. Hai người yêu nhau và tỏ ra rất ý hợp tâm đầu. Long với người con gái tên Liên đã bàn luận cặn kẽ với nhau những chi tiết nghi thức để tiến tới việc thành hôn, tình cờ gặp tôi, Long bèn kể cho tôi nghe một hiện tượng lạ lùng:

— Chuyện vợ chồng giữa tao và Liên chắc không thành tựu được.

Tôi hỏi lại:

— Vì lẽ gì? Tao thấy hai đứa mày đâu có điều gì trở ngại, gia đình của Liên cũng đã rất bằng lòng gả cô ấy cho mày kia mà!

Long vò tai bứt tóc:

— Nào có phải do lỗi của tao hay lỗi của Liên mà là trở ngại bởi một vong hồn đã khuất, cứ đứng ra cản trở tụi tao hoài.

Tôi lấy làm lạ, hỏi tới, Long rành rọt kể lại đầu đuôi:

— Chuyện tao với Liên, không những chúng mày mà đến cả nước tị nạn ở đây ai mà không biết chúng tao sắp sửa lấy nhau. Nhưng cứ mỗi khi hai đứa tao tỏ ra với nhau một vài hành vi thân thiết thì có một bóng ma hiện về. Cả tao cả Liên cũng đều trong thấy mới là lạ. Liên còn nói cho tao biết vong linh hiện về ngăn cản tụi tao đó chính là hồn ma của người anh trai của nàng đã chết ở Việt Nam cả chục năm rồi. Liên cho tao biết, bình thường thì chẳng khi nào ông ta hiện về, nhưng từ lúc tao với nàng gặp gỡ rồi quyết định lấy nhau cũng vẫn chưa có hiện tượng khác lạ gì, trừ phi giữa tao với Liên đừng dành cho nhau những hình thức thân ái.

Nói đến đây, Long tắc lưỡi liên hồi:

— Mày nghĩ thử coi trên thế gian này có hai người yêu nhau nào mà không có lúc tỏ tình thân ái, không có lúc say đắm bên nhau, cho nhau những cử chỉ ân cần. Tao với Liên thì cũng vậy mà thôi. Nhưng cứ mỗi khi chúng ta âu yếm bên nhau thì hồn vong người anh trai của Liên hiện về phá đám. Có lúc thì như chỉ cốt để cho hai đứa chúng tao nhìn thấy h lẫn mà không biểu lộ gì cả. Nhưng cứ đến lúc chúng ta mùi mẫn thì y như rằng hồn ma anh trai của Liên bày tỏ thái độ rõ rệt. Tự nhiên Liên thay đổi hẳn thái độ, hắt hủi tao ra mặt hoặc nàng chồm dậy bỏ ra về ngang xương không một lời giải thích thỏa đáng. Việc đó diễn ra trắng trợn nhiều lần khiến tao không còn kiên nhẫn gì nữa. Ngay trong mắt nhìn của Liên cũng thấy anh ta đang xuất hiện. Tao thắc mắc với hồn ma liên:

— Tôi với anh không thù không oán, anh cũng biết rằng tôi rất yêu Liên, yêu chân thật đáng hoàng, chúng tôi sắp sửa làm lễ cưới, tại sao anh cứ phá rối tụi tôi hoài?

Hồn ma tự nhiên tiết lộ và giải thích một cách ngang bướng:

— Tôi cần cho “ông” biết, tôi là Hoàng Hồ danh trấn giang hồ. Còn ông chính là ông Bạch Hồ, là bạn bè cùng tiền nghiệp với tôi. Tôi đã chết, đã hóa thân là một linh thần, tôi muốn làm gì cũng được. Ông vẫn còn sống, vẫn có thể thực hiện được tất cả mọi điều, ngoại trừ việc ông lấy em gái của tôi làm vợ. Điều đó tôi không muốn để nó xảy ra. Nếu ông vẫn cứng lòng thì tôi sẽ có nhiều cách để ngăn cản.

Nghe hồn ma nói không có chút lý lẽ, tao nổi sùng quát lại:

— Tôi không thèm biết ông là cái thá gì để phải vâng theo ý ông muốn. Tôi với Liên thương nhau thật lòng, là một người anh ruột, lẽ ra ông phải phù hộ cho tôi và Liên sớm được thành chồng vợ, chứ nào đâu ông lại ngăn cản, phá phách chính hạnh phúc của em gái ông. Nói cho ông biết điều này, ông muốn làm gì tùy ý. Chúng tôi yêu nhau và nhất định sẽ cưới nhau, ông không cản được đâu.

Nghe tôi nói dứt khoát mãnh liệt, hồn ma phá ra cười sằng sặc ra chiều tự mãn lắm rồi hẩn biến đi. Để nhất quyết thực hiện ý muốn, tao đã có sẵn một ước định trong đầu. Ước định đó cũng có thể là một lần thử lửa về lời đoán quyết của hồn ma. Một hôm tao mạnh dạn nói với Liên:

— Chúng mình nhất định lấy nhau mặc kệ cho vong linh anh trai của em ngăn cản một cách vô lý. Em có sẵn sàng không vậy?

Liên ngớ người không hiểu, nàng hỏi lại tao:

— Sẵn sàng việc gì vậy anh? Nếu chỉ là việc nên vợ nên chồng thì nếu không sẵn sàng thì em đâu có nhận lời để cho anh xin cưới!

Tao hạ quyết tâm thi hành kế sách của mình nên nói:

— O.K. Hôm nay chúng mình sẽ chung chăn chung gối, em chịu không?

Nghe tao đưa đề nghị sàm sỡ, Liên dấm thùm thụp vào vai tao nhưng không phải để phản đối mà là để chữa thẹn trước lời đề nghị suồng sã quá đối với nàng. Thế là chúng tao đưa nhau đi du hí. Nhưng tao phải nói ngay, mọi sự đã bị hồn ma khiến cho thất bại ngay từ phút bắt đầu. Có nghĩa là Liên không phản đối, nàng sẵn sàng thỏa hiệp với tao tất cả mọi điều. Nhưng cứ mỗi lần tao dỏ trò chồng vợ với Liên thì đột nhiên Liên hóa thành một người khác tức thì. Nàng bò phắt dậy và thoát ra khỏi vòng tay của tao tức khắc, nàng bước ra khỏi phòng cũng là lúc con chó nhà tao cuống cuống tìm đường chạy trốn, nó rên lên ư ử hoặc rú lên rùng rợn như vừa mắc

phải bệnh chó điên. Tao có dùng hết sức lực và hết cách cũng không thể nào làm cho nàng tỉnh táo và lưu giữ cho nàng ở lại được, còn nói chi những việc ái ân. Câu chuyện chồng vợ giữa tao với Liên đến đây thì mày biết tao phải làm sao rồi chứ?...

Tao với Liên đành xa nhau. Và tao cứ ngỡ có lẽ vì tao có điều gì bất xứng cho nên vong hồn người anh của Liên vì quá thương cô em gái, không muốn cô em gái của anh ta lấy phải thằng chồng không ra gì như tao. Nên cuối cùng, chúng tao đành trả tự do cho nhau. Về phần tao cho đến bây giờ thì như mày đã thấy vợ con đề huề hết cả, nhưng Liên thì vẫn sống đơn độc một mình. Không có người đàn ông nào có thể lấy được nàng làm vợ có lẽ tất cả những người đến sau tao cũng đều phải trải qua những bối cảnh đầy éo le ngang trái, có thể yêu Liên nồng nàn đắm đuối, có thể cùng nàng hứa hẹn đủ điều, nhưng chỉ có một điều là không một người đàn ông nào có thể cùng Liên biểu lộ những hành vi yêu đương thân ái để cho đến bây giờ, cuộc đời của một người con gái đẹp để đến cỡ nào mà vẫn phải sống trong cảnh phòng không gối chiếu chỉ vì sự cản trở, sai khiến của một bóng ma vô hình mà không một ai có thể giải thích.

9. Người Chị Vô Hình

Người đàn bà đó về sau, tôi biết chính là chị Hiền, một người tôi không tài nào nhận ra được tuổi tác và thân thể của chị ở cuộc đời, chị có vóc người thon nhẹ nhàng, trên bàn tay trái của ngón tay giữa, có đeo một chiếc nhẫn cần cái hạt cầm thạch màu xanh biếc nhỏ xíu xinh xinh, mà chỉ cần nhìn thấy chiếc nhẫn này một lần, tôi có thể nhớ được nó ở trong đầu mãi mãi vì chiếc nhẫn được thực hiện bằng một kiểu mẫu rất khác lạ mà tôi chưa từng thấy bao giờ trong những lần có cơ hội được tiếp xúc với nữ giới.

Tôi không thể nào lầm lẫn được. Vì chính chị đã cứu tôi thoát chết trong một cơn mưa tuyết phủ ngập khúc đường đèo quanh co trơn trượt trong khi xe tôi đang đổ dốc, tự nhiên tôi nhìn thấy có một bóng người mặc chiếc áo mưa rộng thùng thình to xù đang lồm lũi bước rất chậm, từng bước băng ngang khúc đường núi khúc khuỷu quanh co vắng ngắt này.

Tôi thất kinh hồn vía đập lên bàn thắng xe tức thì trong khi chiếc xe chỉ có một mình tôi lái, đang đổ dốc với tốc độ khá nhanh. Chiếc xe mất thăng bằng, quay ngang lông lốc nhiều vòng trên mặt đường mưa tuyết phủ đầy trong khi thần trí tôi bàng hoàng hoảng hốt cho đến lúc tai tôi nghe tiếng chiếc xe va mạnh vào một tảng đá nào đó ở bên đường và tôi thiếp đi kể từ giây phút đó, không còn nhận biết thêm được điều gì nữa.

Tôi ý thức chắc chắn rằng tôi đã bị nạn trên khúc đường vắng vẻ này rồi. Vậy là tôi sắp sửa khổ sở với pháp luật của nước Mỹ đến nơi. Chiếc xe tôi có mua bảo hiểm nhưng chỉ mua một chiều, hoàn cảnh của tôi thì lại chẳng khá giả gì. Lợi tức tháng nào vừa đủ cho tháng nấy, chẳng mấy khi dư. Sau tai nạn này, tôi có thể bị mất việc làm trong lúc các món nợ thẻ, nợ nhà còn cao đến ngập đầu. Đời tôi tối đen là cái chắc. Nhưng trong lúc này, tôi không có nhiều thời gian để nghĩ đến bất cứ điều gì khác ngoài nỗi lo ngại hơn tất cả về bóng người mà tôi nhìn thấy xuất hiện đột ngột trên đường, không biết được người đó là đàn ông hay đàn bà, tôi cũng không hiểu được vì lẽ gì mà con người này lại xuất hiện bất ngờ trên một khúc đường vắng ngắt, quanh đó không có bóng dáng của những khu cư dân bên đường trong khi xe tôi chạy ngang khung cảnh nhá nhem của một buổi chiều vừa mưa rả rích vừa có tuyết rơi giá lạnh. Ở xứ này, lái xe đụng người là một chuyện chẳng vừa nếu chẳng may xe tôi đã cán chết người đó. Bởi vì kẻ lái xe cán chết người đi bộ là một trọng tội mà phải là hàng triệu phú, có rất nhiều tiền mới mong được yên ổn phần nào để xin ngoại hầu tra chờ ngày ra tòa lãnh án.

Với ý nghĩ khủng khiếp này, tôi càng thêm thất kinh hồn vía, không còn nhận thức được điều gì ở chung quanh. Thần thức của tôi chìm sâu vào trong cơn bất tỉnh nặng nề.

Bỗng chị Hiền, người đàn bà mà tôi đã nói ra ở đầu câu chuyện xuất hiện cứu tôi một cách hết sức bất chợt và rõ ràng, tôi không thể nào có thể lầm lẫn được. Sau khi xảy ra tai nạn, tôi thấy tôi đang nằm trên một cái giường nhỏ trong căn nhà êm ấm của chị từ lúc nào. Chị bung đến trước mặt cho tôi một ly nước ấm, dường như là một thứ nước trà pha loãng, có mùi thơm dịu nhẹ giống như mùi loại trà móc câu của người Việt Nam mình hay uống. Chị trao ly nước cho tôi, bàn tay chị trắng ngần, có những ngón tay thon dài thanh tú, ngón tay giữa của chị có đeo một chiếc nhẫn cẩm thạch như thể chị đeo nó cho có lệ chứ không ngụ ý khoe của cái giàu sang quý phái như một số phụ nữ vẫn làm. Chị Hiền nhìn tôi hiền từ và tỏ ra rất thân ái. Nhìn dáng vẻ khoan thai chừng mực của chị, tôi nhận biết ra ngay rằng chị không hề có chút ngần ngại về tôi, về một thanh niên đồng hương xa lạ trong căn nhà ấm cúng của chị mà tôi không thấy có dấu hiệu sự có mặt của bất cứ người nào khác. Tôi chưa kịp lên tiếng nói một lời cảm ơn, chị đã nhắc tôi thêm một lần:

— Chú uống chú nước ấm cho người bớt lạnh rồi nằm nghỉ cho mau hồi sức. Ngoài trời mưa tuyết vẫn còn rơi. Chiếc xe của chú đụng đá móp méo hết cả và máy đã bị hư rồi, cứ yên tâm ở đây nằm nghỉ. Khi nào khỏe hẳn hay.

Tôi cảm xúc trước lòng tốt của người phụ nữ trung niên đây vẻ dịu dàng và đáng kính trọng, của một kẻ có tấm lòng nhân ái, lại là người đồng hương, tôi sung sướng vội đỡ lấy ly nước ấm trên tay của chị, chống người nhóm dậy uống một hơi cạn và cảm thấy khoan khoái lạ thường rồi nằm gác tay lên trán nghĩ ngợi vẩn vơ về cái xui rủi bất ngờ bị nạn giữa đường với cái may bất ngờ khác gặp được đúng người đồng hương để mà cứu mạng trong cơn lố độ đường.

Chị nói với tôi:

— Gọi trên tôi là Hiền. Chú là chú Dũng phải không? Huỳnh Thanh Dũng. Chú bằng tuổi cậu em ruột của tôi, tên nó là Bình, Lê Phước Bình, vợ chồng Bình có nhà ở vùng Huntington Beach, nếu chú muốn, tôi đưa địa chỉ của Bình để chú lại đó thăm chơi. Năm nay chú với em tôi vừa tròn ba mươi một tuổi, có lẽ vì thế mà chú cũng như Bình hay có nhiều biến cố xảy đến trong năm nay. Chú có biết ông bà mình thường nói “băm một chưa qua, băm ba đã tới” là muốn ám chỉ cái gì không?

Tôi lắc đầu để yên cho chị Hiền giải thích:

— Ở lớp tuổi này, nhất là từ ba mươi một đến ba mươi ba như người Việt mình hay bàn luận, thường có những xui xẻo bất ngờ kéo dài, coi như ai bước đến tuổi này cũng thười khi gặp những rủi xui khúc mắc, từ tuổi ba mươi một đến lúc qua hết tuổi ba mươi ba mới mong mọi sự được hanh thông may mắn. Chú với Bình chắc cũng sắp sửa vượt qua cái “đốt” hạn này rồi, đừng lo ngại nữa. Tai nạn vừa đe dọa, rồi cũng sẽ được ổn thỏa mà thôi. Chiếc xe của chú đã bị hư hỏng hết rồi, xem đó như của đi thay người, chú chỉ bị bất tỉnh đã là may mắn lắm!

Tôi nói ra sự thắc mắc của mình với chị:

— Sao chị biết rõ về em quá vậy?

Chị mỉm cười ra vẻ dễ hiểu:

— Tôi biết được như vậy qua các giấy tờ tùy thân của chú, có gì lạ đâu!

— Nhưng tại sao lại có người qua đường tại khúc quanh hoang vắng này vậy chị?

Chị trả lời nhưng tia mắt nhìn về một phía khác:

— Ở đâu mà chẳng có người. Bóng người băng ngang qua đoạn đường dốc này để tai nạn phải xảy đến cho chúng cũng là điều hơi nghịch lý nhưng chắc là phải có nguyên do...

Chị Hiền ngưng một lát, chị nói cho tôi biết thêm một chi tiết khá bất ngờ:

— Người đó vô tình đem lại sự may mắn lớn cho chú đó. Nếu không có người đó đi ngang qua đường chiếc xe của chú chắc chắn sẽ vô tình không biết có điều gì đang xảy ra từ phía trước, tiếp tục chạy xuống dốc cách đó không xa còn đang bị những tảng đá lớn từ trên triền núi lăn xuống làm cản trở giữa đường với nhiều chiếc xe đã bị đụng nối đuôi nhau tại đó. Có hai chiếc xe thắng không kịp, đâm vào đá hình như có người chết.

Tôi hoảng hốt cho rằng số phần mình còn nhiều may mắn. Tôi nói điều này ra với chị Hiền. Chị nhìn tôi bằng ánh mắt hiền từ nói với tôi về những điều có vẻ huyền nhiệm siêu linh, giọng nói của chị thật êm ái dịu dàng:

— Ở đời, mỗi con người có một phần số, người rủi kẻ may. Mỗi lúc mỗi khi may rủi cứ nối gót nhau xoay tròn, không ai tránh được định luật bất di bất dịch này đâu chú ạ. Chỉ có điều may rủi nhiều hay ít tùy theo phúc đức mệnh nghiệp của mỗi cá nhân tự tạo ra ở đời. Sống với thiện tâm thiện ý thì dễ gặp việc lành. Sống bằng tà tâm ác ý thì hậu quả xấu sẽ đến mãi mãi mà thôi. Chú bị nạn hôm nay đâu phải là sự tình cờ. Chắc hẳn phải có nguyên cớ. Nhưng chú chỉ bị bất tỉnh sơ sài, chiếc xe bị thiệt hại, mạng sống không bị đe dọa đã là may mắn quá rồi. Đừng nghĩ ngợi nhiều cho thêm mệt mỏi, hãy nằm yên tịnh dưỡng sẽ tốt hơn...

Tôi ngoan ngoãn gật đầu nhưng tự nhiên buột miệng nói ra sự lo ngại vẫn còn đang gặm nhấm trong lòng:

— Em may mắn thật. Nếu không có chị đưa về nằm đây, chẳng biết sẽ ra sao! Nếu em bị chết trong tai nạn này chắc là thảm khốc lắm!

Chị Hiền nói ra chiều thành thạo:

— Sống chết đều có số mệnh hẳn hoi. Số chú còn sống lâu lắm, lo gì. Thôi, đêm đã khuya rồi, tôi còn phải đi ngủ. Chú cũng phải ngủ bây giờ.

Nghe chị nói như vậy tôi chỉ cho rằng chị muốn tôi ngủ sớm cho chóng phục hồi sau tai nạn, phần chị, chắc chị không muốn ngủ đâu, vì tôi thấy chị Hiền lúc đó chẳng tỏ ra mệt mỏi hay buồn ngủ tí nào. Ít phút sau thì tôi chìm sâu vào giấc ngủ từ lúc nào tôi cũng không hề hay biết.

...

Tôi choàng tỉnh thức giữa vùng ánh sáng choang choang của những hộp đèn ống trong căn phòng bệnh viện. Bên tai tôi vọng đến những âm thanh huyền ảo của một cơ sở y tế đang sinh hoạt tấp nập trong giờ làm việc lúc ban ngày.

Tôi định thần và bỗng nhiên nhớ ngay đến chị Hiền, đến khuôn mặt và rất ư thánh thiện của chị, nhớ rất rõ khung cảnh chỗ tôi nằm ngủ trong nhà của chị vào đêm hôm trước, nhớ đến người đã cứu và đưa tôi về nằm tịnh dưỡng, còn chuyện trò giải thích chuyện nọ chuyện kia với tôi, nhớ đến tờ giấy viết tay địa chỉ người em trai của chị tên Bình mà chị muốn có ngày tôi đến thăm. Giờ đây, vì sao tôi lại nằm điều trị trong phòng bệnh viện này? Tôi đưa tay lần mò trong túi áo quần tôi mặc trong khi tạm trú trong căn phòng nhà chị. Tấm giấy nhàu nát vẫn nằm yên trong túi áo sơ-mi. Tôi lấy ra xem lại dưới ánh đèn. Nét chữ có thể trông được rõ ràng, nhưng màu mực thì chỉ hiện lên mờ mờ, giống như tờ giấy đã được viết lâu ngày cho nên mực đã bị thời gian làm cho nhạt nhòa phai sắc. Tôi cẩn thận nhét lại tờ giấy vào trong áo ngực, định tâm sẽ đến thăm vợ chồng của Bình để tìm hiểu thêm về người chị hiền lành phúc hậu.

Tôi đoán ra được rồi! Chắc là trong khi tôi mệt quá, ngủ thiếp đi trong lúc hôn mê, ngủ say đến nỗi chị Hiền tưởng như người tôi sắp chết, chị Hiền hoảng sợ, đã gọi báo cho nhà thương để họ đến “bốc” tôi về đây điều trị cho đúng luật lệ bình thường. Tôi yên trí với cách suy luận của mình trong khi một người y tá lách nhẹ cánh cửa phòng tiến lại giường của tôi. Cô ta lên tiếng khi thấy tôi đang dỗi mắt ra nhìn:

— Ông mạnh giỏi? Mọi chuyện đã O.K, ông đã tỉnh lại rồi. Bệnh trạng của ông không có gì đâu, ông đừng sợ, chỉ có vài vết nứt nhỏ chung quanh đầu đã được bác sĩ khâu lại cả rồi. Chỉ có điều, ông bị ngất đi hơi lâu thôi. Thần kinh của ông không bị ảnh hưởng gì cả.

Tôi nhờ cô y tá đem đến cho tôi một tờ nhật báo với dụng ý xem lại bài tường thuật chi tiết về tai nạn của chính tôi đã gặp phải vào đêm hôm trước. Quả thật bức hình chụp nơi đã xảy ra tai nạn rất rùng rợn, nhưng không phải ở chỗ xe tôi bị va vào vách đá, mà là ở đoạn đường không xa lắm ở phía trước mặt. Nếu xe tôi không vì thấy có bóng người đột ngột xuất hiện nên phải thắng gấp lại để xe chỉ bị xoay ngang rồi va vào vách đá, ngất xỉu đi và rồi tôi vô tình, tiếp tục cho xe chạy đến khúc đường

có tai nạn chết người ở phía trước. Chùng đó, không biết số mạng của tôi rồi sẽ ra sao? Bị chung số mạng chết như những người mà tờ báo này đã loan tải danh tánh thì thiệt là vô phước. Phần tôi, bản tin ghi nhận rằng vì va chạm mạnh vào đá nên chỉ bị xây sát và gãy xương để được chở ngay vào bệnh viện này, tránh hẳn được tai nạn chết người ở đằng trước, cách đó không xa. Tôi thở ra nhẹ nhõm, thầm cảm ơn trời, cảm ơn luôn cả cái bóng người lạ đã lưng chừng băng ngang qua đường.

Chi tiết này khiến tôi ngờ vực và cảm thấy khó chịu. Chính chị Hiền là người đã cứu sống tôi, giúp tôi tỉnh lại trong căn nhà của chị, chứ đâu phải nhóm cứu hộ đưa thẳng tôi vào bệnh viện trực tiếp từ nơi xảy ra tai nạn. Tôi liên tưởng đến chị Hiền mà tự nhiên nghe trong lòng như có điều gì xôn xao xúc động, vừa thần biết ơn chị, vừa nôn nao mong đợi một ngày nào khi tôi đã được khỏe lại sẽ dò tìm trên bản đồ để trở lại thăm chị trong căn nhà nhỏ bé ấm êm của chị.

...

Từ bệnh viện trở về nhà, sức khỏe của tôi chưa hoàn toàn bình phục, đầu óc bên trong vẫn dậy lên những cơn đau nhức như búa bổ trong đầu. Nhiều lúc nhức đầu quá, tôi tưởng mình có thể chết đi còn may ra sung sướng hơn gấp bội. Nhưng thật may, những cơn đau nhức đó chỉ xảy ra trong thoáng chốc mà thôi. Tôi chưa thể tự lái xe đi lại nhiều bởi vì vẫn nghe trong đầu còn vương sót lại những cảm giác lùng bùng choáng váng. Tôi đành phải ở lại trong nhà, cơm ngày hai bữa, thuốc men ăn uống rất mực điều độ đàng hoàng.

Vào một buổi chiều êm đềm thanh vắng, tôi đang dõi mắt theo dõi một chương trình hài hước trước màn ảnh truyền hình. Tự nhiên mắt tôi bị nhòe đi không trông thấy bất cứ vật gì cho rõ nét. Đầu óc của tôi lại nghe như có những âm vang lạ kỳ mà tôi không thể định được những âm thanh đó từ phía nào thoát ra. Tâm thức của tôi sao xôn xao nôn nả khác thường.

Ngay khi đó, bỗng ngoài hiên nhà có ai bấm chuông kêu lên từng chập. Tôi cố định thần cho tỉnh táo để bước ra phía cửa để xem ai đang đến thăm vào giờ giấc này. Tôi biết rõ ràng rằng tôi vừa đứng lên, vừa rời khỏi mặt chiếc ghế nằm nơi phòng khách và lảo đảo bước ra mở cửa để cho người khách nào đó đến thăm mà tôi chưa biết vào nhà.

Cánh cửa gỗ bên trong nhà vù hé ra, qua một khung cửa sắc nữa, tôi tưởng như đôi chân của tôi run rẩy, chỉ muốn sụm xuống vì quá đổi vui mừng. Tôi đã nhắc trông thấy người khách bên ngoài đúng là chị Hiền, người mà tôi đang trông chờ có một ngày trở lại viếng thăm và cảm ơn chị cứu mạng. Tôi vừa ngạc nhiên vừa quá mừng rỡ trong lúc chẳng bao giờ tôi nghĩ rằng chị Hiền sẽ phải lặn lội tìm đến thăm tôi tại nhà. Bởi vì, lúc còn nằm nghỉ tạm trong căn nhà của chị, tôi chưa kịp nói cho chị biết rõ số nhà hay số điện thoại. Đến lúc tỉnh lại thì đang nằm trong bệnh viện. Tôi nghĩ,

chỉ có một cách duy nhất để tôi có thể gặp lại chị Hiền để cảm ơn lòng tốt của chị là lái xe trở về con đường đã xảy ra tai nạn để dò tìm nhà cửa hoặc tông tích của chị mà thôi. Nhưng việc đó, vì sức khỏe của tôi còn yếu cho nên tôi chưa thể thực hiện được thì chị Hiền đã chịu khó ghé đến thăm tôi.

Trong thấy chị, thấy lại ân nhân mà lòng tôi vừa biết ơn vừa vô cùng thân thương quý mến, làm sao tôi có thể đè nén được hết nỗi vui mừng. Tôi thật vui mừng quá sức, luống cuống chẳng nói lên được lời gì thì chị Hiền đã nở nụ cười hiền hòa đón hậu:

— Mở cửa cho chị vào chứ chẳng lẽ chú tiếp khách ở bên ngoài?

Tôi làm theo lời chị như một cái máy, vội lách mình sang một bên để cho chị Hiền đặt bước chân vào nhà. Chị bước qua chỗ tôi đứng một cách thanh thoát nhẹ nhàng, để lại một làn hương thơm cũng rất nhẹ nhàng thanh thoát. Một mùi hương mà thính giác của tôi chưa bao giờ có thể định được đó là loại nước hoa gì. Tôi lại vốn chẳng bao giờ am tường về những loại nước hoa mà các bà các cô thường dùng khi đi ra phố, chỉ thỉnh thoảng được thưởng thức vào những dịp ở những chỗ đám đông, có nhiều các bà các chị hiện diện, họ xức đủ các loại dầu thơm đắt tiền và tôi vô tình được thưởng thức. Nhưng loại nước hoa rất sang cả dịu dàng thoát ra từ y phục của chị Hiền thì quả thật, chưa bao giờ tôi được hân hạnh ngửi thấy. Mặc dù vậy, tôi vẫn đinh ninh rằng đây là một loại hương thơm rất lạ và rất quý phái khác thường.

Tôi chưa kịp nói gì thì chị Hiền đã lên tiếng. Giọng nói của chị sao có một âm sắc đầm ấm thân tình, trong vắt như màu thủy tinh không gợn một tí vết, gợn và nhẹ nhưng vô cùng mạch lạc, chứa đựng đầy ắp những thân thương. Đã nhiều lúc, nhớ lại giọng nói của chị Hiền, tôi nghĩ từ đáy lòng ao ước, nhủ thầm một mình, nếu tôi có một người chị có dung mạo và giọng nói chan hòa nhân ái như chị Hiền thì tôi thật là hạnh phúc vì có một người chị sang cả, nhân ái và bao dung:

— Chú vẫn chưa bình phục hẳn đâu. Có lẽ những chấn động vẫn còn làm cho chú đôi lúc cảm thấy nhức đầu và ăn uống chưa được ngon miệng như lúc thường. Hãy ráng tịnh dưỡng ít ngày cho tâm hồn và thể xác mau được hoàn toàn khỏe mạnh.

Cảm động quá, tôi chẳng biết nói với chị lời gì, miệng tôi lắp bắp:

— Em đã khỏe lại nhiều. Nhưng sao chị hiểu rất rõ bệnh tình của em như vậy? Chẳng khác chị là bác sĩ đã theo dõi sát bệnh lý của em.

Chị Hiền mỉm cười:

— Chị đâu phải là bác sĩ. Chị chỉ đoán chừng vậy thôi, té ra lại trúng phóc.

Chị phá ra cười hồn nhiên bằng những tiếng cười trong sáng. Tôi dợm đứng lên định bụng rót một ly nước mời chị cho đúng phép xã giao khi có khách viếng nhà. Chị Hiền chừng như đã đoán biết, chị ra dấu:

— Đừng khách sáo làm gì, chị không thấy khát nước. Chỉ ghé thăm chú chốc lát, rồi chị phải đi ngay.

Tôi sực nhớ ra một điều quan trọng, bèn nói với chị Hiền ngay:

— Chị quên không viết cho em địa chỉ của chị để thỉnh thoảng có dịp em sẽ đi thăm. Chị khoác tay:

— Việc đó chẳng cần. Từ nơi này đến nhà chị, chú phải lái xe đến hơn một giờ cơ đấy. Cứ yên chí, chị cũng rất hay có việc đi xuống khu này. Lúc nào tiện, chị ghé thăm chú cũng được. Chú không cần đi lại xa xôi.

Nhưng tôi vẫn trả lời:

— Không đến thăm chị thường thì em xin chị cho em số phone cũng được. Thỉnh thoảng chị em mình điện thoại cho nhau...

Nói ra điều đó tôi rất chân thành và chị lại cũng không chiều tôi thêm một lần nữa:

— Hôm ở trên nhà của chị, chú cũng đã biết rồi đó. Chị ở một mình, lại không có nhiều bạn bè quen biết, lại thường hay đi vắng nhà nên ít khi nào chị phải dùng tới điện thoại, chú có gọi chị cũng như không...

Nghe chị nói đến đây thì tôi chợt nhận thấy ở nơi chị có những điều hơi khác thường. Ở xứ này, nhà nào mà không cần thiết phải có một cái điện thoại, kể cả các cụ già sống lui cui thui thủi một mình cũng rất cần phương tiện truyền tin này vào những khi cấp bách. Chị Hiền lại nói, cho thấy điều đó đối với chị dường như không. Lời chị nói dường như tiềm ẩn một sức mạnh, một quyền hạn vô hình khiến cho tôi không dám nói thêm điều gì để kỳ kèo hay xin xỏ. Chị nói:

— Chú đã thấy chưa? Chị biết chú thường nghĩ đến ân nhân, muốn đến thăm chị, thì chị đã tìm đến thăm chú đây này. Thôi, hãy bỏ qua điều đó. Bây giờ đã đến giờ chị phải đi, chú chịu khó tịnh dưỡng để còn tiếp tục đi làm. Nghỉ bệnh quá lâu, coi chừng bị mất việc làm đó!

Tôi cố gắng bày tỏ với chị về nỗi thắc mắc trong lòng:

— Sao chị tìm biết tên tuổi và địa chỉ của em tài tình quá vậy?

Chị lại mỉm cười:

— Chú này thật là lẩn thẩn. Ở đây chị muốn biết nhà ai cũng có thể tìm được kia mà. Dễ hiểu quá mà. Chị chỉ cần điện thoại hoặc đến bệnh viện, nơi đã chữa trị cho em để xin họ những chi tiết này thì có chi mà họ cần dấu. Nhất là chị bảo với họ rằng chị là chị họ của em, ở xa nên cung cấp cho chị tất cả những chi tiết chị cần, thế là chị có thể dò trên bản đồ tìm đến được nơi chú trú ngụ, điều đó thật dễ như trở bàn tay.

Tôi ngớ người:

— Á à! Chị nói đúng rồi! Vậy mà em cứ ngỡ chị có phép thần thông, chuyện gì cũng biết, em chẳng dấu được chị điều gì.

Chị cười pha trò:

— Coi chừng chị có thần thông thần nhãn thật đó. Chú nghĩ ngại lung tung những điều không phải, chị biết ngay tức thì... Nào, cho chị sờ lên trên trán của chú xem đã bớt sốt chưa.

Miệng nói, tay chị Hiền cất lên đặt nhẹ vào vầng trán của tôi. Bàn tay có đeo chiếc nhẫn cẩm thạch bé xíu ở ngón tay giữa vẫn còn. Tôi ngoan ngoãn hiền lành như một cậu bé ngồi yên để cho bàn tay ấm áp mềm mại của chị kiểm soát độ nóng trong người cứ y như chị là một vị y sĩ. Thật là một cảm giác dịu êm hết sức lạ lùng khi lòng bàn tay của chị Hiền sờ lên vầng trán của tôi vẫn còn hơi sốt, nhiệt độ vẫn chưa trở lại bình thường. Làn da tay củ chị như có một phép nhiệm màu đang chuyển sang cho tôi những dịu dàng và bình yên khác lạ. Tôi nhận biết được đầu óc hết sức thanh thoi và cái đau nhức thường lệ kể từ ngày bị lật xe xem ra đã biến đi đâu mất. Tôi chỉ muốn chị Hiền đừng rút bàn tay lại để cho tôi được mãi mãi tiếp nhận cảm giác lâng lâng huyền nhiệm này. Có lẽ, suốt một đời người, kể cả những lúc tôi bị đau bệnh vào lúc thiếu thời, mỗi lần lên cơn sốt cha hoặc mẹ tôi vẫn âu yếm đặt tròn bàn tay thương yêu lên trên vầng trán của tôi, nhưng chưa có bao giờ tôi cảm nhận một cảm xúc tương tự như lần này. Tôi không biết phải tả như thế nào về cảm giác đầu yêu thánh thiện và yên bình cùng tột như khi chị Hiền đặt bàn tay lên vầng trán của tôi.

Tôi nói với chị Hiền:

— Em không biết! Nhưng bàn tay của chị như có phép màu hay sao ấy. Khi chị đặt bàn tay trên trán, em cảm thấy cơn đau như được giảm đi nhanh chóng lạ kỳ và có vẻ biến đi đâu mất tăm mất tích.

Chị Hiền đùa:

— Tại bàn tay của chị có thoa dầu nóng cho nên chú cảm thấy như vậy mà thôi. Nhưng chị cũng hy vọng bệnh nhức đầu của chú sẽ thuyên giảm sau lần này, tuy nhiên chú không được bỏ quên uống thêm thuốc. Chị chỉ khoe khoang chút đỉnh cho vui...

Nói xong, chị Hiền đứng lên tạm biệt. Tôi tiễn chị đi mà trong lòng tự nhiên quyến luyến và quý mến chị vô cùng. Tôi cố dặn dò như một sự nhắc nhở khi tiễn chị ra phía ngoài khung cửa:

— Thỉnh thoảng tiện đường, chị gắng ghé thăm em.

Tôi nói dặn dĩ thật lòng:

— Chẳng biết tại sao, em gặp được chị, em thấy vui và khỏe khoắn lạ thường. Tại sao tự nhiên chị thương mến em nhiều như vậy?

— Tại vì em có phước nên chị mới đến thăm, cũng chị có một cậu em ruột bằng tuổi với em tên là Bình. Chị có nói cho chú nghe về điều đó rồi. Bình hoặc là cũng cũng đều là em của chị. Chị có ‘thể giúp các em được việc gì là chị giúp ngay. Cơ duyên đã đưa chị em chúng ta gặp mặt. Trước lạ sau quen. Người Việt Nam với nhau cả mà, không thương mến người mình thì còn thương người nước nào mới phải, chú thắc mắc làm gì. Thôi chị đi, chào chú!

Vừa nói, chị Hiền vừa vẫy vẫy bàn tay mềm mại lên chào, chị thoăn thoắt bước ra khỏi cửa. Tiễn chị đi rồi trong lòng tôi vẫn còn nghĩ ngợi vẫn vơ. Cảm giác lâng lâng, nửa vui vui, nửa như tiếc nuối một cái gì rất thân thương, bình an và gần gũi, nó hoàn toàn trong sáng thanh cao, tuyệt đối không ẩn chứa một tí vết đen tối nào và tôi những tưởng giữa tôi và chị Hiền dường như đã thân thiết nhau đã từ kiếp nào mà tôi không nhớ được.

Tôi bước trở vào nhà, màn ảnh truyền hình này giờ vẫn đang hoạt động, chương trình đã chuyển sang loan báo tin tức tự lúc nào mà từ này giờ tôi hoàn toàn quên lãng, không nhìn hoặc nghe thấy từ lúc tiếp đón chị Hiền ở trong nhà. Chiếc ghế nơi chị Hiền vừa ngồi vẫn ở kia, không hề xê dịch.

Bất giác, người em gái của tôi từ trong phòng trong bước ra hỏi nhỏ:

— Này giờ anh trò chuyện thì thầm với ai vậy?

Tôi thần nhiên trả lời:

— Với chị Hiền chứ còn ai nữa. Một người chị tinh thần mà anh mới vừa quen biết trong đêm bị nạn xe ở trên đường, không có chị ấy đưa anh về nhà băng bó nghỉ ngơi, chắc là anh đã chết cồng vì lạnh trong khi bị ngất xỉu đi rồi. Chị ấy tìm đến nhà mình để thăm hỏi thôi ấy mà!

Tôi hỏi cô em gái:

— Sao em không ra nói chuyện với chị ấy cho vui? Chị ấy rất dễ dãi và hiền lành, lại có một tấm lòng vị tha nhân đạo.

Cô em gái của tôi trả lời:

— Có! Em có ra ngoài này khi em nghe thấy tiếng anh nói chuyện. Nhưng em nhìn vào phòng khách không thấy có ai, em lại tưởng anh đang nói cái gì đó nên lẩm bẩm một mình, em để ý làm gì. Ủa, vậy ra anh vừa tiếp chị gì đó ở trong nhà hay sao?

— Phải! Anh vừa tiếp chị Hiền. Chị ấy hỏi nhà thương nên biết anh đã trở về nhà nên tìm đến đây thăm anh ban nãy.

Cô em tôi ra dáng bức mình, nó hỏi lại:

— Anh nói cái gì em không hiểu! Anh bảo có chị ấy đến nhà mình và anh đã cùng chị ấy nói chuyện?

Tôi hăng hái gật đầu. Cô em tôi nói thẳng:

— Lúc này đúng là em có ra đây, nhưng em nói thật lòng, em không có nhìn thấy bất cứ người nào trong căn phòng này để cùng anh nói chuyện. Em chỉ nghe anh nói một mình những điều nào đó mà chính em cũng không cần phải lưu ý tới, vì em nghĩ, cái đầu bị thương của anh còn bệnh, nên anh nói nhầm vu vơ...

Tôi bắt đầu cảm thấy bất nhẫn trong lòng. Quả thực, tôi vừa tiến và nói chuyện hồi lâu với chị Hiền một cách hết sức bình thường mà em gái tôi dám bảo rằng tôi nói năng vu vơ lắm nhầm. Nhưng làm gì có sự lắm nhầm trong câu chuyện hết sức mạch lạc rành rẽ với chị Hiền. Nhìn thái độ nghiêm chỉnh của cô em, tôi biết rằng em tôi không nói dối hay cố ý lung lạc ý nghĩ của tôi.

Nhưng tại sao lại có chuyện lạ kỳ như vậy? Tại sao em tôi dám quả quyết cô ấy đã không hề trông thấy sự có mặt của chị Hiền. Tôi thực chẳng biết làm thế nào để có thể xác quyết cho cô em gái của tôi hiểu được rằng nó đã thờ ơ, nhìn gà hóa cuốc đến nỗi đã ra đến phòng khách mà lại không hề trông thấy chị Hiền, trong khi khứu giác của tôi vẫn còn phảng phất mùi nước hoa thanh thoát của chị, trong khi cái ghế chị ngồi kia có xê dịch đi ít nhiều, trong khi tiếng nói cùng nhân dáng của chị vẫn còn lảng vảng đâu đây.

Tôi nghĩ cô em gái của tôi đã đến lúc phải chấn chỉnh lại thị lực hoặc thần trí mất rồi.

Nhưng tôi không nói thêm lời gì với một cô em vốn có tánh tình hơi chệnh mảng. Thôi! Cứ kệ cô ấy, cãi vã phân giải với nó mà làm gì. Con gái gì mà hay vô ý vô tứ. Chuyện gì cũng không chú ý, thì thế nào cũng có ngày...

Thấm thoát, tôi đã có thể trở lại sở làm. Tháng đầu tiên, tôi bị bó buộc phải ôn tập cho quen lại công việc cũ. Tay chân đầu óc cứ lóng ngóng chẳng nhuần nhuyễn chút nào khiến cho ông xếp của tôi là người Tây Ban Nha đã phải lên tiếng:

— Này thằng Vú (Vũ)! Cái đầu của mày đã lành hẳn mà sao tay chân của mày vụng về quá thể vậy kìa! Mày làm cho tao đến điên cái đầu mất Vú à!

Giờ “snack” (nghỉ giải lao) tôi với ông xếp rủ nhau đi uống cà phê tán hươu tán vượn giống những lúc thường. Trong câu chuyện, ông tâm sự:

— Con vợ mà tao cưng quý nhất mấy tháng nay tự nhiên phải nằm bệnh viện vì chân tay nó bị tê cứng không thể cử động làm việc bình thường. Nó làm cho tao ưu tư quá!

Tôi hỏi lại ông ta:

— Ông đem bà ấy đi thăm bác sĩ tức thì. Xứ này có bệnh hoạn nào mà y khoa không chữa khỏi, hà tất ông cứ lo âu.

Ông xếp trừng mắt nhìn tôi:

— Mày coi tao là thằng mán không bằng, bảo hiểm ngon lành của tao đã bị biết bao nhiêu thằng bác sĩ lừng danh dụ dỗ, cắt cạo gần hết mà con vợ tao tay chân của nó vẫn cứ cứng ngắc thẳng băng, chẳng ép-phê với bất cứ phương pháp trị liệu nào. Tao đang định đi tìm y sĩ người Á Đông chúng mày để chữa chạy cho bà ấy. Tao nghe họ nói Y Sĩ Á Đông rất giỏi khoa trị liệu xương cốt này. Chẳng lẽ tao cày bừa khổ như con chó mà hàng đêm cứ phải làm công việc thay thế cho y tá ở nhà thương? Đã vậy, nệm ấm chăn êm nay còn đâu nữa, tao cứ phải ngủ một mình, chán đời bỏ mẹ.

Ông xếp lớn tuổi bình dân, tâm tánh lành phè tướng nói cho vui câu chuyện. Mấy bữa sau, ông ấy tâm sự với tôi:

— Tao đưa con Juliett nhập viện chuyên khoa châm cứu rồi, xem thử trong một tuần mấy ông bác sĩ Á Châu này có làm cho nó tốt hơn không.

Nhưng sau khi hết một tuần, tôi hỏi thăm bệnh tình của vợ ông ấy. Ông ấy bèn nổi máu tặc dzăng, quát tôi liền:

Tao mệt mỏi lắm rồi, đừng có hỏi tao về chuyện ấy. Bệnh hoạn cái gì mà chữa mãi cũng chẳng ép-phê. Mày lo làm việc đi, thăm hỏi khơi khơi thì có ích gì.

Không ngờ lòng tốt của tôi quan tâm tới bệnh tình của vợ ông ấy lại bị ông ta xỉ nẹc. Tôi cảm thấy hơi buồn, nghĩ thầm trong bụng:

Tại chúng mày ăn ở nông nổi, chẳng có tình cảm con người, cho nên ông trời ông ấy không thương đem đến cho gặp thầy gặp thuốc.

Bất ngờ tôi chợt nghĩ đến tai biến của tôi, nhớ đến chị Hiền và luôn nghĩ rằng số tôi thật là phước đức, chẳng giống như bà vợ trẻ đẹp của ông xếp này. Tai nạn của tôi, nếu không có chị Hiền, chắc chắn là tôi đã gặp đại nạn. Tuy có thoát chết nhưng bị động não trầm trọng như tôi, dễ gì có thể bình phục bình thường. Vậy mà, không những tôi thoát chết, còn được chị Hiền đến thăm tận nhà, nhức đầu cứ như búa bổ, chỉ cần chị ấy “giả vờ” làm thầy thuốc dạo, sờ tay lên trán một lần là bao nhiêu bệnh hoạn tiêu tan hết cứ như là có những ngón tay thần.

Nếu người vợ tên Juliet của ông xếp này mà gặp được lòng nhân ái của chị Hiền đem tới, không chừng chị ta cũng sẽ được sớm lành bệnh như tôi. Nghĩ đến đây, tôi chợt liên tưởng tha thiết đến chị Hiền, định bụng rằng cuối tuần này, cho dù chị đã dặn dò tôi kỹ lưỡng, tôi vẫn đánh bạo, trở lại đường cũ, tìm đến tận nơi hỏi thăm chị cho vui. Tôi nhớ đến chị Hiền rất nhiều và thực lòng cầu mong cho bà vợ của ông xếp được mau lành bệnh để ông ta được thanh thoi khoan hòa, đừng cáu bẳn bất chợt la mắng thuộc cấp vô cớ như ông ấy đã từng diễn ra.

Cuối tuần lễ đó tôi có một mình dò dẫm từng chi tiết tỉ mỉ của quyển bản đồ Thomas Guide. Con đường dẫn đến thị trấn nơi căn nhà của chị Hiền khi nhìn lên mặt bản đồ thật dễ dàng không có gì là khúc mắc. Do đó, tôi yên chí định tâm một buổi sáng sớm thứ Bảy sẽ quyết định lên đường. Tự tính toán trong đầu một cách thật là chính xác, tôi yên lòng lái xe đến đúng nơi chốn mà tôi đã bị tai nạn ngày nào.

Nhưng khúc đường này, tôi đã cẩn thận lái xe ngược chiều qua lại trong một khoảng cách có đến trên 10 miles hoặc còn xa hơn thế nữa. Nhưng, trong khúc quanh vắng ngắt này không hề có bóng dáng những khu cư dân. Bởi núi cao bao bọc quanh co khúc khuỷu và nhất là lại là khúc đường đèo, chung quanh chỉ là sườn núi chưa được khai khẩn san bằng nên không thể có nhà cửa quanh đây.

Tìm mãi đến trưa, lúc nắng đã lên cao, tôi vẫn không thể kiếm ra được căn nhà của chị Hiền, tôi đành thất vọng lái xe trở về trong lòng dậy lên một niềm băng khuâng xa vắng, nghĩ về chị Hiền với những tung tích khác thường mà tôi bắt đầu nảy ra những sự ngờ vực không nguyên cớ. Chẳng lẽ một người trong sáng phúc hậu như chị Hiền mà chị lại phải nói dối tôi.

Cuối tuần đó trôi qua, tôi vẫn không nguôi nghĩ ngợi mãi về chị Hiền, định bụng rằng thế nào rồi cũng có lúc tôi sẽ được gặp lại chị. Chừng đó, nhất định tôi phải buộc chị ghi lại thật đầy đủ địa chỉ cùng số điện thoại cho tôi. Phải chăng, tôi còn có một tia hy vọng sau cùng là tìm đến số nhà người em tên Bình của chị mà có lần chị đã chính tay ghi lại cho tôi.

Cuối tuần lễ sau đó, tôi lại lái xe tìm đến đúng số nhà của Bình như trong tờ giấy nhỏ mà chị Hiền đã ghi cho tôi lúc trước với nét mực chỉ còn hiện lên mờ mờ. Đến đúng căn nhà của vợ chồng Bình tọa lạc nơi thị xã Huntington Beach, tôi bấm chuông rồi đứng đợi một lúc thật lâu mới có một bà cụ già chậm chạp đi ra mở cửa. Rất may bà cụ là người Việt Nam, nhưng khi tôi hỏi chuyện để tìm kiếm một cặp vợ chồng trạc tuổi của tôi có tên là Bình thì bà lắc đầu không biết. Bà nói:

Tôi già chẳng để ý được việc gì. Có thể cặp vợ chồng cậu đang tìm kiếm là chủ cũ của căn nhà này. Con trai và dâu của tôi mua lại căn nhà này và dọn vào ở trong dịp tết trung thu năm ngoái. Cậu có thể trở lại vào buổi chiều để gặp hai cháu nhà tôi. Chắc là hai cháu sẽ biết người cậu muốn tìm.

Tôi đành vâng lời bà cụ quay ra. Buổi chiều, thêm một lần nữa, tôi kiên nhẫn lái xe trở lại nhà này để mong được gặp con trai của bà cụ để hy vọng dò tìm ra manh mối của vợ chồng Bình, em trai ruột của chị Hiền. Từ đó, chắc chắn tôi sẽ tìm ra tin tức của chị dễ dàng.

Người con trai của bà cụ tôi tiếp xúc ban sáng tiếp chuyện tôi trong căn phòng khách thơm tất nhà ông ta. Ông ta nói cho tôi biết rằng, ông ta đã mua lại căn nhà xinh xắn này từ trong danh sách những căn nhà do nhà băng sai áp. Ông ta được cho biết rằng người chủ cũ của căn nhà cũng là một cặp vợ chồng trẻ người Việt Nam. Nhưng ông ta nghe nói, cả hai vợ chồng cùng với một người chị ruột, bà chị độc thân này ở riêng đâu trên miệt núi. Cả ba người đã cùng bị tử nạn trong một vụ lật xe trên xa lộ 15 từ hai năm trước, căn nhà này, do vậy, không có người thừa kế để trách nhiệm tài chánh với nhà băng, cho nên đã bị lên list bán đấu giá. Vợ chồng ông ta trả trúng giá thầu nên mua được căn nhà và mới dọn vào đây từ năm ngoái.

Nghe ông ta thuật lại đầu đuôi, nỗi ngờ vực của tôi càng lên cao hơn lúc nào. Tôi đánh liều đề nghị với ông ấy:

Thưa, chắc là ông bà có trong tay tờ khế ước căn nhà. Ông có thể vui lòng giúp tôi một việc sau cùng không?

Ông ta điềm đạm trả lời:

Được, anh cứ nói. Tôi giúp anh được điều gì thì tôi sẽ giúp.

Tôi nói với ông ta:

Thật ra, tôi chỉ mong tìm ra tông tích của hai chị em ông Bình. Nhưng cứ như lời ông vừa cho biết, thì họ đã chết cả rồi. Tôi cũng tin như vậy, nhưng với tư cách chủ nhân của căn nhà, xin ông vui lòng truy tìm giúp tôi tên tuổi của người chủ nhà cũ. Điều này có gì phiền toái không ạ?

Ông ta vui vẻ lắc đầu:

Có gì đâu mà phiền phức. Điều đó, tôi có thể giúp ông hoặc ông cũng có thể tự tìm hiểu bằng cách tôi hoặc là ông cũng được, gọi đến văn phòng phát mại địa ốc. Nơi đây họ có thể cung cấp cho chúng ta biết rõ lý lịch của căn nhà cùng tên tuổi của những người chủ cũ.

Vì hơi xúc động đột ngột vì chi tiết người chủ cũ căn nhà đã chết vì tai nạn xe cộ, tôi quên không nói cho ông ta về tên họ của người tôi đang tìm kiếm tên là gì. Tôi cáo biệt ông ta ra về không quên để lại số điện thoại ở nhà và ở sở để nhờ ông ta thông báo dùm cho tôi khi đã tìm được tên chủ cũ của căn nhà.

Đến trưa ngày hôm sau, đúng như lời ông ta đã hứa, ông gọi vào sở cho tôi. Ông ta nói chuyện rất vui vẻ:

Chuyện ông nhờ, tôi đã tìm ra được dễ dàng tên tuổi của người chủ cũ của căn nhà tôi mua lại rồi đấy. Sổ bộ địa sản có ghi tên hai vợ chồng người đứng chung tên trên văn khế căn nhà, người chồng tên là Lê Phước Bình, lấy tên Mỹ là Brandy 38 tuổi, còn người vợ thì thấy đề tên Mỹ là Theresa Vũ thuộc tuổi 30. Mọi chi tiết cá nhân khác đều đúng như tôi đã cho anh biết chiều hôm qua. Hai người họ đều đi làm việc, một người thì trong ngành điện toán, người chồng là một kỹ sư sáng tạo trong một hãng chế tạo những dụng cụ chiến hạm.

Gia đình của họ cùng với người chị ruột nghe nói là một dược sĩ trong viện bào chế của chính phủ, ba người đã bảo nhau lấy vacation cùng đi du ngoạn, chẳng may xe bị lật, rớt xuống khúc đường núi có thung lũng nên tất cả đã bị tử nạn cách nay đã gần ba năm rồi. Tôi còn nhớ in là tôi có đọc báo chí và nghe đài truyền hình Mỹ thuật lại tai nạn thương tâm này vào thời gian đó.

Tôi cảm ơn ông rồi gác máy, quay trở lại với công việc đang làm dở dang nhưng trong tâm tư không thể nào tránh khỏi sự bức rứt bàng hoàng.

Đúng vào lúc này thì ông xếp già của tôi từ đằng xa đi tới với nét mặt phấn khởi khác thường. Ông ta chẳng cần biết tôi đang có chuyện bực bội, sà đến ngồi gếch lên một cạnh bàn, ông ta nói rồi rít:

— Tao với mày đúng là hai bác sĩ đại tài. Tao đã đồng ý nghe lời khuyên của mày đưa ma-đam (Madam) Juliet của tao chuyển sang chữa trị bằng phương pháp Đông y châm cứu. Đến đó mới có vài ngày, mà mày biết không, con vợ tao đã không còn cảm thấy đau đớn như mấy lúc trước, tay chân của nó đã có thể cử động được chút chút.

Theo phép xã giao, tôi cũng chuyển lời hỏi thăm của tôi đến với bà vợ của ông xếp già. Nhưng ông ta đề nghị.

Tại sao chiều nay mày không đi với tao ghé thăm Juliet một lần cho phải đạo? Juliet cũng hay nhắc đến mày lắm đó nghe Vú (Vũ)!

Nghe ông ta nói vậy, tôi cũng nhanh nhẩu gật đầu đồng ý:

Ông nói phải! O.K, chiều nay tôi sẽ đi mua một bó hoa rồi cùng ông đến thăm để cho bà ấy lên tinh thần. Ông xếp già thương vợ vui vẻ ra mặt. Ông ta đứng dậy rời khỏi chỗ tôi ngồi, miệng huýt sáo tung tăng inh ỏi.

Tôi với ông xếp già tự động đậu xe rồi men theo dãy kiếng dọc theo phòng mạch để vào bên trong. Chúng tôi rảo bước ngang qua một khung kiếng lớn thay cho bức tường của một căn phòng bệnh. Đột nhiên ông xếp già dừng lại, chỉ tay vào bên trong nói:

Chỗ này là căn phòng nơi con vợ của tao đang nằm châm cứu đó!

Tôi dõi mắt nhìn vào bên trong theo hướng tay ông ta đang chỉ trỏ. Mắt tôi bỗng hoa lên. Đích thị là khuôn mặt và dáng dấp của chị Hiền, chị đang lom khom cúi xuống trên người của bệnh nhân, dường như chị đang dùng những ngón tay khéo léo để xoay xoay nhẹ cây kim châm cứu. Tôi nhìn thấy rất rõ ràng trên ngón tay giữa của chị vẫn còn đeo chiếc nhẫn có cấn hột cẩm thạch nhỏ xíu màu xanh biếc giống hệt hôm nào. Mái tóc ngắn của chị phủ xuống hai bên bờ má dịu dàng làm cho tôi không thể nhìn được trọn vẹn khuôn mặt của chị cho đến lúc chị đứng thẳng người lên sau khi để nguyên cây kim châm cứu trên một miếng lưng trần của người bệnh tức là bà vợ của ông xếp già mà chúng tôi sắp sửa đi vào bên trong để thăm viếng.

Tôi thẳng thốt chạy đến áp sát mặt vào mặt kiếng kêu lên, cốt ý để cho chị Hiền đang đứng bên trong có thể trông thấy. Tôi gọi lớn chị liên hồi:

Chị Hiền! Chị Hiền!!!

Bên trong lối kiếng chị Hiền vẫn thản nhiên. Rõ ràng chị không hề nghe tiếng tôi đang gọi chị ở bên ngoài. Chị quàng lưng bước khỏi cánh cửa căn phòng bệnh nhân. Ở ngoài này tôi tức tốc chạy tới khung cửa chính để đi như chạy vào bên trong, về hướng căn phòng bệnh của bà Juliet đang còn nằm tại đó. Đến nơi, tôi dõi mắt qua cánh cửa phòng. Chị Hiền đã như tôi vừa nhìn thấy, không còn đứng bên cạnh thành giường của bệnh nhân. Bà vợ tê bại của ông xếp già vẫn còn đang nằm xoay mặt xuống gối, đưa tấm lưng trần có phủ sơ sài một tấm khăn trắng mỏng để che đi những cây kim đang ghim tua tủa trên lưng của bà. Một người y tá đến gần ngưỡng cửa nơi tôi đang đứng nhìn vào trong phòng người bệnh. Cô ta nghiêm nghị lên tiếng:

— Xin ông vui lòng trở ra phía trước ngồi đợi. Còn ít phút nữa sau khi châm cứu cho con bệnh, ông mới có thể vào đây thăm.

Tôi trở về thực tế để biết mình đã vượt qua một vài thủ tục thông thường vào những khi vào thăm người bệnh. Tôi vội xin lỗi cô ta về sự đường đột của mình và ngoan ngoãn trở ra ngoài phòng đợi. Ông xếp già lên tiếng với tôi:

— Ngồi xuống đây đã nào ông bạn! Đến đây chúng ta phải làm theo một vài qui cũ của nơi này. Bây giờ còn đang giờ chữa bệnh, họ chưa cho phép mình bước vào bên trong đâu. Vừa rồi mày vụt chạy như bị ma đuổi đi đâu vậy kìa?

Không tiện nói ra những ý nghĩ đang gây xáo trộn mạnh mẽ ở trong tâm khảm, tôi nói dối ông ta:

— Tôi chạy vào trong để đi tiểu ấy mà! Mắc tiểu quá đi mất...

Ông xếp già cả tin, ông ta gật gù:

— À há! Tao đoán vậy.

Chúng tôi ngồi đợi không lâu đã được cho phép đi vào bên trong phòng của bà Juliet. Cô y tá vừa ân cần cài lại khuy áo cho bà ta, xong xuôi, cô ta quàng quã bước ra khỏi căn phòng. Tôi vội vàng lên tiếng:

— Xin lỗi cô, tôi muốn nhờ cô một việc, cô có vui lòng giúp đỡ không vậy?

Cô ta cười tươi tắn:

— Sure! Sure!!! Tôi có thể giúp cho ông chuyện gì?

Tôi nói cùng cô y tá:

— Cô có thể nói với bà bác sĩ vừa nãy mới vào đây châm cứu cho bệnh nhân này rằng có tôi tên là Vũ, Huỳnh Thanh Vũ muốn tiếp xúc với bà ta.

Cô y tá rất cở mở gật đầu:

— Vâng! Ông đợi tại đây, tôi sẽ ra thưa với bà ấy. Ồ! Nhưng thật lòng xin lỗi, tôi chưa nghe rõ tên của ông, phải phát âm nó như thế nào?

— Cô đọc là Vũ hay Vú cũng được. Bà bác sĩ nghe đến tên tôi bà ấy sẽ biết liền. Cô không phải lo về chuyện đó.

Cô y tá liếng thoảng trề môi chum mỏ lập lại tên tôi theo lối phát âm của người Việt mình:

— Vú, Vú, Vu, Vu... được lắm, tôi đọc đúng rồi. Có phải không vậy?

Tôi vội gạt đầu cho qua câu chuyện rồi quay lại nói vài lời thăm hỏi xã giao thân tình với bà Juliet người vợ cùng của ông xếp già cùng với bó hoa tươi nãy giờ tôi vẫn còn nắm chặt trong tay như giữ một món đồ quý giá.

Cánh cửa phòng bệnh hé ra sau mấy tiếng gõ lộc cộc. Cô y tá trẻ trung ló đầu vào cho biết.

Bà bác sĩ Chen Young Yum bảo tôi mời ông đến gặp bà ta tại phòng làm việc số 6 và tên của bà bác sĩ mà tôi vẫn tuyệt đối đoán chắc là chị Hiền. Bảng tên gắn bên ngoài cánh cửa không thành vấn đề. Có thể chị Hiền, giống như phần nhiều người Việt Nam phải chọn cho mình một cái tên ngoại quốc cho dễ xưng hô. Có thể chị Hiền làm việc lâu ngày ở đây mà chị không cần nói cho tôi biết. Và căn phòng này cũng có thể là căn phòng của một vị bác sĩ đồng nghiệp người Tàu nào đó mà chị dùng để tiếp xúc với tôi.

Không chút ngần ngại, tôi đưa tay gõ cửa. Tưởng đến giây phút được chạm mặt chị Hiền. Hai chị em gặp lại nhau trong khung cảnh không hề hẹn trước này, chắc sẽ vui lắm. Thế nào tôi cũng phải trách nhẹ chị Hiền và trêu lại chị cho đỡ tức.

Bên trong có tiếng đàn bà lạ hoắc, cộc lốc nói vọng ra:

— Come in! (Vào đi!)

Rõ ràng tiếng nói lạnh lùng này không đúng với giọng nói trong trẻo êm ái của chị Hiền. Nhưng tôi cũng mạnh dạn xoay nhẹ nắm cửa đi vào. Bà bác sĩ người Trung Hoa có thân hình tròn như hột mít ngược cặp kính trắng lên nhìn tôi. Bà ta nói:

— Chào ông! Ông cần gặp tôi có chuyện gì? Cô y tá cho tôi biết rằng ông đến thăm bệnh nhân bị bán thân bất toại cấp tính ở phòng chăm cứu số 11 phải không? Có điều gì khác thường xảy ra cho bệnh nhân tên Juliet này?

Tôi thực sự tin rằng mình đã gõ nhầm cửa, gặp sai người. Bà bác sĩ bệ vệ và nghiêm nghị này không phải là chị Hiền, không phải là người từ nhiều tháng nay không lúc nào tôi không tưởng nhớ tới và thầm mong có ngày được gặp lại. Nhưng chị Hiền quả thật không phải là bà bác sĩ phì độn này.

Tuy vậy, tôi vẫn không đành lòng bỏ mất cơ hội để tìm hiểu cho rõ ràng về hình ảnh của chị Hiền mà mới ban nãy, đứng bên ngoài khung cửa kiếng, tôi đã nhận ra dáng dấp của chị một cách rõ rệt vô cùng. Có bắt tôi phải chứng minh bất cứ bằng cách gì, thì tôi vẫn quả quyết rằng tôi đã trông thấy mồn một hình ảnh của chị Hiền mặc chiếc áo choàng trắng của giới y sĩ đã đứng chăm cứu trong phòng bệnh của bà Juliet.

Tôi nghiêm túc hỏi bà bác sĩ đối diện người Tàu y như tôi đang hạch hỏi một người tội phạm:

— Bà chính là người đã đến châm cứu trong phòng bệnh nhân số 11 khoảng 20 phút trước đây?

Bà bác sĩ nhướn đôi mắt lên nhìn tôi sau tròng kiếng trắng đáp cộc lốc:

— Phải!

— Ngoài bà là bác sĩ chữa bệnh cho bà Juliet ra, ở đây có bà bác sĩ người Việt nào không vậy?

Bà ta lắc đầu:

— Không ai cả. Hầu hết bác sĩ và nhân viên y tá ở đây là người Trung Hoa lẫn người Đại Hàng. Tôi không hiểu ông đang muốn nói cái gì cả.

Như vậy là đã quá rõ ràng. Tôi chung hưởng như người từ trên cao rớt xuống, bị mừng hụt chẳng lẽ bắt nguồn từ ảo giác khác thường của tôi? Đầu óc của tôi lâu này đã được ổn định hoàn toàn, không còn đâu nhức hoặc bất cứ biến chứng nào khác, nhất là từ sau lần cuối cùng chị Hiền ghé đến thăm tôi, để bàn tay của chị lên trán của tôi cho tôi tiêu tán mọi cơn đau bệnh trong người, mặc dù sau đó, chẳng bao giờ tôi có hứng thú sờ tới sổ thuốc men mà bác sĩ điều trị cũng như chị Hiền ân cần nhắc nhở bảo tôi phải uống cho điều độ.

Vậy thì bóng chị Hiền mà tôi đã nhìn thấy ngay giữa ánh sáng ban ngày còn tỏ rõ của buổi chiều ở nơi này là ai. Dáng chị dong dong thanh bai với mái tóc đen tuyền cắt chải theo kiểu những mệnh phụ dài các Việt Nam, không thể lẫn lộn, hòa trộn được với dáng dấp trái nghịch tròn trịa và mang kích thước thấp ngắn của bà bác sĩ người Tàu tôi đang đối diện. Tôi nói thật sự lầm lẫn này với bà ta rồi vội xin lỗi cáo từ:

— Xin bà thông cảm về sự lầm lẫn tôi đã làm phiền bà. Tôi có một người chị thân thương mà tôi đột ngột trông thấy xuất hiện trong căn phòng của bệnh nhân Juliet, tôi tưởng chị tôi đang làm việc nơi đây. Nhưng tôi đã nhìn lầm. Tôi mong bà tha lỗi.

Nói xong, tôi để mặc cho bà bác sĩ Tàu ngồi cau mày ra chiều không hiểu được những điều tôi nói, trở lại thêm vài lời trấn an bà vợ của ông xếp già rồi trở về nhà trong một buổi chiều tâm hồn cực kỳ xáo trộn.

Tôi không cảm thấy đói bụng trước bàn ăn do cô em gái tôi đã sửa soạn sẵn sàng trên bàn trước khi em tôi đến trường theo học một lớp chuyên môn vào buổi tối. Tôi trở nên như kẻ lạc thần, mở tủ lạnh lấy ra chai bia, uống một hơi xong, tấp táp qua

loa rồi vào phòng riêng nằm chấp tay sau ót đôi mắt lên trần nhà nghĩ ngợi vớ vẩn cho đến khi chìm sâu vào giấc mộng từ lúc nào.

Tôi nhác nhìn thấy khuôn mặt dịu dàng khả ái của chị Hiền hiện ra đứng lặng yên nơi khung trời dường như không mấy xa lạ đó nhìn tôi. Ánh mắt chị trong sáng tinh anh như những lúc thường, nhưng thấp thoáng như đang ẩn chứa những muộn phiền. Thấy lại chị là lòng tôi vô cùng bàng hoàng xao xuyến vì mừng cũng có mà vì bức dọc cũng có vì không bao giờ tôi được yên tâm trí sẽ có thể tìm gặp lại được chị ở đâu.

Chị đứng đó trên thảm cỏ xanh bao phủ bởi từng cơn gió lồng lộng và lạnh lẽo của một buổi chiều cuốn tới từng đợt lá vàng thi nhau tan tác làm lòa xòa những sợi tóc trên khung mặt đẹp tựa thiên thần của chị mà tự đáy lòng tôi đã rất thân yêu quý mến. Tôi cảm thấy khổ sở khi trông thấy khuôn mặt của chị chìm khuất trong nỗi u hoài.

Một hồi thật lâu hai chị em chúng tôi đứng nhìn nhau trong không gian vừa se lạnh vừa nhuốm mà hoàng hôn đang từ từ xuống thấp mà không ai dạn nói với ai nửa lời. Tôi nhìn chị muốn biểu lộ ngàn lời thương yêu thánh thiện, bày tỏ nỗi lòng của một người em nghĩ về chị bằng vô vàn thương mến kính yêu mà tôi lại chẳng thể mở lời. Thốt nhiên đôi mắt của tôi nhạt nhòa nước mắt. Chị Hiền thấy vậy, chị tỏ vẻ rất áy náy sâu xa. Sau cùng chị lên tiếng:

— Vũ đừng khóc như một đứa trẻ nhỏ làm chị không vui. Có những điều không thể nói ra theo qui luật đất trời, nhưng đã đến nước này, chị nghĩ, cần phải cho Vũ hiểu để chị em chúng ta không phải gượng gạo mãi trong bối cảnh khác lạ này. Chị biết Vũ coi chị là một người như ruột thịt thân yêu, chị cũng nhận Vũ như người em có cùng huyết thống gia đình, như cậu Bình, em trai của chị mà trước đây có lần, chị đã mạnh dạn ghi cho Vũ cả địa chỉ, nhưng chị biết rằng, Vũ không thể nào tìm gặp lại được vợ chồng cậu Bình hoặc là tìm gặp lại chính bản thân của chị nữa đâu.

Nói đến đây nước mắt của chị chan hòa trên khuôn mặt tròn trịa cân đối phúc hậu và đẹp như một vì tiên. Trên cánh môi buồn, chị vẫn như sẵn có một nụ cười của một con người có một tâm hồn bao dung và đầy an nhiên tự tại, vài sợi tóc bị làn gió thổi vất ngang trên khuôn mặt mịn trắng hiền hòa. Chị Hiền đưa tay thấm nhẹ đôi hàng châu lệ rồi chị tiếp tục nói với tôi:

Từ tiền kiếp, chị em chúng ta vốn là chị em ruột thịt một nhà. Chị vốn là người chị cả của Vũ, Vũ là cậu em trai nhỏ mà chị hết sức yêu chiều. Gia đình của chúng ta có một người cha làm nghề đông y chữa bệnh và một mẹ già trọn một đời chỉ biết an phận với những đứa con. Sở dĩ chị nói cho Vũ nghe những chi tiết xa xăm này vì tấm lòng thương yêu gắn bó của chị em chúng ta từ tiền kiếp, đã bị nghiệp quả luyện ái cột chặt nên chưa thể rời xa. Ngày đó cả nhà của chúng ta đã cùng bị chết chung

trong một cuộc phi cơ oanh tạc cày nát xóm làng. Gia đình chúng ta khi nghe hiệu còi báo động, tất cả mọi người đã chạy xuống trú ẩn dưới cái Tăng-Xê (hầm đào dưới đất để tránh bom) Vũ còn bé nên bước chân lẫm chẫm không thể chạy nhanh được trong khi cha đang bận lôi mẹ xuống dưới miệng hầm còn chị em mình thì đang chơi đùa những trò con nít. Cha giữ mẹ dưới mặt hầm, kinh hãi hết vọng lên nhắc chị cõng Vũ trên lưng để chạy cho kịp. Chị chưa kịp cõng Vũ, chỉ biết cuống cuống ôm lấy Vũ ở trong tay thì đã nghe một tiếng ầm kinh thiên động địa, chị lia đời trong ngay giây phút kinh hoàng đó, còn Vũ thì bị sức ép trái bom thổi bật ra xa. Linh hồn chị thoát ra khỏi thân xác tức thì trong khi chị vẫn chưa tin rằng chị đã bị chết bất đắc kỳ tử, nhưng theo phản xạ sinh tồn, linh hồn của chị thoát nhanh đến nơi Vũ đang nằm ngất xỉu chỉ vì thân xác của Vũ không chịu đựng được sức ép quá mạnh của trái bom.

Ngoại trừ Vũ với em Thoa còn sống sót sau cuộc oanh kích này cho đến bây giờ, cả nhà chúng ta bị tử thương trong cơn oanh tạc. Trong côi trung giới vô hình, cha mẹ của chúng ta đã đi siêu thăng tịnh độ, còn chị được đầu thai vào một gia đình khác. Chị ra đời, khôn lớn với mảnh bằng dược sĩ vừa nắm trong tay, còn chưa được hưởng duyên phúc thành lập gia đình thì trong một tai nạn cùng với vợ chồng cậu Bình là người em ruột của chị trong hiện kiếp đã gặp tai nạn rồi cùng chết với nhau.

Nếu chị còn ở thế gian, chưa chắc chị đã nhìn thấy những tai biến xảy đến cho hết mọi người, xảy ra cho em trên khúc đường đồi núi hoang vu đạo trước. Chị đã chết đi và theo vòng tiến hoá luân hồi, chị chưa đến ngày phải đi đầu thai kiếp khác. Còn đang chờ đợi cho những nghiệp lực nặng nề từ trong nhiều kiếp đã qua phai nhạt dần dần, mới được tái sinh lại dương trần để bước theo mệnh nghiệp tiến hóa. Nhưng sức luyến ái gia tộc năm xưa vẫn còn tác động mạnh mẽ trong hồn vía chị, cho nên, khi vừa chết đi, chị thấy lại được bao nhiêu tiền kiếp của mình, trong đó, kiếp người gần nhất, chị em ta là con cái trong một gia đình và tấm lòng của chị vẫn còn yêu thương em nhiều lắm, vẫn còn luyến ái trì kéo nặng nề, cho nên, chị không thể nào làm ngơ, biết rất rõ ràng quỷ ma chúng nó đang khiến xui cho em phải gặp tai biến. Nếu không có chị quá thương em, thiết tha xin với các đấng tối cao cho em được tiếp tục an hưởng kiếp dương trần, thì chắc chắn, chị đã không biến hóa thành một bóng người băng ngang con đường để cho em kịp thắng xe lại, nếu không, em sẽ lao xe chạy nhanh về phía trước để rồi cùng bị chết giống những người kia.

Nghe chị kể đến đây, tôi không thể kiềm hãm được lòng, tôi vội vàng hỏi chị:

— Bây giờ em biết tìm chị ở đâu? Chị đã cho em thấy được chị, em thật hạnh phúc vô cùng. Nhưng những lúc hoạn nạn u buồn, chỉ còn hai anh em nương tựa đùm bọc nhau trong cuộc đời lưu lạc, em với Thoa đơn độc lắm chị ơi!

Chị Hiền của tôi ra dấu ngậm ngùi:

— Em với chị hiện thời đang ở hai miền âm dương cách biệt, không thể nào còn được gần nhau, ngoại trừ những lúc chị khẩn thiết van xin ân huệ của các đấng nhiệm màu để thỉnh thoảng được hiện về an ủi em trong chốc lát, rồi chị lại phải trở lại cõi âm theo đúng những qui luật tự nhiên trói buộc, không thể hiện ra bất cứ với ai hoặc bất cứ lúc nào. Chẳng hạn như chị đã hiện về trong căn nhà em và Thoa đang sinh sống để giúp em sớm chấm dứt cơn bệnh ngặt nghèo, cũng có khi vì lo cho hai em mà chị xin đấng thiêng liêng trở về cứu giúp những người hoạn nạn khác, nếu những người đó có được duyên cơ.

Tôi ngắt lời chị Hiền:

— Như vậy đúng là đã có lần em trông thấy chị hiện về chữa bệnh cho bà Juliet, người vợ của ông xếp em trong sở làm.

Chị Hiền gật đầu:

— Em thấy đúng rồi đó. Không phải là em bị ảo giác chi phối đâu. Chị xin về chữa cho bà ta bằng những cách thể hữu hiệu của thế giới vô hình. Bệnh tình của bà ta sẽ được chấm dứt vào đầu tuần tới, vì nghiệp quả còn nhẹ, cho nên bà ta chỉ phải trả bằng những cơn đau đớn không đến nỗi kéo dài khiến cho người chồng phải ngày đêm lo lắng. Em hãy yên tâm về chuyện này. Chỉ cần chị trở về bên cạnh bà ta một lần nữa thì đúng 10 giờ sáng của ngày thứ Năm tuần tới, bà ta sẽ có thể đứng dậy đi đứng lại thật bình thường. Những cơn đau đớn tưởng có thể chết người của bà ta sẽ được chấm dứt.

Riêng em với em Thoa, rồi cũng sẽ được chị tiếp tay với các chư thiên bảo trợ và quan phòng. Em Thoa sẽ lập gia đình với một người thanh niên Việt Nam vào sau năm Thoa học ra trường hai tháng. Vợ chồng của nó cũng rất xứng đôi đẹp lứa. Chúng nó sẽ thành đạt vinh hiển như mọi người và có ba đứa con một gái hai trai rất khôi ngô tuấn tú. Còn em, vẫn sống đơn độc cho đến ngày em ra tay cứu vớt một người con gái bị nạn chìm tàu trong một chuyến du lịch ra khơi, em với người con gái tên Hương này sẽ chính thức trở nên đôi vợ chồng với một cuộc sống hạnh phúc thăng tiến đề huề.

Từ đây cho đến những năm kế tiếp, các em có bất cứ mệnh hệ gì cũng đều có chị hiện hữu, tiếp tay. Có lúc chị sẽ công khai, cũng có lúc ẩn hiện vô hình, cho đến ngày chị được đầu thai trở lại làm một thường nhân kiếp khác và tiếp tục thăng hoa cho sớm tiến hóa lên những tầng giới cao hơn của một linh hồn.

Nói đến đây, gương mặt chị Hiền đột nhiên trở nên tươi vui trong sáng, khác hẳn những nét u uất buồn rầu vừa qua. Đột nhiên chị đưa tay ra để nắm lấy bàn tay của tôi và tôi cũng xòe bày tay ra để nắm lấy bàn tay tiên nữ của một người chị mà chỉ bằng sự cảm nhận vô hình, tôi biết rằng giữa chúng tôi sẵn có mối dây duyên nợ. Nhưng bàn tay của tôi khi khép lại chỉ là nắm lấy cái vô hình trong khoảng không

huyền nhiệm, trong khi hình ảnh chị Hiền, người chị hiền hòa nhân ái, người đàn bà cầu xin được thể hiện quyền năng cứu khổ ban vui cho anh em chúng tôi, cho những người vấp nạn quanh đời đã từ từ chìm khuất trong không gian vô sắc.

Tôi choàng thức tỉnh sau một cơn mơ tuy ngắn ngủi nhưng lại chứa đựng nhiều chi tiết bí mật thần kỳ mà chỉ có một mình tôi được biết và còn được chiêm nghiệm sự chính xác trong những ngày tháng của tương lai.

Quả nhiên, tuần tự theo từng dữ kiện mà người chị cả của tôi từ kiếp trước trong cõi vô hình chưa đi tái sinh vào kiếp khác vẫn còn lẫn khuất trong thế giới vô minh, đã ưu ái cứu tôi và trở về báo mộng cho tôi biết trước những diễn tiến sẽ đến trong đời để cho hai anh em của chúng tôi được an tâm vui sống, không còn bị mặc cảm hoặc tủi thân vì sự đơn độc không cha không mẹ lưu lạc ở xứ người.

Ông xếp già của tôi đã có vẻ coi tôi như một vị thánh sống khi tôi đoan chắc với ông ta đúng như lời của chị tôi, của người đàn bà từ ái cứu khổ ban vui cho người có những phước hạnh đã cho tôi biết trước một tuần:

— Đúng 10 giờ sáng thứ Năm, bà vợ yêu kiều của ông sẽ lành bệnh. Ông chuẩn bị tiệc mừng đi là vừa, nhưng nhớ phải mời tôi đấy nhé!

Chuyện đã xảy ra đúng rập khuôn như lời tôi loan báo trước đó một tuần và ông xếp già của tôi kể từ ngày đó không còn dám tự tiện rầy rà mắng mỏ một nhân viên quèn như tôi một cách đầy uy quyền như những lúc trước nữa.

Đăm sáu năm sau đó thì em Thoa của tôi cũng đã thành lập gia đình với ba đứa con vuông tròn kháu khỉnh. Duy chỉ có mình tôi, đã quá bốn mươi mà vẫn chưa hề thấy có dấu hiệu sẽ đi ngao du sơn thủy bằng tàu hay bằng bất cứ phương tiện nào khác để rồi tôi sẽ có một người vợ để yêu thương sau khi tôi đã nhảy xuống biển cả để cứu mạng cho nàng đúng như lời của chị Hiền của tôi đã ân cần báo trước để cho tôi ấp ủ những hy vọng thần tiên. Và, tôi tin tưởng một cách chắc chắn rằng chị Hiền của tôi ở cả kiếp trước lẫn kiếp này đích thị chị là một trong những vị thiên thần, những người đàn bà nhân hậu chuyên hiện diện trong cuộc đời rầy rầy hạn hạp bị thương này để cứu khổ ban vui cho những ai có phước hạnh cơ duyên được hưởng.

10. Hồn Oan Báo Oán

Triệu Phong là một thanh niên tiêu biểu về mọi mặt và luôn luôn khiến cho những người cùng lứa tuổi phải ao ước thêm thường về tướng diện, tài năng, con người cũng như những gì anh đang có.

Sinh trưởng trong gia đình tuy không thuộc loại phú gia địch quốc, nhưng của cải cha mẹ anh tạo dựng được trên thương trường trong hàng mấy chục năm dài từ miền Bắc di cư vào Nam năm 54 cho đến lúc Triệu Phong khôn lớn, bước vào ngưỡng cửa đời, đã giúp cho Triệu Phong và mấy anh chị em của chàng không bao giờ bị chật vật về mặt tiền bạc, dư đủ để cung ứng cho anh tiêu xài ăn học, thù tạc bạn bè một cách rộng rãi hào sảng trong cảnh:

“... Tùng cúc anh em cuộc tỉnh say... (Nguyễn Công Trứ).

Triệu Phong có dáng người thanh tao cao lớn, không quá đẹp trai nhưng nhờ được ăn học đàng hoàng, anh có rất nhiều tài, cầm kỳ thi phú thấy đều tinh tường, trò chuyện văn chương chữ nghĩa lâu thông trôi chảy, giọng nói khúc chiết rõ ràng, truyền cảm dịu dàng, đàn ca xướng hát... Nhất nhất, Triệu Phong đều vượt trội hẳn những bạn hữu chung quanh khiến một vài khi, anh cũng khó tránh khỏi những kẻ xấu miệng đàm tiếu tị hiềm. Nhưng nhờ tánh tình Triệu Phong vui vẻ, ôn hòa, cởi mở dễ dãi cộng thêm bản chất tiểu lâm duyên dáng khi anh trò chuyện vui đùa và hay có lòng vị tha, giúp đỡ bạn hữu anh em, cho nên anh vẫn giữ được sự hòa thuận hầu như với tất cả mọi người.

Chỉ có một điều làm cho Triệu Phong gặp khá nhiều phiền toái như một tai họa, đôi khi đến khó xử ngay từ lúc anh vừa học lên trung học, rồi đeo đẳng mãi cho đến khi anh đã thực sự bước chân vào đời, là mối quan hệ dây dưa với... đàn bà. Tránh né cách nào anh cũng khó mà thoát khỏi. Có lẽ, đây đúng là một định số trời già hay gán buộc vào để “đày đoạ” phần số của những kẻ đào hoa tốt tướng như Triệu Phong cũng chẳng biết chừng.

Công tâm mà nói, Triệu Phong không bao giờ cố tự sắp đặt ra những cuộc tình duyên xảy ra đột ngột chớp nhoáng, có khi chỉ trong chớp mắt với một tốc độ yêu cuồng sống vội đến khó mà ngờ như anh đã từng bị các bà, cô lôi cuốn vào mê hồn trận ở lúc anh còn trẻ rồi ngay cả vào lúc anh đã thành người trung niên. Ái tình cứ như vậy đẩy đưa Triệu Phong lún sâu mãi trên con đường yêu đương bấn loạn.

Đích thị là lỗi tại cái số đào hoa của Triệu Phong cho nên cuộc đời sau này của chàng mới ra nông nổi, dở khóc dở cười, muốn qui ẩn cũng khó, muốn tránh xa cũng không xong. Thật đúng là muôn nẻo tình trường. Biết bao người cùng lứa tuổi như anh muốn có một tình yêu thì tìm không thấy. Còn Triệu Phong mong thoát khỏi thì cứ bị cuốn hút mãi vào y như một thứ nợ nần truyền kiếp. Đến nỗi, anh em bè bạn

chứng kiến mãi những mối tình sáng hợp chiều tan của Triệu Phong cũng phải đồng tình kết luận giống như ý nghĩ của người trong cuộc:

Cũng đành nhắm mắt đưa chân,

Để xem con tạo xoay vần đến đâu?

(Nguyễn Du)

Con tạo xưa nay xem ra vốn rất đổi vô tình, hay có thể ông tơ là một anh chàng có máu đùa dai không ai sánh kịp. Cứ đẩy đưa Triệu Phong vào mãi những mối tình khi hạnh phúc, lúc khổ đau, khi ngụp lặn bên nhau, lúc chia cách đợi chờ. Mà khốn thay! Triệu Phong cũng chỉ là một con người như triệu triệu người khác, chỉ có một đời để sống với một thân xác, một trái tim luôn mong được sống yên ổn sống với chan hòa hai chữ thủy chung. Nhưng thủy chung thế nào được với những mối tình xảy ra như cơm bữa cứ mãi mãi dây dưa tới chàng.

Qua những đam mê sôi nổi của tuổi vào đời, chắc chắn sau những ngón đòn tình giáng xuống chí mạng trong đời sống, Triệu Phong không còn tha thiết, hăm hở giống khi xưa. Chàng ao ước có một cuộc sống an phận thủ thường, một mái gia đình một chồng một vợ với những đứa con kháu khỉnh dễ thương xinh xắn, thì chàng lại cứ bị “đánh” tới tấp bởi những mối tình ngẫu nhiên xuất hiện, để rồi lại hợp lại tan, lại ân ái mặn nồng rồi chia lìa phũ phàng oán hận. Cứ như vậy, luẩn quẩn loanh quanh, chẳng biết sẽ ngừng lại ở thời điểm nào. Đã bao lần Triệu Phong tự nghĩ, chỉ còn một cách rũ áo phàm trần, tìm một nơi tận đầu ghềnh xó núi để âm thầm sống cho hết một kiếp người, xóa tan đi mối nợ đời của một kẻ đào hoa. Nhưng từ nghĩ đến làm thường cách nhau một trời một vực. Hóa nên:

Đã mang lấy nghiệp vào thân,

Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa...

(Nguyễn Du)

Trời gần hay xa nào có tham dự vào những tiếng sét ái tình của anh chàng Triệu Phong hào hoa phong nhã? Có chăng, Triệu Phong nên tự trách mình đã không bao giờ biết tự chế ngự lấy bản ngã để thoát khỏi tai kiếp ái tình mới mong cho mình được thoát ra ngoài vòng khổ lụy, để cho những người đàn bà con gái nhẹ dạ khỏi mãi vấp ngã bởi duyên nợ trần ai.

Mới mười lăm mười sáu tuổi, Triệu Phong đã một lần thất tiết với một thiếu phụ lớn gấp hai tuổi chàng. Vào một đêm mưa bão dầm dề, người thiếu phụ hàng xóm

một con, sắc đẹp mặn mà, có chồng lính trận còn ở phương xa, đã khá lâu chưa thấy trở về. Nàng Bạch Tuyết Hoa cam tâm thủ phận sống âm thầm đơn chiếc. Có mối thân tình qua lại với mấy người chị của Triệu Phong nên thỉnh thoảng vẫn ghé nhà Triệu Phong chuyện vãn viếng thăm như kẻ trong nhà.

Cơn mưa đầu mùa hôm ấy đổ xuống như trút nước sau những ngày nắng cháy khô cằn khiến cho mái nhà của chị Tuyết Hoa bị nước dột lên lảng khố mà yên ngủ qua đêm. Nàng chẳng biết làm sao, bèn đội mưa sang cầu cứu với gia đình của Triệu Phong để chữa dột cho cái mái nhà. Thấy người hoạn nạn là chỗ thâm tình hàng xóm, lại xem người thiếu phụ như tình chị em, Triệu Phong tức tốc đến tìm mọi cách che sửa mái nhà cho người thiếu phụ. Loay hoay một lúc, chỗ dột đã tạm vá xong mà cơn mưa vẫn xối xả trút nước xuống hoài.

Lúc bấy giờ Triệu Phong mới được yên tâm ngồi nghỉ cùng lúc Tuyết Hoa từ phòng trong đi ra mang theo một tấm khăn khô trao cho Triệu Phong lau người. Áo quần của người đàn bà hàng xóm một con vẫn còn ướt nước mưa dán chặt vào thân thể lồ lộ của nàng khiến cho chàng thanh niên trẻ tuổi tràn đầy sức sống như Triệu Phong không thể không có mối động lòng. Dường như biết rõ Triệu Phong đang sống trong cơn bão lửa si tình, Tuyết Hoa vờ thản nhiên như không biết, nàng đứng sát trước mặt Triệu Phong, đưa tấm khăn cho chàng trẻ tuổi lau người. Khoảng cách quá gần khiến cho tầm nhìn của Triệu Phong càng thấy rõ tất cả những đường nét vô cùng gợi cảm trên thân thể người thiếu phụ đang xuân. Cậu học sinh trung học còn cảm nhận được cả hơi hướm đầy kích thích từ tấm thân ngọc ngà của nàng tròn căng nhựa sống. Đôi mắt Triệu Phong đại đi trong khi Tuyết Hoa cúi xuống kéo sát khuôn mặt của Triệu Phong áp lên đôi gò bồng đảo phập phồng êm ả. Chuyện gì phải đến, đã đến. Triệu Phong trở thành đàn ông trong tay người thiếu phụ trẻ đẹp từ giây phút ấy. Kể từ sau cơn mưa, việc tình tự lén lút qua lại giữa Tuyết Hoa và Triệu Phong tái diễn thường xuyên mà không một ai hay biết cho đến lúc người lính trận đồn xa trở về, thản nhiên đưa nàng cùng đứa con thuyền chuyển đến một vùng đất xa xôi khác, để lại cậu học sinh Triệu Phong ngày đêm tiếc nhớ, ngơ ngơ ngẩn ngẩn như kẻ mất hồn.

Rồi theo tháng ngày học hành thi cử, sinh hoạt văn nghệ liên trường, Triệu Phong có thêm nhiều cơ hội thân thiết với các nữ sinh đẹp tựa những tiên nữ giáng trần, trong đó có hai chị em Mộng Tuyền, Mộng Điệp đang theo học từ một trường nữ trung học danh tiếng. Cùng một lượt, hai chị em đem lòng thương yêu Triệu Phong, khiến chàng không thể khước từ để cũng cùng một lượt đáp lại tình yêu của cả hai chị em. Chuyện tình tay ba diễn ra đã lâu ngày, tuy có kín đáo nhưng rồi cũng bị gia đình của Mộng Tuyền Mộng Điệp hay biết. Thân sinh của hai cô nữ sinh yêu kiều đã đến mách chuyện với gia đình Triệu Phong, đồng thời thân phụ của hai cô đích thân hăm dọa sẽ đưa nội vụ ra nhờ pháp luật xét xử, khiến cho gia đình Triệu Phong rất bối rối buồn phiền, chưa biết phải xử trí ra sao cho hợp tình hợp lý thì đúng vào lúc

chính phủ đương thời có lệnh kiểm tra trung binh. Triệu Phong thuộc thành phần sẽ bị trưng dụng vào quân đội nếu năm này chàng không thi đậu tú tài.

Để chạy chữa cho Triệu Phong tránh thoát một lúc cả hai tai họa tình cảm lẫn lính tráng, bà mẹ của Triệu Phong ngay lập tức, bí mật gửi chàng ra Nha Trang tiếp tục việc học hành tại nhà của một gia đình vốn là chỗ bạn bè chí cốt với cha mẹ Triệu Phong. Tưởng thu xếp như vậy thì mọi việc sẽ tạm êm xuôi để cho Triệu Phong ăn học đến nơi đến chốn, lấy được đầy đủ bằng cấp học trình qui định thì sẽ được hoãn lệnh trưng binh. Nhưng tránh vỏ dưa lại gặp vỏ dừa. Chỉ sau vài tháng tạm cư tại vùng biển xanh cát trắng, Triệu Phong bị chính cô con gái rượu của ông chủ nhà là bạn bè mật thiết với thân phụ của chàng phải lòng, yêu chàng một cách say mê đắm đuối đến bỏ ăn bỏ học từng ngày. Hai gia đình lại thêm một phen lâm vào thế kẹt, đành chỉ biết ôn tồn hứa hẹn để cho Ngọc Nữ, cô con gái rượu của ông bạn già yên tâm học hành cũng là một cách giúp cho Triệu Phong an lòng thi nốt cái bằng tú tài phần hai để lỡ có bị gọi lính thì cũng có được chút vốn phòng thân, học khóa sĩ quan như mọi người.

Năm đó Triệu Phong đã may mắn thi đậu tú tài toàn phần. Chàng xin phép cha mẹ nộp đơn vào trường sĩ quan Hải Quân để từ nay lệnh gọi trưng binh sẽ không còn làm cho mẹ chàng phải lo sợ sốt vó vì sợ chàng sẽ bị xung vào trường sĩ quan bộ binh. Câu chuyện tình giữa chàng với cô nữ sinh Ngọc Nữ cũng êm đềm thơ mộng diễn ra trong suốt những năm tháng Triệu Phong thụ huấn tại Nha Thành với những hoan lạc tràn trề của những ngày cuối tuần Triệu Phong cầm tấm giấy “Đi Bờ” (danh từ đặc biệt ám chỉ quân nhân đi phép của Quân Chung Hải Quân).

Năm tháng dần trôi đến ngày Triệu Phong cử hành long trọng lễ ra trường trong bộ quân phục đại lễ vô cùng oai nghiêm lịch sự với thanh kiếm dài đeo lưng lẳng bên hông tiến lên khán đài tuyên thệ trung thành với tổ quốc cùng một lúc tiếp nhận sự vụ lệnh chàng được tuyển chọn trong số rất ít tân sĩ quan vinh dự đi Mỹ tu nghiệp về hải hành.

Tình yêu và sự nghiệp đè nặng trên đôi vai, Triệu Phong ở vào thế bó buộc phải gác lại chuyện hôn nhân cùng Ngọc Nữ để sau những ngày phép mãn khóa, chàng phải hoàn tất thủ tục xuất ngoại vốn là con đường tiến thân hiểm có đối với các tân sĩ quan. Chàng phải ra đi, hẹn cùng người yêu cử hành ngày hợp cẩn khi tình hình cho phép lúc đã trở về. Phần Ngọc Nữ cũng nan giải không kém với cái bào thai của hai người đang tượng hình, nàng đành gặt lệ đưa tiễn người yêu dù chưa chính thức kết hôn nhưng đã trao gởi cho nhau những gì quý nhất của đời làm vợ làm chồng.

Thời gian thấm thoát thoi đưa, xa mặt cách lòng, Triệu Phong giờ đã như bóng chim tăm cá, cánh nhận thừa dần cho đến khi Ngọc Nữ không còn nhận được tin tức

gì từ chàng nữa. Nàng hết sức khổ đau trong khi cái bào thai cứ theo ngày tháng lớn dần mà tác giả cái bầu thì hầu như đã biệt tích. Vì đạo lý gia phong, vì thể diện danh giá gia đình, Ngọc Nữ âm thầm gặt lệ tìm đến một bác sĩ sản khoa để giải quyết mối oan trái đang đe dọa ngày đêm trong bụng nàng. Phá cái thai đã gần 4 tháng xong rồi thì tâm tình của Ngọc Nữ dành cho Triệu Phong cũng không còn chút gì lưu luyến, chỉ còn là niềm oán hận mà thôi. Kịp lúc có vài công tử con nhà giàu vốn đã lâu yêu thầm Ngọc Nữ nay đến dạm mặt xin hỏi cưới nàng trong lúc tâm hồn tan nát, Ngọc Nữ chấp thuận kết hôn với một vương tôn công tử một cách dễ dàng không đắn đo gì cả.

Phần Triệu Phong thì con đường sự nghiệp cứ lên như điều gặp gió. Sau khóa tu nghiệp tốt nghiệp ưu hạng, chàng lại tỏ ra xuất chúng với hải nghiệp chuyên môn, được chính tướng tư lệnh Hải Quân Hoa Kỳ đến trao bằng danh dự và lại thêm một lần được tuyển chọn lưu giữ ở lại Hoa Kỳ làm sĩ quan tham mưu cho các khóa học về sau.

Sống một mình nơi xứ người với nỗi niềm bơ vơ hoang vắng như chàng là một điều bất hạnh. Thời gian đầu chàng còn liên lạc thư từ cùng Ngọc Nữ làm điểm tựa tâm hồn, tin thư qua lại cũng xoa dịu được phần nào niềm cô đơn trống trải cho đến khi sự xa cách đã làm cho mọi việc nguội lạnh dần dà thì Triệu Phong đã gần như hoàn toàn chán nản đến chẳng buồn biên tiếp một cánh thư cho người yêu từng thề non hẹn biển ở quê nhà. Chàng vui đầu vào việc dùi mài kinh sử. Thời gian còn lại trống vắng không biết phải làm gì. Với khả năng âm nhạc sẵn có, Triệu Phong gia nhập vào một ban nhạc đại hòa tấu để cùng tập dượt và thỉnh thoảng trình diễn chung trước công chúng hoặc đài truyền hình.

Những tưởng như vậy cuộc đời lưu lạc của chàng sẽ tạm yên vui. Nào ngờ, nghiệp lực ái tình nặng nề vẫn cố tình đeo đuổi chưa chịu buông tha cho chàng một bước. Chàng lại rơi vào cái bẫy khốn khổ của tình yêu với cô đầm trẻ Janet vốn là nữ nhạc sĩ thổi Flute (sáo) trong ban đại hòa tấu của chàng. Cô nhạc sĩ trẻ đẹp gốc Đức này có khuôn mặt và nhân dáng quá sức diễm kiều, lại thêm tánh tình trầm mặc ít nói, hết như bản chất của những phụ nữ Á Đông. Cô ta ngã trong cơn vũ bão ái tình với Triệu Phong vào một buổi trưa nóng bỏng tại một khách sạn sang trọng trong dịp chuẩn bị cho một buổi đại hòa tấu ban chiều. Triệu Phong cùng Janet hầu như quên đi mọi điều mọi vật chung quanh, quấn quít bên nhau ân ái mặn nồng cho đến ngày Janet bình thần nói cho chàng biết:

— Tụi mình sắp có baby!

Cũng vào khoảng thời gian này chàng nhận được thư nhà do chị ruột của chàng viết sang cho biết, một trong hai cô nữ sinh hàng xóm là nàng Mộng Điệp đã qua đời cùng với một hoang thai không biết ai là tác giả. Vì quá xấu hổ, Mộng Điệp đã tự quen sinh. Bác sĩ giảng nghiệm đã phát giác Mộng Điệp mang thai khi khám nghiệm thi thể

của nàng. Chỉ có Triệu Phong biết đích xác ai là người đã để lại cho Mộng Điệp cái bào thai oan trái đó. Nhưng Triệu Phong tự hỏi, nếu đã như vậy thì tại sao lại chỉ có một mình Mộng Điệp có thai với chàng trong khi cô chị là Mộng Tuyền cũng từng cùng chàng chung chăn chung gối. Đây có phải chỉ là sự rủi may đối với một nữ sinh thơ ngây như Mộng Điệp?

Triệu Phong không khỏi ngỡ ngàng trước hung tin Mộng Điệp hóa ra người thiên cổ. Chàng cảm thấy ăn năn bối rối trong khi Jannet thủ thủ bên tai:

— Nếu honey không muốn tiếp nhận điều này thì đừng quan tâm đến nữa! Thật ra tao cũng chẳng muốn như vậy, có baby trong lúc này thiệt là kẹt, phải không? Tao chưa có chuẩn bị gì cả, lại thêm parent (cha mẹ) tao cũng hủ lậu quá trời. Thôi, để đó rồi tao tính. Để mà honey!

Đầu óc Triệu Phong đang quay cuồng trước hung tin Mộng Điệp nên chẳng mấy để ý đến lời thỏ thẻ của Jannet. Chàng chỉ ậm ừ cho qua.

Sau khoảng một tháng Jannet cố ý lánh mặt chàng cho đến ngày nàng gọi cho chàng vào một chiều weekend thật đẹp:

— Honey! Mình có thể gặp nhau lại rồi. Mọi chuyện coi như êm thấm cả. Từ nay tao không còn có gì phải lo ngại nữa. Hãy đến quán Con Bò Tốt cũ với tao nghe honey! I Love you!

Nói rồi Jannet cúp máy, chẳng để cho Triệu Phong nói thêm lời nào. Gặp lại nhau, Triệu Phong biết rằng Jannet đã không còn giữ cái thai trong bụng, nàng đã phá nó đi sau ba tháng có bầu. Khi biết rõ rệt Jannet đã giết đi một thai nhi mang giọt máu của mình, Triệu Phong vô cùng tức giận. Từ đó, chàng mất hẳn hứng thú với người nữ nhạc sĩ tài ba, sắc đẹp cá lặn chim sa mà chàng đã có chủ tâm yêu thương gắn bó suốt đời, trong khi Jannet, như phần lớn các cô gái phương Tây, chỉ xem chàng như một người tình chăn gối, đến với nhau trong những cơn thác loạn ái tình, không một chút nghĩa keo sơn gắn bó.

Từ đó, hai người vẫn chạm mặt nhau trong các buổi hòa nhạc bình thường, nhưng Triệu Phong thẳng thắn khước từ những cuộc hẹn hò chăn gối với Jannet, còn không chút động tâm khi nàng ngang nhiên hò hẹn với một thính giả vai u thịt bắp người Tàu.

Bất đồ vào một đêm sau giờ hòa nhạc, Triệu Phong nhận được bó hoa tươi từ một người cho biết từng đến tham dự những buổi có chàng hòa nhạc. Hoa tặng là một việc bình thường đối với hầu hết những nhạc sĩ tài danh trong ban đại hòa tấu được người nghe yêu thích gởi cho, nếu chàng không nhận thêm một bao thư dán kín với hàng chữ viết rất đúng chính tả và nét chữ rất Việt Nam:

“Gửi Mr. Hoàng Triệu Phong,

Không ngờ em gặp lại anh nơi đây. Chắc hẳn anh sẽ ngạc nhiên thật nhiều. Em đã từng tham dự rất nhiều buổi hòa tấu có sự hiện diện cùng tiếng kèn đầy hấp dẫn của anh. Em đã cùng với chồng em - anh Triều - là sĩ quan VN được điều động sang Hoa Kỳ lo việc tiếp nhận các sinh viên sĩ quan Việt Nam sang đây du học. Em hiện cư ngụ tại thị xã Suối biển. Đây là số điện thoại của em. Nếu không ngại, mong anh gọi cho em. Rất muốn nghe lại tiếng nói của anh như khi xưa còn ở quê nhà.

Thân mến,

Phạm Bạch Tuyết Hoa.”

Bức thư ngắn gọn làm cho Triệu Phong dậy lên bao nhiêu điều xúc cảm với những rung động cuồng điên của tuổi chập chững bước vào ngưỡng cửa đời. Như một khúc phim được đem ra chiếu lại rành rẽ như mới hôm qua trong đầu, Triệu Phong nhột nhột nhớ lại những hình ảnh ngụp lặn điên cuồng trong vòng tay người đàn bà một con tràn đầy sức sống cùng những khát khao nghiêng ngả nằng đã biểu lộ vào mỗi lần có dịp cùng Triệu Phong lén lút ân ái trao tình.

Chàng định bụng không gọi cho Tuyết Hoa như nàng đã yêu cầu mà sẽ viết cho vợ chồng nàng một cái Post Card (thiệp) đúng với tư cách xã giao thăm hỏi, rồi thôi!

Nhưng một buổi sáng tinh mơ, Tuyết Hoa tự gọi đến cho chàng. Sau cú điện thoại ngắn ngủi, Tuyết Hoa đã lùng lững xuất hiện ngay trước ngưỡng cửa của căn chung cư biệt lập dành cho các sĩ quan độc thân nơi chàng cư ngụ. Thì ra Tuyết Hoa biết quá rõ chàng rời bỏ quê hương qua sự liên lạc với gia đình chàng. Nàng cũng có cơ may theo chồng xuất ngoại rồi lạng lẽ truy tìm được chính xác địa chỉ, số điện thoại của Triệu Phong bằng hệ thống điện tử quân bưu hiện đại của Hoa Kỳ. Nàng đã tìm tới và dùng “điện thoại tay” để gọi cho chàng cho nên vừa cúp phone là nàng đã hiện diện y như có phép thần thông biến hoá.

Chuyện gì sẽ phải xảy ra với một sĩ quan trẻ tuổi đào hoa xung động với một thiếu phụ thường phải dồn nén những cơn bão tình vì thường xuyên xa chồng, thêm nữa, nàng và Triệu Phong đã từng có với nhau những lần hẹn hò tràn đầy ân ái? Hai kẻ cô đơn xa nước xa nhà, gặp lại nhau như cá gặp nước. Có là những kẻ bại liệt, họ mới có thể chế ngự được cơn thịnh nộ của xác phàm.

Cuồng loạn rồi thì cũng đến lúc họ phải nghỉ ngơi. Họ kể lại cho nhau nghe những vấn vương dằn vặt từ phút phải xa nhau cho đến bây giờ. Và điều trọng đại đối với Triệu Phong hơn cả là Tuyết Hoa, sau những phen ngụp lặn mãi miết trong thú xác thịt thăm lén với Triệu Phong, nàng cũng có thai với chàng. Nhưng để tránh cho chồng khỏi sự ngờ vực có thể đưa đến thảm cảnh tan nát gia đình, nàng cũng tự tìm

cách phá cái thai trước khi nó tố cáo rõ ràng với chồng của nàng về kết quả cuộc tình vụng trộm với người trai trẻ Triệu Phong.

Nghe Tuyết Hoa nhắc đến chuyện này, Triệu Phong chỉ còn biết thở dài ngao ngán và tự hỏi tại sao vì cứ mãi vô tình mà chàng đã gây nên nhiều điều nhẫn tâm như vậy? Ít lắm cho đến ngày hôm nay, đã có bao nhiêu người đàn bà đã có thai với chàng rồi tự ý giết nó đi như tự ý xóa bỏ một trở ngại chưa có khả năng hiện diện hoặc chống đối trong đời sống.

Trước hết là chị Tuyết Hoa rồi đến Mộng Điệp, rồi Ngọc Nữ, rồi Jannet đã quá rõ ràng với những vụ phá thai mà họ có dịp để nói cho chàng được biết. Còn những cuộc tình sớm nở chiều tan, ừ ừ các hững hờ với Ài Liên, Thanh Thanh, Đào Nguyên, Châu Diệp, Thúy Phương..., hay những người đàn bà bán buôn xác thịt trên những khúc quanh đời mà Triệu Phong đã có lần ghé lại mua vui một vài trống canh, từ trên quê hương cho đến các địa danh ở nước ngoài mà chàng không tài nào có thể nhớ hết. Hoặc họ không còn dịp nào tiết lộ với chàng thì sao? Kể làm sao cho hết được trên những đầu ngón tay! Nói làm sao cho đủ những con số thương vong oan nghiệt của những thai nhi vô tình vô tội mà chính chàng là thủ phạm chánh yếu để lại trong thân thể của những người đàn bà đã hiến dâng thân xác cho chàng trong những cơn khát khao dục vọng vì cái mã, cái tài văn nghệ trí thức, cái hào hoa phong nhã, ăn nói duyên dáng, cái mệnh số đào hoa của chàng?

Chừng đó năm tháng vào đời là chừng đó những người đàn bà đã cùng chàng chung chăn chung gối và chừng đó những hài nhi không hề được quyền lên tiếng khóc chào đời để rồi mãi mãi phải ngậm ngùi trôi dạt thiên thu trong cõi u minh tăm tối, không được sinh ra để nhận lấy kiếp người, cũng không được quyền ghi danh lại ở sổ trời để còn cơ hội tái sinh theo dòng thiên mệnh.

Những oan hồn uổng tử đó rồi sẽ phiêu bạt nơi đâu trong suốt cõi ta bà. Chúng sẽ trở thành những hồn ma bóng quế vất vưởng từ những bờ bụi khóm cây, lang thang đây đó đêm ngày, bơ vơ khốn khổ, đói lạnh trăm chiều mà không một ai ngó ngang chăm lo săn sóc, không hề có ai có cách nào cải hoàn được mệnh số cho chúng để chúng mãi mãi là những vong hồn!

Vẫn biết rằng hàng năm trên dương trần hiện thể đều có những dịp lễ xá tội vong nhân, những lễ lạc cầu siêu cho trăm họ, những lễ vật bố thí ủa an cho các oan hồn bạc mệnh, nhưng nào phải oan hồn nào cũng nhận được ân siêu thoát nếu phước báu biệt nghiệp tích tụ chưa đủ chưa đầy. Chúng sẽ trở thành những hồn ma trôi sông lạc chợ, sẽ trở thành loại cô hồn các đảng phân tán đó đây, oan hồn nào nếu có nhân có đức thì an nhiên tu tịnh để mong được tái sinh. Nếu phước báu không dày, có khi biến thành ma vương quỷ dữ, tàn mạt quấy phá kinh động trăm họ ngàn nơi mà rõ rệt nhất là ngày đêm đeo đuổi theo chính những người mẹ, người cha đã nhẫn tâm tiêu diệt đi cơ hội để cho chúng được nhận lấy kiếp người. Những oan hồn này

chẳng khác chi những đứa trẻ sơ sinh, cũng lớn dần theo năm tháng, cũng phát triển hoàn bị hệ thống tư tưởng vô minh. Có khác chẳng là chúng không bao giờ có được cơ hội hiện tiền để tham dự vào thế giới hữu hình của triệu triệu con người trên dương trần tại thế. Tội nghiệp chúng lắm thay!

Triệu Phong nhờ phước đức ông bà cha mẹ, lại được ăn học và dạy dỗ đạo lý nên người cho nên chàng hiểu được điều này rất rõ rệt. Chàng tự biết, cho dầu chỉ vì vô tình, chàng cũng đã gây nên bao nhiêu là chướng nghiệp oan trái, đã gián tiếp tiêu diệt bao nhiêu là mầm sống mang chính máu thịt của chàng. Cho đến hôm nay khi hiểu ra thì mọi điều đã dĩ lỡ. Chàng chỉ còn biết ăn năn và đón đợi những tai ương nghiệp báo rồi đây sẽ tuần tự che phủ xuống đời chàng.,

Biến cố 30/4/1975 làm cho đất nước Việt Nam rơi vào cơn tao loạn kinh hoàng. Cả một cơ đồ dân quân sụp đổ. Người người tán loạn vượt chết đổ ra biển tìm tàu lánh nạn lưu vong. Bom nổ đạn bay bốn phương tám hướng khiến người chết, nhà cửa tan hoang. Con người chết vì bom đạn cũng lắm mà tàn sát lẫn nhau để vơ vét của cải ra đi cũng nhiều. Trung Tá Võ Bị Nguyễn Quang Triều là một trong những nạn nhân vẫn sống. Ông bị trúng đạn tử thương trong lúc trở lại phi trường Tân Sơn Nhất để trở sang Hoa Kỳ trong những ngày đầu vừa ban hành lệnh di tản.

Vào lúc đó, các cơ cấu truyền tin của quân đội còn đang hoạt động bình thường trước khi bị phá hủy, cho nên chẳng bao lâu sau, Bạch Tuyết Hoa nhận tin tử nạn của chồng do Bộ Tư Lệnh quân sự hỗn hợp Việt Mỹ ở Hoa Kỳ thông báo và phân ưu trong lúc nàng vẫn an nhiên qua lại tình tự với Triệu Phong chẳng chút buồn phiền lo lắng. Trái lại, cái chết của chồng mặc nhiên trở thành một dịp may ngàn năm một thuở để cho Triệu Phong với nàng công khai chấp nối bên nhau.

Từ đó, hai người hợp thức hóa biến thành vợ chồng, sống một đời an nhàn sung túc nhờ vào số tiền ủy lạo quân nhân tử tuất của chính phủ Mỹ dành cho. Phần Triệu Phong, sau khi QLVN tan hàng, chàng được Hoa Kỳ chuyển sang phục vụ trong ngành hoa tiêu hàng hải với mức lương khá lớn hàng năm. Họ sống bên nhau tưởng đâu sẽ hạnh phúc êm đềm cho đến ngày răng long tóc bạc. Nào ngờ, bắt đầu từ đó là những tai nạn hạn họa liên tu bất tận mà họ phải thay phiên gánh chịu đều đều mà không thể nào hiểu được vì sao.

Một năm sau Triệu Phong và Bạch Tuyết Hoa sanh được một bé trai bụ bẫm kháu khỉnh vô cùng. Thằng bé hay ăn chóng lớn, nhưng chỉ khổ tội thường bị kinh động thức giấc và khóc thét trong những đêm khuya, cặp mắt trợn trắng hoảng hốt, chừng như nó vô cùng kinh sợ một cái gì trong cơn say ngủ. Mỗi lúc ban đầu, Triệu Phong và Tuyết Hoa cho rằng trẻ con thường hay khóc đêm vì những nguyên nhân dễ hiểu

bình thường. Hai vợ chồng không quản ngại thời giờ hoặc tiền bạc, sẵn sàng đưa đưa con trai yêu quý đến chữa trị tại những phòng mạch nhi đồng của các danh y để tìm ra con bệnh. Nhưng không có vị bác sĩ nào khám phá ra được một nguyên nhân đặc biệt, ngoài những lời dặn dò săn sóc như thông lệ dành cho các trẻ em còn ở tuổi lên ba.

Khoảng sáu tháng sau, vào một buổi trưa giữa thanh thiên bạch nhật thì đứa trẻ đột ngột chết khi Tuyết Hoa vừa tắm xong cho con, nằng đặt nó nằm ở trên giường nệm êm ấm. Qua khung cửa kiếng, nằng thoáng thấy dáng người phụ nữ đưa thư, định tâm sẽ ôm thùng quà không lớn lắm ra để nhờ người đưa thư cho nằng biết giá cước phí phải trả để gửi về cho gia đình bên quê nhà. Chuyện trò cùng người phát thư chưa đầy 10 phút, lúc trở vào nhà, Tuyết Hoa vào phòng riêng của thằng nhỏ thăm chừng con thì thằng bé đã hết thở, trong khi thân nhiệt vẫn còn. Nằng thất kinh hồn vía, bốc điện thoại kêu gọi tứ tung, từ Triệu Phong đến nhà thờ Hội Thánh Tin Lành, sở cảnh sát, sở cứu hỏa và ngay cả cho vị bác sĩ riêng của con mình.

Xác thằng nhỏ được đưa đi khám nghiệm để tìm ra nguyên do qua đời. Sau tất cả mọi thủ tục giáo nghiệm hiện đại nhất, các chuyên viên liên hệ chỉ có thể ghi trong tờ giấy khai tử mấy hàng chữ: “Chết vì nghẽn mạch máu não”.

Chôn táng tươm tất cho đứa con trai xong thì Bạch Tuyết Hoa và Hoàng Triệu Phong ngơ ngẩn giống như hai kẻ mất hồn. Đêm ngày biếng ăn mất ngủ, ủ rũ buồn phiền khiến việc làm hàng ngày trong sở không được hoàn hảo như trước, đến nỗi ban giám đốc phải ban hành lệnh khai trừ sau nhiều lần nhắc nhở, cảnh cáo.

Mất sở làm hai vợ chồng cũng chẳng buồn quan tâm. Để thay đổi không khí sống, họ tổ chức những chuyến đi chơi xa trên chiếc xe Van rất đầy đủ tiện nghi. Họ thường lái xe rong ruổi đường xa. Có lúc lái suốt trong đêm hoang vắng, tìm đến những nơi danh lam thắng cảnh, ngừng xe lại ngủ qua đêm hoặc để tận hưởng thú tiêu dao mây nước nên thơ hữu tình.

Rất nhiều lần Triệu Phong lặng lẽ lái xe ban đêm, trong lúc Bạch Tuyết Hoa rũ đầu gối ngủ gà ngủ gật ở ghế bên, cả hai cùng nghe rất rõ có nhiều tiếng trẻ con léo nhéo nô đùa trong lòng xe trống vắng phía sau. Hai vợ chồng vội bật đèn trong xe, ngoái đầu nhìn lại thì những hàng ghế phía sau thốt nhiên hoàn toàn im vắng, tiếng trẻ nít nô đùa thoắt nhiên mất hẳn. Họ ngỡ rằng cả hai, có lẽ vì quá thương nhớ đứa con đã chết nên có ảo giác như vậy mà thôi. Nhưng khi tắt đèn trong xe, tiếp tục lái đi thì lại nghe như có cả đám trẻ con đứa khóc đứa cười réo lên cực kỳ inh ỏi.

Họ là những người không dễ dàng tin tưởng vào những chuyện hoang đường giả tưởng hồn ma bóng quế, nhưng quá nhiều lần cả hai đích thân nghe rõ tiếng ồn ào léo nhéo của trẻ con trong chính chiếc xe của mình, Triệu Phong và Bạch Tuyết Hoa cũng có phần ái ngại mà chẳng biết phải làm sao.

Có một lần họ lái xe về vùng nắng ấm Cali là nơi bây giờ đã có rất đông người Việt Nam tỵ nạn đưa nhau về đây sinh sống. Thực phẩm Á đông, chợ búa, nhà hàng, nhà thờ, đình chùa mọc lên như nấm gần giống như khi còn ở quê nhà, khiến cho cả hai người như vừa tìm lại được những gì lâu nay họ đã bị mất. May thay, cũng tại vùng đất này, hai người gặp lại khá nhiều bạn bè xưa cũ. Những bạn hữu thân thiết của hai người từng khuyên họ:

— Ông bà sinh sống ở tiểu bang đó vừa lạnh quanh năm vừa buồn muôn thuở, sao không dọn hẳn về đây chung sống hoặc làm ăn với chúng tôi để chờ đợi ngày về lại quê hương.

Được lời như cởi tấm lòng. Hai vợ chồng tính toán thật nhanh chóng rồi trở lại tiểu bang cũ xa xôi, thu góp tiền tài, bán hết nhà cửa xe pháo, gom được một số vốn khá lớn trở lại Cali, mua một căn nhà nằm kề cận với phố Bolsa. Bạch Tuyết Hoa mở ngay một cửa tiệm kim hoàn, buôn may bán đất, còn Triệu Phong chung góp với một người bạn thân mở ra cơ sở thiết kế hệ thống điện toán cá nhân cung cấp cho đủ loại khách hàng Mỹ, Tàu, Ta, Mẽ...

Đời sống vật chất của Bạch Tuyết Hoa và Triệu Phong phát đạt như lúa trúng mùa. Công việc làm ăn buôn bán của họ thật hưng thịnh và chắc chắn nếu không có một biến cố thương tâm khác xảy đến với Bạch Tuyết Hoa. Số là có nhóm người đến điều đình với Tuyết Hoa. Họ muốn dùng cửa tiệm kim hoàn của nàng làm địa điểm giao thương để chuyển và nhận thường xuyên một số kim hoàn từ Hồng Kông đem đến để rồi một nhóm người khác đã được nhận diện kỹ càng đến trách nhiệm mang đi. Bạch Tuyết Hoa, ngoài việc mua bán vàng bạc hột xoàn bình thường, hàng tháng nàng còn có thêm nguồn lợi nhuận không nhỏ do dịch vụ này đem tới. Càng lúc, họ càng giàu đến độ, cả khu thương mại Bolsa ai ai cũng đều biết tiếng tăm vị nể. Nhưng họ chẳng để ý đến một điều có danh thì có họa...

Đùng một cái, báo chí đồng loạt loan tin bà chủ tiệm kim hoàn Đại Phát Bạch Tuyết Hoa bị cướp tại nhà riêng và bị giết chết một cách vô cùng thương tâm sau khi bọn cướp có vũ trang thay phiên nhau hành hạ thân xác của bà. Cảnh sát đang cố gắng truy lùng các tay tội phạm.

Trong khi đó, Bạch Tuyết Hoa còn có đứa con gái riêng với người chồng cũ là ông Nguyễn Quang Triều tên Christian Nguyễn nay đã lớn đang học nội trú ngành nghiên cứu không gian sắp ra trường, nhận được hung tin của mẹ, cấp tốc bay qua Cali. Nhưng không biết họa vô đơn chí ra sao, cô nhờ người bạn trai chở cô ra phi trường, chiếc xe chạy quá vội với tốc độ trên 75Ml/h, húc vào bờ cản bằng xi măng ngăn đôi xa lộ. Chiếc xe bị lật sấp nhiều vòng mang lại tử thương cho người con gái Christian Nguyễn không còn kịp mang tang mẹ, người bạn trai của cô không chết, chỉ bị gãy một ống chân, xem như bị tàn tật suốt đời.

Triệu Phong hoàn tất tang lễ cho vợ vừa xong, lại cấp tốc bay sang tiểu bang nọ để lo chôn táng cho con gái riêng của nàng, vừa mệt mỏi rã rời vừa chán nản cùng tột. Khi trở lại Cali, theo lời chỉ dẫn của một vị cao tăng chủ trì tang lễ, đem di ảnh của vợ cùng với đứa con trai đã chết về chùa mong được ngày đêm cầu siêu hương khói. Chàng như không còn sinh thú nào để mà luyến lưu tha thiết. Buồn chán xâm lấn tận cùng hồn xác người đàn ông một thuở huy hoàng oanh liệt.

Tiệm kim hoàn của Bạch Tuyết Hoa, vợ chàng được sang nhượng lại cho một tài phiệt người Đài Loan. Căn tiệm thiết kế điện tử của chàng chẳng bao lâu bỗng nhiên thừa thớt đơn đặt hàng. Có điều lạ là cửa tiệm do Triệu Phong là người ra vốn, chàng tham dự rất ít vào công việc điều hành. Việc quản trị kinh doanh từ bao lâu nay vẫn do người bạn partner của chàng trách nhiệm. Có nghĩa là, dù chàng có bị khủng hoảng về tâm linh, sao lãng phần nào trong công việc giao thương, thì vẫn còn có người partner (người hùng vốn) thường xuyên phụ trách, có sao thương vụ lại đi xuống một cách bất ngờ. Đến nỗi, người bạn của Triệu Phong không ngừng thốt lên lời than thở:

— Thật không thể hiểu được tại sao. Mọi việc đang tiến triển khả quan, không dừng sảy ra những việc cho thấy hết sức khác thường. Anh nói cho tôi biết lý do nào cùng một lúc các hóa đơn mình sắp sửa giao hàng thì lại nhận được giấy từ chối với những lý do thật là kỳ lạ...

Chỉ có trời mới biết được tại sao! Triệu Phong cứng họng trước những lời thở than của người bạn partner.

Một vài khi Triệu Phong ghé chùa, nơi có để di ảnh vợ con, thắp cho họ một nén hương lòng tưởng niệm với những lời thì thầm thương nhớ thiết tha, chàng chậm rãi thả bước ra vườn sau ngoạn cảnh tĩnh lặng của chùa thì bất đồ sư ông trụ trì đi tới, người lên tiếng vồn vã hỏi han:

— Ông Phong hôm nay đến thắp nhang cho bà nhà và cháu?

— Dạ kính bạch sư ông!

Sư ông đơn đả:

— Hôm nay ông Phong nếu không quá bận công việc thì ở lại đây trò chuyện cùng tôi dăm phút được không?

Chàng lễ phép chấp tay:

— Thưa Sư Ông được lắm ạ!

Vị chân tu với một kẻ phàm trần thông dong ngồi xuống cái bàn gỗ nhỏ dưới tàn cây xum xuê bóng mát, trước mặt là hai tách trà thơm nghi ngút khói, bên cạnh là bàn cờ tướng với những con cờ lẩn lóc, xô lệch lung tung. Một lát, Sư Ông chậm rãi mở lời:

— Không biết tôi có nên nhắc cho ông Phong biết rõ một điều...

Triệu Phong ngược nhìn khuôn mặt nhân từ thanh thoát của vị cao tăng một cách tín cẩn cung kính, chàng đáp:

— Bạch Sư ông, xin ngài cứ tự nhiên dạy bảo, kẻ phàm này xin hết lòng biết ơn.

Ngừng một lát Sư ông tiếp lời:

— Có phải lúc này công việc làm ăn của ông Phong bỗng kém phần hanh thông phát đạt?

— Bạch Sư Ông quả có như vậy! Sao ngài biết quá rõ?

Sư Ông nở nhẹ nụ cười không trả lời câu hỏi của Triệu Phong, Sư Ông tiếp:

— Từ nhiều năm nay ông Phong luôn luôn gặp phải nhiều rủi ro buồn phiền?

— Bạch Sư Ông, ngài đã nói rất đúng. Không biết có phải tại con...

Sư Ông nhè nhẹ khoác tay:

— Ông khoan nói ra điều gì, hãy để cho tôi hỏi trước. Ngừng một lát, Sư Ông hỏi:

— Cơ sở buôn bán của ông Phong nằm ở chỗ nào, có thể cho tôi biết được không?

Triệu Phong không ngần ngại, lấy ra tấm danh thiếp có in rõ địa chỉ, số điện thoại của cơ sở thiết kế điện tử của chàng. Cầm lấy tấm card của Triệu Phong, Sư Ông thông thả đứng lên như có ý cáo từ:

— Ngày mai tôi sẽ nhờ người đưa đến thăm cửa tiệm của Ông Phong. Ông có ngại về chuyện đó không vậy?

Triệu Phong hoan hỉ nhận lời. Chàng thăm đoán Sư Ông đã muốn chấm dứt câu chuyện, vội vã cúi chào rồi lăm lăm bước về chỗ đậu xe.

Ngày hôm sau, Triệu Phong đón tiếp Sư Ông tại căn tiệm của chàng với tất cả sự thành tâm của một tín đồ khiêm nhượng bằng một bình trà thơm thật đậm do chính tay chàng pha sẵn và hai ba loại bánh ngọt để tiếp đãi sư ông. Nhưng khi Sư Ông tới, ông không hề đặt chân vào bên trong cửa tiệm, chỉ đứng quan sát ở bên ngoài, đôi

mắt Sư Ông trở nên nghiêm trang khác lạ như đang chú mục vào một vật gì mà chàng không thể nào cảm được.

Nắng đã khá cao, bắt đầu tỏa ra hơi nóng của buổi trưa hè. Đứng im lặng một hồi với tia nhìn đảo quanh trong căn tiệm, Sư Ông quày gót ra xe, không quên dặn lại Triệu Phong:

— Lúc nào có thời gian rảnh rồi, mời Ông Phong lại chùa cùng tôi trò chuyện cho vui. Nói xong Sư Ông lên xe ra về mặc cho Triệu Phong khẩn khoản mời ông vào tiệm uống chút trà ăn bánh ngọt.

Buổi chiều cùng ngày, không ngăn được sự tò mò về thái độ trầm mặc khó hiểu của vị cao tăng, chàng rất nóng lòng, không muốn trì hoãn, vội vã lái xe đến chùa, thấp cho vợ con mỗi người một nén nhang như thông lệ. Vừa quay gót trở ra, chàng thoáng thấy Sư Ông hiện ra giữa khung cửa chánh điện. Ông khoác tay chỉ ra sau chùa. Triệu Phong ngẫm hiểu, chàng tiến đến cái bàn gỗ thô dưới gốc cây xum xuê hôm trước.

Chỉ ly nước trà lung linh khói, Sư Ông nói:

— Uống chút trà cho thơm miệng, Ông Phong!

Triệu Phong nhẹ nâng tách trà trong khi Sư Ông nói giọng nhỏ nhẹ:

— Ông còn nhiều phước báu lắm đó ông Phong ạ!

Triệu Phong rất bối ngỡ, chưa biết vị cao tăng nhân hậu này muốn đề cập với chàng về điều gì thì Sư Ông đã tiếp:

— Theo chỗ tôi cảm nhận, thời gian dài đã qua, ông liên tiếp tạo nên những nghiệp lực hết sức nặng nề mà ông không hề hay biết, có phải vậy không?

— Kính Bạch Sư Ông, quả nhiên con không hề hay biết bản thân con đã gây ra những lầm lỗi nào!

— Nặng nề lắm ông Phong ạ! Để tôi nói thử ông nghe vài điều. Nếu không sai, tôi sẽ nói tiếp. Nếu không đúng ông cứ bỏ qua cho, ông nhé!

Uống nhẹ một hớp trà, Sư Ông chậm rãi nói:

— Ngày hôm qua, tôi đã đến thăm cửa tiệm của ông Phong và đã hiểu ra được phần nào lý do thời gian gần đây ông mãi luôn gặp xui rủi.

Triệu Phong nôn nóng ngắt lời:

— Bạch Sư Ông, Sư Ông đã hiểu ra được điều gì?

— Chẳng những tôi hiểu được mà còn cảm được, còn “thấy” được cả chúng nữa.

Nghe đến đây, Triệu Phong bắt đầu thấy gờn gợn từ các lỗ chân lông.

— Tôi thấy bên trong tiệm và chung quanh chỗ ông ngồi có một bầu con nít. Thái độ của chúng tỏ ra chúng rất thù ghét ông nhưng cũng thương ông ghê gớm lắm, không nỡ xa ông nửa bước. Ông có tin được lời tôi nói không vậy ông Phong?

— Kính Bạch Sư Ông, con rất tin tưởng lời ngài. Nhưng có một điều con chưa đủ sức hiểu là tại sao lại có một lũ trẻ con vừa thương vừa thù ghét con bên trong cửa tiệm? Sao con không hề trông thấy chúng?

— Làm sao ông thấy chúng được vì chúng đâu phải là người. Xin nói ngay cho ông biết, chúng chỉ là những oan hồn uổng tử đã bị giết chết một cách tức tưởi oan khiên, chúng chính là những đứa con hoang thai của ông với những người phụ nữ mà ông từng chung chạ qua đường rồi những người đàn bà này, do một trở ngại nào đó, họ đã tự ý tìm cách phá thai, tức là họ đã nhẫn tâm giết chết đi chính những đứa con mang máu thịt của họ và của ông, cho nên chúng không có cơ hội chào đời. Điều tôi nói có đúng phần nào không vậy ông Phong?

Đầu óc Triệu Phong như được khơi dậy toàn bộ những gì đã qua với bao nhiêu con gái đàn bà trong thời dĩ vãng. Chưa lúc nào bằng lúc này, cõi lòng Triệu Phong như tiêu điều rũ liệt. Chàng cảm thấy thống khổ và hết sức ăn năn. Ngược đôi mắt u uẩn nhìn vị cao tăng như một sự van xin cứu giúp. Vị Sư già chậm rãi nói tiếp, giọng ông nhẹ nhàng thanh thoát như đang quyện trong làn gió thoảng vi vu:

— Nói rằng chúng chỉ ở trong cửa tiệm của ông thì không đúng hẳn mà chúng thường quần quít bên ông ở bất cứ chỗ nào có ông hiện diện, chúng đều lũ lượt kéo theo ông sát nút, cả đêm lẫn ngày. Chẳng hạn như ngay trong lúc này, tại đây, ông có một chút xú cảm giác nào là đang có nhiều con trẻ bu ở chung quanh ông không vậy?

Nghe Sư Ông nói, Triệu Phong nổi hằn da gà. Buổi chiều nắng chưa tắt hẳn nhưng chàng đã cảm thấy rờn rợn ở châu thân. Chàng khe khẽ lắc đầu, trong khi vị sư già bình thản giảng tiếp:

— Lũ trẻ đó chính là những đứa con vô hình của ông. Ông hiểu rồi chứ? Theo lẽ luật tự nhiên, tuy không được làm người, nhưng chúng cũng vẫn có khả năng khôn lớn theo thời gian. Chúng cũng có những xúc cảm và nhu cầu vật chất y hệt con người biết yêu thương oán hận, biết đói lạnh khổ đau, biết ganh tị sân si...Nghĩa là tâm trạng thường hằng của con người ra sao thì các oan hồn uổng tử, các cô hồn các

đảng cũng diễn ra như vậy. Điều khốn khổ lớn nhất của những oan hồn này là không có con đường đi tới, cũng không có cơ hội được trở về.

Ngừng lại trong giây lát, vị sư già nói tiếp:

— Nhưng ông Phong có hiểu rõ qui luật tái sinh nhân quả này không đã!

Ngước đôi mắt mệt mỏi nhìn vị sư già, Triệu Phong khe khẽ lắc đầu. Sư ông nhấp chút nước trà như để thấm giọng, sư ông nói tiếp:

— Dễ hiểu thôi ông Phong ạ! Tôi tạm thí dụ như thế này để ông đỡ thắc mắc. Âm giới cũng không khác mấy với dương gian. Khi một ông tư lệnh chỉ định một toán quân đi làm nhiệm vụ thì ông ta đã biết những quân nhân này là ai, họ sẽ đến nơi nào, rồi bao lâu họ sẽ được gọi về. Một linh hồn bên âm giới khi đã đủ phước báu để được tái sinh đi đâu thai nhận lại kiếp người. Sổ nhà trời đã ghi như vậy. Nhưng khi vừa được thụ thai, thay vì sẽ được hạ sanh như bao nhiêu đứa trẻ bình thường khác, thai nhi này bị phá đi, bị hủy hoại. Như vậy số phận của thai nhi đó sẽ đi về đâu nếu không phải là những oan hồn uổng tử? Đi chưa được đến nơi mà trở về thì chưa có thiên lệnh, con đường đã bị bịt kín lối, chúng sẽ hóa kiếp thành cái gì nếu không phải là các âm hồn tức tưởi nhận chịu lấy số phần oan khuất. Cho đến khi hội đủ âm đức do sự hồi hướng của nghiệp lực thì sẽ được hóa kiếp tái sanh! Nhưng công đức hồi hướng từ đâu mà có, nếu không phải là do chính tâm tu tập cùng với phước báu qui tụ từ thập loại chúng sinh lẫn những người có trách nhiệm khai sinh ra nó, tức là các người làm mẹ làm cha, cho dù thai nhi đã bị hủy đi, đứa trẻ không được cất tiếng chào đời.

Nghe đến đây, Triệu Phong khiếp sợ rùng mình. Chàng có cảm tưởng như vị sư già đã soi rọi đúng chân tướng lâu nay vì đời sống tâm linh hời hợt, chàng đã không hề quan tâm nghĩ tới. Triệu Phong ngắt lời vị sư già:

— Cúi xin Sư ông ban cho con một lời chỉ dạy để cho con còn có cơ hội sám hối ăn năn.

Sư ông nhìn Triệu Phong bằng đôi mắt thương xót hiền từ, ông nói:

— Con người thì nhân vô thập toàn, mấy ai có được duyên cơ để mà giác ngộ. Tội lỗi thì đã xảy ra, dù kẻ làm lỗi chẳng qua cũng chỉ vô tình. Điều quan trọng là ta phải thành khẩn ăn năn và không cố tình tái phạm.

— Dạ!

Vị sư già đặt bàn tay tâm từ lên vai Triệu Phong như muốn truyền sang cho chàng lòng

yêu thương cùng sức mạnh thần bí:

— Chuyện đã dĩ lỡ, ông cũng đừng quá chán nản bi quan. Thượng đế bao dung, Chúa Phật lúc nào cũng có sẵn đường đi để cho đàn con đại quay gót trở về, từ bỏ bến mê tục lụy. Ông hãy thành tâm sám hối. Rồi mọi sự đen tối sẽ qua đi.

Triệu Phong khẩn khoản van xin:

— Kính Bạch sư Ông chỉ dạy thêm cho con phải thực hiện những gì để con chuộc lại những điều đã vô tình vấp phải.

Sư Ông rót thêm chút nước trà đã nguội vào cái chung trước mặt, nhấp một ngụm nhỏ rồi nở nụ cười rạng rỡ như trẻ thơ:

— Tôi đã nói với ông rằng ông còn có nhiều phước báu, ông có biết vậy không? Phước báu là những điều lành điều thiện mà tự bản chất, ông đã đem đến cho mọi người ở chung quanh. Nếu chẳng may ông là một người đầy lòng sát sanh ti tiện, tham lam ích kỷ, quên nghĩa trọng tài, tôi e ông khó mà tránh được những hậu quả bị thương chắc chắn sẽ xảy ra cho chính bản thân ông do các oan hồn hài nhi quay về tác loạn chứ không phải chỉ ở nơi những người thân quyến thương yêu.

Im lặng một lúc, Triệu Phong hỏi vị sư già:

— Kính Bạch sư Ông! Con thật tâm ăn năn sám hối. Từ nay con sẽ dốc lòng không còn vi phạm.

Vị sư già phá ra cười thành tiếng:

— Chưa đủ hẳn đâu ông ơi! Để chuộc lỗi, từ rày ông nên chú ý nhiều hơn đến vấn đề tu thân tích đức, kềm chế và từ bỏ mọi tham dục sôn si, lánh dữ làm lành và hãy ân cần bố thí cho thập loại chúng sinh. Còn nữa, ông hãy nhớ thực hành thêm những điều tôi sẽ căn dặn.

Triệu Phong nói như van xin:

— Kính xin sư ông dạy con phải thêm những gì?

— Dễ thôi ông ạ! Ngoài việc chuyên tâm ăn năn sám hối, ông cố nhớ lại đã có bao nhiêu lần ông là người gián tiếp góp phần vào những vụ phá thai. Bao nhiêu lần là bao nhiêu thai nhi đã bị hủy diệt sự sống, ông phải tìm cho chúng một con đường giải thoát, hồng giúp chúng siêu thăng tịnh độ để chúng khỏi mãi mãi là những oan vong không có đầu mối để trở về. Ông hiểu ý tôi rồi chứ?

Làm theo sự chỉ dạy của sư ông, Triệu Phong cố gắng ôn lại những đoạn đời dĩ vãng cùng những người đàn bà con gái dù có hay không có chút ân tình sâu đậm, đã

hơn một lần cùng chàng vầy cuộc mây mưa, từ lúc lớn khôn cho đến bây giờ. Con số thật sự nhiều quá, chàng không thể nào ghi nhớ trọn vẹn từng người, từng ngày từng tháng, đành âm thầm thực hiện những bài vị siêu nhiên, đặt cho mỗi bài vị một cái tên có mang họ của chàng rồi tập trung đem hết lên chùa, xin vị sư già tổ chức cho một buổi lễ, kêu gọi các sinh linh uống tử từng là giọt máu của Triệu Phong về hết nơi đây để đêm ngày hưởng chút lộc vị hương nhang no đầy ấm áp đồng thời thường xuyên nghe lời kinh thuyết giảng để được hồi hướng tâm linh đợi đến ngày được siêu thăng siêu thoát, quên bỏ đi hết những oán hận hiềm thù quả báo với những người ruột thịt như Bạch Tuyết Hoa đã bị chúng trả thù cho đến khi phải chết khổ đau thương, như Cô Christian Nguyễn, vốn là một thân tộc cùng mẹ khác cha, như đứa bé lên ba hoặc kỳ dư, cả với thập loại chúng sinh vô tội vô tình.

Thi hành xong các nghi thức tôn giáo, Triệu Phong quày quả trở về căn nhà tiện nghi thoát nhiên biến thành hoang liêu hiu quạnh từ ngày Bạch Tuyết Hoa bị thảm sát thương tâm, dù trong tâm khảm của chàng, nỗi niềm ăn năn sám hối đã giúp chàng nghe như có nhiều phần thanh thản nhẹ nhàng.

Đột nhiên Triệu Phong nhận ra cuộc đời của chàng monh manh vô vị như một cuốn phim hiện thực quay nhanh không có chút gì được coi là miên viễn. Thực thực hư hư, còn đó mất đó chẳng chút lâu bền. Hạnh phúc hay khổ đau, cùng khổ hay sang giàu, thăng trầm hay vinh nhục cũng chỉ là những giả tạm trong lòng cuộc đời.

Chàng khóa trái cánh cửa nhà, từng bước chân chậm chạp trở lại trong xe, ngồi tần ngần trước vòng tay lái, ngược mặt nhìn lên bầu trời từ lúc nào đã ngập chìm vào trong đêm đen đầy những vì sao lấp lánh. Triệu Phong thở một hơi thật dài, chiếc xe vụt biến vào lòng đêm.

Từ đó, không có ai gặp lại Triệu Phong. Nghe đâu người đàn ông đào hoa thuở trước đã dốc tâm về an thân qui ẩn thầm lặng tại một thị xã gần phía chân núi, rất ít khi tiếp xúc với thế giới bên ngoài. Hay là anh ta cũng đã hóa ra người thiên cổ cũng chẳng có ai hay.

11. Hồn Cũ Tình Xưa

Tự cổ chí kim, chưa cần so sánh đến phước hạnh khác biệt giữa hai phái nam và nữ. Khi một người đã được sinh ra với dung mạo nhân dáng vừa đẹp đẽ vừa sang giàu, lại vừa thuộc dòng dõi danh gia vọng tộc, trâm anh thế phiệt, kén cổng cao tường đã là một điều ai ai cũng hằng mơ ước, ai ai cũng thường xem đó như một số mệnh hiếm hoi. Nhưng từ lúc chập chững vào đời với bao nhiêu vui buồn sướng khổ, biến đổi thăng trầm cho đến khi chiều tàn bóng xế, nằm xuống, Phải bó buộc gác lại những vô hạn của kiếp người. Chừng đó mới hay, số phần may rủi đích thực diễn ra trong đời sống của một con người.

Câu chuyện có thực người viết kể về một người con gái nhan sắc tuyệt trần, giàu sang phú quý, trưởng thành trong một gia thế tiếng tăm lừng lẫy, thụ hưởng mọi ước vọng giàu sang phú quý, đến tuổi trung niên phải đón nhận những hậu quả vô hình, cũng chỉ vì cô gái này không bao giờ quan tâm đến việc tu tâm dưỡng tánh, kiêu căng ngạo mạn và bản chất tham lam ái dục khác người.

Đối với một con người lúc sinh thời chỉ biết chú trọng tới phần phụng sự và phát triển vật chất thường hằng mà xem thường, xao lãng việc tu dưỡng, vun bồi cho lãnh vực đạo hạnh, vốn là điều vô cùng quan trọng và cần thiết lâu bền thì trái tim và tâm thức của họ sẽ không còn chỗ để cho phần đạo đức và tâm linh phát triển, ngự trị. Thân tâm tự nhiên trở nên ích kỷ, vô tích sự, ăn bám và chẳng thể tạo ra được lợi ích cụ thể nào cho bản thân, gia đình và xã hội ngoài việc ăn ngon mặc đẹp và ngụp lặn trong biển ái hồ tình...

Trúc Thanh - tên người con gái vừa đẹp lại vừa giàu sang quyền quý, luận theo tướng pháp, cô thuộc loại hồng diện ắt đa dâm, mắt phượng mày dài long lanh ắt tinh ranh đa trá, da thịt vừa mềm mại, vừa ưng ứng hưng phấn ắt là loại tướng mạo của phường phụ nữ phong trần, thích ăn ngon mặc đẹp, suốt đời chỉ mong muốn mọi người, nhất là những người khác phái cúi đầu phụng sự, không bao giờ nghĩ đến sự công bằng, tương trợ... Có thể nói, cuộc đời vật chất của cô quá lý tưởng lại thêm diện mạo đổ nước nghiêng thành, chim sa cá lặn của cô không chỉ là đối tượng thèm thuồng khao khát của các cô gái cùng độ trắng tròn, mà đối với hàng thanh niên nam tử thời đó, không chàng trai nào không nuôi giấc mộng rập ranh bản sê hoặc ngày đêm thầm mơ trộm ước được cùng cô chung khúc nhạc đời, cùng nắm tay tung tăng dập dìu dạo bước trong vườn xuân ngập tràn hoa bướm.

Cô là người đẹp nhất trong số năm chị em gái thuộc gia đình quyền thế uy danh, lại tài hoa văn hay chữ tốt, ngôn ngữ đối đáp lanh lợi, thông minh sâu sắc khác thường, chẳng những cô có trí tuệ rất bén nhạy, mưu mô quyền biến, vượt trội hẳn bốn chị em khác trong gia đình, cô còn là người sớm biết tận hưởng mọi lạc thú, sớm biết xử dụng nhan sắc của mình như một vũ khí sắc bén để chinh phục và sai khiến

những người khác phải phải quy lụy, luồn cúi răm rắp làm theo mọi ý muốn của mình.

Có điều, bên trong diện mạo cao sang đài các đó, tánh tình của cô kiều ngạo và khắc nghiệt lạ thường. Cũng bởi mấy chị em của cô được sinh trưởng trong một gia đình khá giả, vừa đẹp vừa giỏi, được mọi người thân sơ luôn luôn chiều chuộng từ khi còn tấm bé cho nên các cô rất đỗi hống hách, miệt thị khinh người. Đến khi trưởng thành thì các cô, nổi bật nhất là Trúc Thanh, giống như cành cây đã quá thời có thể uốn nắn, từng tuổi đời khôn lớn, cô càng tỏ ra là một người tinh ranh quỷ quyết và đầy rẫy tham vọng, từ tham vọng danh vị tiền tài cho đến những ước muốn nhục dục mà chính cô tự biết, chẳng có ai và cũng chẳng cách nào có thể thỏa mãn được những ước vọng ghê gớm luôn luôn sôi sục ngấm ngầm bên trong thể chất đầy sinh lực cuồng loạn của cô.

Đến tuổi cặp kê, mấy chị em của cô, người nào cũng đẹp để nỡ nhường, lời cuốn tấp nập đàn ong lũ bướm, các cô thường bàn bạc trao đổi cho nhau từng mưu thần chúc quỷ chủ ý nhằm khuất phục đám thanh niên háo sắc đa tình để biến họ trở nên những con thiêu thân mù quáng, sẵn sàng dâng hiến đời trai làm nô lệ để cho các cô và nhất là Thanh Trúc lợi dụng trắng trợn và sai khiến thẳng tay. Cứ theo quan niệm đại khờ, tối tăm nông cạn, hẹp hòi và ích kỷ của các cô, thì người chồng tương lai do các cô chọn lựa để trao thân gởi phận, dù các cô có thật tình yêu thương hay chỉ kết hôn theo những mưu đồ đã được các cô an bài, hoạch định theo lý trí, đều phải hết lòng thần phục, đều phải cúc cung tận tụy làm thân nô lệ cho các cô để chiếm được chỗ đứng của một tình nhân hay là người chồng đầu ấp tay gối sau này.

Chính những điều này đã khiến xui cuộc sống tâm linh tình cảm của các cô, về lâu về dài, trở nên nghèo nàn cằn cỗi để rồi sau thời gian chìm ngập trong hương lửa mặn nồng của thuở ban đầu thơ mộng, người đàn ông chợt tỉnh mộng ái ân, từ từ nhận ra chân tướng yêu ma đáng sợ của người đàn bà xinh đẹp nhưng tâm hồn thì quá khó khăn khắc nghiệt, lại gian dối điêu ngoa, biết khôn khéo che đậy tất cả những ý đồ đen tối bên trong dáng vẻ đẹp để dịu dàng, họ chẳng lưu luyến gì, vội vã tìm kế thoát thân để lại cho các cô một thực trạng bẽ bàng, niềm canh cô mỗ quả từ đó đã đến chiếm ngụ đời sống các cô cho đến khi bước hẳn vào trong vòng tiêu tan khổ lụy từ lúc nào cũng không hề hay biết. Nếu không kịp thời tỉnh ngộ, thiếu chút nữa, có thể tiến thẳng đến chỗ tàn tạ phũ phàng.

Mười tám tuổi thông thường, tâm hồn các cô gái còn thơ ngây hồn nhiên mơ mộng, nhưng đối với cô gái trẻ đẹp Trúc Thanh đã tỏ lộ đầy lòng đam mê tham ái, cô dẫn dụ tình nhân, tự ý cho phép anh ta bẻ khóa động đào, chỉ đường dẫn lối cho “con ong am tỏ đường đi lối về”. Từng đêm ngày lén lút vầy cuộc mây mưa, chìm đắm ngập lặn trong biển ái sóng tình với một người thanh niên lớn hơn cô vài tuổi, nhưng trong thâm tâm, cô vẫn xem anh ta như một phương tiện chỉ để hưởng thụ giải khuây, một tên nô lệ không hơn không kém để cô sai phái và thỏa mãn dục tình.

Trái lại, đối với tâm tình ngây thơ trong sáng của người thanh niên tên Đạt, Trúc Thanh là một thần tượng của mối tình đầu. Đạt tự cho rằng anh có được điểm phúc hơn người mới lọt được vào mắt xanh của cô tiểu thư điểm kiều và đồng điệu, tuy rằng cô ta có hơi khó tính, Đạt suy luận, cô ta đã chẳng chí tình tự ý dâng hiến trọn vẹn thân xác trinh nguyên cho anh khi tình yêu hai người mới vừa chớm nở? Cho nên Đạt xem đó như một bằng chứng đích thực của tình yêu, anh càng đem tâm quý trọng, thương yêu và chiều chuộng cô hết lòng không chút e dè suy nghĩ.

Đạt thường bộc lộ với Trúc Thanh:

— Em là người yêu lý tưởng của anh trong đời. Bất cứ điều gì làm cho em được vui lòng toại ý, anh cũng sẵn sàng, kể cả mạng sống của anh...

Nghe những lời yêu đương nồng nàn tha thiết của Đạt, trong dạ Trúc Thanh đã thừa hiểu, nhưng Trúc Thanh giả bộ hồn nhiên. Nàng kín đáo quay mặt để che dấu nụ cười vô cùng thâm độc:

— Anh nói thì phải nhớ lời, đừng có làm những gì khiến cho em phật ý, em sẽ giận cho coi... Em đã thương anh như thế nào, chắc anh đã rõ! Nếu không thì sao em lại dâng hiến cả cuộc đời con gái trong trắng cho anh?

Giọng nói Trúc Thanh êm ái thỏ thẻ như có sức chinh phục lạ thường, hồn phách Đạt lâng lâng bay bổng trong niềm hạnh phúc tràn trề của người con trai vừa tròn tuổi lớn. Đúng là Đạt “chỉ biết yêu thôi chẳng biết gì”.

Anh tự hứa với lòng, sẽ không bao giờ dám để cho Trúc Thanh bị phật ý, kể cả sự việc đã bao tháng dài liên tục chiều chuộng ý muốn Trúc Thanh, miệt mài trong thú giao hoan xác thịt đến bải hoải rã rời, anh vẫn không một lần dám cưỡng lại, chỉ biết dốc lòng thần phục Trúc Thanh. Đạt cho đó như một thể hiện, một cách tận hiến cho tình yêu, là hạnh phúc của cả hai người, đến nỗi thân thể Đạt dần dần khô cạn tinh lực, sắc diện ngày càng nhợt nhạt bơ phờ hiện rõ trên gương mặt của người con trai vốn đang ở tuổi tràn trề sức sống, điều đó, khiến Đạt, vì quá đắm mê, anh cũng chẳng màng! Bởi vì thâm tâm Đạt, anh thật lòng thật dạ yêu cô và anh đã tự nhủ, bất cứ lúc nào anh cũng có bốn phận phải thần phục, chiều theo mọi khao khát của người yêu. Đạt vẫn thăm mơ mộng, gắng sức làm vui lòng Trúc Thanh, chùng đợi ít năm, sau khi anh đỗ đạt thành tài, khi cả hai đã bước đến ngưỡng cửa trưởng thành thật sự, anh sẽ xin cha mẹ hai nhà tác hợp lương duyên để cho anh và Trúc Thanh được sống bên nhau hạnh phúc suốt đời, yên vui đến thuở đầu bạc răng long bên người vợ kiều điểm mà ai nấy cũng phải ao ước trầm trồ.

Nhưng cuộc đời và những khát vọng dục tình của Trúc Thanh vốn là một cái hồ sâu không có đáy, một đại dương vô hạn, cho dù anh có gắng sức và sẵn lòng hy sinh chiều theo mọi ước muốn của người yêu đến đâu đi nữa, thân xác và tinh thần của Đạt cũng chỉ là cái giới hạn nhỏ nhoi thường tình. Anh tự đem cái vô hạn nhỏ nhoi

của bản thân trải ra trước cái vô hạn mệnh mông của Trúc Thanh và của cuộc đời, thì có khác nào lấy cái không đem so với cái có, lấy cái hẹp mà ví với cái vô biên, giống như rất nhiều người không biết tự đo lường cân nhắc, nên chẳng bao lâu anh đã rước lấy thảm họa vào thân bằng sự ra đi vĩnh viễn của một kiếp người. Đạt bị kiệt lực, rồi vướng phải phải bệnh lao. Đáng lẽ, ngay khi phát hiện được điều này, Đạt phải biết cam lòng tự chế, tịnh dưỡng thuốc thang và xa lánh ngay các cuộc truy hoan tai hại. Nhưng vì đã quá mê man với tình yêu ban đầu ngập đầy thú tính, nên chẳng bao lâu, bệnh tình tiến đến giai đoạn nguy kịch sau cùng, anh bị ho ra máu nhiều lần, sức khỏe và tinh thần suy sụp nhanh chóng như một chiếc xe đổ trên triền dốc thẳng đứng, có muốn thẳng lại cũng không kịp nữa rồi!

Anh nhắm mắt qua đời chết yếu trong khi người yêu Trúc Thanh của anh mới vừa tròn mười tám, vẫn nhớn nhơ chẳng chút tiếc thương. Trong ý nghĩ thầm kín của Trúc Thanh, nàng đã sắp đặt cho một cuộc tình mới, trong khi tâm tưởng của người con trai vẫn số vẫn còn xây biết bao mộng đẹp, vẫn còn tha thiết yêu dấu Trúc Thanh, ngọn lửa tình ái vẫn còn long lanh nóng bỏng trong tâm hồn, và đành ngậm ngùi mang theo về bên kia thế giới. đạt giống như kẻ bị chết oan.

Như hàng triệu người ty nạn VN khác, Trúc Thanh lưu lạc nơi xứ người với những tháng năm vô định. Nhưng đối với nàng, Trúc Thanh không bỏ mặc thời gian, nàng biết khôn khéo xử dụng nhan sắc và những tình ma của một người đàn bà đầy mưu sâu kế hiểm, biết lợi dụng đám đàn ông si tình lúc nào cũng vây quanh và sẵn sàng hết lòng cung phụng tiền bạc vật chất để nàng có một cuộc sống sung túc nhàn hạ hơn người, ngày đêm nàng nhớn nhơ hưởng thụ đời sống trăng hoa vật chất như một phụ nữ lắm bạc nhiều tiền.

Nhưng sau những tháng năm bồng bềnh dẫu biển, trải qua la liệt nhiều mối tình cùng những ngày đêm chìm đắm trong truy lạc giao hoan với hết người này đến người khác, đúng là một cách sống sa đọa, hoàn toàn dựa trên nhục dục, yêu cuồng sống vội, quên hết đạo lý tương lai, Trúc Thanh vẫn luôn ngùn ngụt một lòng kiêu ngạo, vẫn những tham vọng cùng cường độ khao khát của xác thân chẳng có dấu hiệu giảm bớt chút nào. Tuy nhiên, nàng có đủ khôn ngoan để biết rằng, đối với một người đàn bà đẹp sống đơn thuần một mình nơi xứ lạ quê người là một điều không ổn thỏa cho dù nàng có khéo léo nguy trang che đậy cách mấy cũng khó mà tránh được những đàm tiếu dị nghị của những kẻ chung quanh, nhất là vào những năm tháng đầu tiên khi mới vừa đặt chân đến xứ sở này. Và nàng nhận ra, đã đến lúc Trúc Thanh phải tự xem xét lại đời tư của mình. Nàng thừa khôn ngoan để hiểu, nếu muốn che dấu những khát vọng nhục tình lúc nào cũng sôi trong xác thân của người đàn bà sang trọng và đầy dâm dăng cần được luôn luôn thỏa mãn, chỉ có một cách hợp lý và dễ dàng nhất là kiếm một người đàn ông nào đó để núp bóng làm vợ chính thức

của ông ta, rồi sau đó nàng tha hồ tự tung tự tác, muốn làm gì thì làm, nhất thiết, không cần phải quản ngại sự dèm pha.

Điều này, đối với một người đàn bà vừa trẻ trung vừa xinh đẹp, có dư thừa điều kiện lại lịch lãm như Trúc Thanh, quả là việc quá dễ dàng không phải chỉ đối với những người đàn ông tỵ nạn mà đời sống tình cảm tha hương vốn rất lênh đênh thiếu thốn, giống như đang sống giữa thời kỳ đổi đời “gạo châu củi quế”, lúc nào cũng ước mong tìm được một người khác phái để ấp ủ thương yêu, mà với những điều kiện thuận lợi của Trúc Thanh, ngay cả với những người đàn ông thuộc thành phần các sắc dân khác, rất giàu sang phú quý, nếu muốn một cuộc phiêu lưu, Trúc Thanh cũng vẫn có thể chinh phục họ một cách dễ dàng. Nhưng nàng không dại gì chọn lựa đi vào con đường “đồng sàng dị mộng” đó với đầy những khác biệt ngôn ngữ, tập quán, thể chất...

Thời gian lưu vong tỵ nạn qua đi kể cũng khá lâu rồi, ít gì cũng đã gần hai mươi năm có lẽ, khoảng thời gian đủ cho nàng và tất cả mọi người VN làm ăn sinh hoạt tại xứ này có thể nhận rõ chân tướng của một xã hội hiện sinh, của những người đàn ông nước ngoài, họ từng đã tôi luyện trong một bộ máy phồn vinh siêu tốc với tập quán cố hữu nhằm tận hưởng vật chất và tôn sùng chủ nghĩa cá nhân.

Từ những hiểu biết thấu đáo đó, trong quan hệ bạn hữu thân sơ với một số bạn hữu đồng phái tại xứ này, nàng đã chứng kiến và chia xẻ không ít những hồi chung cuộc của các mối quan hệ tình cảm, các cuộc hôn nhân dị chủng để rồi, sau những thực tế quá nhiều khác biệt cả về văn hóa lẫn thể chất, những người đàn bà đã nói, đành chọn lấy giải pháp sau cùng là trở lại với những gì thích hợp của quê hương với ước vọng “lá rụng về cội,... về tắm ao nhà vẫn hơn...”, họ sẵn sàng quay lại với những bình dị đáng quý và mang giá trị lâu bền của tình tự Việt Nam. Đã hiểu biết quá rõ như vậy rồi, tuy là một người đàn bà cuồng nhiệt và chủ trương ích kỷ cá nhân, Trúc Thanh cũng đâu dại gì ngụp lặn rong chơi trong bối cảnh dị biệt đó để có thể rước lấy những thảm họa, ít nhất cũng sẽ có những tác dụng không tốt đối với thể chất nhỏ bé của hàng phụ nữ Á đông!

Thật ra, ở những năm tháng đầu tiên nơi xứ người, vừa chạm mặt với những lời cuốn rẫy đầy trong một đời sống hoàn toàn tự do đổi mới, vai trò và chỗ đứng của người phụ nữ được xưng tụng và rất mực tôn vinh - cho dù chỉ tôn vinh trên bình diện ngôn ngữ - thêm nữa, một số đàn ông VN chưa mấy thức thời, vẫn bám giữ lấy những tập quán sai lầm, chồng chúa vợ tôi, cá tánh lại hay khó chịu chấp nê, eo sèo, ghen tuông bóng gió lời thôi, khiến cho quan niệm của những phụ nữ tân thời, đang nồng nhiệt hăm hở hội nhập và đón chào cuộc “cách mạng giải phóng” thường không được hoàn toàn toại ý, cho nên đã có một thời, Trúc Thanh nhắm mắt lao vào thử lửa cho biết đá biết vàng. Nhưng rồi sau chót, nàng thấy khó lòng “hội nhập” nổi với cung cách hưởng lạc thiếu bóng dáng tình cảm thương yêu, không có tương lai định hướng, với những lần hẹn hò ăn chơi chí mạng, phóng đảng đổi chác qua tay không

để lại chút nghĩa ân tình, ngụp lặn thâu đêm suốt sáng để rồi mạnh ai nấy sống, mạnh người người đi... Nàng sức tỉnh, vội vã quay gót tạ từ, trở lại với những gì quen thuộc và rất đời Việt Nam.

Nhìn ngắm đời sống ty nạn rải rác chung quanh, giờ đây mọi cục diện đã khá vững vàng, người người thịnh vượng no cơm ấm áo. Nhưng đại phú do thiên, tiểu phú do cần. Bản chất cần kiệm vốn là huyết thống được cha ông un đúc lưu truyền đã giúp cho mọi người ty nạn tuy không trở thành đại phú, cũng đạt đến hàng tiểu phú với một cuộc sống tươi tốt đường hoàng. Duy chỉ có phần đời tình cảm, chỉ có phần đời tinh thần nặng về ân tình về nghĩa khí thì xem ra hiếm hoi thừa thớt. Vì thế, phía đàn ông, nhiều lúc rất “bấn” với việc tìm kiếm một người khác phái đúng với lòng kỳ vọng để mong cùng chung vai sát cánh xây đắp mộng ước.

Biết bao nam nhi sang đây chí thú làm ăn, học hành thi cử đỗ đạt thành tài, bạc tiền trên thương trường hoặc danh vọng có thể kiếm ra, lâu năm góp lại hóa thành những anh tiểu phú do cần, nhưng về mặt đàn bà, thì tìm mãi vẫn chưa gặp được một người vừa ý, một ý trung nhân như trong mộng tưởng của đời mình. Có nghĩa là, đối tượng đầu tiên phải là người đàn bà có ít nhiều nhan sắc, nhân dáng phải lịch duyệt thanh tao, có ăn có học đường hoàng, từ trong nhà ra đến xã hội phải là người đàn bà toàn hảo, khiến cho mọi người ngưỡng vọng vì nề.

Thật ra, điều quan trọng nhất trong tâm tư phái nam là có được một người khác phái để mà ấp ủ thương yêu, để cho đời sống tâm tình khỏi cô đơn nguội lạnh, để mà chia sẻ nương tựa lẫn nhau. Hóa nên, đối với Trúc Thanh, nàng quả là một đối tượng then chốt mà hầu hết đàn ông đang dõi mắt kiếm tìm. Cho dù họ kiếm tìm với ý đồ trăng hoa bốn cột hay kiếm tìm với dụng ý chân thành cưới hỏi đem về để thương yêu phụng dưỡng như một báu vật trân quý thì hiển nhiên, nàng cũng đã khiến cho nhiều đấng đàn ông bao phen ngẩn ngơ mê mẩn với những giấc mộng vàng. Hóa nên, Trúc Thanh trở thành người phụ nữ đi tìm một người chồng “như ý” để ngụy trang. để mặc tình thi hành thao túng những bản ngã tham vọng cá nhân, chứ người đàn ông không thể áp đặt sự chọn lựa kiếm tìm đối với cá nhân một người tài sắc vẹn toàn như nàng.

Chẳng bao lâu sau khi có ý định như vậy, Trúc Thanh đã dễ dàng tìm ra đúng người chồng rập theo “khuôn mẫu” của nàng. Đối với sở trường cố hữu của người đàn bà khôn ngoan ngay từ buổi đầu đời mới lớn và nhiều kinh nghiệm sau những năm tháng thăng trầm, rõ ràng nàng là người thừa quyền năng chủ động. là người nắm chìa khóa mở cánh cửa lòng, sẵn sàng phát tay đưa người đàn ông này vào bẫy sập của lâu đài tình ái. Ông Phục, tên người đàn ông không biết là tốt số hay vô phước đã lọt được vào mắt xanh của Trúc Thanh. Ông góa vợ, lại là một doanh gia tầm tiếng thành đạt đương thời. Suốt cả cuộc đời của ông Phục, có lẽ chỉ có hai điều khiến cho ông quan tâm và cũng là điều khiến cho ông trở thành người có tiếng tăm nhiều nhất, đó là sự thành công tột bậc trên thương trường với những chiêu thức

kinh doanh khôn khéo biết nhìn xa thấy rộng và điều thứ hai sau này là tấm lòng sùng ái chiều chuộng và cung phụng Trúc Thanh đến độ gần như mù quáng đại khờ.

Bạn hữu của ông, có những người lọc lõi trên cả tình trường lẫn thương trường, không phải là đã không có lần nửa đùa nửa thật, nhắc nhở ông về những thủ đoạn thâm sâu bí hiểm của những người đàn bà đẹp thuộc tầng lớp của Trúc Thanh, nhưng ông chẳng quan tâm. Ông thần nhiên phớt lờ với ý nghĩ cho rằng đã là vợ chồng ưng thuận lấy nhau có hôn thờ hôn thú đầy đủ hợp pháp thì chẳng nên quá đa nghi, hẹp hòi xét nét với nhau để mà làm gì. Vả chăng, Trúc Thanh, người vợ trẻ đẹp của ông, từ khi lấy nhau, bao năm tháng qua rồi, nàng đã chẳng từng tỏ rõ cốt cách khả ái chừng mực và rất nghiêm chỉnh đúng tư cách của một mệnh phụ là gì. Đâu có phải lúc nào ông cũng thường có mặt ở nhà với vợ. Đâu có phải quanh năm suốt tháng ông lẩn quẩn làm ăn buôn bán chỉ ở trong đất Mỹ. Ông từng đã có những ngày tháng vì sự phát triển thương vụ, phải đi xa ra các nước bên ngoài. Có khi phải ở lại những nước này đến một vài tuần hoặc là một tháng, nào đã có chuyện gì? Bạn bè của ông thật là đám người lo xa mnhảm nhĩ! Có lúc nào, ngày đêm nào, ông và Trúc Thanh, vợ ông lại chẳng liên lạc mật thiết với nhau qua hệ thống điện thoại viễn liên y như lúc ông đang có mặt ở nhà.

Hơn ai hết, ông Phục cho rằng ông là người hiểu biết rất rõ tâm tánh cùng những sở thích riêng tư của vợ. Có sở thích nào của Trúc Thanh mà ông chưa hề nghe nàng chân tình thổ lộ. Có thói quen nào của nàng mà ông đã không từng một hoặc nhiều lần nhận ra. Trúc Thanh xinh đẹp quyền quý, lại là vợ của một người tiếng tăm giàu có như ông cho nên nàng giống như một đóa hoa tươi mát, luôn cần đến những săn sóc đầy đủ dịu dàng trong một hoàn cảnh quý phái riêng tư. Cuộc sống của nàng cần phải có những cung ứng dư dả cùng những uy quyền của một người đàn bà giàu sang phú quý. Nàng lại không phải loại đàn bà thích đến những nơi chốn ăn chơi hạ tiện, chung đụng với những chỗ đông người.

Khi ông có mặt ở Hoa Kỳ, ngoài những giờ tắt bật điều hành nhân sự và các cơ sở kinh doanh, hoặc những dịp phải xã giao trà đình tửu hội, ông phải tham dự một mình vì Trúc Thanh không thích hiện diện tại những nơi huyên náo, nàng thích ở nhà hoặc đến những khu thương mại sang trọng để giết thời giờ, lúc tài xế đưa ông về nhà, một căn nhà khang trang biệt lập nằm trên một ngọn đồi soi hướng ra mặt biển trong một khu vực của giai cấp thượng lưu, là lúc Trúc Thanh tươi cười vồn vã hiện ra giữa khung cửa của ngôi biệt thự biệt lập nguy nga đồ sộ, nàng đón ông với một khuôn mặt tươi tỉnh hân hoan, một dáng dấp sang cả chừng mực vô cùng, khiến cho ông vừa hài lòng vừa hãnh diện, tự cho mình là người đào hoa tốt số. Vào những dịp ông Phục phải bay ra nước ngoài, đi “oversea” để đích thân ký kết các văn kiện thương mại thì như đã nói, tiện nghi truyền thông hiện đại tân kỳ, bất cứ lúc nào, kể cả trên phi cơ hay ngoài đại dương xa tít, cần chuyện văn thăm nom, nhắc nhở lo lắng cho nhau chuyện gì, ông và vợ ông đều có thể thực hiện ngay lập tức và quá dễ dàng. Cho nên ông rất yên lòng ra đi mà chẳng có chút bận tâm nào cần phải quan

ngại, kể cả mối bận tâm về việc săn sóc, hầu hạ chu đáo cho Trúc Thanh thì trong nhà cũng đã có thuê mướn riêng một người tài xế nữ và đầy đủ những người ăn kẻ làm. Chỉ cần nhẹ nhàng lên tiếng, mọi ý muốn, mọi sai khiến của Trúc Thanh phải được răm rắp thi hành.

Không có ai biết được rằng, đằng sau một cuộc sống yên lành và điều hòa vương giả, đằng sau những mẫu mực trung trinh của một người đàn bà xem ra đầy mực thước do tài nguy trang khôn khéo của Trúc Thanh, không một ai có thể ngờ vực hoặc hay biết về đời sống tình dục rất thác loạn và sa đọa của nàng. Lẽ đương nhiên, ông Phục chồng nàng thì lại càng tin rằng Trúc Thanh, người vợ mà ông nhất mực tín cẩn thương yêu lại đã được ông ưu ái dành cho tất cả mọi ưu tiên cung phục vô cùng đầy đủ, kể cả về phương diện ái tình. Nàng đâu còn thiếu thốn thứ gì để mà thêm muốn điều nọ chuyện kia.

Phần Trúc Thanh, như đã diễn tả ở phần trên, nàng thuộc loại đàn bà khát dâm vô độ, tầm

cỡ như ông Phục, dù ông thường tự hào với khả năng sinh lý của một người đàn ông dạn dày kinh nghiệm, làm sao ông có thể hóa giải được những cơn khao khát thường xuyên của người vợ đa dâm. Với sự hiểu biết chưa đến độ tận cùng thấu đáo của một người đàn ông tuy từng tự hào về thể chất, về khả năng xác thịt cũng như về những mưu lược rất khôn khéo trên thương trường, làm sao ông Phục có thể ngờ được rằng mực độ ái ân mà ông đã tận tình đem lại cho Trúc Thanh, hợp chung với cả những phương thuốc cường dâm siêu đẳng của các danh y lừng lẫy, cũng vẫn chỉ đưa đến một khả năng tương đối với một bản chất khác thường như của Trúc Thanh. Vì vậy, ông Phục cho dầu có thường phải đi vắng hay ở nhà thì con ma dâm loạn trong xác thân của người vợ ông hằng tin yêu cung quý vẫn trỗi dậy như thường, nhưng ông làm sao hay biết.

Mà cũng không một ai có thể biết được rằng, Trúc Thanh lúc nào cũng đã tự khéo léo an bài một đời sống tình dục riêng tư theo một nhịp độ vô cùng trụy lạc, kể cả lúc nàng chưa nhận lời làm vợ ông Phục trước kia. Chỉ có điều, lấy ông rồi là Trúc Thanh đoạn tuyệt hẳn với những ngày đêm ngụp lặn trong bể dục với cả những người nước ngoài, lấy ông là một cách vô hình chung nàng biến ông thành một tấm bình phong hữu hiệu che phủ để cho nàng hưởng thụ tận cùng đời sống ái ân với những người đàn ông dù vô tình nhưng rất hoan hỉ rơi vào lưới bẫy để phục dịch cho nàng. Từ ngày chính thức làm vợ ông Phục, tiền bạc phương tiện có đủ trong tay, nàng đã nhiều lần kín đáo chung chạ mây mưa một lúc cả chồng, còn với hai người đàn ông khỏe mạnh khác.

Nàng sắp đặt riêng biệt và kín đáo cho Tấn với Cường - tên hai người tình phụ thuộc của Trúc Thanh - tiếng là người thuê nhà để ở nhưng kỳ thực hai người được đến ở khỏi phải trả tiền hàng tháng, mỗi người ở một nơi xa cách tại hai đơn vị gia

cư khá sang trọng nằm rải rác trong những căn địa ốc đắt tiền do ông Phục mua đầu tư để đợi ngày lên giá đem ra tháo khoán thu lời. Phương cách làm ăn đầu tư vào đất đai địa sản, tiền đẻ ra tiền này, có lúc đã đem lại cho ông Phục những nguồn lợi tức đáng thém chỉ trong thời gian dăm bảy tháng ngắn ngủi. Hai người đàn ông độc thân trung niên tên Tuấn và Cường cũng chẳng hề hay biết họ chỉ là một thứ tình nhân tạm bợ, đang là những tên nô lệ dục tình, lúc nào cũng phải cúc cung tận tụy và trung thành với người đàn bà ham hố, lại vô cùng tinh ma quỷ quyết.

Thảng hoặc đôi khi, sau những phen ngụp lặn trong biển tình để phục vụ cho Trúc Thanh mãn nguyện, đã có lần người tình tên Tấn gợi ý với Trúc Thanh:

— Anh không biết chúng ta kéo dài cảnh yêu đương thâm lén này đến khi nào? Anh thật lòng yêu và rất bằng lòng cưới em làm vợ. Trúc Thanh, em nghĩ thế nào?

Trúc Thanh âu yếm băng quơ trả lời:

— Sao anh cứ bận tâm mãi về chuyện này? Hoàn cảnh hiện thời của em, như anh đã biết, từ bỏ anh Phục để lấy anh, chúng ta sẽ được chính thức sống bên nhau, nhưng đời sống kinh tế sau đó sẽ như thế nào chắc anh cũng biết! Em không muốn phải nai lưng ra làm việc, còn anh thì mức lương chỉ xài cho riêng anh còn chưa đủ, biết lấy gì bao bọc cho em. Rồi chúng ta sẽ phải xoay trở ra sao? Theo em nghĩ, mọi việc hãy để từ từ cho em toan tính. Thế nào cũng sẽ có ngày chúng ta sống công khai hóa! Vả lại, anh không nhận thấy chúng ta có với nhau những ngày tháng hạnh phúc chan hòa trong điều kiện hoàn hảo như hiện nay là điều may mắn sao?

Tấn ngắt lời:

— Anh hiểu như vậy! Nhưng anh sợ mất em, anh vẫn ngại, sẽ có một ngày, ông Phục biết rõ chúng ta thậm thụt vụng trộm. Chừng đó, rồi anh sẽ phải xử sự ra sao? Anh không thể sống không có em trong đời.

Trúc Thanh bật cười lạnh lạnh:

— Anh sao mãi lo chuyện bò trắng răng! Chuyện riêng tư giữa chúng mình chỉ có anh và em biết, anh không nói em không nói, ông Phục làm sao biết được để mà phản ứng nọ kia.

Nàng ranh mãnh bẹo má người tình:

— Bộ anh quên rằng, trong tâm tưởng của chồng em, ông Phục không khi nào dám nghĩ rằng người vợ thân yêu cao quý đức độ của ông ta lại đem thân xác ra hiến dâng cho người đàn ông khác, dù cho người đàn ông đó có là anh đi nữa... Anh nghĩ xem, có phải đúng như vậy hay không?

Trúc Thanh đánh trúng tim đen của người đàn ông si tình, lại cũng đầy lòng ích kỷ, muốn chiếm hữu Trúc Thanh một cách riêng rẽ lâu dài. Nàng vô cùng tinh ý, đoán biết được cả những ý đồ thâm kín nhất của anh ta. Trúc Thanh giả lả cho qua câu chuyện:

— Thôi anh! Nghĩ ngợi vẫn vơ để làm gì. Nghe lời em nhé! Chúng ta hãy cứ tận hưởng những giờ phút hạnh phúc bên nhau. Anh quên sao? “Mưa lúc nào mát mặt lúc bấy giờ”, hơi sức đâu để cho những giờ phút của chúng ta bên nhau trở nên nhạt nhẽo vô vị...

Nói rồi, như thói thường, Trúc Thanh chủ động kêu gọi, đưa tâm hồn nhẹ dạ của Tấn thêm một lần đắm chìm vào cuộc ái ân bất tận.

Những lần khác, có khi vừa tạm biệt Tấn, Trúc Thanh âm thầm lái xe đến tiếp tục ngụp lặn vụng trộm với Cường, trong câu chuyện trao đổi giữa Trúc Thanh và Cường, có khi, cũng không đi ra ngoài các vụ thảo luận thường tình đó. Cường cũng nghĩ đến một ngày, anh không còn giữ mãi được Trúc Thanh, anh đề cập đến chuyện hợp thức, ăn đời ở kiếp với nhau thì Trúc Thanh dở ngay tuồng cũ ra áp dụng với Cường và nhẹ nhàng khéo léo đưa Cường rơi vào mê hồn trận.

Ngày tháng bình thản trôi đi. Trúc Thanh tiếp tục thủ diễn vai trò do nàng tự ý sắp đặt ra để hưởng lạc đồng thời che mắt những người chung quanh, dấu kín tất cả những khát vọng điên cuồng và ý đồ khinh rẻ người chồng lý tài cục mịch không thấu hiểu những cung cách ăn chơi giao hoan kiểu cách, cho dù đó chính là người đầu ấp tay gối, là ông Phức bên trong cái vỏ của một người đàn bà điềm đạm hiền hòa, khả phong tiết hạnh, gương gao sống trong tình yêu chân thật của người chồng chân chỉ hạt bột, chí thú làm ăn, cùng một lúc nàng giao hoan mật thiết thân xác với cả Tấn lẫn Cường...

Ấy vậy mà trong lòng của Trúc Thanh vẫn nuôi rầy đầy mộng tưởng, những mộng tưởng chỉ nhắm tới những chung cuộc mây mưa, miệt mài nô lệ cho thân xác không có bến bờ, không lúc nào vơi đi bao niềm khao khát...

Có lẽ chính bởi những lý do này, vô tình Trúc Thanh bị rơi vào một trạng huống giao hoan huyền bí. Bởi vì do lòng mộng tưởng xấu xa vô độ, những ước vọng thấp hèn của nàng đã trở thành môi trường thuận tiện thu hút mãnh lực tác động của cõi âm.

Tự nhiên ban đầu, bỗng có những đêm nàng chìm sâu trong cơn mộng mị, nàng thấy mình ân ái với người nào đó không bóng vô hình. Nhưng những cảm giác toàn thân thì tê dại khác thường và cực kỳ thống khoái, đem đến cho nàng những cuộc giao hoan vô tiền khoáng hậu, đã làm cho Trúc Thanh mãn nguyện hoàn toàn sau những giấc mơ nhục dục thâm kín từng sôi sục bấy lâu. Nàng sống trong hoang tưởng như một kẻ thoát hồn, không còn tâm trí để biết đâu là hư đâu là thực. Trúc

Thanh trở nên lãnh đạm cả với chồng đã là một điều khiến cho ông Phục vô cùng kinh ngạc, ông âm thầm thắc mắc và cũng không biết được nguyên lý tại sao, bấy lâu trong quan hệ vợ chồng, luôn luôn ông nhận được từ Trúc Thanh tất cả niềm đam mê hưng phấn. Chẳng bù cho những lúc sau này, mỗi lần vợ chồng gần gũi, nàng đánh mất hẳn những cử chỉ cuồng nhiệt khi xưa, thụ động và rời rã, không tỏ chút dấu hiệu tận hưởng thân thương tha thiết gì.

Điều này, Trúc Thanh cũng lộ ra với cả hai người tình phụ. Nàng mất hẳn thái độ ân cần thăm viếng và giao tình với Tấn và Cường không giống lúc xưa, khiến cả hai đang miệt mài đều đặn vui hưởng thú ái ân, tuy cũng có khi ngao ngán đến rã rời, bỗng nhiên bị bỏ rơi, sống đơn lạnh chơi vơi nhớ nhung ngày đêm trong từng giây từng phút mà không biết tỏ lộ cùng ai, cũng không thể cùng ai để tìm hiểu tường tận ngọn nguồn...

Phần Trúc Thanh, quá rõ ràng, nàng say mê miệt mài sống trong vòng ái ân bất kể ngày đêm với kẻ vô hình với khả năng sinh lý có một không hai, vô cùng cuồng bạo. Lúc đầu, nàng mãn nguyện hài lòng. Nhưng lâu dần, dương lực tinh túy của nàng hao cạn đến mức độ nguy ngập. Con ma đói tình chừng như càng lúc càng tỏ ra khao khát lộng hành. Bất cứ lúc nào hẳn cũng nghiêng ngả mê hoặc tâm thần, khiến cho Trúc Thanh không thể nào cưỡng chống lại được, đành phải hưởng ứng vầy cuộc ân ái. Có khi ngay giữa thanh thiên bạch nhật, có khi diễn ra ngay trên giường, bên cạnh và trước mắt ông Phục, chồng nàng.

Đã nhiều lần Trúc Thanh rên la lẫn lộn, quần quai trong dáng điệu và tư thế cực kỳ thống khoái của một kẻ đang trong tư thế giao hoan, nàng lẫn lộn loạn đả ở trên giường đã là một hình ảnh cuồng loạn kỳ lạ, Trúc Thanh còn bị hất tung xuống dưới mặt thảm một cách cuồng bạo không thể ngờ. Và rồi, cứ sau một lần liên hồi kỳ tận như thế thì nàng ngã vật người ra, thở dốc trong trạng thái kiệt lực tận cùng, toàn thân ê ẩm đau đớn, đi còn không nổi, khiến cho ông Phục không thể bình tâm chứng kiến mãi cảnh vợ mình không dung mớ mớ hồ hồ ái ân với người khuất mày dấu mặt. Nhưng ông cũng chẳng biết tỏ lộ cùng ai, kịp đến khi Trúc Loan, cô em gái ruột của Trúc Thanh ghé nhà thăm vợ chồng anh chị, ông Phục mới đem chuyện này ra nói:

— Anh thật không thể hiểu tại sao Trúc Thanh lại ra nông nổi này! Nếu chúng ta không tìm ra biện pháp để cứu nàng kịp lúc, anh e có ngày chị của em sẽ bị kiệt lực mà chết...

Trúc Loan thừa biết tánh hoang dã vô độ của chị mình, song nàng cũng chẳng ngờ được vì sao bỗng nhiên Trúc Thanh lại rơi vào thảm trạng đáng sợ như vậy. Nàng ghé tai nói nhỏ với người anh rể:

— Em tin chắc chị Trúc Thanh bị mắc bệnh tà, cứ nhìn sắc diện càng ngày càng sa sút, xanh mét như tàu lá, tia mắt lại lơ lảo lạc thần, cũng đủ biết tinh thần và thể xác của chị ấy đang trong tình trạng nguy kịch. Chúng ta không thể chần chừ, phải cứu ngay cho chị ấy.

Ông Phục bối rồi hỏi dồn:

— Nhưng cứu bằng cách nào? Tất cả các bác sĩ tây y thăm tiếng thân sơ anh biết đều đã đưa Trúc Thanh đến họ cả rồi. Anh đâu ngại ngừng sự tốn kém, cho dù đến đâu đi nữa, anh cũng sẵn sàng chạy thầy chạy thuốc cho Trúc Thanh. Nhưng không có ông bác sĩ nào tìm ra căn bệnh của nàng, mỗi lần đưa Trúc Thanh đến các phòng mạch trở về, quanh đi quẩn lại cũng chỉ toàn những toa thuốc an thần hoặc đại bổ. Uống mãi mà nào có biến chuyển gì đâu.

Trúc Loan quả quyết ngắt lời người anh rể:

— Ngay ngày mai, em sẽ trở lại để cùng anh đưa chị Trúc Thanh đến một nơi có các vị đạo sĩ pháp thuật chuyên môn cao cường, các vị này thường chuyên trị các chứng bệnh nghiệt ngã do cỗi âm tác hại.

Ông Phục riu rú đồng tình:

— Em tính sao anh cũng ưng thuận. Về điểm này, anh hoàn toàn mù tịt, chẳng biết trời trăng ất giáp gì cả, miễn làm sao cứu được chị Trúc Thanh trở lại bình thường như xưa thì dầu tốn kém bao nhiêu anh cũng chẳng tiếc!

Ngày hôm sau Trúc Loan trở lại phụ lực với anh rể đưa chị đến gặp vị đạo sĩ mà nàng đã nhắc đến hôm qua. Lúc tới nơi, điệu bộ và cung cách của Trúc Loan thoát nhiên biến đổi lạ thường. Tự nhiên thái độ cùng ngôn ngữ của nàng cho mọi người thấy nàng đã biến thành một người đàn ông xa lạ, nhưng hiện tượng này đối với nhân quan của vị đạo sĩ cao sâu, ông nhận biết ngay Trúc Loan đã bị một vong linh nào đó vừa mượn xác của nàng nhập vào. Vị đạo sĩ không cần mất thời gian tìm hiểu, ông nghiêm nghị nói với vong hồn vừa chiếm cứ xác thân của người con gái:

— Anh là ai? Vì nguyên cớ tại sao lại trú vong trong xác thân của người con gái này? Nếu anh có điều gì oan khiên cần giải quyết, hãy tự tiện giải bày.

Hồn ma ú ớ hồi lâu trong cổ họng, nhưng hấn có gắng sức, cũng không thể nói ra thành lời, do kinh nghiệm sẵn có, vị đạo sĩ biết rằng âm lực của con ma không đủ mạnh để có thể diễn tả qua ngôn ngữ bình thường nếu không cấp cho hấn linh phù để trợ lực. Ông đốt một thẻ nhang, chậm rãi làm phép khai khẩu một hồi thì hồn ma trong xác thân của Trúc Loan bật ra được thành tiếng nói, lúc đầu còn ấp úng trong cổ họng, hồi sau, đã có thể đối đáp trơn tru mạch lạc sau khi vị đạo sĩ giúp hấn khai

khẩu bằng cách nhắc hẳn niệm 3 lần “Nam Mô A Di Đà Phật” và “Nam Mô Quan Thế Âm Bồ Tát”. Vong linh bắt đầu khai báo:

— Tôi tên Huỳnh Hữu Đạt, là người yêu đầu tiên của người đàn bà tên Trúc Thanh này. Tôi đã chết cách đây lâu lắm rồi, lúc người đàn bà này còn là một cô gái mới vừa 18 tuổi. Tôi rất yêu thương cô ấy và ngược lại, cô ấy cũng yêu tôi. Chúng tôi đã có những chung đụng ân ái mặn nồng. Nhưng vì bản chất cô ta hoang dâm vô độ, ngày đêm lôi kéo tôi ngập lặn tận hưởng dục tình, khiến cho tôi bị hao mòn sức khỏe đến lâm bệnh nặng mà chết một cách chẳng tiếc thương. Tôi chết đi trong khi lòng luyến ái cô ta vẫn còn mãnh liệt dạt dào. Vì như vậy, nên tôi không đi đầu thai được và vẫn luôn quần quít bên cạnh cô ta cả đêm lẫn ngày trong suốt những năm tháng đã qua với tấm tình yêu thương da diết.

Đáng lẽ, tôi chỉ có thể theo đuổi mà không được bề trên cho phép quấy nhiễu cô ta hoặc hãm hại. Nhưng càng lúc cô ta càng lún sâu vào những khát vọng thể xác thấp hèn với hết người đàn ông này đến người đàn ông khác, không còn biết phải quấy hoặc đạo lý luân thường. Thậm chí, đến việc cô ta chọn lấy ông này (vong linh chỉ vào ông Phục) cũng chỉ là cách dùng ông ta cũng như của cải do ông ta kiếm được để làm bình phong và phương tiện để cô ta thuận tiện bày binh bố trận tận hưởng thú xác thịt đêm ngày. Thật là quá quắt...

Vị đạo sĩ thông thả ngắt lời:

— Có phải vì như vậy mà người cố tình trở về quấy phá, quyết hành hạ cô ta cho đến khi cô ta phải chết?

— Điều đó không sai! Ông cũng biết, những âm vong như chúng tôi đâu có phải muốn làm hại ai thì làm. Chúng tôi luôn luôn bị chi phối theo qui luật vô cùng nghiêm ngặt của âm giới. Nhưng ông thử nghĩ xem, tội lỗi hoang dâm kiêu kỳ vô độ của cô ta cao đến ngắt trời. Bề trên không thể nào mãi bao dung tha thứ, chỉ có hại thêm cho cô ta, nên tôi mới được phép tác hại hoành hành. Cô ta thật đáng lãnh nhận những hình phạt thảm thương.

— Đành rằng như vậy, nhưng hiện giờ cô ta đã lấy chồng, ít hay nhiều cô ta cũng có những bốn phận. Những lỗi lầm khi xưa có thể cô ta đang dần dần ăn năn hối cải.

Vị đạo sĩ vừa nói đến đây, hồn ma trong thân xác Trúc Loan lồng lên như vừa bị chạm nọc bất bình. Đôi mắt Trúc Loan đỏ ngầu, long lên sòng sọc, hồn ma hung hãn nói với vị pháp sư:

— Ông cho rằng cô ta đang cải tà qui chánh, biết ăn năn hối cải? Ông đâu có biết, cô ta lấy ông chồng này chẳng qua chỉ làm một bức bình phong để che dấu những thủ đoạn dâm loạn. Thực tế, hiện nay cô ta càng đang lang chạ với thêm hai người nữa, một người tên Tấn, kẻ kia tên Cường. Hai người này đang được cô ta bao

che đùm bọc, cho ở không tại các địa chỉ này. Hồn ma thì thầm bên tai vị pháp sư to nhỏ, hẳn cho biết rõ ràng rành mạch chỗ cư ngụ cùng những chi tiết thầm kín của những người trong cuộc, đoạn hồn ma bọc bọc phân trần:

— Đó! Ông biết đó! Cô ta sẽ còn tiếp tục chìm sâu trong nhục dục cho đến bao giờ? Có thể nói, đối với người đàn bà hoang dại này, không biết thế nào mới là tạm đủ. Cô ta giống như một giếng sâu không có đáy, một đóa hoa mọc ở giữa cánh đồng, ai muốn ngắt cũng được. Ngay cả ông, nếu muốn, ông cũng có thể chiếm đoạt cô ta một cách dễ dàng...

Vị pháp sư nhân hòa tỏ ra cảm thông, ông không lấy gì làm bất ý trước sự bọc bọc và lối ví von có tánh xúc phạm vừa qua. Ông nói với hồn ma tên Đạt như đang chuyện vãn với một kẻ gần gũi thân tình:

— Cô ta chịu đựng như vậy tưởng cũng đã quá đủ. Người nên lấy lòng thương xót mà bỏ quá cho cô ta, để cho cô ta có cơ hội quay lại con đường trung trinh chân chính của một người vợ, một người đàn bà bình thường.

Hồn ma không cần che dấu vẻ ái ngại:

— Ông nói thì tôi xin nghe. Ông ra lệnh thì tôi phải rời xa cô ấy, nhưng lấy gì để bảo đảm rằng cô ta sẽ biết thực sự ăn năn?

Vị đạo sĩ ôn tồn:

— Tôi có thể đoan chắc với anh, cô ta sẽ phải chấp thuận cải tà qui chánh. Bù lại, anh cũng phải hứa từ nay không còn ra tay bức hại cô ta thêm nữa. Anh cứ tin vào lời tôi hứa với anh kể từ giây phút này.

Hồn ma gật đầu ưng thuận tức thì. Thoắt chốc, Trúc Loan choàng mắt, trở lại tỉnh táo như thường. Lúc bấy giờ vị đạo sĩ mới trở ra trò chuyện với Trúc Thanh này giờ nằm im lìm ở một chỗ khác, người đàn bà đang bị hồn ma bách hại tỏ ra mặt nhọc và đau đớn khác thường. Vị đạo sĩ nói với cô ta:

— Cô có biết vì sao cô trở nên nông nổi này?

Trúc Thanh giữ thái độ lặng yên trong khi vị đạo sĩ tiếp lời:

— Nếu cô có những vấn đề nan giải nào xin cô cho chúng tôi biết. Chúng tôi chỉ có một ước muốn là giúp đỡ cô tìm trở lại trạng thái bình thường..

Đã đến nước này mà Trúc Thanh vẫn một mực cố tình che giấu, không chịu tiết lộ bất cứ điều gì với vị pháp sư khiến cho ông không muốn phải nghe những lời dẫu điểm quanh co của nàng. Ông nói rành mạch cho Trúc Thanh biết tình trạng lang

chạ giữa nàng với hai người thanh niên tên Cường và Tấn cùng với địa chỉ cư ngụ rõ rệt chẳng sót một máy may. Ông kết luận rõ ràng:

— Nếu cô cứ tiếp tục dấu diếm, thì chẳng ai có thể giúp đỡ cô được điều gì. Vả lại, chúng tôi đã thấu hiểu tường tận mọi chi tiết và đầu đuôi câu chuyện. Chúng tôi chỉ mong cô tận tâm cải thiện, thành tâm sám hối, tu chỉnh đời sống mực thước một vợ một chồng và đừng bao giờ còn giữ thái độ khinh khi miệt thị người chồng mà cô đã tự ý chấp nhận làm vợ của ông ấy. Cô có toàn quyền suy nghĩ vì có gì tà ma có thể chọn cô mà quấy phá hoành hành, trong khi bao nhiêu người khác không hề vướng phải. Cô có biết tại sao không? Tại vì cô không biết tôn trọng người chồng, thật ra ông ta là người có nhiều phước đức cho cô an hưởng mà cô không biết đó thôi. Chính vì cô có cuộc sống buông thả hoang đàng cho nên cõi âm người ta mới được phép chọn cô để hoành hành quấy phá.

Từ nay, mọi chuyện đã dĩ lỡ và tỏ lộ như ban ngày, cô cũng nên bình tâm suy xét, nếu cô biết tự chế ngự, sám hối và ăn năn thì chúng tôi bảo đảm cô sẽ không còn bị cõi âm chi phối như đã hành hạ cô đến độ đau đớn vô cùng như cô đã từng chịu đựng vừa qua. Nếu không, kể cả mạng sống của cô, chẳng bao lâu, không ai có thể quả quyết sẽ bảo vệ được hoàn toàn.

Trúc Thanh bấy giờ mới chịu thú nhận mọi việc cho đến khi nhắc đến cái chết cận kề, nàng mới hết hoảng cúi đầu ăn năn sám hối, đồng thời nàng còn hứa hẹn giữ giới để tu sửa tâm thân.

Từ đó trở đi, để thực hành các điều đã hứa để tự cứu mình, Trúc Thanh đoạn tuyệt hẳn với các mối vụng trộm xác thịt dây dưa, nàng cương quyết đoạn giao và quên hẳn hai người thanh niên tên Tấn và Cường, nàng ra công tập tành ăn uống có chừng mực để chay tịnh giữ giới, dần dần gội rửa tất cả các thói tánh miệt thị kiêu căng, nhất là sự ngăm ngăm coi rẻ người chồng. Chẳng bao lâu Trúc Thanh hồi phục lại thể chất mạnh khỏe hồng hào, nhìn lại cuộc đời với một cái nhìn hoàn toàn êm đềm trong sáng và ông Phục thật mừng rỡ vì đã tìm lại được đích thực hạnh phúc vợ chồng mà đã có lúc ông nghĩ rằng đã đến hồi có cơ tan vỡ...

Nói thêm về một giai thoại thật éo le tréo cẳng ngỗng xảy ra sau đó của một trong hai người thanh niên vốn đã vụng trộm cùng Trúc Thanh trao đổi ân tình. Người thanh niên tên Tấn, không biết do ai đưa lối dẫn đường, vào một ngày nọ, anh ta cũng tìm đến với chính vị pháp sư đã hơn một lần cứu giúp Trúc Thanh thoát khỏi cơn khổ ải mà Tấn không hề hay biết. Anh bày tỏ với vị pháp sư:

— Tôi đang bị mất người yêu. Tôi vốn yêu cô ấy chân tình, nhưng bỗng dưng cô ta bỏ tôi một mình rồi biến dạng. Tôi ngờ rằng có kẻ nào đó đã dùng bùa chú mê hoặc cô ta, đến nỗi cô ta bỏ rơi tôi không một lý do chính đáng hoặc một câu nói già

từ. Cầu mong ông giúp tôi tìm lại được nàng. Tôi sẽ không thể sống được nếu trong đời tôi không có bóng hình của Trúc Thanh bên cạnh.

Nghe thanh niên tên Tấn đến tỏ mối tơ lòng và xin giúp cho nàng đem tình yêu trở về bên anh vui sống. Vì đã biết rõ mọi sự tình, vị pháp sư không khỏi bật cười. Ông đành nói cho người thanh niên tên Tấn hiểu rõ tất cả đầu đuôi câu chuyện rồi ân cần khuyên nhủ anh ta:

— Tình yêu giữa anh với một người đàn bà đã yên bề gia thất như người đàn bà này là một việc không thể xảy ra. Trước đây trong tâm tưởng của anh còn quá si mê nên chưa nhìn ra được điều ngay lẽ phải, nay anh đã biết tất cả mọi việc xảy đến cho nàng. Nếu cả hai hay ba người đều ngoan cường, không chịu ăn năn sám hối, giữ giới giữ đạo làm người, chúng tôi e cả ba người sẽ còn có ngày gặp nạn. Chừng đó thì ai sẽ có uy quyền giúp đỡ các người thoát được những oan khiên nghiệp quả. Anh hãy nhớ đến lời khuyên này để mong mưu tìm một cuộc sống yên hàn an lạc là đừng bao giờ manh tâm chiếm đoạt vợ người. Phá hoại gia cang nhà người thì chính cuộc đời của người phá hoại sẽ lâm vào con đường tự diệt...

Vị pháp sư nhân ái khuyên can phủ dụ Tấn cho đến khi anh ta thấu hiểu mọi bề. Tấn cúi đầu thi lễ, ra về với một tâm tư an hòa trong sáng khác xưa.

Từ đó, vợ chồng ông Phục yên ổn sống trong an lạc hạnh phúc tràn trề. Trúc Thanh, chừng như thấu hiểu tường tận ý nghĩa cuộc sống chừng mực thanh cao, nàng tập tành cách sống mực thước bình dị, gìn giữ giới luật và tình cảm thủy chung một vợ một chồng, nên đã tự hóa giải được toàn bộ nghiệp lực nặng nề năm nào. Câu chuyện hồn cũ tình xưa quay về tác đáng là một bài học siêu hình có thực để cho những ai còn nặng lòng si mê ái dục nên bình tâm suy xét.

12. Luân Hồi

Sống trên đất Mỹ đã sáu bảy năm nhưng Chị Sương vẫn chưa thể nào bước chân ra khỏi hoàn cảnh khó khăn của một người tỵ nạn vẫn còn đang đối đầu với rất nhiều vấn đề nan giải trong cuộc sống hàng ngày.

Chị là một thiếu phụ nhan sắc, có học lực trung bình cùng với năng khiếu về thi ca âm nhạc, chị có thể xử dụng đàn guitar lẫn dương cầm thành thạo, tánh tình lại dễ thương hiền hậu, nết ăn ở cư xử có chừng mực và thuận thảo với hầu hết những người chung quanh, chị được mọi người cảm mến. Nhưng đời sống nội tâm của chị lại là một chuỗi dài với những khúc quanh truân chuyên dang dở đầy những muộn phiền. Anh Quang, người chồng chính thức của chị đã đến đất này vào những năm tháng đầu tiên của thời kỳ mất nước, để lại người vợ trẻ là chị Sương chung sống với một người em gái ruột bị bệnh bại liệt của chị, còn trong tuổi vị thành niên ở lại Sài Gòn.

Thư qua tin lại, cùng những quà cáp cấp dưỡng tiền bạc đều đặn được anh Quang lo lắng chu toàn đầy đủ trong nhiều năm tháng dài. Và, ngay cả việc bảo lãnh cho chị Sương và đưa em gái nhỏ tàn tật của chị sang Mỹ cũng được anh Quang làm tròn bốn phận.

Ngày hai chị em chị Sương còn đứng tần ngần bịn rịn ở ngưỡng cửa chiếc phi cơ hàng không dân dụng Việt Nam đậu trong phi trường Tân Sơn Nhất để đưa hai chị em chị ra nước ngoài. Chị quay mặt rung rung xao xuyến bồi hồi nhìn lại lần cuối cùng khung trời cố hương rồi đưa tay vẫy chào đám người thân thuộc đi đưa tiễn lần cuối, chị Sương và cô em gái những tưởng, từ đây, hai chị em của chị sẽ vĩnh viễn chấm dứt những năm tháng đợi mong âu lo muộn phiền và sắp sửa bước qua ngưỡng cửa của trần gian để đi đến một vùng trời khác, nơi hứa hẹn có một đời sống thiên đường, có tình yêu chồng vợ sau bao tháng năm xa cách với ngày đoàn tụ trong hương lửa mặn nồng, có một đời sống tiện nghi vật chất dư thừa, phồn thịnh an vui và, nhất là có tự do đích thực, không còn phải kéo lê những tháng năm ngậm ngùi đơn lẻ, tù túng trong một xã hội mà chị tưởng như một nơi chốn cùng cực đọa đày để nuôi thân, để thuốc thang chữa chạy cho đứa em gái xấu số.

Gặp lại được người chồng trên xứ lạ nhưng là với một thực tế cay đắng phũ phàng, thiếu chút nữa, chị đã tìm đến cái chết để kết liễu cuộc đời khi chị nghe anh Quang cho biết, anh đã có vợ khác ở đây sau ít năm đầu tiên tha hương, anh sống lủi thủi cô đơn lưu lạc nơi xứ người. Anh Quang thành khẩn mong chị hiểu và tha thứ cho hoàn cảnh đang rất khó xử của anh.

Chị Sương bật khóc nghẹn ngào như kẻ mất hồn rồi tự trấn tĩnh, cúi đầu chấp nhận một thực tế cay đắng bẽ bàng. Chị vận dụng tất cả nghị lực để nhận chịu một

quyết định phũ phàng và cam tâm vĩnh biệt người chồng với biết bao yêu thương hy vọng để sẵn sàng đối diện với dòng đời mới chênh vênh đang chực chờ ở trước mặt.

Vậy mà, thời gian thấm thoát trôi nhanh như nước chảy qua cầu, chị với Hương, cô em gái bại liệt đã sống ở Mỹ sáu bảy năm nhanh chóng với nỗi niềm thất vọng muộn phiền trong khi cô em gái nay đang bước dần tới ngưỡng cửa trưởng thành, cho nên, chị biết rất rõ rệt, chị không thể thủ phận mãi như thế này với số tiền cấp dưỡng khiêm nhường của sở xã hội chỉ dành cho cô em gái tàn phế đáng thương.

Chị cần phải có công ăn việc làm chắc chắn bền bỉ lâu dài, hai chị em của chị cần đặt chân vào nấc thang thăng tiến, cần có một đời sống bảo đảm tươm tất hơn tình trạng giật gấu vá vai, thu vén chật vật như hiện giờ. Chị cần rằng gác bỏ tất cả những xô đẩy thúc bách của cuộc sống hàng ngày và ngay cả những mối manh săn đuổi, chinh phục của các đảng mảy râu đa tình khi họ thấy chị còn rất trẻ đẹp, lại sống chịu đựng lủi thủi một thân một mình để vùi đầu vào việc lo lắng cho cô em gái nhỏ và chị tự học hành lấy được một mảnh bằng y tá để kỳ vọng sẽ kiếm được một công việc làm.

Bốn phen của chị Sương là từng ngày, đúng giờ giấc, đến trông nom săn sóc cho một cụ ông gia cảnh giàu có con cháu đông đảo thành đạt đáng kể, cụ bị chứng bệnh nghễng ngãng, dở hơi, đôi mắt lúc nào cũng như thất thần ngây dại, tuổi tác của cụ đã già mà chưa một ai, kể cả các con các cháu thân thuộc ở trong gia đình được cụ bằng lòng cho đến gần để họ có thể hầu hạ chén cơm ly thuốc, săn sóc cái ăn cái mặc cho cụ hàng ngày.

Ngày đầu tiên bước vào trong khu nhà đồ sộ nguy nga này để được người quản gia đứng tuổi dẫn đến một căn phòng là nơi chốn riêng biệt do đám con cháu trong nhà dành riêng cho ông cụ, chị Sương đã như muốn nghẹt thở với mùi hôi hám rất khó chịu. Về phần bệnh nhân là ông cụ thì than ôi! Thật hết cách mô tả, cụ ông ăn mặc quần áo dơ bẩn nhàu nát lôi thôi, đôi mắt lúc nào cũng long lên, ngây dại lạc thần. Toàn thể căn phòng tỏa ra một mùi hôi tanh không thể nào chịu được, khiến cho chị Sương bủn rủn cả người và phải tháo chạy đến phòng vệ sinh để rửa ra thốc tháo.

Viên quản gia và đám con cháu có tác phong đàng hoàng đĩnh đạc của ông cụ trong nhà chừng như hiểu biết quá rõ về những điều tệ hại mà chị Sương đang phân vân chưa thể quyết định. Họ hết lời van lơn thuyết phục và đối đãi với chị Sương bằng tất cả tấm lòng hậu hĩnh với một mức lương ngoại lệ đưa ra để hậu đãi chị mà, chị Sương biết rằng, ở Mỹ này, tìm được một mức lương và thời khóa biểu làm việc linh động tự do như vậy không phải là việc dễ dàng, ngay cả đối với những người đã đi làm thâm niên có bằng cấp lớn, cũng khó mà có được, trong khi, chị em chị Sương lại rất cần tiền. Chị quyết định nhận việc và kiên nhẫn tìm tất cả mọi phương cách để khuất phục cho được ông cụ già nhà giàu mắc bệnh ngớ ngẩn, không chịu vâng lời.

Việc làm của chị Sương thật quá vất vả như thông lệ, thật đáng đồng tiền bát gạo mà đám con cháu trong gia đình ông cụ đã bỏ ra mướn chị, nó đòi hỏi một sức chịu đựng kiên nhẫn phi thường trước một người già không còn thuần tính, không chịu nghe theo những sự chỉ bảo và vâng lời, lại thường hay nổi cơn điên khùng bất chợt. Nếu không vì mưu cầu cho đời sống mới với tương lai cấp bách của đứa em gái, chị Sương thà chết, cũng không thêm đảm nhận một việc làm kinh khiếp này. Nghĩ đi nghĩ lại rồi cuối cùng, chị Sương quyết định làm công việc săn sóc, hầu hạ ông cụ già khó nết, ngẩn ngơ, bằng tất cả thiện chí cùng sự siêng năng. Nhờ vậy, sau đó mọi việc đều được cải thiện dần dần.

Mãi về sau này, chị Sương mới may mắn tìm ra cơ hội để biết rằng giữa chị với ông cụ già bệnh hoạn kia cùng với những mối nhân duyên khác với chồng, với cô em gái, với ông cụ già bệnh hoạn..., đã có những liên hệ hết sức chặt chẽ từ những dòng tiền kiếp luân hồi.

Từ tiền kiếp đã qua, chị Sương vốn là một người công bộc chung thủy trong một gia đình nhà giàu, chị cũng có một cô con gái mà ở trong kiếp này, cô ta đang trở thành cô em gái nhỏ tàn tật của chị Sương.

Thuở ấy xa xưa, giai cấp giữa hai người này ở kiếp trước, tuy ở hai giai cấp khác biệt tở chủ, nhưng qua mối quan hệ đồng trang lứa, cô Thu và anh Thức ở kiếp trước vốn là hai anh em ruột trong gia đình nhà giàu đó.

Tánh tình của hai anh em Thu với Thức đều là hai người tốt bụng, riêng có chút cá tánh ích kỷ, ganh tị hẹp hòi. Vì rằng thường thường, con gái nhà giàu nếu không được giáo dục nghiêm minh cẩn thận, thường hay kiêu kỳ bác bệ và khinh bỉ những kẻ tật nguyền. Thu thường nhẫn tâm hành hạ và chế nhạo những kẻ mù lòa hoặc què quặt tàn phế. Vào thời kỳ tháng ba năm Ất Dậu với nạn đói kém khi xưa, những kẻ thiếu thốn áo cơm đã bị chết đói chết lạnh đầy đường. Chị Sương đối với Thu, tuy là người ăn người ở, nhưng tuổi tác sèn sèn như nhau, cho nên cũng có những khi chị kết bạn thân thiết chơi đùa với cả hai người. Họ trở nên gần gũi với nhau như những kẻ ruột thịt một nhà. Chị Sương cũng được cha mẹ của Thu và Tuấn đối xử bình đẳng thương yêu.

Vì tánh hạnh của chị Sương ở tiền kiếp chăm chỉ hiền lành như vậy, cho nên chị được vợ chồng người chủ, tức là cha mẹ của Thu trong kiếp trước tỏ lòng thương yêu, đối xử vả thương mến chị chẳng khác họ đối xử với người gái con ruột, cho nên, dù hai người chơi thân với nhau, nhưng trong thâm tâm, Thu vẫn ngầm ngầm ghen tức.

Đến lúc cả hai đã trở thành những thiếu nữ trưởng thành, chị Sương (kiếp trước) được một chàng trai khôi ngô tuấn tú đem lòng thương yêu, trong khi Thu cũng

thầm yêu trộm nhớ người thanh niên ấy đã lâu. Khi biết được rằng người con trai kia đã đặt hết tình yêu dành cho chị Sương thì Thu không đành lòng ghen hận, một hôm Thu đang đang quanh quẩn chơi đầu đo trong lúc chị Sương (vốn là người ở gái của gia đình Thu trong tiền kiếp) đang cúi húi đứng mức nước ở dưới một cái giếng lên để giặt quần áo thì Thu thừa lúc chị Sương vô ý, chạy đến xô mạnh cho chị Sương ngã lao đầu xuống giếng, đến lúc mọi người phát giác ra để cứu chị lên thì chị Sương đã bị què mất một bên chân sau khi tỉnh lại. Chị chẳng những không trách oán Thu mà còn nghĩ đến ân nghĩa của cha mẹ Thu cho nên quên đi hết mọi việc và vẫn thương yêu Thu, coi Thu như một người bạn thân như cũ.

Về phần của ông cụ già bệnh hoạn mất trí mà chị Sương không phải do ngẫu nhiên tình cờ mà đến hầu hạ săn sóc, cũng không phải đương nhiên ông cụ mất trí này lại để cho chị Sương chăm nom cho mình rồi từ sự chăm nom thân tình đó, ông cụ đã có cơ may bình phục.

Thật ra, từ tiền kiếp, ông cụ chính là người con của chị, do bởi hoàn cảnh của chiến tranh tao loạn, trong khi chạy giặc, chị đã bỏ lại đứa con thơ dại cho người khác nuôi mang, nhưng vì hoàn cảnh quá khó khăn trong thời kỳ chinh chiến tao loạn, thực phẩm thuốc thang quần áo đều rất khốn quẩn, cho nên đứa con chị Sương đã bị qua đời rồi được đầu thai ở kiếp này và mọi việc đã được diễn tiến như độc giả đã thấy. Chị Sương vẫn phải trả lại những nợ nần, tình cảm tích tụ từ kiếp trước cho đứa con trai, nay chính là ông cụ nhà giàu bị bệnh tật và mất trí nhớ.

Còn đối với anh Quang, tức là người chồng ở kiếp này của chị, đã không ăn đời ở kiếp với chị Sương, trái lại, anh có gia đình với một người vợ khác chẳng qua là do tiền kiếp xa xưa, ở một tiền kiếp chị Sương, vốn là con gái của một gia đình khá giả, chị đã trao trọn tình yêu của chị cho một người thanh niên tuổi cùng trang lứa, hai người ước hẹn sẽ được lấy nhau, yêu nhau trọn đời. Nhưng oái oăm thay! Cha mẹ của chị vì muốn môn đăng hộ đối cho nên gả chị cho một thanh niên khác, cũng thuộc loại con nhà danh gia vọng tộc. Người thanh niên này cũng đã từ lâu thâm yêu chị, anh ta cũng rất mực yêu chị mà chị lại chẳng chút yêu mến lại anh ta. Hai vợ chồng ăn ở với nhau chẳng được bao lâu thì chị nghe tin người yêu cũ bị tử nạn chiến tranh. Chị ngấm ngấm đau khổ trong lòng và vì muốn giữ trọn niềm thủy chung với người tình cũ lúc nào hết dạ yêu thương chị, cho nên, chị thừa lúc vắng chồng, vội lấy dây thắt cổ mà chết, để lại người chồng đau đớn tận cùng trong khi trong lòng của anh ta vẫn yêu chị đến muôn ngàn muôn kiếp. Chẳng bao lâu vì quá thương nhớ người vợ đã qua đời, cho nên người chồng của chị cũng chỉ còn biết ngậm ngùi, kéo dài những ngày tưởng nhớ cho đến giờ phút anh lâm chung. Và nghiệp báo, đã cho thấy anh Quang, người chồng của chị Sương ở kiếp này, cũng đã oan oan tương báo, để cho mối duyên chồng vợ phải đứt gánh giữa đường.

Chính những sự kiện tao phùng tưởng như tự nhiên, tưởng như phi lý này, lại chính là do sự chi phối bất di dịch của vòng quay quả báo luân hồi. Và chị Thu ở kiếp

này đang phải cưu mang, chu toàn cho Hương, người em gái ruột tàn tật của chị, mà kỳ thật, Hương chính là người bạn gái, là cô chủ con nhà giàu, chơi thân với chị, đã làm cho chị Sương bị té xuống giếng đến phải què chân từ tiền kiếp. Ở kiếp này, Thu đang phải trả quả bởi chính sự tàn phế bẩm sinh của mình và chị Sương cũng đang trả phần nghiệp quả của chị để đền đáp lại những sự thương yêu bao bọc của hai vợ chồng người chủ nhà, chính là ba mẹ của Thu ở tiền kiếp.

Cho hay, quả báo luân hồi chính là kết quả của một chuỗi chất chồng mọi công tội, phước hạnh của một con người. Ai tạo được phước báu thì sẽ nhận được phước hạnh của đời sau. Ai gieo rắc quả xấu, làm những việc thất đức hay xử dụng tình cảm thương yêu không đúng, đem đến những đau khổ cho người chung quanh, thì hẳn nhiên, bánh xe luân hồi sẽ quay mãi và đưa nghiệp quả của người đó đến chính vị trí mà người đó đã tác tạo ra.

♦♦♦♠♦♦♦

Chia sẻ ebook: <http://www.downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>